TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số Xuân Nhâm Thìn 2012

LỄ KỶ NIỆM

35 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC
(2/9/1976 - 2/9/2011)
VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG QUÂN CÔNG HẠNG NHẤT

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2011



Xuân NHÂM THÌN

2012

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP

PV GAS

Năng Lượng Cuộc Sống

Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP là đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, hoạt động trên lĩnh vực thu gom, vận chuyển, chế biến, tàng trữ, phân phối và kinh doanh các sản phẩm khí trên phạm vi toàn quốc và mở rộng ra thị trường quốc tế.









SẢN PHẨM

- Khí khô
- Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
- Khí ngưng tụ (Condensate)
- Khí thiên nhiên nén (CNG)
- Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)
- Ống thép dầu khí

DỊCH VỤ

- Vận chuyển khí và các sản phẩm khí
- Thiết kế, xây dựng, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa công trình khí
- Dịch vụ kho cảng cho các hoạt động xuất nhập khẩu khí
- Cung cấp vật tư, thiết bị ngành khí
- Bọc ống dầu khí (bọc chống ăn mòn, cách nhiệt, bê tông gia trọng...)

Tòa nhà PV GAS TOWER, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP HCM
Điện thoại: (08) 37816777 * Fax: (08) 37815666 - 37815777
Website: www.pvgas.com.vn * Email: pvgas@pvgas.com.vn

CÔNG TY CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ

P T S C S U P P L Y B A S E

Địa chỉ liên hệ:
Số 65A, đường 30/4, Phường 9, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: 064.3838.104
Fax: 064.3838.313

Chức năng nhiệm vụ:

- Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác Cảng Dịch vụ Dầu khí;
- Vận chuyển, bốc xếp và bảo quản hàng hoá
- Kinh doanh vận tải đa phương thức trong và ngoài nước.
- Cung cấp lao động chuyên ngành dầu khí.
- Cung cấp các dịch vụ chế tạo, sửa chữa, bảo dưỡng cơ khí.
- Cung cấp vật tư, thiết bị, thực phẩm phục vụ ngành dầu khí, đại lý tàu biển.
- Cung cấp dịch vụ kiểm tra thử tải, kiểm tra không phá huỷ, xử lý nhiệt trước và sau khi hàn, cung cấp dịch vụ hạ thuỷ, nâng hạng nặng, cân.
- Kinh doanh nhiên liệu, xăng dầu, dầu mỡ bôi trơn và các sản phẩm dầu khí.
- Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc, kho tàng, nhà xưởng, phương tiện vận tải.
- Kinh doanh phân đạm và hoá chất phục vụ nông nghiệp.
- Kinh doanh các ngành nghề khác theo ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty và các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm.

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
SỐ XUÂN NHÂM THÌN 2012



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Trung tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
NGUYỄN BÌNH MINH

In tại Công ty Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP - BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/04/2008

TRONG SỐ NÀY

4. Thư Chúc mừng năm mới của Bộ trưởng Bộ Công an

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

5. NGUYỄN XUÂN PHÚC: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật PCCC, phục vụ đắc lực công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
6. ĐẶNG VĂN HIẾU: Xây dựng cơ sở vật chất Trường Đại học PCCC hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo trong tình hình mới .
7. LÊ HOÀNG QUÂN: Thành phố Hồ Chí Minh sau 10 năm Luật PCCC đi vào cuộc sống.
8. NGUYỄN XUÂN MƯỜI: Đào tạo trình độ sau Đại học chuyên ngành PCCC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác PCCC trong giai đoạn mới.

MỪNG ĐẢNG VINH QUANG, MỪNG XUÂN NHÂM THÌN

10. BÙI YÊN THƯ: Từ chuyện cái bể nước trong Phủ Chủ tịch nghĩ về trách nhiệm công dân trong công tác PCCC.
12. DUY ANH: Sự quan tâm của Đảng, Nhà nước với công tác PCCC.

DIỄN ĐÀN ĐẦU NĂM

13. NGUYỄN THÀNH LONG: Phỏng vấn Thiếu tướng Trần Anh Dũng.
14. PV: Phỏng vấn Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cần
16. CHÂU GIANG: Phỏng vấn Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi.

XUÂN TRÊN MỌI MIỀN TỔ QUỐC

19. THẢO NGUYÊN: Xuân về với lính Phòng cháy, phòng hóa Quân khu Thủ đô.
20. LỆ HOA: Ghi nhận đầu năm ở Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Tuyên Quang.
21. VÕ XUÂN TƯ: Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an Thừa Thiên Huế: Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PCCC
22. UYÊN TRANG: Phía sau những màn pháo hoa rực rỡ.
23. THÀNH NAM: Niềm tin nơi biển khơi.

GẶP GỠ NGÀY XUÂN

24. THẢO NGUYÊN: Phỏng vấn Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp.
25. HỒNG MINH: Gặp người chiến sỹ chữa cháy tham gia tiếp quản Sài Gòn.
26. PHẠM THỊ THOAN: Nhà khoa học "chân đất" đam mê nghề chữa cháy.

CÔNG TÁC PCCC TRONG DỊP TẾT

27. LƯƠNG KHẮC VỌNG: Cần nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa cháy, nổ trong dịp Tết.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

28. PHẠM THỊ THOAN: NSƯT Phạm Hồng Linh với bộ phim "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng"
29. TRẦN HỒNG MINH: Nhiếp ảnh gia "làng" và những khoảng khắc gặp rồng.
30. YÊN THƯ: Tản mạn trống làng.
31. MAI HOA: Cổng làng.
32. ÁNH HỒNG: Chợ quê.
34. UYÊN TRANG: Biểu tượng lửa trong thơ ca Việt Nam.
35. LƯƠNG SƠN: Mùa xuân trong thơ Sóng Hồng
36. VĂN HIẾN: Câu đối Tết.
37. THÁI THỤY: Nét Xuân tranh Đông Hồ.

CÂU CHUYỆN NGÀY XUÂN

38. LỆ HOA: Danh nhân Việt Nam tuổi Thìn.
39. THÁI THỤY: Bắc Ninh - Đất học xưa và nay.
40. TÙNG HƯƠNG: Câu chuyện cuối năm.

THƠ XUÂN

NHÌN RA THẾ GIỚI

46. NGÔ VĂN XIÊM: Tìm hiểu lực lượng Cảnh sát Vương quốc Anh

Chúc Mừng Năm Mới

XUÂN NHÂM THÌN
2012

TRƯƠNG TẤN SANG
Chủ tịch
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2012

Các đồng chí thân mến!

Nhân dịp năm mới 2012 và đón Xuân Nhâm Thìn, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi thân ái gửi tới toàn thể tướng lĩnh, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên, học viên, cán bộ hưu trí, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ CAND; các đồng chí Công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất.

Năm 2011, mặc dù tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến nhiều quốc gia, trong đó có nước ta; dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Trung ương Đảng và Chính phủ, nhân dân ta đã vượt qua khó khăn, thách thức, từng bước kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội; đời sống nhân dân được cải thiện, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững; quan hệ đối ngoại được mở rộng, vị thế, uy tín của nước ta ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế.

Trên lĩnh vực đảm bảo an ninh - trật tự, lực lượng CAND đã làm tốt chức năng tham mưu với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp; thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh; phát huy tốt vai trò nòng cốt, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và của cả dân tộc, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch; tích cực đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp luật, bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh - trật tự; mở rộng hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm; góp phần giữ vững ổn định chính trị, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của đất nước.

Năm 2012, tình hình quốc tế tiếp tục có những diễn biến phức tạp, đất nước ta đang đứng trước những thời cơ, vận hội, nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Nhiệm vụ bảo đảm an ninh - trật tự rất nặng nề, đòi hỏi lực lượng CAND cần phát huy truyền thống vẻ vang, tiếp tục đổi mới toàn diện và nâng cao chất lượng các mặt công tác Công an; tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ", "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" và phong trào "CAND học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy"; với phương châm "Kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả", nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân tin cậy giao phó, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ đắc lực công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chúc các đồng chí và gia đình một năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Chào thân ái và quyết thắng!

Thượng tướng Trần Đại Quang, Ủy viên Bộ Chính trị,
Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an.



TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TỐT LUẬT PCCC, PHỤC VỤ ĐẮC LỰC CÔNG CUỘC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐẤT NƯỚC*

Phó Thủ tướng NGUYỄN XUÂN PHÚC



***LTS:** Ngày 28/11/2011, tại Hà Nội, Chính phủ đã tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Hội nghị đã có bài phát biểu kết luận quan trọng. Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy trân trọng giới thiệu cùng độc giả toàn văn bài phát biểu của đồng chí Phó Thủ tướng.*

Sau một buổi làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, Hội nghị đã hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Hội nghị đã nghe Báo cáo tóm tắt Tổng kết 10 năm thi hành Luật PCCC và ý kiến phát biểu của một số Bộ, Ngành, địa phương. Tôi nhất trí với Báo cáo Tổng kết do lãnh đạo Bộ Công an trình bày và ý kiến tham luận của các đại biểu đồng thời nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau đây:

Về tình hình, kết quả 10 năm thực hiện Luật PCCC

Ngay sau khi Quốc hội ban hành Luật PCCC, Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn số 752/CP ngày 20/8/2001 chỉ đạo các Bộ, Ngành địa phương tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật PCCC tới các đơn vị, cơ sở, quần chúng nhân dân đồng thời Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện Luật PCCC, văn bản chỉ đạo các Bộ, Ngành, địa phương tăng cường các mặt công tác Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Trên cơ sở đó các Bộ, Ngành, địa phương đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Luật PCCC với nhiều nội dung phong phú, thiết thực phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng Bộ, Ngành, địa phương và đã đạt được những kết quả trên các mặt công tác trọng tâm sau đây:

Trong 10 năm qua các Bộ, Ngành, địa phương đã chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC, hướng dẫn kiến thức cơ bản về PCCC, ký quy chế phối hợp PCCC với cơ quan Cảnh sát PCCC để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PCCC; quan tâm đầu tư xây dựng lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng để làm nòng cốt cho phong trào toàn dân làm công tác PCCC; hàng năm lực lượng này đã kịp thời phát hiện và dập tắt tại chỗ trên 50% số vụ cháy ngay từ khi mới phát sinh, góp phần ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Các cơ quan thông tin đại chúng đã dành nhiều thời lượng, có nhiều chuyên mục tuyên truyền về PCCC, kịp thời đưa tin, bài, phóng sự phản ánh về công tác PCCC.

Cùng với những công việc nêu trên, các Bộ, Ngành, địa phương đã tăng cường kiểm tra và tự kiểm tra an toàn PCCC, trong đó đã kiểm tra được 827.122 lượt cơ sở, lập 813.596 biên bản và kiến nghị khắc phục 47.992 vi phạm về PCCC. Thông qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra đã phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót, vi phạm về PCCC, loại trừ nhiều nguyên nhân gây cháy, nổ và kịp thời ngăn chặn các vụ cháy, nổ lớn có thể xảy ra. Các lực lượng PCCC đã kịp thời dập tắt có hiệu quả khoảng 12.500 vụ cháy, cứu và bảo vệ an toàn cho hàng nghìn người trong đám cháy, bảo vệ an toàn tài sản, hàng hóa trị giá hàng chục ngàn tỷ đồng, góp phần ổn định đời sống của nhân dân, khôi phục sản xuất, việc làm và thu nhập cho người lao động, tạo được niềm tin trong quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, trong 10 năm qua, toàn quốc vẫn xảy ra 19.982 vụ cháy và 6.502 vụ cháy rừng, làm chết 712 người, bị thương 1.911 người và thiệt hại tài sản ước tính 4.187 tỷ đồng và 44.674ha rừng có giá trị kinh tế cao. Nguyên nhân của tình hình trên chủ yếu do công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện Luật PCCC của một số Bộ, Ngành, địa phương còn hình thức, chưa quyết liệt, triệt để, nên còn nhiều nguy cơ cháy, nổ tại các cơ sở thuộc các Bộ, Ngành, địa phương đến nay chưa được khắc phục. Một số quy định của Luật PCCC và văn bản hướng dẫn thi hành đã bộc lộ những bất cập, chưa phù hợp với thực tế hiện nay. Lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng còn thiếu về số lượng và hoạt động kém hiệu quả, hiện nay số đội PCCC cơ sở mới chỉ đạt khoảng 80% và số đội PCCC dân phòng đạt trên 30% theo quy định của Luật PCCC. Việc kiện toàn hệ thống tổ chức lực lượng Cảnh sát... *(Xem tiếp trang 18)*



Các Đại biểu dự Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC (ngày 28/11/2011) *Ảnh: PV*

**Đầu đề do Ban Biên tập đặt*



XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC HIỆN ĐẠI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ ĐÀO TẠO TRONG TÌNH HÌNH MỚI*

Thượng tướng ĐẶNG VĂN HIẾU
Ủy viên Trung ương Đảng - Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an

LTS: Vào những ngày cuối năm 2011, Trường Đại học PCCC đã tổ chức Khai giảng Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy và Khai giảng Khóa K36 đào tạo Trung cấp Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) tại cơ sở II (Lương Sơn, Hòa Bình) đánh dấu một bước phát triển mới trong xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu đào tạo trong tình hình mới. Đồng chí Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng thường trực Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu. Tạp chí PC&CC xin giới thiệu cùng bạn đọc toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.

Thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa các đồng chí cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường!

Hôm nay, tôi rất phấn khởi được tới dự lễ Khai trương Trung tâm Huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy và Khai giảng Khoá K36 đào tạo Trung cấp PCCC&CNCH niên khoá 2011 - 2013 của Trường Đại học PCCC. Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin gửi đến các đồng chí đại biểu và toàn thể các đồng chí lời chúc sức khoẻ và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Thưa các đồng chí!

Trường Đại học PCCC là cơ sở duy nhất của cả nước đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng PCCC&CNCH. Trong những năm qua, cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường đã đoàn kết, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu, tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua dạy tốt, học tốt và rèn luyện tốt. Các đồng chí đã có nhiều cố gắng trong công tác đào tạo cán bộ PCCC có trình độ đại học và các trình độ thấp hơn cho lực lượng CAND, quân đội và một số ngành kinh tế - xã hội khác. Trong công tác đào tạo, nhà trường luôn thực hiện tốt phương châm dạy học "*Học đi đôi với hành*", "*Lý thuyết gắn liền với thực tế*", tăng cường thời lượng thực hành, thực tế nhằm rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học viên. Để thực hiện chủ trương của lãnh đạo Bộ về việc triển khai đào tạo các trình độ đại học, trung cấp theo chuyên ngành và đào tạo lái xe chữa cháy, lái xe mở rộng cho các đối tượng khác trong ngành Công an và toàn xã hội, từ năm 2007 các đồng chí đã chủ động liên hệ với UBND tỉnh Hoà Bình xin cấp đất và báo cáo lãnh đạo Bộ phê duyệt dự án xây dựng "*Trung tâm huấn luyện chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy*" tại xã Hoà Sơn - huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. Ngay sau khi có quyết định phê duyệt dự án của Bộ, các đồng chí đã nỗ lực, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Công an, UBND tỉnh Hoà Bình giải phóng mặt bằng; lập thiết kế kỹ thuật, tổ chức đấu thầu và triển khai thực hiện các gói thầu theo đúng kế hoạch đã được duyệt.

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nhà trường đã tích cực thực hiện theo đúng tiến độ, chủ động khai thác các nguồn vốn, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giao ban giữa các đơn vị thi công hàng tuần, hàng tháng nhằm đảm bảo thi công các gói thầu theo đúng thời gian đã ký kết.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về tài chính, nguồn vốn, song với sự năng động của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, các đồng chí trong Ban Quản lý dự án, Phòng Hậu cần, sau 3 năm thực hiện, tháng 10 năm 2011, dự án đã hoàn thành với nhiều hạng mục công trình: nhà học tập, nhà ký túc xá, tháp tập, ga ra xe, nhà khói, sân tập và sát hạch lái xe Ngoài ra, để đáp ứng yêu cầu đào tạo ngày một tăng lên, các đồng chí đã chủ động báo cáo lãnh đạo Bộ phê duyệt dự án xây dựng nhà tiền chế, đường vào Trung tâm, làm sân đường nội bộ góp phần tạo nên một cơ sở khá hoàn chỉnh, đáp ứng quy mô đào tạo 800 học viên, kịp thời giải quyết được vấn đề tăng biên chế vào lực lượng PCCC và cứu hộ cứu nạn trong tình hình hiện nay.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Với nguồn vốn rất hạn chế do Bộ Công an đầu tư và chỉ trong thời gian 3 năm, bằng sự quyết tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, sự chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Công an, các cấp chính quyền địa phương tỉnh Hoà Bình, đặc biệt là sự nỗ lực tổ chức thực hiện các gói thầu của các nhà thầu. Hôm nay, chúng ta đã chứng kiến một cơ ngơi.. *(Xem tiếp trang 18)*



Đồng chí Thứ trưởng Thường trực Đặng Văn Hiếu kiểm tra cơ sở Đào tạo của Trường Đại học PCCC tại Lương Sơn (Hòa Bình) *Ảnh: Yên Thư*

*Đầu đề do Ban Biên tập đặt

Thành phố Hồ Chí Minh:

SAU 10 NĂM
LUẬT PCCC ĐI VÀO CUỘC SỐNG

LÊ HOÀNG QUÂN
Ủy viên Trung ương Đảng - Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh



Ảnh trong trang: Đồng chí Lê Hoàng Quân chúc Tết CBCS Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh năm 2011 *Ảnh: TL*

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật và đông dân nhất của cả nước. Với 24.707 cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy chữa cháy (PCCC), trong đó có 6.394 cơ sở thuộc diện có nguy hiểm về cháy, nổ; 3 khu chế xuất, 12 khu công nghiệp, 30 cụm công nghiệp lớn, nhỏ; 1 khu công nghệ cao; 161 chợ, 19 trung tâm thương mại và 47 siêu thị; 1.079 nhà cao từ 5 tầng trở lên, trong đó có 336 nhà cao tầng trên 10 tầng, gần 1000 khách sạn các loại, ngoài ra còn có sân bay, nhà ga, bến cảng và còn gần 13 khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao. Đây là những khu vực tập trung phương tiện, thiết bị dùng trong sản xuất kinh doanh và vật tư, nguyên liệu, hàng hóa có giá trị tài sản lớn; là nơi tập trung đông người; địa bàn thường xuyên tổ chức các sự kiện chính trị, văn hóa trong nước và quốc tế; khi có sự cố cháy, nổ xảy ra có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng đến chính trị và trật tự an toàn xã hội. Chính vì vậy, lãnh đạo thành phố luôn có sự quan tâm sâu sát đến quá trình triển khai thi hành Luật PC&CC; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong toàn bộ nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị và trật tự trên địa bàn thành phố, bảo đảm an toàn tài sản, tính mạng của nhân dân.

Thành phố đã triển khai thực hiện Luật PC&CC một cách đồng bộ, ở cả 3 cấp từ thành phố đến quận, huyện và cơ sở; đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác PCCC đến các cấp, các ngành và mọi đối tượng. Công tác giáo dục phổ biến tuyên truyền Luật PC&CC được triển khai đồng bộ, đa dạng, phong phú trong các tầng lớp nhân dân; thông qua các hình thức tuyên truyền như: tổ chức hội thi tìm hiểu về Luật PC&CC, xây dựng các bộ phim phóng sự tư liệu, khẩu hiệu, panô, áp phích, triển lãm, vận động sáng tác ca khúc về lực lượng PCCC đã góp phần nâng cao ý thức của người dân về PCCC trên địa bàn thành phố.

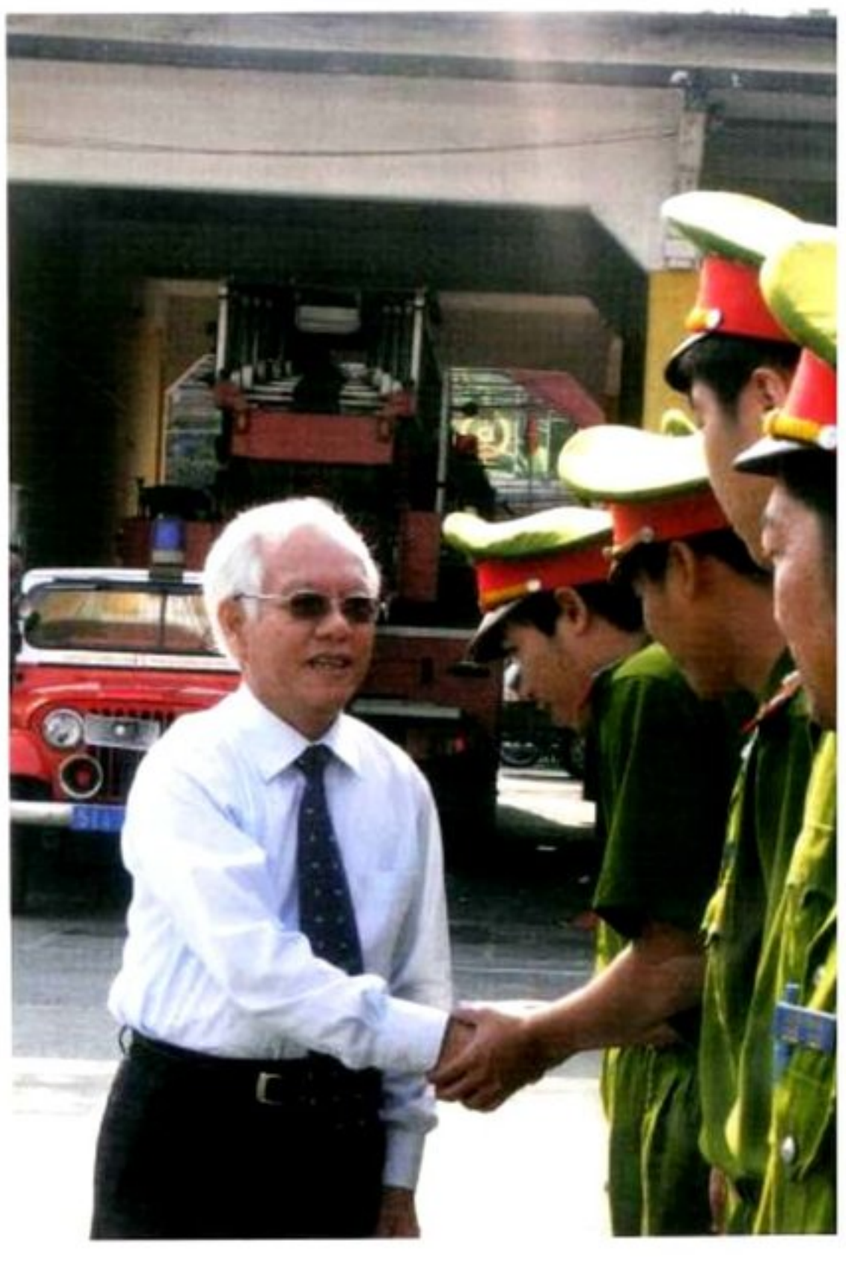
Sau 10 năm thực hiện Luật PC&CC, Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Thành phố đã thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra, phúc tra công tác PCCC ở 300.000 lượt cơ sở; đã phát hiện được nhiều sơ hở, thiếu sót, để ra được biện pháp khắc phục kịp thời, hạn chế cháy và thiệt hại do cháy gây ra. Sau khi thành lập Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, lực lượng thanh tra chuyên ngành cũng được củng cố và tăng cường, thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng thanh tra việc chấp hành Luật PC&CC; kịp thời phát hiện những thiếu sót trong việc chấp hành Luật PC&CC. Việc xử lý vi phạm hành chính về PCCC đã thực hiện nghiêm theo luật định; công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy cũng đã được lực lượng chức năng chủ trì, điều tra làm rõ, hoặc khởi tố, chuyển cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục tố tụng theo thẩm quyền.

Để "phòng cháy chữa cháy từ xa", Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về PCCC trong đầu tư xây dựng. Các dự án, công trình thuộc diện phải thiết kế và thẩm duyệt thiết kế theo Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ. Qua 10 năm đã có 12.767 công trình được cơ quan PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Qua thẩm duyệt đã phát hiện những sai sót không đảm bảo an toàn PCCC, kịp thời điều chỉnh đơn vị thi công theo đúng quy định Nhà nước về PCCC. Đến nay, đã có 3.456 công trình được nghiệm thu, đưa vào sử dụng đáp ứng đủ yêu cầu về PCCC và chưa xảy ra sự cố cháy, nổ từ các công trình này.

Mặt khác, lực lượng PCCC chuyên nghiệp đã tích cực, chủ động tổ chức tập huấn, xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho các đơn vị, cơ sở theo Thông tư 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an. Đến nay, đã có 100% đơn vị, cơ sở và địa bàn dân cư được hướng dẫn xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Lực lượng PCCC chuyên nghiệp đã xây dựng nhiều phương án chữa cháy ở các địa bàn trọng điểm, có sự phối hợp của nhiều lực lượng tham gia, tiến hành thực tập nhiều phương án với quy mô lớn. Song song đó, đã tổ chức khảo sát các khu cao ốc phục vụ các loại xe đặc chủng như xe thang 52m, 72m và các loại xe có công suất lớn, công nghệ mới (công nghệ 1.7) hoạt động khi có sự cố cháy xảy ra. Hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC duy trì thường xuyên kế hoạch huấn luyện, kiểm tra nghiệp vụ theo định kỳ 6 tháng/lần và tổ chức Hội thao nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

Nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC, Thành ủy, UBND thành phố đã nghiên cứu mô hình tổ chức lực lượng PCCC chuyên nghiệp của một số nước tiên tiến trên thế giới, điều kiện cụ thể và yêu cầu ngày càng cao của công tác PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đã phối hợp với Bộ Công an đề nghị Thủ tướng Chính phủ thành lập thí điểm Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố. Qua 5 năm thành lập, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Thành phố Hồ Chí Minh ngày một trưởng thành, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Thực hiện nguyên tắc "Huy động sức mạnh tổng hợp của người dân tham gia hoạt động phòng cháy chữa cháy" và phương châm "dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong", lãnh đạo thành phố đã chú trọng đẩy mạnh phong trào toàn dân trong công tác PCCC, thu hút nhiều người, nhiều đối tượng tham gia. Sau 10 năm triển khai thực hiện Luật PC&CC, thành phố đã xây dựng được 24.707 đội PCCC cơ sở với 263.925 đội viên, 1.630 đội dân phòng với 50.000 đội viên, trang bị 6.000 máy bơm chữa cháy, 121 xe mô-tô, ôtô mini chữa cháy các loại và hơn 240.644 bình chữa cháy xách tay các loại. Các đơn vị cơ sở đã phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố thường xuyên tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng PCCC cơ sở, nhất là những vùng trọng điểm có nguy cơ cháy, nổ cao; đồng thời, tổ chức vận động các hộ gia đình ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC; chỉ đạo việc chuyển hóa các khu dân cư có nguy hiểm cao về cháy, nổ; xem đây là một tiêu chí bình xét thi đua hàng năm. Qua đó, ý thức về PCCC của người dân đã được nâng lên rõ rệt; đã tạo... *(Xem tiếp trang 45)*



LTS: Ngày 11/11/2011, Trường Đại học PCCC đã tổ chức lễ công bố Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT)về việc cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" và khai giảng khoá Cao học đầu tiên. Đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Xuân Mười - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND tới dự và phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC xin giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Phó Tổng cục trưởng tới độc giả.



Đào tạo trình độ sau Đại học chuyên ngành PCCC
đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác PCCC trong giai đoạn mới*

Thiếu tướng NGUYỄN XUÂN MƯỜI
Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND

Kính thưa các đồng chí đại biểu đơn vị chức năng thuộc Bộ GD&ĐT và Bộ Công an!

Thưa các đồng chí cán bộ, giảng viên, học viên Trường Đại học PCCC!

Hôm nay, thay mặt đồng chí Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND tôi rất phấn khởi dự Lễ công bố Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức Phòng cháy chữa cháy" và khai giảng khóa Cao học đầu tiên. Đây là một sự kiện đánh dấu sự phát triển mới, một hoạt động nhiều ý nghĩa kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam năm nay của Trường Đại học PCCC. Thay mặt Đảng ủy, lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, tôi trân trọng gửi đến các đồng chí đại biểu cùng toàn thể cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường, nhất là 25 đồng chí học viên Cao học PCCC khóa I lời chúc mừng tốt đẹp nhất; chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe, bước vào giai đoạn phát triển mới của nhà trường với một khí thế mới, tiếp tục phát huy thành tích trong 35 năm qua, tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2011 - 2012 và của khóa cao học đầu tiên này.

Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa các đồng chí!

Trường Đại học PCCC là cơ sở đào tạo duy nhất của cả nước đào tạo nguồn nhân lực cho công tác PCCC và Cứu nạn, cứu hộ có trình độ trung cấp, đại học của lực lượng CAND, Quân đội và các ngành kinh tế, xã hội. Trong những năm qua, cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường đã đoàn kết, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu, tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua dạy tốt, học tốt và rèn luyện tốt; tích cực đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy; chú trọng nâng cao năng lực thực hành cho học viên; chủ động quan hệ tốt với các học viện, các trường đại học trong và ngoài ngành Công an, với Công an các đơn vị, địa phương để nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả đề án phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục nhằm đáp ứng tiêu chuẩn chức danh giảng dạy; chủ động tìm nguồn cán bộ để để xuất đưa đi đào tạo ở trong và ngoài nước. Đội ngũ giảng viên hầu hết là các chuyên gia và kỹ sư PCCC có chuyên môn cao, được đào tạo tại Cộng hòa Liên bang Nga và gần đây một số khác đã hoặc đang được đào tạo, bồi dưỡng ở các nước Nhật Bản, Trung Quốc. Bên cạnh đó, nhà trường còn chủ động làm tốt công tác chuẩn bị tư liệu, trang thiết bị phục vụ đào tạo; xây dựng chương trình, giáo trình cho các ngành học, cấp học có nội dung đặc thù của lực lượng PCCC Việt Nam; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và công tác nghiên cứu khoa học, đảm bảo phục vụ cho việc đào tạo bậc sau đại học, đáp ứng yêu cầu đào tạo của Trường cho thời kỳ phát triển mới. Kết quả đó đã được Bộ Công an đánh giá cao và xứng đáng với tấm Huân chương Quân công Hạng Nhất mà nhà trường vừa đón nhận.

Thay mặt Đảng ủy và lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, tôi nhiệt liệt biểu dương những thành tích của tập thể cán bộ, giảng viên và học viên Trường Đại học PCCC đã đạt được trong thời gian qua.

Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa các đồng chí!

Với việc tổ chức trọng thể các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và 10 năm thực hiện Luật PCCC, chúng ta phấn khởi thấy rằng, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền các cấp, sự cố gắng của các Bộ, Ngành, địa phương, trong đó nòng cốt là lực lượng Công an, công tác PCCC thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Như việc thành lập thêm 61 Đội Cảnh sát PCCC, nâng tổng số lên 168 đội (tăng 57%), đầu tư trang bị bổ sung 422 xe chữa cháy các loại (tăng trên 100%) và nhất là việc triển khai thí điểm 8 Sở Cảnh sát PC&CC tại 5 thành phố trực thuộc Trung ương và 3 tỉnh trọng điểm về kinh tế đã từng bước kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự phát triển bền vững



Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Đ/c Nguyễn Thị Liên Hương - Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học trao Quyết định Giao nhiệm vụ đào tạo trình độ Thạc sỹ cho Trường Đại học PCCC

*Đầu đề do Ban Biên tập đặt



TỪ CHUYỆN CÁI BỂ NƯỚC TRONG PH
NGHĨ VỀ TRÁCH NHI
TRONG CÔNG T

Lúc sinh thời, dù bận trăm công ngàn việc nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dành thời gian, tình cảm quan tâm đến công tác PCCC nói chung và những người làm công tác PCCC nói riêng. Trong rất nhiều câu chuyện cảm động về sự quan tâm của Bác đối với lực lượng PCCC, có một câu chuyện tuy thật nhỏ và giản dị nhưng thể hiện sự quan tâm đặc biệt và sự đánh giá đúng mức của vị lãnh tụ thiên tài đối với công tác PCCC. Chuyện xảy ra vào năm 1958, một hôm, người đứng đầu cơ quan Cảnh sát PCCC được triệu tập đến Phủ Chủ tịch có yêu cầu công tác. Khó có thể miêu tả tâm trạng hồi hộp của người cán bộ PCCC trước lúc vào nơi người lãnh đạo cao nhất của đất nước sống và làm việc. Đến nơi mới hay, trong Phủ Chủ tịch có một bể nước, nay do yêu cầu nhiệm vụ mới nên có người đề nghị phá bỏ. Mọi người hỏi ý kiến Bác, Bác yêu cầu "phải hỏi các chú phòng cháy, chữa cháy, nếu không cần bể nước để chữa cháy thì hãy phá đi".

Câu chuyện không chỉ thể hiện sự quan tâm của Bác Hồ đối với công tác PCCC mà còn cho chúng ta thấy một tấm gương sáng về thực hiện trách nhiệm của Người, dưới góc độ là một công dân đối với công tác PCCC. Mặc dù ở vị trí là người lãnh đạo cao nhất của đất nước khi ấy, nhưng Bác vẫn tôn trọng và hỏi ý kiến của cơ quan chuyên môn về PCCC trước khi quyết định phá bỏ cái bể nước. Chỉ một việc làm tuy rất đỗi bình thường nhưng đã thể hiện trách nhiệm rất cao của một công dân đối với công tác PCCC.

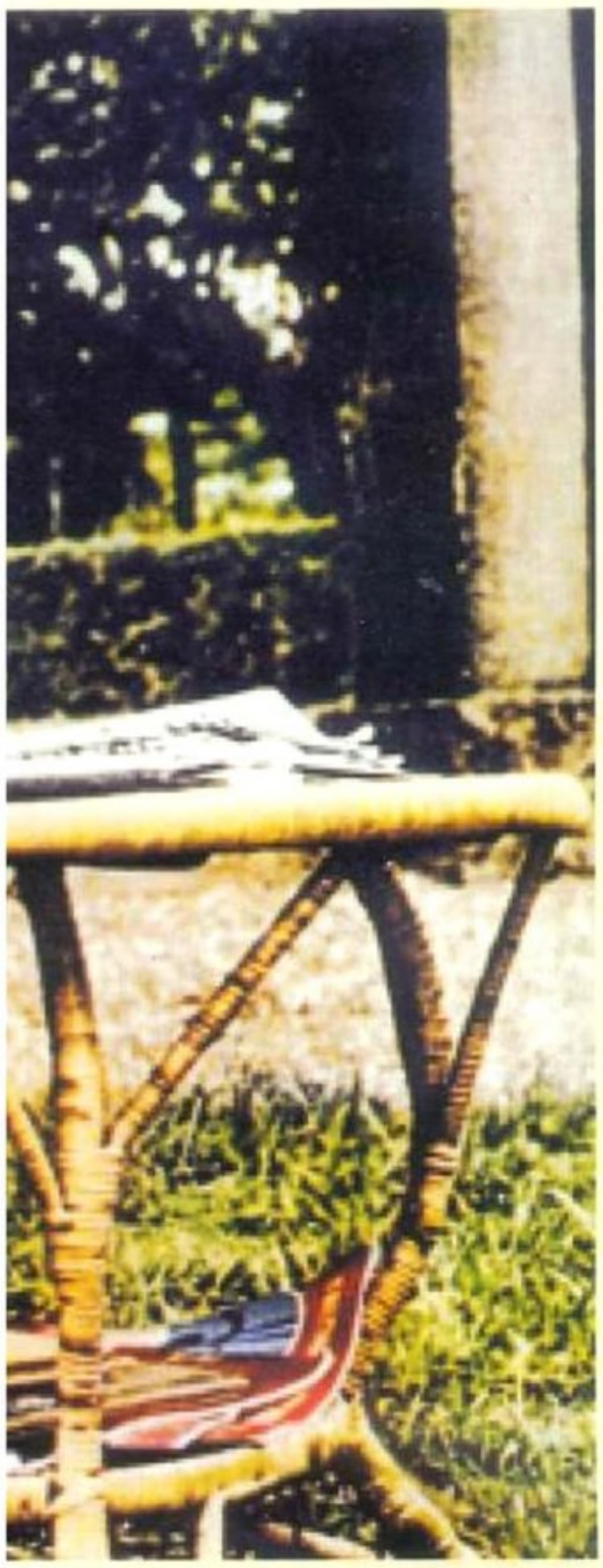
Ngày nay, cụm từ "Trách nhiệm công dân" vẫn thường được nhắc đến trên nhiều diễn đàn, nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội. Chúng ta đều biết, để xây dựng một quốc gia hùng mạnh, một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, điều đó phụ thuộc rất nhiều vào trách nhiệm của từng công dân đối với dân tộc, đối với đất nước. Dù ở bất kỳ vị trí nào, lĩnh vực hoạt động nào trong xã hội, mỗi người dân đều có điều kiện và cách riêng để thể hiện, biểu lộ trách nhiệm công dân của mình. Nhưng trước hết, đó là trách nhiệm trong việc thực hiện và chấp hành pháp luật nói chung, trong đó có pháp luật về phòng cháy và chữa cháy nói riêng.

Xã hội chỉ có thể tiến bộ và hạn chế được các hậu quả về môi trường, tệ nạn xã hội hay tai nạn cháy, nổ, khi có sự nỗ lực đóng góp bằng hành vi tích cực từ phía người dân. Người dân đòi hỏi chính quyền phải thực thi đầy đủ trách nhiệm trong việc tạo ra các sản phẩm hành chính và xã hội có chất lượng thì chính quyền cũng đòi hỏi người dân chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật.

Ngay từ năm 1961, tại Điều 1, Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy đã ghi rõ: "Việc phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của mỗi công dân. Mỗi công dân phải tích cực để phòng không để nạn cháy xảy ra, luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, triệt để tuân theo các quy định về phòng cháy, chuẩn bị sẵn sàng để khi cần có thể chữa cháy kịp thời và có hiệu quả. Trong các cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, công trường, nông trường, việc phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức và trước hết là trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị ấy".

Tại Điều 5, Luật Phòng cháy và chữa cháy (năm 2001) cũng quy định rất cụ thể về "Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy", đó là: "1- Phòng cháy và chữa cháy là trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên lãnh thổ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2- Công dân từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khoẻ có trách nhiệm tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu. 3- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình là người chịu trách nhiệm tổ chức hoạt động và thường xuyên kiểm tra phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi trách nhiệm của mình. 4- Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và làm nhiệm vụ chữa cháy".

Sau 50 năm thực hiện Pháp lệnh lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy; 10 năm thực hiện Luật Phòng cháy và chữa cháy, chúng ta đã đạt được những kết quả hết sức to lớn. Nổi bật là trong 10 năm thực hiện Luật là đã làm chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ sở và người dân trong việc thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ đối với công



Ủ CHỦ TỊCH
ÊM CÔNG DÂN
ẢC PCCC

BÙI YÊN THƯ

tác PCCC. Hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC được nâng cao, công tác PCCC đã đi vào nề nếp. Có thể nói, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả tích cực, kiềm chế được sự gia tăng về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra. Lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ đã kịp thời dập tắt có hiệu quả khoảng 12.500 vụ cháy, bảo vệ được khối lượng tài sản, hàng hóa trị giá hàng chục ngàn tỷ đồng, trực tiếp tổ chức cứu nạn và hướng dẫn thoát hiểm an toàn cho hàng nghìn người trong đám cháy. Đặc biệt số vụ cháy lớn được kiềm chế ở mức từ 1 đến 1,5% tổng số vụ cháy xảy ra. Hằng năm, chỉ tính hiệu quả của công tác chữa cháy, đã cứu được khối lượng tài sản trị giá từ 3.000-5.000 tỷ đồng; hướng dẫn thoát nạn và cứu được hàng trăm người thoát khỏi đám cháy và các tai nạn khác. Nhiều vụ cháy nguy hiểm đã được kịp thời dập tắt, góp phần hạn chế lớn thiệt hại, như: vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), vụ chữa cháy Bệnh viện Chợ Rẫy (TP Hồ Chí Minh), vụ chữa cháy rừng U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang và U Minh Hạ tỉnh Cà Mau tháng 3 năm 2002. Mười năm qua, lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở và quần chúng nhân dân đã kịp thời phát hiện và dập tắt tại chỗ trên 60% số vụ cháy ngay từ khi mới phát sinh, góp phần ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng. Việc đầu tư xây dựng lực lượng và trang bị phương tiện PCCC cũng đã được tăng cường. Từ các Bộ, Ngành, đến UBND địa phương ở nhiều nơi đã thành lập Ban Chỉ đạo PCCC, tăng cường xây dựng, củng cố lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng để làm nòng cốt cho phong trào toàn dân làm công tác PCCC. Lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ ngày càng lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC. Đến nay, cả nước đã có 8 Sở Cảnh sát PCCC và 55 Phòng Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ được tổ chức ở 63/63 tỉnh, thành phố. Nhiều mô hình "cụm doanh nghiệp an toàn PCCC"; "cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC" của Hải Phòng, An Giang, Tiền Giang hay các điển hình tiên tiến trong ngành Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... đã được tổng kết, nhân rộng tại nhiều địa phương khác đang phát huy tác dụng tốt.

Trong phong trào toàn dân tích cực tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy những năm gần đây đã xuất hiện nhiều tập thể, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân điển hình tiên tiến, trở thành những tấm gương sáng trong cộng đồng. Có nhiều công dân tiêu biểu thể hiện tấm lòng và trách nhiệm của mình đối công tác PCCC như: Liệt sỹ Xu Xè Hừ (xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên); Anh Lý Dâu Quẩy (xã Ma Ly Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu) đã quên mình hy sinh khi tham gia chữa cháy rừng; anh Vi Văn Nam ở Hà Tĩnh, anh Nguyễn Thành Long ở Thành phố Hồ Chí Minh đã không quản hy sinh, dũng cảm lao vào đám cháy, dập lửa, cứu người bị nạn trong đám cháy Những hành động dũng cảm đó đã gây xúc động mạnh mẽ trong dư luận xã hội và nhân dân. Nhiều công dân như: anh Lý Nhơn Thành (TP. Hồ Chí Minh) nhiều lần tham gia chữa cháy, cứu người, tự bỏ kinh phí đầu tư nghiên cứu cải tiến, chế tạo các phương tiện, thiết bị PCCC; ông Phạm Văn Thuỷ (Việt kiều Mỹ) đã tặng lực lượng Cảnh sát PCCC hàng chục xe ô tô chữa cháy. Họ là những công dân và là những người Việt Nam mẫu mực trong thực hiện trách nhiệm công dân đối với công tác PCCC, xứng đáng được tôn vinh và cần được học tập, noi theo.

Tuy nhiên, có lúc, có nơi ý thức và trách nhiệm của những người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và của từng công dân đối với công tác PCCC đã từng bị xem nhẹ, lơ là. Và cũng từ đó, đã có không ít những vụ cháy thương tâm gây ra hậu quả nặng nề đã xảy ra khiến dư luận không khỏi lo ngại và bất bình. Đã có nhiều người phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do vô tình hoặc cố ý vi phạm các quy định về PCCC như trong các vụ cháy Trung tâm thương mại quốc tế ITC (TP Hồ Chí Minh); vụ cháy chợ Quy Nhơn (Bình Định) và gần đây là vụ cháy làm 13 người thiệt mạng tại Hải Phòng. Phải chăng đó chính là hậu quả tất yếu của việc xem thường và không thực hiện đúng trách nhiệm công dân đối với công tác PCCC?

Nói về những phẩm chất đạo đức của con người Việt Nam, Bác Hồ chỉ rõ: Mỗi người đều phải tuân theo đạo đức công dân. Đạo đức công dân, theo Bác là hăng hái tham gia công việc chung, bảo vệ tài sản công cộng, bảo vệ Tổ quốc, cần, kiệm xây dựng nước nhà. Người nói, mỗi người đều phải có bổn phận với đất nước. Nước là của dân và dân là chủ của nước. Tổ quốc là Tổ quốc chung. Tổ quốc độc lập thì ai cũng được tự do. Nếu mất nước thì ai cũng phải làm nô lệ. Vì vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về trách nhiệm công dân trước hết và bao trùm nhất là trách nhiệm với Tổ quốc, với nhân dân. Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện cuộc vận động lớn "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", song có lẽ trước khi làm những điều to tát, mỗi chúng ta hãy học tập ở Bác đức tính, việc làm hết sức bình dị, từ việc nhỏ nhất là thực hiện đúng "trách nhiệm công dân".■



SỰ QUAN TÂM CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VỚI CÔNG TÁC PCCC

DUY ANH

Ngay từ rất sớm, Đảng, Bác Hồ đã có sự quan tâm sâu sắc tới công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC). Điều đó được thể hiện trong suốt quá trình bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. Nhân dịp Xuân về, xin được điểm lại một số sự kiện thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với công tác PCCC trong suốt hơn nửa thế kỷ qua.

Ngày 10/10/1954, Thủ đô Hà Nội được giải phóng. Chính quyền nhân dân thành phố được thiết lập và nhanh chóng đi vào hoạt động. Trước yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự, tháng 12/1954, Bộ Công an thành lập Đại đội Cứu hỏa, thuộc Vụ Trị an Dân cảnh - Sở Công an Hà Nội, gồm 60 cán bộ, chiến sỹ và 7 xe chữa ch

Trong thời kỳ này, ở một số địa phương xảy ra nhiều vụ cháy, có những vụ gây hậu quả nghiêm trọng và khó điều tra như vụ cháy ở khách sạn Metropol (Hà Nội). Bộ Công an đã ban hành Chỉ thị số 373/TA-HS ngày 6/5/1955 "Về việc xây dựng lực lượng Phòng hoả, Cứu hoả chuyên nghiệp". Hầu hết các Sở, Ty Công an đều thành lập đội Phòng hoả, Cứu hoả để làm nòng cốt trong phong trào ở địa phương.

Ngày 27/6/1955, Bộ Công an ban hành Chỉ thị số 479/TA-TP "Về việc hướng dẫn Phòng hoả, Cứu hoả ở các thành phố, thị xã". Chỉ thị nêu rõ: "Việc phòng hoả, cứu hỏa là nhiệm vụ chung của mọi người, nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ các công trình kiến thiết, các cơ sở kinh tế của Nhà nước, ngăn chặn hành vi phản cách mạng và phá hoại của kẻ địch". Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các đội dân phòng ở khắp các thành phố, thị xã lần lượt được thành lập và đi vào hoạt động.

Ngày 30/12/1955, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 3366/CP-TTg "Về việc tổ chức lực lượng cứu hỏa trên toàn miền Bắc". Chỉ thị nêu rõ: "Nhiệm vụ chủ yếu của các đơn vị phòng hỏa, cứu hỏa là tập luyện, sẵn sàng cứu chữa khi có cháy xảy ra. Phải giáo dục hướng dẫn và tổ chức nhân dân phòng hỏa, cứu hỏa. Khi có chiến tranh phải hướng dẫn phòng không, sơ tán. Tổ chức các đơn vị cứu hỏa mang tính chất bán quân sự chia thành Đại đội, Trung đội, Tiểu đội. Chế độ thường trực đảm bảo 24/24 giờ".

Ngày 2/6/1956, Bộ Công an có Văn bản số 1175/V2 "Quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, cơ cấu và chế độ làm việc của Đội Cứu hỏa". Đội Cứu hỏa ở thành phố, thị xã là một bộ phận của ngành Cảnh sát có nhiệm vụ: "Giáo dục, tổ chức nhân dân và hướng dẫn các cơ quan, kho tàng, xí nghiệp, nhà máy, để phòng hỏa hoạn, bảo vệ công cuộc kiến thiết quốc gia và bảo đảm an toàn tài sản, tính mạng của nhân dân. Đồng thời luôn luôn giáo dục, nâng cao cảnh giác trong cán bộ, công nhân viên và nhân dân, chống âm mưu đốt phá của địch. Sẵn sàng cứu chữa các vụ cháy xảy ra, để hạn chế và làm giảm nhẹ mọi thiệt hại".

Trong những năm 1955-1957 tình hình cháy, nổ vẫn diễn biến phức tạp ở các tỉnh miền Bắc. Ngày 21/1/1958, Bộ Công an đã có Văn bản báo cáo đề nghị Ban Bí thư Trung ương đặt vấn đề phòng hỏa, cứu hỏa thành nhiệm vụ cấp thiết, quan trọng.

Ngày 23/12/1958, Chính phủ ban hành Thông tư số 555/CP-TTg. Thông tư có nêu: "Phòng hỏa là chính, đồng thời sẵn sàng để chống hỏa. Công tác phòng hoả, cứu hoả là nhiệm vụ chung của mọi người, mọi tổ chức chứ không phải riêng của ngành Công an".

Sau 3 năm (1955-1958) tiến hành cải tạo nền kinh tế theo con đường chủ nghĩa xã hội, miền Bắc đã có sự thay đổi sâu sắc, bước đầu phát triển, kinh tế, văn hoá. Trong thời kỳ này, nhiều kho tàng, xí nghiệp, nhà máy được xây dựng. Nhiệm vụ chủ yếu của lực lượng cứu hoả là để phòng, ngăn chặn, hạn chế bớt những vụ hoả hoạn xảy ra. Trường hợp xảy ra thì phải cứu chữa kịp thời bằng mọi biện pháp.

Ngày 27/9/1961 tại phiên họp thứ 28, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua "Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác Phòng hoả, cứu hoả". Pháp lệnh được trình lên Chủ tịch nước. Bác Hồ đọc và sửa lại cụm từ *"Phòng hoả, cứu hoả"* thành cụm từ *"Phòng cháy, chữa cháy"*. Ngày 4/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 53/LCT công bố *"Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy"*. Từ đó, ngày 4/10 hàng năm được Nhà nước quy định là ngày "Toàn dân phòng cháy, chữa cháy".

Ngày 28/12/1961 Chính phủ ban hành Nghị định số 220/CP "Về việc hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy". Ngày 29/12/1961, Chính phủ ban hành Nghị định số 221/CP "Về Phòng cháy, chữa cháy rừng".

Pháp lệnh và các Nghị định nói trên là những văn bản pháp lý quan trọng, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước và Bác Hồ đối với công tác PCCC.

Để đào tạo nguồn cán bộ cho lực lượng Cảnh sát PCCC, từ năm 1959 Bộ Công an đã cử nhiều đoàn sang Liên Xô học Đại học và Trung cấp PCCC. Cùng với việc cử cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài, Bộ Công an cho mời chuyên gia Liên Xô sang Việt nam trực tiếp hướng dẫn, huấn luyện cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của lực lượng PCCC.

Ngày 23/3/1963 Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua "Pháp lệnh Quy định cơ quan phụ trách, quản lý công tác PCCC và chế độ cấp bậc hàm đối với Sỹ quan, Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC". Ngày 5/4/1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 17/LCT ban hành Pháp lệnh nói trên. Theo quy định của Pháp lệnh thì cơ quan quản lý Nhà nước về công tác PCCC trước đây trực thuộc Bộ Nội vụ nay chuyển về trực thuộc Bộ Công an. Các đơn vị PCCC trực thuộc Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố được chuyển giao cho Công an cấp tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý. Cục Cảnh sát PCCC do Bộ Công an quản lý.

Thư khen của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn cổ vũ động viên to lớn đối với toàn lực lượng Cảnh sát PCCC. Từ đó đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC luôn luôn lấy 4 điều Bác Hồ dạy làm phương châm hành động trong công tác, học tập và chiến đấu hàng ngày.

Để từng bước xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ và hiện đại, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khoá X, ngày 29/6/2001 đã thông qua *Luật Phòng cháy và chữa cháy*.

Trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, lực lượng Cảnh sát PCCC không ngừng được củng cố và mở rộng quy mô, từng bước khẳng định vị trí, vai trò trong xã hội. Chính phủ đã ký Quyết định thành lập 8 Sở Cảnh sát PCCC ở một số tỉnh, thành phố. Đây là chủ trương đúng đắn, kịp thời mang tính chiến lược lâu dài, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước đối với công tác PCCC.

Trải qua 50 năm (1961-2011) chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát PCCC đã lập được nhiều chiến công xuất sắc. Bảo vệ an toàn tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân. Đảng và Nhà nước đã ghi nhận và tuyên dương danh hiệu *"Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân"* cho 14 đơn vị, ngoài ra còn nhiều tập thể, cá nhân được tặng Huân chương và Huy chương, Bằng khen.■



Chủ tịch Nước Võ Chí Công thăm đơn vị Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh những năm 1980 *Ảnh: TL*



Thiếu tướng Trần Anh Dũng:

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCCC VÀ CNCH TRONG THỜI GIAN TỚI HẾT SỨC NẶNG NỀ

***LTS:** Ngày 31/8/2010, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã ký ban hành Chỉ thị số 1634/CT-TTg về việc "Tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ". Nội dung Chỉ thị tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các lực lượng chức năng huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đẩy mạnh thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới. Nhân dịp Xuân Nhâm Thìn - 2012, phóng viên Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy đã có dịp trao đổi với Thiếu tướng Trần Anh Dũng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự an toàn xã hội xung quanh nội dung Chỉ thị của Thủ tướng.*

PV: *Xin chào Thiếu tướng, sau 10 năm triển khai thực hiện Luật Phòng cháy và chữa cháy đã đạt được những kết quả nhất định, chúng ta có nền tảng khá vững chắc trên lĩnh vực công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH); việc Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ra Chỉ thị số 1634/CT-TTg là một bước mới thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước về công tác này. Xin Thiếu tướng cho biết ý nghĩa của Chỉ thị 1634/CT-TTg trong tình hình hiện nay?*

Thiếu tướng Trần Anh Dũng: Đúng là như vậy, trước đó chúng ta đã có bề dày nửa thế kỷ thực hiện Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy. Điều đó cho thấy, ngay từ rất sớm, Đảng, Chính phủ và Bác Hồ đã quan tâm sâu sắc tới công tác này. Khi xã hội ngày càng phát triển, đi liền với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, công tác phòng cháy và chữa cháy ngày càng trở nên quan trọng và cần được quan tâm đầu tư hơn. Năm 2001, Luật Phòng cháy và chữa cháy ra đời. Mặc dù còn nhiều vấn đề cần phải điều chỉnh nhưng rõ ràng đây là một bộ luật khá hoàn chỉnh trên lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy. Mười năm qua, Luật Phòng cháy và chữa cháy đã thực sự đi vào đời sống xã hội, góp phần quan trọng bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Nét nổi bật trong 10 năm thực hiện Luật Phòng cháy và chữa cháy là đã làm chuyển biến căn bản về nhận thức của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ sở và người dân trong việc thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ đối với công tác PCCC. Hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC được nâng cao, công tác PCCC đã đi vào nề nếp. Có thể nói, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả tích cực, kiềm chế được sự gia tăng về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã kịp thời dập tắt có hiệu quả khoảng 12.500 vụ cháy, bảo vệ được khối lượng tài sản, hàng hóa trị giá hàng chục ngàn tỷ đồng, trực tiếp tổ chức cứu nạn và hướng dẫn thoát hiểm an toàn cho hàng nghìn người trong đám cháy. Đặc biệt số vụ cháy lớn được kiềm chế ở mức từ 1 đến 1,5% tổng số vụ cháy xảy ra. Hằng năm, chỉ tính hiệu quả của công tác chữa cháy, đã cứu được khối lượng tài sản trị giá từ 3.000-5.000 tỷ đồng; hướng dẫn thoát nạn và cứu được hàng trăm người thoát khỏi đám cháy và các tai nạn khác. Việc đầu tư xây dựng lực lượng và trang bị phương tiện PCCC cũng đã được tăng cường. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH ngày càng lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC. Đến nay, cả nước đã có 8 Sở Cảnh sát PCCC và 55 Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH được tổ chức ở 63/63 tỉnh, thành phố. Từ các Bộ, Ngành, đến UBND địa phương ở nhiều nơi đã thành lập Ban Chỉ đạo PCCC, tăng cường xây dựng, củng cố lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng để làm nòng cốt cho phong trào toàn dân làm công tác PCCC. Nhiều mô hình "cụm doanh nghiệp an toàn PCCC"; "cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC" của Hải Phòng, An Giang, Tiền Giang hay các điển hình tiên tiến trong ngành Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v.v... đã được tổng kết, nhân rộng tại nhiều địa phương khác đang phát huy tác dụng tốt. Lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở và quần chúng nhân dân đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng; đã kịp thời phát hiện và dập tắt tại chỗ trên 60% số vụ cháy ngay từ khi mới phát sinh, góp phần ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Cần phải khẳng định rằng việc Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị 1634/CT-TTg là một bước tiến mới, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước và có ý nghĩa quan trọng, chiến lược lâu dài là đáp ứng kịp thời yêu cầu trong tình hình mới là chúng ta đã và đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa xây dựng nền kinh tế xã hội một cách bền vững như Nghị quyết Đại hội XI của Đảng đã đề ra.

PV: *Việc thực hiện Chỉ thị 1634/CT-TTg đến nay đã hơn 1 năm, xin Thiếu tướng cho biết những kết quả triển khai bước đầu và đâu là những điểm nhấn cơ bản trong quá trình thực hiện Chỉ thị?*

Thiếu tướng Trần Anh Dũng: Kết quả đạt được tuy là bước đầu nhưng rất quan trọng, có tác dụng trước mắt và lâu dài; Đặc biệt là đã làm chuyển biến mới, sâu rộng hơn trong hệ thống chính trị và toàn dân về nhận thức, trách nhiệm, hành động của các tổ chức, cá nhân trong công tác phòng cháy, chữa cháy và từ đó công tác quản lý Nhà nước được hiệu quả hơn, công tác phòng cháy, chữa cháy tốt hơn, số vụ cháy và thiệt hại do cháy xảy ra năm 2011 đã giảm so với năm 2010 (giảm 295 vụ tương đương 16%, thiệt hại giảm 45,2 tỷ tương đương 7,88%). Rõ ràng Chỉ thị 1634/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ra đời đã đi vào cuộc sống, đáp ứng yêu cầu thực tế hiện nay.

Có thể nói điểm nhấn rõ nét nhất trong việc thực hiện Chỉ thị thời gian qua là chúng ta đã tiến hành tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy một cách nghiêm túc. Đánh giá một cách tổng quan những mặt đã làm được, những yếu kém tồn tại cần khắc phục; đồng thời đã đưa ra những giải pháp, định hướng công tác PCCC và CNCH mang tính chiến lược, lâu dài. Điểm nhấn tiếp theo là điểm nhấn rất cơ bản, như các đồng chí thấy gần đây trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng như dư luận xã hội rất quan tâm đến công tác PCCC và CNCH. Có thể nói đây chính là những tín hiệu cho thấy sự chuyển biến về mặt nhận thức và ý thức trong xã hội về công tác này. Rõ ràng, công tác PCCC và CNCH hiện nay đang là vấn đề được nhiều người quan tâm.

PV: *Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là nền kinh tế thế giới và trong nước đã và đang gặp không ít trở ngại. Khó khăn lớn nhất hiện nay của công tác PCCC và CNCH là gì thưa Thiếu tướng?*

Thiếu tướng Trần Anh Dũng: Khó khăn lớn nhất hiện nay là nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, kể cả đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở các cấp, các ngành, các đơn vị chưa đồng đều và đầy đủ. Nguồn vốn đầu tư hạn hẹp, trong khi đó nhu cầu về công tác phòng cháy, chữa cháy là rất lớn; công tác xã hội hóa gặp rất nhiều khó khăn. Theo tôi đầu tư cho công tác phòng cháy, chữa cháy thực chất cũng là một lĩnh vực đầu tư đảm bảo cho sự phát triển bền vững kinh tế-xã hội. Vì công tác phòng cháy, chữa cháy nói cho đến cùng là góp phần quan trọng bảo vệ an toàn về tính mạng con người, về tài sản, về môi trường, về thành quả lao động của xã hội loài người có được từ trước đến nay và mãi mãi về sau.

PV: *Là người chỉ huy trên lĩnh vực đảm bảo trật tự an toàn xã hội của đất nước, trong đó có công tác PCCC và CNCH, Thiếu tướng có nhận định như thế nào về tình hình cháy, nổ, tai nạn và sự cố thường nhật trong năm 2012; những định hướng cơ bản tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Thủ tướng nhằm hạn chế thiệt hại, góp phần đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong năm 2012 và những năm tiếp theo?*

Thiếu tướng Trần Anh Dũng: Tình hình cháy, nổ thời gian tới luôn luôn có xu hướng gia tăng, phức tạp và bất trắc khó lường, thậm chí nếu công tác phòng cháy, chữa cháy ở nơi nào đó không tốt có thể xảy ra hậu quả nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, khó lường. Vì vậy, nhiệm vụ của công tác PCCC và CNCH trong thời gian tới là hết sức nặng nề. Để chủ động đối phó với tình hình trên và tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 1634/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhiệm vụ cơ bản, chủ yếu của công tác phòng cháy, chữa cháy là: Tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao trách nhiệm, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và đẩy mạnh phong trào toàn dân trong công tác phòng cháy, chữa cháy. Thực hiện phòng ngừa là chính, tích cực chuẩn bị các điều kiện để chữa cháy tốt khi có cháy xảy ra. Không ngừng xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy (kể cả lực lượng bán chuyên trách ở cơ sở) đảm bảo các điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ. Với vai trò là cơ quan tham mưu của Chính phủ và Bộ Công an trên lĩnh vực đảm bảo TTATXH, trong đó có công tác PCCC và CNCH, Tổng cục Cảnh sát sẽ tiếp tục tham mưu cho Chính phủ, Bộ Công an chỉ đạo và phối hợp với các cấp, các ngành, các lực lượng chức năng tăng cường đầu tư cả về nguồn nhân lực và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho công tác này. Trong đó tập trung đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo; mở rộng mối quan hệ hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực: đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên lĩnh vực PCCC và CNCH; Đầu tư và tranh thủ các nguồn vốn trong và ngoài nước tham gia đầu tư cho hoạt động PCCC và CNCH nhằm từng bước xã hội hoá công tác này.

Tổng cục QLHC về TTATXH sẽ tiếp tục nâng cao vai trò là cơ quan chủ trì tham mưu trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 1634/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, huy động các cấp, các ngành, các lực lượng chức năng triển khai thực hiện một cách đồng bộ, nhanh chóng nhằm giải quyết những vấn đề cấp bách đang đặt ra trong năm 2012, nhưng cũng phải có lộ trình hợp lý giải quyết những vấn đề mang tính lâu dài.

PV: *Xin cảm ơn Thiếu tướng đã dành cho Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy cuộc trao đổi này, nhân dịp năm mới, xin chúc Thiếu tướng cùng gia đình mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành đạt.*

NGUYỄN THÀNH LONG
(Thực hiện)

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn:

"CHÚNG TÔI XÁC ĐỊNH PHẢI KHÔNG NGỪNG SÁNG TẠO VÀ CỐNG HIẾN"

Năm 2011 đã khép lại với bao sự kiện. Riêng đối với Trường Đại học PCCC, năm 2011 là một năm có nhiều sự kiện quan trọng mà nổi bật là kỷ niệm 35 năm xây dựng và phát triển của nhà trường (2/9/1976 - 2/9/2011). Đây cũng là quãng thời gian thầy và trò Trường Đại học PCCC không ngừng phấn đấu để có được kết quả như hôm nay. Nhân dịp Xuân về, Tạp chí PC&CC đã có cuộc trò chuyện với Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC về công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên Trường Đại học PCCC đáp ứng nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực PCCC trong tình hình mới.



Thượng tướng, GS, TS Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thăng cấp bậc hàm Thiếu tướng CAND cho đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn *Ảnh: PV*

PV: *Xin chào Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn! Mùa Xuân mới Nhâm Thìn-2012 đã về, nhìn lại năm 2011, Trường Đại học PCCC vừa tổ chức Kỷ niệm 35 năm ngày truyền thống, đồng thời đã tổng kết đánh giá những thành tựu to lớn đạt được trong công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC của đất nước, đồng chí cho biết đôi nét về những thành tựu trong 35 năm xây dựng và trưởng thành của Trường Đại học PCCC?*

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn: Có thể nói, 35 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học PCCC đã trải qua những chặng đường đầy thử thách. Nhưng bằng sự nỗ lực của mỗi cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên, nhà trường đã đạt được nhiều thành tựu. Mục tiêu đào tạo đã được xác định phù hợp với đặc điểm và chức năng, nhiệm vụ được giao qua mỗi thời kỳ. Chương trình đào tạo của các bậc học đã được nhà trường thường xuyên điều chỉnh và có sự thay đổi theo chiều hướng phát triển, chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu chuẩn kiến thức cũng như hoạt động thực tế của lực lượng PCCC trong từng giai đoạn. Các loại hình đào tạo đã từng bước đa dạng hóa, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Nội dung đào tạo thường xuyên được cập nhật và đổi mới. Các phương pháp giảng dạy tiên tiến, tích cực đã được vận dụng thực hiện phù hợp với đặc điểm môn học và trình độ học viên. Công tác tuyển sinh đại học, trung cấp hàng năm đều được thực hiện trong trật tự, an toàn nghiêm túc và đúng quy chế, chỉ tiêu tuyển sinh các năm đều hoàn thành và vượt mức được giao. 35 năm qua, nhà trường đã đào tạo được 15 khóa Cao đẳng, 11 khóa Đại học và 35 khóa Trung cấp PCCC hệ chính quy; 16 khóa liên thông từ Cao đẳng và Trung cấp lên Đại học PCCC, 20 khóa đào tạo lái xe chữa cháy với hơn 5000 học viên đã ra trường (trong đó có gần 70 học viên của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia); đã bồi dưỡng nghiệp vụ cho hàng trăm cán bộ lãnh đạo của lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng. Ngoài ra, nhà trường đã tổ chức đào tạo nhiều khóa đại học, cao đẳng và trung cấp PCCC dưới hình thức liên kết vừa làm vừa học cho cán bộ, chiến sỹ Công an các đơn vị địa phương. Từ năm 2008 đến nay, nhà trường đã và đang tiến hành đào tạo 4 khóa Đại học PCCC và 6 khóa Trung cấp PCCC hệ chính quy cho các đối tượng ngoài ngành Công an và quân đội, với hơn 800 học viên; Đã tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho hàng ngàn cán bộ thuộc các ngành: Quân đội; Dầu khí; xăng dầu; Điện; Tập đoàn Than - Khoáng sản; Lâm nghiệp; Hàng không; các khu công nghiệp, khu kinh tế...

Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, chỉ tính từ năm 2000 đến nay, đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường đã phối hợp nghiên cứu thành công 01 đề tài khoa học cấp Nhà nước; chủ trì nghiên cứu 20 đề tài khoa học cấp Bộ và 53 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đã chủ trì triển khai thực hiện nhiều dự án khoa học cấp Bộ tập trung vào các lĩnh vực xây dựng hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm; xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và thư viện điện tử...Đội ngũ giáo viên nhà trường đã biên soạn hàng trăm loại giáo trình, tài liệu dạy học, sách tham khảo phục vụ công tác giảng dạy, học tập. Đây là những cơ sở lý luận nghiệp vụ cơ bản, không chỉ phục vụ cho công tác đào tạo của nhà trường, mà còn có tác dụng giúp các cơ quan quản lý trong việc chỉ đạo các hoạt động thực tiễn chiến đấu của toàn lực lượng PCCC. Ngoài ra, hệ thống thư viện, thư viện điện tử, mạng dữ liệu điện tử nội bộ (mạng LAN), trang thông tin điện tử (Website), Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy đã được xây dựng và không ngừng củng cố, phát triển, phục vụ có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu, học tập của giáo viên và học viên. Những năm gần đây, Trường Đại học PCCC đã phối hợp chặt chẽ với Cục PCCC&CNCH, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương trên tất cả các phương diện hoạt động của công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, trao đổi thông tin khoa học...tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học với các hoạt động thực tế trong lĩnh vực PCCC, từng bước bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận khoa học PCCC sát với thực tiễn của công tác PCCC.

PV: *Để có được những thành tích quan trọng như trên, một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu là công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, xin PGS cho biết những kết quả nổi bật của công tác này, đặc biệt là trong những năm gần đây?*

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn: Công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên luôn được xác định là nhiệm vụ then chốt, giữ vai trò quyết định đối với việc đảm bảo chất lượng đào tạo. Qua 35 qua xây dựng và phát triển, đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường đã có sự lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Từ lúc ban đầu của Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC chỉ có 9 đơn vị trực thuộc với tổng số 46 đồng chí cán bộ, giáo viên, đến nay bộ máy tổ chức của Trường Đại học PCCC đã được kiện toàn và củng cố với 23 đơn vị đầu mối, gồm: 4 Khoa, 6 Bộ môn, 8 Phòng, 3 Trung tâm, Tạp chí PC&CC và Ban Quản lý Dự án xây dựng trường. Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường hiện nay đã có trên 350 đồng chí (trong đó có 150 giáo viên và 70 cán bộ quản lý giáo dục); 20 đồng chí có học vị Tiến sỹ (trong đó có 2 PGS); 60 đồng chí có học vị Thạc sỹ; 11 đồng chí đã được phong tặng danh hiệu "Nhà giáo ưu tú".

Chỉ tính riêng trong năm học 2010 - 2011 vừa qua đã có 6 đồng chí bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ ở trong nước và ngoài nước, 14 đồng chí bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ, 9 đồng chí trúng tuyển nghiên cứu sinh, 4 đồng chí đạt danh hiệu giảng viên dạy giỏi cấp Bộ, 3 đồng chí đạt danh hiệu giảng viên dạy giỏi cấp trường, 2 đồng chí bảo vệ thành công đề tài khoa học cấp Bộ đạt loại xuất sắc...

PV: *Trước những yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong tình hình mới, những thuận lợi và khó khăn trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên đối với nhà trường hiện nay là gì, thưa PGS?*

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn: Về thuận lợi, trước hết phải nói đến sự quan tâm của lãnh đạo Bộ Công an, lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND đối với các nhà trường trong việc tăng biên chế bổ sung cho đội ngũ giáo viên giảng dạy của các nhà trường. Hầu hết các đề xuất tuyển dụng đội ngũ giáo viên của các trường trong nhiều năm đều được lãnh đạo Bộ và Tổng cục XDLL CAND chấp thuận. Từ năm 2007 đến nay, mỗi năm Trường Đại học PCCC được tuyển mới khoảng 20 chỉ tiêu giáo viên, chính vì vậy, đội ngũ giáo viên của trường trong 5 năm qua đã tăng gấp đôi so với năm 2006. Hàng năm, nhà trường được Bộ Công an đầu tư một khoản kinh phí khá lớn cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của đội ngũ giáo viên, đã có nhiều lượt giáo viên được đi học tập ở nước ngoài, như: Liên bang Nga; Belarus; Singapor...bằng nguồn kinh phí của Bộ Công an cấp. Phần lớn các thầy cô giáo về trường sau 3 năm được bố trí đi học tập nâng cao ở trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ, nhiều đồng chí được cử đi học nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn sâu bằng nguồn kinh phí từ các dự án của Bộ, của Chính phủ...

Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên của trường hiện nay rất trẻ, được đào tạo rất cơ bản, từ nhiều trường đại học, học viện trong và ngoài nước. Tuyệt đại đa số các đồng chí giáo viên rất yên tâm công tác yêu ngành, yêu nghề, xác định gắn bó lâu dài với nghề nghiệp đã chọn. Do có động cơ phấn đấu đúng nên hầu hết giáo viên của trường, nhất là các đồng chí cán bộ, giáo viên trẻ đều rất tự giác, nỗ lực phấn đấu vươn lên. Hàng năm, nhiều đồng chí đăng ký được đi học sau đại học. Hiện nay, do đội ngũ ngày càng tăng nên việc phân giáo viên theo chuyên ngành cũng từng bước được thực hiện. Đây là những điều kiện rất thuận lợi để đội ngũ giáo viên nhà trường đầu tư nghiên cứu chuyên sâu hơn.

Về khó khăn thì cũng còn khá nhiều, nhưng có lẽ khó khăn lớn nhất là do chỉ tiêu một số năm gần đây tăng cao nên số giờ giảng mà giáo viên phải thực hiện khá cao, nhiều đồng chí phải giảng tăng gấp đôi, cá biệt gấp ba lần so với định mức. Vì phải thực hiện khối lượng giờ giảng lớn nên điều kiện để giáo viên nghiên cứu chuyên sâu rất hạn chế. Mặt khác do thiếu phương tiện, thiết bị trong huấn luyện nên nhiều giáo viên không thể phát huy hết được khả năng giảng dạy của mình. Trong cuộc sống hiện nay, nhiều giáo viên trẻ của trường đã có gia đình nhưng chưa có nhà ở, các đồng chí này phải đi thuê nhà ở trong lúc đồng lương ít ỏi không đủ chi tiêu trong sinh hoạt. Những vấn đề này đang có những tác động rất lớn đến tâm tư của mỗi giáo viên.

PV: *Theo PGS, những tiêu chí cơ bản của người giáo viên Trường Đại học PCCC là gì?*

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn: Tiêu chuẩn của giáo viên Trường Đại học PCCC cũng không khác gì so với tiêu chuẩn của giáo viên các Trường Đại học khác trong và ngoài ngành Công an. Tuy nhiên, theo tôi phải đặc biệt chú ý đến một số tiêu chí cơ bản sau đây:

Thứ nhất, phải có đạo đức phẩm chất tốt, thực sự yêu ngành, tận tâm, tận tụy với nghề nghiệp, luôn là tấm gương mẫu mực cho học viên noi theo.

Thứ hai, có trình độ chuyên môn giỏi, có kiến thức toàn diện, chuyên sâu về lĩnh vực giảng dạy, có tư duy sáng tạo, kinh nghiệm thực tiễn và năng lực thực hành theo mục tiêu đào tạo và khả năng phát triển lâu dài.

Thứ ba, có năng lực sư phạm, biết lôi cuốn, thu hút người học, biết xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giảng dạy.

Thứ tư, có trình độ ngoại ngữ và tin học để tự học tập, nghiên cứu và cập nhật kiến thức mới; có thể sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị dạy học hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, nghiên cứu và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực chuyên môn được giao.

PV: *Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay, Trường Đại học PCCC đã có những mục tiêu, giải pháp cơ bản nào trong công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, thưa PGS?*

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn: Mục tiêu của nhà trường đến năm 2020 là xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, có cơ cấu đồng bộ, hợp lý, đạt chuẩn theo quy định của Nhà nước về trình độ chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, kỹ năng nghề nghiệp. Trong đó, tập trung đầu tư xây dựng đội ngũ giáo viên có trình độ cao, giáo viên đầu đàn, giáo viên chuyên sâu trong các lĩnh vực chuyên môn, tạo điều kiện để giáo viên được tiếp cận và tham gia các hoạt động thực tế để trình độ kiến thức ngày càng vững vàng hơn.

Để thực hiện được mục tiêu trên, nhà trường đã, đang và sẽ tiếp tục tổ chức thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó có một số giải pháp tích cực sau đây:

Một là: Tạo nguồn tuyển giáo viên trong số các học viện của các trường CAND, mà chủ yếu là 3 trường: Đại học PCCC, Học viện CSND, Học viện ANND tốt nghiệp ra trường nhận lại làm giáo viên giảng dạy. Đây được xác định là nguồn tuyển dụng cơ bản nhất vì những học viên này được rèn luyện 5 năm trong các trường CAND, sẽ dễ dàng hơn trong khâu lựa chọn về năng lực, đảm bảo được sự chủ động và khắc phục được những bị động, hạn chế trong khâu tuyển dụng.

Hai là: Tích cực nâng cao hiệu quả công tác tuyển chọn giáo viên từ sinh viên tốt nghiệp các trường quân đội và các trường đại học dân sự để bổ sung đội ngũ giáo viên giảng dạy trong các lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, kỹ thuật, ngoại ngữ...Hàng năm, nhà trường sẽ chú trọng việc thông tin rộng rãi và công khai chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn tuyển chọn để thu hút sinh viên, cán bộ khoa học ngoài ngành bổ sung đội ngũ cán bộ giảng dạy của nhà trường.

Ba là: Tiếp nhận những cán bộ Công an có trình độ đại học, sau đại học đã có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, được đào tạo cơ bản, có khả năng giảng dạy, có nguyện vọng công tác ở trường để về trường làm giáo viên. Đây cũng là nguồn tuyển dụng quan trọng, nhất là đối với đội ngũ giáo viên nghiệp vụ theo chuyên ngành. Vì vậy, quan điểm của chúng tôi là các đồng chí cán bộ, công an các đơn vị địa phương có nguyện vọng về trường phải được xem xét giải quyết ngay, thủ tục chuyển đổi cũng phải nhanh gọn, không gây khó khăn phiền hà gì. Tuy nhiên, để thực hiện được giải pháp này nhà trường cần báo cáo đề xuất lãnh đạo Bộ giải quyết một số chế độ chính sách đối với các đồng chí có nguyện vọng, nhất là những vấn đề hợp lý hóa gia đình và các chính sách hỗ trợ nhà đất, việc làm...Mục đích là thu hút được nhiều nhân tài làm công tác giảng dạy.

Bốn là: Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên được học tập nâng cao trình độ thạc sỹ, tiến sỹ ở trong và ngoài nước; Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao trình độ, kỹ năng hoạt động thực tiễn, nghề nghiệp cho giáo viên. Trong đó, chú trọng khai thác mở rộng hợp tác quan hệ với các nước, các tổ chức phi chính phủ để tìm nguồn gửi giáo viên đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn.

Năm là: Tăng cường các hình thức bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ cho giáo viên. Thực hiện các hình thức học tập tập trung, không tập trung; tổ chức các lớp học tập thể hoặc khuyến khích tự học tập nâng cao trình độ.

Sáu là: Tăng cường cử giáo viên đi công tác thực tế, trong từng thời điểm thích hợp có thể luân chuyển làm công tác nghiệp vụ tại các đơn vị PCCC địa phương nhằm nâng cao kiến thức thực tiễn, nâng cao chất lượng dạy học

Bảy là: Xây dựng và thực hiện các chế độ chính sách nhằm động viên khuyến khích giáo viên đi học tập bồi dưỡng.

PV: *Là người gắn bó với Trường Đại học PCCC nhiều năm qua, năm 2011 cũng là năm có nhiều sự kiện đối với cá nhân đồng chí. Phải chăng đó là sự trùng hợp thú vị?*

Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn: Đúng vậy, tôi đã có 35 năm gắn bó với nhà trường, từ khi còn là một học viên trong nhà trường. Những gì đã đi qua, những gì đã đạt được đều thuộc về lịch sử, kết tinh thành truyền thống. Sự phát triển liên tục của lịch sử đang tiếp sức cho tương lai của nhà trường trong những thập kỷ tới. Trân trọng những giá trị và những thành tựu mà các thế hệ thầy và trò Trường Đại học PCCC đã làm nên trong 35 năm qua, đúc rút những bài học kinh nghiệm ẩn đằng sau những trang sử đó, chúng tôi hiểu được rằng: những thế hệ giáo viên, cán bộ, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC hôm nay đang thừa hưởng một gia tài lớn và luôn nêu cao truyền thống của Trường Đại học PCCC với những giá trị đã được đúc kết, đó là: "KHÔNG NGỪNG SÁNG TẠO VÀ CỐNG HIẾN!"

PV: *Xin cảm ơn Thiếu tướng! Nhân dịp năm mới, xin chúc đồng chí cùng gia đình mạnh khoẻ, hạnh phúc và có nhiều thành công hơn nữa trong sự nghiệp giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực PCCC&CNCH!*

PV *(Thực hiện)*



Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an cùng các Đại biểu chụp ảnh lưu niệm với Cán bộ giáo viên khoa CHCN Trường Đại học PCCC *Ảnh: PV*



Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi:

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCCC TRÊN ĐỊA BÀN THỦ ĐÔ CÒN NHIỀU THỬ THÁCH PHÍA TRƯỚC

Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) Thành phố Hà Nội là một đơn vị mới thành lập ngày 1/7/2011, có chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, thực hiện nhiệm vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) trên địa bàn Thủ đô. Nhân dịp đầu năm mới 2012, phóng viên Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy đã có cuộc trao đổi với Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi - Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội.

Phóng viên (PV): *Xin chào Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi! Đầu tiên, Tạp chí PC&CC xin được gửi tới Thiếu tướng lời chúc sức khỏe và thành công, cảm ơn Thiếu tướng đã dành thời gian cho cuộc trò chuyện này.*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Xin cảm ơn Tạp chí PC&CC!

PV: *Thưa Thiếu tướng, mặc dù là một đơn vị mới được thành lập nhưng Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đóng vai trò rất quan trọng trong công tác đảm bảo an ninh trật tự của Thủ đô. Thiếu tướng có thể cho biết, trong thời gian qua Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã đạt được những thành tích gì trên các mặt công tác?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội được thành lập từ ngày 01/7/2011. Có thể nói, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội ra đời đã đáp ứng kịp thời nhu cầu của xã hội về công tác PCCC. Trong giai đoạn đầu, Sở gặp khá nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, trong vấn đề tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, không chỉ đảm nhận công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn Thủ đô mà còn kiêm thêm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ hàng ngày... Tuy nhiên cho đến nay, được sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo Bộ Công an, của Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố, cấp uỷ, chính quyền quận, huyện, thị xã của thành phố và nhờ tập trung cao độ trên mọi mặt công tác mà Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội đã sớm ổn định tổ chức, cán bộ chiến sỹ đã hòa nhập được với công việc và môi trường mới. Ngoài những công tác thường xuyên như tham mưu, tuyên truyền, huấn luyện và hướng dẫn về PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội đã phối hợp với các đơn vị trong và ngoài lực lượng đảm bảo an ninh cho một số chương trình trọng điểm của quốc gia. Trong thời gian qua Sở đã thực hiện bảo vệ an toàn 68 cuộc họp, hội nghị quan trọng diễn ra trên địa bàn Thủ đô, xuất 305 lượt xe, 2135 lượt cán bộ chiến sỹ làm nhiệm vụ bảo vệ các mục tiêu, địa bàn như: Hội nghị lần thứ 2, 3 Ban Chấp hành TW khóa XI; bảo vệ kỳ họp thứ nhất, thứ hai Quốc hội khóa XIII; cuộc họp của Đại hội đồng Interpol

Bên cạnh đó, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tổ chức thực hiện các hoạt động Kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh công bố ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC (4/10/1961 - 4/10/2011), đôn đốc các cơ quan đơn vị, UBND các cấp, tham mưu UBND Thành phố tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC (ngày 27/9/2011), tham gia tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PC&CC của Chính phủ ngày 30/11/2011...

Với những thành tích đã đạt được, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã nhiều lần được cấp trên khen thưởng, trong đó có: 1 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho Sở, 1 Bằng khen cho cá nhân; 2 đơn vị và 3 cá nhân của Sở đã được nhận Bằng khen của Bộ Công an, 1 tập thể và 1 cá nhân nhận Bằng khen của UBND Thành phố; 12 cán bộ, chiến sỹ được công nhận danh hiệu "người tốt việc tốt"...

PV: *Thiếu tướng đánh giá như thế nào về những chuyển biến trong công tác PCCC trên địa bàn Thủ đô từ khi Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội được thành lập và đi vào hoạt động?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Có thể nói, việc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội ra đời đã tạo nên những chuyển biến tích cực trong công tác PCCC trên địa bàn Thủ đô. Trước tiên, cán bộ, chiến sỹ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Nội đã được phát triển từ quy mô cấp phòng thuộc CATP lên thành Sở, cấp Đội phát triển thành các Phòng thuộc Sở, quân số đã được bổ sung, trang thiết bị phục vụ công tác và chiến đấu đã được đầu tư thêm. Như vậy, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị chức năng thuộc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã được cụ thể và chuyên môn hóa, chất lượng công tác cũng vì thế được nâng cao. Hiện nay Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã có 17 phòng chức năng, trong đó có 10 phòng nghiệp vụ chiến đấu phân bố rộng rãi về các địa bàn trên toàn thành phố. Từ khi Sở được thành lập, chính quyền TP Hà Nội đã có sự quan tâm sát sao hơn đối với công tác PCCC, điển hình là UBND Thành phố đã có Văn bản chỉ đạo số 6113/UBND-GT ngày 25/7/2011 về tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác PCCC, qua đó đã chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ sở, nhân dân thực hiện, tham gia công tác PCCC. Nhờ những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động đó mà trong giai đoạn từ tháng 7/2011 cho đến nay, các vụ cháy, nổ trên địa bàn thủ đô đã giảm so với cùng kỳ năm 2010, mới chỉ có 88 vụ cháy, nổ xảy ra (giảm 19,2%), thiệt hại về tài sản giảm 34,2%.

PV: *Hà Nội là một địa bàn "nóng" trong công tác PCCC, trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012 năm nay, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã triển khai những biện pháp gì để đảm bảo an ninh trật tự cũng như an toàn cháy, nổ cho toàn thành phố?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Thủ đô Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước với dân số trên 7 triệu người. Theo thống kê của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, trên địa bàn thủ đô hiện có trên 16.000 các cơ sở, với nhiều loại hình, tính chất đa dạng, phức tạp khác nhau, rất nhiều các công trình trọng điểm. Là nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện, các kỳ cuộc cấp quốc gia, Hà Nội được xác định là trọng điểm bảo vệ tuyệt đối về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vào dịp Tết Nguyên đán, mùa hanh khô theo quy luật các vụ cháy, nổ sẽ gia tăng. Trước tình hình đó, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã chủ động lập kế hoạch và triển khai thực hiện quyết liệt công tác PCCC giai đoạn cuối năm: Kế hoạch số 13/KH-SCSPC&CC-PTM ngày 17/8/2011 về tăng cường công tác kiểm tra và nâng cao năng lực, hiệu quả công tác PCCC trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 39/KH-SCSPC&CC-PTM ngày 27/10/2011 về tăng cường công tác PCCC mùa hanh khô và các hoạt động lễ hội Tết Nguyên đán Nhâm Thìn - 2012. Trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện công tác PCCC như: tuyên truyền sâu rộng về PCCC đến các tầng lớp nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra theo các chuyên đề PCCC như: chuyên đề về khí gas, chợ, trung tâm thương mại, kho hàng hóa, nơi tập trung đông người...; giao chỉ tiêu công tác kiểm tra PCCC, xử phạt vi phạm về PCCC Triển khai thực hiện tốt những kế hoạch đã đề ra, tôi tin tưởng lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn Thủ đô trước mắt là trong dịp Tết Nguyên đán và trong cả thời gian về sau.

PV: *Ngoài nhiệm vụ PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội còn có nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, Thiếu tướng có thể cho biết hiện nay Sở đang gặp phải những khó khăn gì khi triển khai thực hiện nhiệm vụ đó?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Theo quy định thì lực lượng Cảnh sát PCCC có nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ trong đám cháy, và tìm kiếm cứu nạn hàng ngày. Về CNCH trong đám cháy, đó là công việc thường xuyên và bắt buộc trong khi chữa cháy tại hiện trường. Tuy nhiên, nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn hàng ngày là một nhiệm vụ mới, không chỉ riêng đối với Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội mà đối với tất cả các đơn vị khác trong lực lượng PCCC. Có thể nói công tác tìm kiếm, cứu nạn hàng ngày đến nay vẫn chưa được sự quan tâm và đầu tư đúng mức. Trước hết, cán bộ, chiến sỹ làm công tác cứu nạn hầu hết chưa được đào tạo, chưa có chuyên môn về CNCH vì vậy trong công tác còn thiếu chuyên nghiệp, nhất là chưa có lực lượng thực hiện nhiệm vụ CNCH trên sông. Về công tác đào tạo, Sở thiếu các điều kiện, mô hình, sân bãi tập luyện, giáo trình, các bài chiến, kỹ thuật cho học tập, tập luyện nghiệp vụ, chủ yếu phải học từ các giáo trình và bài luyện tập của nước ngoài, tuy nhiên còn hạn chế bởi chưa phù hợp với đặc điểm và tình hình của nước ta. Bên cạnh đó, phương tiện, thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác CNCH rất thiếu, nhất là phương tiện chữa cháy và CNCH trên sông. Sở mới chỉ có tàu, thuyền và một số trang thiết bị ban đầu, chủ yếu vẫn phải dùng sức người và như thế, hiệu quả công việc còn hạn chế.

PV: *Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ khắc phục những khó khăn Ó Dnhư thế nào?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Trước mắt Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã có kế hoạch phân công, bố trí những cán bộ, chiến sỹ có năng lực, có sức khỏe, đã được đào tạo làm nhiệm vụ CNCH. Theo điều kiện, Sở sẽ cử cán bộ đang làm nhiệm vụ CNCH chuyên nghiệp đi học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn tại Trường Đại học PCCC và nước ngoài. Sở rất chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH bằng cách phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. Với tình trạng trang thiết bị còn thiếu, trước tiên cần cố gắng khai thác và sử dụng có hiệu quả tối đa các trang thiết bị hiện có. Nắm vững tình hình địa bàn, xây dựng phương án huy động, quy chế phối hợp tham gia công tác CNCH giữa lực lượng Cảnh sát PCCC với các lực lượng khác có khả năng và điều kiện. Ngoài những biện pháp chủ động trên, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội cũng đã đề nghị Bộ Công an, UBND Thành phố đầu tư, mua sắm phương tiện cần thiết đáp ứng cho công tác CNCH đồng thời vận động sự ủng hộ giúp đỡ, hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nước giúp đỡ, đầu tư cho công tác PCCC&CNCH.

PV: *Trong một số bài phát biểu gần*



Một buổi diễn tập của Lực lượng PCCC Hà Nội *Ảnh: PV*

đây, Thiếu tướng có nhấn mạnh đến một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội trong thời gian tới là bổ sung lực lượng, phát triển đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, đặt mục tiêu thành lập thêm các phòng nghiệp vụ, nâng tổng số các phòng từ 17 lên 40 phòng. Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ triển khai thực hiện nhiệm vụ trên như thế nào?

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Hiện tại trên địa bàn Hà Nội có 29 quận, huyện, thị xã trong khi Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội mới chỉ có 17 đơn vị trực thuộc, trong đó có 10 Phòng Cảnh sát PCCC, tương đương với 10 đội PCCC làm nhiệm vụ PCCC&CNCH và 7 đơn vị cấp phòng khác. Theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam ban hành năm 1997 thì bán kính hoạt động của một đơn vị PCCC Trung tâm là 5km, đơn vị khu vực là 3km. Do vậy, địa bàn quản lý của một số đơn vị hiện nay là quá tải và còn nhiều bất cập bởi quãng đường đi chữa cháy xa, có đơn vị ngoại thành quân số và phương tiện còn thiếu nhưng phải quản lý 3 - 4 quận, huyện. Đúng ra, theo yêu cầu thì mỗi quận, huyện phải có 1 Phòng Cảnh sát PCCC phụ trách. Như vậy, lực lượng PCCC của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội hiện còn khá mỏng. Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã đặt ra mục tiêu phải thành lập thêm 19 Phòng Cảnh sát PCCC tại các quận, huyện. Ngoài ra thành lập thêm 4 Phòng nghiệp vụ khác (Tổ chức cán bộ; Pháp chế, điều tra - xử lý về cháy, nổ; Hướng dẫn về CNCH; Phòng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ trên sông). Nâng tổng số các đơn vị cấp phòng lên 40 để đảm bảo công tác PCCC được kịp thời, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu và tình hình của xã hội. Tuy đây là một việc làm cấp thiết nhưng để thực hiện không hề dễ dàng. Việc tìm địa bàn đóng quân cho các đơn vị mới, đặc biệt là trong nội thành là một vấn đề, sau đó là các thủ tục về đầu tư, xây dựng cần có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và thời gian thực hiện. Theo lộ trình phát triển, Sở đề ra mục tiêu: đến 2015 phát triển thêm 5 Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện tạo tiền đề phát triển cho những năm tiếp theo. Theo đánh giá của chúng tôi, việc phát triển các phòng nghiệp vụ sẽ thuận tiện và đơn giản hơn với với việc thành lập thêm mạng lưới các Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện. Tuy nhiên, việc này cũng cần có thời gian thực hiện, đánh giá, rút kinh nghiệm và quan trọng nhất là có sự cho phép của Bộ Công an cũng như các cấp lãnh đạo.

***PV:** Thiếu tướng có thể cho biết một số định hướng công tác của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội trong năm 2012?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Năm 2012 sẽ là một năm quan trọng đối với Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Có thể coi giai đoạn từ khi thành lập đến nay là giai đoạn mà Sở ổn định tổ chức, bước đầu triển khai các nhiệm vụ thì sang năm 2012, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội phải chứng minh được hiệu quả công tác của mình trên mọi lĩnh vực nghiệp vụ. Sở sẽ bám sát tập trung thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó đối với công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thủ đô với những nhiệm vụ trọng tâm: công tác tham mưu cho các cấp chính quyền trong việc thực hiện Luật PC&CC; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC, làm chuyển biến về nhận thức cũng như trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp và người dân Thủ Đô trong công tác PCCC, xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC, phát triển, xây dựng lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ. Mặc dù các đơn vị phòng còn thiếu, phải phụ trách địa bàn lớn nhưng cần phải thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, nắm vững tình hình, đặc biệt là những cơ sở trọng điểm nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC; thực hiện tốt công tác quản lý PCCC trong đầu tư xây dựng, thẩm duyệt công trình, kiên quyết xử lý các đơn vị, chủ đầu tư không thực hiện đầy đủ yêu cầu về PCCC. Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất là thực hiện tốt công tác phòng ngừa, hạn chế để xảy ra cháy nổ, giảm tối đa thiệt hại; quyết liệt trong công tác kiểm tra an toàn PCCC, phát hiện kịp thời và khắc phục những thiếu sót; nghiêm khắc trong công tác xử lý các vi phạm trong lĩnh vực PCCC. Yếu tố tiên quyết để đạt được hiệu quả cao trong công tác PCCC đó là lực lượng Cảnh sát PCCC thường xuyên học tập, rèn luyện nâng cao chiến kỹ thuật về chữa cháy, CNCH, luyện tập các phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn; xử lý thảm họa cháy, nổ nhà cao tầng đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, tình hình xã hội. Về phía lãnh đạo Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, chúng tôi sẽ đề xuất UBND Thành phố cấp đất, kinh phí đầu tư phát triển thêm các Phòng Cảnh sát PC&CC tại các địa bàn, quận, huyện chưa có đơn vị Cảnh sát PCCC quản lý. Đề xuất Bộ Công an cho bổ sung biên chế, tăng kinh phí cho đào tạo, mua sắm các phương tiện chữa cháy, CNCH và đầu tư nâng cấp các đơn vị, doanh trại của các Phòng Cảnh sát PCCC khu vực hiện có. Bên cạnh đó, nhằm phát huy sức mạnh toàn dân trong công tác PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ tích cực phối phối hợp với các Sở, ngành của thành phố trong việc lập đề án phát triển các nguồn nước chữa cháy tại các địa bàn thiếu nước chữa cháy; phối hợp với ngành Kiểm lâm trong việc tăng cường công tác PCCC rừng, với Bộ Tư lệnh Thủ đô trong công tác PCCC các đơn vị trong Quân đội; có Quy chế phối hợp thực hiện công tác PCCC với ngành Điện lực, Xăng dầu, Hóa chất, các khu công nghiệp, khu chế xuất, với UBND các quận, huyện, thị xã trong việc quy hoạch, phát triển các làng nghề truyền thống có nguy cơ cháy, nổ cao. Trong năm 2012, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ xây dựng các đề án báo cáo Bộ Công an, UBND Thành phố về phát triển lực lượng, phương tiện của Sở Cảnh sát PCCC giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn đến giai đoạn 2020 - 2030 để đáp ứng với yêu cầu chữa cháy, CNCH, tiến tới mục tiêu hàng đầu là xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC Hà Nội chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

***PV:** Trước thềm năm mới 2012, Thiếu tướng có gửi lời chúc gì đến những cán bộ, chiến sỹ đang công tác tại Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội nói riêng và cán bộ, chiến sỹ đang công tác trong lực lượng PCCC nói chung?*

Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi: Trước hết, tôi gửi lời chúc sức khỏe tới tập thể cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng PCCC nói chung và các đồng chí đang công tác tại Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội nói riêng, chúc các đồng chí thi đua đạt nhiều thành tích trong công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Chúc cho lực lượng PCCC trong năm mới sẽ tiếp tục phát triển và đạt được nhiều thành công trên mặt trận PCCC&CNCH. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn Tạp chí đã cho tôi cơ hội tiếp xúc với tất cả cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng PCCC cả nước, chúc Tạp chí sẽ luôn phát triển mạnh mẽ, tiếp tục là tiếng nói cho toàn lực lượng PCCC.

***PV:** Xin cảm ơn Thiếu tướng!*

CHÂU GIANG
(Thực hiện)

NHỮNG DẤU ẤN NỔI BẬT NĂM 2011 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

1. Ngày 29/8/2011, đồng chí Hoàng Trung Hải, Uỷ viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ đến dự lễ kỷ niệm 35 năm Ngày truyền thống trường Đại học PCCC (2/9/1976 - 2/9/2011) và trao Huân chương Quân công hạng Nhất cho nhà trường.

2. Ngày 6/10/2011 đồng chí Thiếu tướng Vashenko Vladimra Aleksandrovich Bộ trưởng Bộ tình trạng khẩn cấp nước Cộng hoà Bê la rút đến thăm trường. Đây là đoàn Đại biểu cấp cao nhất của nước ngoài đến thăm trường Đại học PCCC từ trước đến nay.

3. Đ/c Đỗ Ngọc Cẩn - Bí thư Đảng uỷ - Hiệu trưởng được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định thăng cấp bậc hàm Thiếu tướng CAND và Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư ngành Khoa học an ninh.

4. Tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng của nhà trường, trong đó nổi bật là các hoạt động kỷ niệm 35 năm ngày truyền thống trường Đại học PCCC.

5. Năm đầu tiên Nhà trường tổ chức đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành tổ chức PCCC.

6. Là năm học có số lượng học viên tuyển mới cao nhất từ trước đến nay đối với cả 2 hệ Đại học và Trung cấp tập trung tại trường.

7. Là năm có nhiều cán bộ, giáo viên bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ và luận văn Thạc sỹ (07 Tiến sỹ, 13 Thạc sỹ).

8. Sau 3 năm xây dựng, ngày 13/11/2011, Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và đào tạo lái xe chữa cháy tại xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình đã được khai trương.

9. Là năm đầu tiên triển khai dự án xây dựng mới trường Đại học PCCC tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh theo quyết định số 969/QĐ-BCA (H41) ngày 25/3/2011 của Bộ Công an.

10. Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 3307/QĐ-BCA ngày 15/8/2011 và Quyết định số 5378/QĐ-BCA ngày 14/12/2011 thành lập 2 đơn vị mới: Bộ môn ngoại ngữ và Phòng Quản lý đào tạo hệ vừa làm, vừa học và học viên ngoài ngành Công an.

TẠP CHÍ PCCC
(Tổng hợp)

XÂY DỰNG... *(Tiếp theo trang 06)*

khá khang trang đáp ứng yêu cầu ăn ở, học tập, sinh hoạt, huấn luyện cho 800 học viên. Thay mặt lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt biểu dương những cố gắng nỗ lực của tập thể lãnh đạo nhà trường, các đồng chí cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường trong việc thực hiện dự án xây dựng Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe trong những năm vừa qua. Nhân dịp này, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin cảm ơn UBND tỉnh Hoà Bình, các cơ quan chức năng tỉnh Hoà Bình, Công an tỉnh Hoà Bình, các cấp chính quyền, nhân dân địa phương xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, các công ty trúng thầu, công ty tư vấn giám sát, các cơ quan chức năng của Bộ Công an đã tạo điều kiện giúp đỡ để nhà trường hoàn thành xây dựng Trung tâm Huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Như các đồng chí đã biết vừa qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã có thêm 7 Sở Cảnh sát PCCC được thành lập mới. Điều đó đã khẳng định sự quan tâm của Chính phủ tới công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn, đồng nghĩa với nhu cầu đào tạo cán bộ có trình độ nghiệp vụ PCCC và cứu hộ, cứu nạn ngày càng cao. Chính vì vậy, hôm nay chúng ta tổ chức khai giảng khoá đào tạo trung cấp PCCC&CNCH - K36 niên khoá 2011 - 2013 với gần 500 học viên, một khoá học Trung cấp có số học viên đông nhất từ trước đến nay của Trường Đại học PCCC. Nhu cầu đào tạo cán bộ PCCC và cứu hộ, cứu nạn trong những năm tới đây sẽ tiếp tục tăng lên do yêu cầu nhiệm vụ mà lực lượng PCCC và cứu nạn cứu hộ được giao sẽ ngày càng nặng nề hơn.

Thưa các đồng chí!

Việc các đồng chí tổ chức đào tạo trình độ trung cấp và tới đây là đối với chương trình đào tạo trình độ đại học theo các chuyên ngành là bước đổi mới quan trọng trong thực hiện nội dung, chương trình và phương pháp huấn luyện đào tạo của nhà trường, đặc biệt trong điều kiện hiện nay, khi mà Trung tâm Huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy đã hoàn thành chính thức đi vào hoạt động. Tuy nhiên, thời gian ban đầu chắc chắn còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nhất là phương tiện kỹ thuật phục vụ giảng dạy và học tập; điều kiện ăn ở, sinh hoạt, tập luyện của học viên còn nhiều khó khăn. Tôi mong rằng, các đồng chí sẽ nỗ lực, cố gắng hết mình để khắc phục những thiếu thốn, khó khăn để khai thác có hiệu quả các cơ sở vật chất đã trang bị nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đã đề ra.

Nhân ngày Khai trương cơ sở II và Khai giảng Khoá K36 đào tạo Trung cấp PCCC&CNCH của nhà trường, tôi yêu cầu nhà trường tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Thứ nhất: Nhà trường phải quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 10/CT-BCA (X11) của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong lực lượng CAND năm học 2011 - 2012. Phải luôn luôn quan tâm chăm lo đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng. Thực hiện nghiêm túc, có kết quả Cuộc vận động "*CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hoá, vì nhân dân phục vụ*" và Cuộc vận động "*Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo*".

Thứ hai: Các đồng chí phải nghiên cứu kỹ và triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1229/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020 và Chương trình phát triển giáo dục đào tạo trong CAND giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Công an. Trong đó, đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng đào tạo, thường xuyên đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo. Nội dung đào tạo phải đáp ứng được những đòi hỏi từ thực tiễn chiến đấu của lực lượng PCCC và yêu cầu phát triển của xã hội.

Thứ ba: Phải hết sức quan tâm xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trình độ năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, yêu ngành, yêu nghề. Từng bước xây dựng đội ngũ giáo viên theo chức danh, đầu tư bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, thực sự là các chuyên gia đầu ngành trong từng lĩnh vực chuyên môn, vừa làm tốt công tác giảng dạy, nghiên cứu ở trường, vừa tích cực tham gia các hoạt động thực tiễn.

Thứ tư: Phải tăng cường công tác quản lý, giáo dục học viên, chú trọng giáo dục truyền thống, động cơ nghề nghiệp, lễ tiết tác phong, tinh thần, thái độ học tập và đạo đức người chiến sỹ CAND. Mỗi học viên của nhà trường phải thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành và của nhà trường, tích cực tham gia các phong trào và các hoạt động xã hội. Công tác quản lý học viên phải chặt chẽ, đúng quy chế, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý và giải quyết triệt để các hiện tượng tiêu cực như: cờ bạc, lô đề, vay nợ, cầm quán cũng như các tệ nạn xã hội khác xảy ra trong nhà trường.

Thứ năm: Trong điều kiện khó khăn chung của toàn lực lượng, các đồng chí cần tính toán kỹ nhu cầu, kết hợp giữa đầu tư trang bị mới với việc khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở hiện có của trường để phục vụ tốt nhất công tác dạy và học. Hiện nay, lãnh đạo Bộ đã phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng mới Trường Đại học PCCC tại Bắc Ninh. Đây là chủ trương lớn của Bộ Công an nhằm mục tiêu: "*Quy hoạch ổn định - đổi mới toàn diện - nâng cao chất lượng - đáp ứng nhu cầu*" đối với hệ thống các trường trong lực lượng CAND theo Đề án quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, mà Trường Đại học PCCC là một trong các trường tiên phong trong tổ chức thực hiện. Tôi đề nghị Đảng ủy, lãnh đạo nhà trường cần có các biện pháp và lộ trình hợp lý để thực hiện, vừa xây dựng trường mới nhưng vẫn phải đảm bảo các hoạt động đào tạo thường xuyên, liên tục, đáp ứng yêu cầu của các đơn vị, địa phương.

Thứ sáu: Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các trường đào tạo nghiệp vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ trong khu vực và trên thế giới để trao đổi, học tập kinh nghiệm, bồi dưỡng cán bộ PCCC và cứu hộ, cứu nạn. Cần tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế về đầu tư trang thiết bị dạy học nhằm tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo.

Nhân dịp này, tôi đề nghị các đồng chí lãnh đạo các Tổng cục, các Vụ, Cục, Trường, đặc biệt là Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, các Sở Cảnh sát PCCC và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương trong cả nước luôn có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, trang bị phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ và tham gia tích cực vào các quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Đại học PCCC.

Một lần nữa, xin chúc sức khoẻ các đồng chí đại biểu và toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên của Trường Đại học PCCC, chúc gần 500 tân học viên Khoá K36 đào tạo Trung cấp PCCC&CNCH bước vào môi trường học tập và rèn luyện mới với nghị lực và quyết tâm cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ của khoá học.

Xin chúc các đồng chí mạnh khoẻ, hạnh phúc, thành đạt.

Xin cảm ơn các đồng chí!

TIẾP TỤC TRIỂN KHAI... *(Tiếp theo trang 05)*

PCCC cũng như kinh phí cho hoạt động PCCC&CNCH chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật PCCC trong thời gian tới

Trong những năm tới, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục phát triển mạnh. Tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa ngày càng nhanh, các đô thị mới, khu công nghiệp sẽ tiếp tục mở rộng, phát triển; các tổ hợp nhà nhiều tầng và siêu cao tầng sẽ phát triển mạnh cả về số lượng và quy mô; hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cũng không ngừng tăng lên, trong đó có nhiều cơ sở lớn có nguy cơ cháy, nổ cao... Trong điều kiện đó, công tác PCCC&CNCH thời gian tới cần phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và tăng cường hơn nữa mới có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ. Tôi nhất trí với các nhiệm vụ và giải pháp đã đề cập trong hội nghị này, đồng thời đề nghị các Bộ, Ngành, địa phương tập trung thực hiện tốt một số công việc trọng tâm sau đây:

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương phải thường xuyên quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghiêm túc quy định về PCCC; tăng cường các biện pháp phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia PCCC; quan tâm xây dựng và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng. Tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc về PCCC, nhất là trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, PCCC dầu khí, xăng dầu, chợ, trung tâm thương mại, nhà cao tầng, nơi tập trung đông người, cơ sở sản xuất lớn, kho tàng và các cơ sở khác có nguy cơ cháy, nổ cao. Tăng cường công tác hướng dẫn áp dụng các biện pháp ngăn chặn cháy lớn; đẩy mạnh điều tra nguyên nhân cháy và kiên quyết xử lý nghiêm khắc các vi phạm về PCCC, kể cả truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những vi phạm nghiêm trọng, đe dọa tính mạng của nhiều người.

2. Khẩn trương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó cần nghiên cứu đề xuất Quốc hội xem xét, bổ sung nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ hàng ngày vào Luật PCCC, đồng thời tập trung xây dựng, hoàn thành các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC cho phù hợp với tình hình mới, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

3. Các Bộ, Ngành, địa phương cần tăng cường chỉ đạo và quan tâm đầu tư, phân bổ ngân sách cho công tác PCCC&CNCH; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH; ưu tiên quy hoạch xây dựng các đơn vị Cảnh sát PCCC, các trung tâm thông tin chỉ huy điều hành PCCC&CNCH từ Trung ương đến địa phương; tích cực, chủ động mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC, tranh thủ các nguồn lực trong đào tạo, trang bị phương tiện và chuyển giao công nghệ PCCC.

4. Các Bộ, Ngành, địa phương cần chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai có hiệu quả Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC toàn quốc đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhằm xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu công tác PCCC trong tình hình mới. Tham mưu, đề xuất việc thành lập Sở PCCC tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm kinh tế phát triển; nghiên cứu, xây dựng Đề án báo cáo Chính phủ về phương án kiện toàn tổ chức cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Công an thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC để đáp ứng công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ PCCC&CNCH trong tình hình mới.

5. Các cơ quan thông tin đại chúng phải coi trọng và luôn đổi mới hình thức tuyên truyền, dành thời gian thích đáng để tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân về các quy định của pháp luật về PCCC, kiến thức cơ bản về PCCC để mỗi người dân tự chủ động biết cách PCCC và tích cực tham gia PCCC.

Thưa các đồng chí!

PCCC là công việc rất quan trọng và càng quan trọng hơn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời gian tới. Tôi đề nghị sau hội nghị này, các Bộ, Ngành, địa phương, đơn vị cần tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật PCCC, đồng thời triển khai nghiêm túc kết luận mà Hội nghị đã nhất trí thông qua, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác PCCC, kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, phục vụ đắc lực công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC. Chúc công tác PCCC của chúng ta đạt nhiều kết quả. Chúc toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

XUÂN VỀ VỚI LÍNH PHÒNG CHÁY, PHÒNG HÓA QUÂN KHU THỦ ĐÔ

THẢO NGUYÊN

Những ngày giáp Tết Nhâm Thìn, ở Đại đội Phòng cháy, phòng hóa, Bộ Tư lệnh Quân khu Thủ đô Hà Nội, trong cái lạnh "cắt da, cắt thịt", mưa phùn và gió rét, những người lính vẫn hăng say luyện tập. Khẩn trương, khổ luyện không kém gì lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, ấn tượng đầu tiên khi chúng tôi đến là "sức nóng" của cả đại đội đang bừng lên trong sắc Xuân.



Cán bộ, chiến sỹ Đại đội Phòng cháy, phòng hóa, Bộ Tư lệnh Quân khu Thủ đô sẵn sàng chiến đấu *Ảnh: PV*

Được thành lập từ năm 1996, đơn vị thực hiện song song 2 nhiệm vụ là phòng hóa và chữa cháy. Đặc thù của đơn vị là ngoài công tác PCCC còn huấn luyện về chuyên ngành hóa học, sử dụng một số trang thiết bị như: khí tài phòng hóa, mặt nạ phòng độc để chữa những vụ cháy có hóa chất, clo, chất độc, chất phóng xạ.

Để đáp ứng được nhiệm vụ công tác, lính phòng cháy, phòng hóa phải thường xuyên khổ luyện. Trên thao trường, khẩu lệnh dõng dạc của Đại úy, Đại đội trưởng - Đào Xuân Thành vừa dứt, đội mẫu luyện tập phương án phối hợp hai nội dung chữa cháy và phòng hóa được thực hiện một cách khẩn trương. Tình huống cháy nhà cao tầng giả định được đặt ra, đội hình chữa cháy ngay lập tức được triển khai về phía đám cháy. Chỉ trong khoảng khắc, 2 xe chữa cháy đã tiến đến hiện trường, các chiến sĩ áp sát, sử dụng vòi phun nước về phía đám cháy. Một tiểu đội nhanh chóng triển khai thang cứu nạn tiến về phía nhà cao tầng để vừa thực hiện công tác chữa cháy, vừa tìm kiếm cứu nạn...Trong quá trình chữa cháy, lính phòng hóa phải quan sát hướng gió để tránh gió tạt về phía mình, bởi nếu để gió tạt về phía mình thì không những dập lửa không hiệu quả mà còn chịu nguy hiểm do hóa chất độc hại...

Anh Thành giải thích: "Lính phòng cháy, phòng hóa phải thường xuyên làm việc trong môi trường khắc nghiệt, vì thế cán bộ, chiến sỹ đã theo ngành phải có sức khỏe dẻo dai mới đảm đương được nhiệm vụ. Muốn có sức khỏe thì không còn cách nào khác là phải thường xuyên luyện tập. Bên cạnh việc rèn luyện sức khỏe cần không ngừng trau dồi kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm về nghề mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao". Anh tâm sự: "So với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, việc luyện tập của lính phòng cháy, phòng hóa còn gian khổ hơn. Hầu như ngày nào chúng tôi cũng có mặt trên thao trường để rèn luyện những thao tác và kỹ năng chữa cháy, riêng ngày thứ 6, đơn vị dành thời gian kiểm tra, bảo quản phương tiện. Ngoài nhiệm vụ phòng cháy, đơn vị còn thực hiện nhiệm vụ phòng hóa và các nội dung khác như hậu cần kỹ thuật, các chuyên ngành quân sự chung".

Chỉ tay về phía thao trường, Thượng úy Cao Việt Hùng chia sẻ: "Khi anh em mặc bộ khí tài này, người khỏe cũng chỉ chịu đựng được khoảng 3 giờ, còn bình thường thì chỉ chịu được khoảng hơn 1 giờ là phải bỏ mặt nạ ra rồi. Bởi vì, khi mặc khí tài, lượng ôxy so với điều kiện bên ngoài chỉ còn khoảng 60%. Nếu đồng chí nào trong quá trình vận động mà có hiện tượng chân lết trên mặt đất, người lảo đảo, lúc đó quân y phải đến ngay, nhanh chóng cởi bỏ mặt nạ khí tài, cho anh em nghỉ ở nơi thoáng mát. Tuyệt đối không để anh em bị ngã, rất nguy hiểm. Khi luyện tập với khí tài như thế, anh em cực khổ lắm. Nhưng nếu không thường xuyên rèn luyện thể lực ở cường độ cao như vậy thì khi tình huống thật xảy ra, khó mà hoàn thành nhiệm vụ được".

Là lực lượng nòng cốt của Bộ Tư lệnh Thủ đô, đơn vị còn sẵn sàng cơ động phối hợp cùng các lực lượng khác tham gia chữa cháy, phòng hóa khi có sự cố xảy ra ở khu vực dân sự. Trong những năm qua, Đại đội Phòng cháy, phòng hóa đã tham gia cứu chữa nhiều vụ cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội, góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản đến mức thấp nhất. Điển hình như: vụ chữa cháy chợ xe máy ở phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy; vụ cháy nhà kho Ga Giáp Bát, quận Hoàng Mai Trong quá trình rèn luyện và công tác, đã xuất hiện những gương điển hình như: Lê Văn Thắng, Vũ Mạnh Thắng... - những tay lái "cừ khôi", Đào Xuân Diện, Trần Văn Bắc, Lê Minh Tuấn, Phạm Đình Hưng - những người lính đã được đào tạo bài bản về công tác PCCC từ Trung cấp PCCC, Trường Đại học PCCC, các anh đã tích cực tham mưu, giúp chỉ huy đơn vị những phương án đảm bảo an toàn trong công tác PCCC. Đặc biệt, đã xuất hiện những sáng kiến, kinh nghiệm như việc cải tiến xe chuyên dùng chữa cháy bằng cách chế tạo thêm hệ thống van, hệ thống thu hút và hệ thống lọc khí bổ sung phòng cháy của đồng chí Cao Việt Hùng.

Anh Thành hồ hởi tâm sự: "Những ngày chuẩn bị Tết Nguyên đán, đơn vị lại càng bận rộn hơn, công tác bảo quản đảm bảo kỹ thuật an toàn cho những phương tiện chữa cháy luôn được chú trọng, để phục vụ tốt cho công tác sẵn sàng chiến đấu và công tác cứu hộ cháy, nổ trong những ngày Tết. Năm nào cũng vậy hầu hết cán bộ, chiến sỹ, không được về ăn tết tại gia đình. Trong lúc mọi người, mọi nhà được hưởng một cái tết bình yên, rộn rã tiếng cười thì những chiến sỹ phòng cháy, phòng hóa vẫn tiếp tục làm nhiệm vụ để bảo vệ sự bình yên và niềm vui cho nhân dân".

Các anh cho biết: Để góp phần giữ mùa Xuân Thủ đô bình yên, ngay từ rất sớm, đơn vị đã xây dựng kế hoạch, trực quân số, phương tiện báo cáo lãnh đạo Bộ Tham mưu và Bộ Tư lệnh Quân khu Thủ đô. Nhằm bảo vệ an toàn cho các mục tiêu mà bộ đội phải đảm nhiệm như: Bưu điện Bờ Hồ, Đài phát thanh, truyền hình Hà Nội, Truyền hình Việt Nam. Các anh phải đi trinh sát các mục tiêu trọng điểm để nắm được địa hình, để khi có sự cố xảy ra, việc triển khai phương tiện đến mục tiêu nhanh và an toàn nhất. Vị trí chiến đấu, vị trí đỗ xe đều được trinh sát trước. Việc đảm bảo về hậu cần cho các phương tiện phòng cháy, phòng hóa cũng được chú trọng kiểm tra, trang bị trong tư thế sẵn sàng.

Đối với Thượng úy Phạm Đình Hưng - Trung đội trưởng thì đơn vị là nhà, anh em đồng đội hóa người thân đã 11 năm qua. Công việc mang lại cho anh niềm vui, dù còn nhiều khó khăn, vất vả. Gắn bó với đơn vị như mái ấm gia đình nên Tết đến, Xuân về, dù không được đón Tết cùng gia đình anh vẫn cảm thấy ấm áp nghĩa tình. Anh kể: "Kỷ niệm nhớ nhất với anh là năm 2009, khi đơn vị đang quây quần gói bánh chưng chuẩn bị đón giao thừa thì thủ trưởng xuống kiểm tra và báo động có sự cố cháy, tất cả anh em vội vã lên đường. Những chiến sỹ trẻ mới vào nghề háo hức muốn thực tế cùng các anh, nhưng vừa đi vừa hỏi. Thế là, anh vừa làm nhiệm vụ, vừa trở thành thầy giáo ngay ở hiện trường, cũng may đấy chỉ là tình huống giả định".

Trong những năm qua, mỗi mùa Xuân về, các anh lại lặng thầm góp sức mình cùng các lực lượng khác giữ bình yên cho Thủ đô. Vậy mà, chẳng ai nói về những vất vả, gian khổ, hy sinh của mình. Khi chúng tôi hỏi rằng: Động lực nào giúp các anh luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các anh cười chia sẻ: đó là hậu phương vững chắc - nguồn cổ vũ lớn lao, sự cảm thông, chia sẻ của những người phụ nữ - những người mẹ, người chị, người vợ, người em đã và đang tiếp sức cho các anh yên tâm công tác, gắn bó với nghề.

Kết thúc buổi luyện tập gian khổ trên thao trường, mồ hôi ướt đẫm lưng áo, trên từng khuôn mặt nhưng ai nấy vẫn rạng rỡ nụ cười. Chẳng ai nói một lời về những khó khăn, vất vả vừa mới trải qua trong quá trình khổ luyện. Các anh lại sôi nổi cuốn vào những câu chuyện về nghề, về đời, hài hước đầy chất lính, lại say sưa bàn về những chương trình văn hóa, văn nghệ, thể thao sắp tới phối hợp với lực lượng PCCC chuyên nghiệp Quận Hoàng Mai để đón Xuân Nhâm Thìn, sao cho Xuân Thủ đô thật bình yên, vui tươi và hạnh phúc.■



GHI NHẬN ĐẦU NĂM Ở PHÒNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH TUYÊN QUANG

LÊ HOA

Trong suy nghĩ của tôi, Tuyên Quang là vùng đất thân thương, gần gũi bởi những địa danh đã ghi dấu trong lịch sử dân tộc, đã được bao thế hệ chúng tôi thuộc lòng qua những câu thơ tha thiết, chan chứa tình yêu của Tố Hữu dành cho mảnh đất thiêng liêng này: "Mình đi, mình có nhớ mình/ Tân Trào, Hồng Thái, mái đình, cây đa" ("Việt Bắc")... Như có một cơ duyên đã đưa chúng tôi về với Tuyên Quang đúng vào dịp kỷ niệm 180 năm ngày thành lập tỉnh. Thành phố Tuyên Quang rực rỡ trong sắc đỏ ấm áp của cờ hoa, biểu ngữ bên cạnh những ngôi nhà tầng khang trang, những tuyến đường nhựa thẳng tắp thể hiện sự phát triển của một đô thị mới. Và trong công cuộc xây dựng quê hương, bảo vệ an ninh, trật tự nơi "phên dậu thứ ba" của đất nước này có sự đóng góp không nhỏ, sự nỗ lực quên mình của những chiến sỹ Cảnh sát PCCC.

Là vùng đất có vị trí chiến lược về quân sự, chính trị và ngoại giao, "là phên giậu của trung châu, cũng là nơi địa đầu quan yếu" của Tổ quốc nên trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Tuyên Quang đã được chọn là "Thủ đô Khu giải phóng", nơi Trung ương Đảng, Bác Hồ ở và làm việc, lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, một lần nữa Tuyên Quang vinh dự trở thành "Thủ đô kháng chiến", bảo vệ thành công các cơ quan đầu não của Trung ương. Đến cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nằm trong chiến lược leo thang bắn phá của Đế quốc, Tuyên Quang đã phải hứng chịu nhiều đợt tập kịch của bom Mỹ khiến cho tình hình cháy, nổ tại địa phương gia tăng và diễn biến phức tạp. Trong những năm tháng gian khổ đó, cùng với nhân dân các dân tộc Tuyên Quang, các chiến sỹ PCCC luôn là lực lượng nòng cốt, xung kích, chiến đấu anh dũng để bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhà nước, của nhân dân, góp phần vào chiến thắng vẻ vang của dân tộc. Hòa bình lập lại, hòa mình vào công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước cũng như đáp ứng yêu cầu phòng chống cháy, nổ trong tình hình mới, trên cơ sở Đội PCCC thuộc Ty Công an Tuyên Quang, năm 1978, Phòng Cảnh sát PCCC Tuyên Quang chính thức được thành lập và nhanh chóng tạo được niềm tin trong lòng dân bằng những chiến công.

Một trong những dấu son, niềm tự hào của lực lượng PCCC chuyên nghiệp Tuyên Quang là trận chiến với "giặc lửa" tại Kho đạn K15 thuộc Quân khu II (xã Vĩnh Hảo, huyện Bắc Quang) vào ngày 23/8/1988. Ngay khi nhận được tin báo, lực lượng PCCC đóng tại thị xã Tuyên Quang đã vượt chặng đường dài hơn 80 cây số để đưa xe chữa cháy, máy bơm và phương tiện chữa cháy có mặt kịp thời tại hiện trường. Tình thế cực kỳ nguy hiểm, ngọn lửa bốc cao, sẵn sàng thiêu rụi tất cả những gì cản trở trên con đường đi của nó. Trong khi đó, ngay bên cạnh kho đạn bị cháy là những cụm kho chứa rất nhiều trang thiết bị, máy móc, vũ khí chiến lược hết sức quan trọng phục vụ cho công tác phòng thủ tuyến biên giới phía Bắc. Nếu lực lượng PCCC không chủ động, mưu trí và nhanh chóng triển khai đội hình chữa cháy kịp thời rất có thể ngọn lửa sẽ cháy lan sang các cụm kho khác gây hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Không ngại khó khăn, bất chấp lưỡi lửa đang liếm sát đến thân thể, nhưng người chiến sỹ PCCC dũng cảm, thông minh đã lợi dụng địa hình, địa vật tiếp cận đám cháy để triển khai đội hình chiến đấu. Những khuôn mặt đen sạm vì khói bụi, những bàn tay bỏng rát vì lửa nhưng vẫn kiên quyết giữ vững vị trí chiến đấu với quyết tâm "đánh thắng vào mặt lửa". Sau hai ngày đêm liên tục chiến đấu với ngọn lửa hung tàn, các chiến sỹ đã bảo vệ thành công được nhiều cụm nhà kho. Với chiến công đó, tập thể cán bộ, chiến sỹ đơn vị đã được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì, một cá nhân được tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng Ba, các đồng chí tham gia chữa cháy đều được UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh tặng Bằng khen, Giấy khen. Nhưng có lẽ phần thưởng lớn nhất, đáng quý nhất đối với những người lính PCCC là sau trận chiến này, các anh đã dành được những tình cảm, sự tin yêu, mến phục của người dân.

Trước đây, Tuyên Quang mới chỉ có một số ít cơ sở công nghiệp nhỏ bé, phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu dùng là chính thì đến nay, tỉnh đã có Khu công nghiệp Long Bình An (TP Tuyên Quang) và một số cụm công nghiệp như: An Thịnh (huyện Chiêm Hóa), Tân Thành (huyện Hàm Yên), Sơn Nam (huyện Sơn Dương)... cùng nhiều dự án lớn được xây dựng như: Nhà máy thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy xi măng Tuyên Quang, Nhà máy bột giấy và giấy An Hòa, một trong những nhà máy về bột giấy và giấy tráng phấn cao cấp lớn nhất trong cả nước... Đời sống của người dân xứ Tuyên đang ngày một khấm khá lên. Nhưng đi cùng với sự phát triển là nguy cơ tiềm ẩn về các vụ cháy lớn cũng gia tăng đặt ra cho lực lượng PCCC những thách thức, nhiệm vụ nặng nề. Thượng tá Phạm Đình Bá Tiên cho chúng tôi biết: trong những năm trở lại đây, mặc dù Tuyên Quang có số vụ cháy không nhiều nhưng thiệt hại thì ngày càng lớn như: vụ cháy chợ trung tâm thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa thiệt hại đến hàng chục tỷ đồng của các tiểu thương buôn bán trong chợ năm 2007; năm 2006 thì xảy ra vụ cháy rừng Khuôn Cá 2 thuộc huyện Yên Sơn gây thiệt hại hơn 6.500ha rừng phòng hộ... Mà nguyên nhân dẫn đến những vụ cháy chủ yếu đều do ý thức chủ quan của người dân khi sử dụng lửa, các thiết bị điện. Đồng chí Tiên trăn trở: "Dù đang phát triển nhưng Tuyên Quang vẫn là một tỉnh miền núi nghèo, đời sống nhân dân còn muôn vàn khó khăn, việc đầu tư cho công tác PCCC khá hạn chế nên chúng tôi luôn nỗ lực hết sức mình, bằng những gì sẵn có giảm tối đa thiệt hại do cháy, nổ gây ra vì chỉ một vụ cháy thôi là bao nhiêu năm tích góp của người dân đều đổ xuống sông xuống biển hết..."

Qua tìm hiểu chúng tôi được biết, sau 10 năm thi hành Luật PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Tuyên Quang đã lập được nhiều thành tích xuất sắc, góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tạo môi trường ổn định phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Trong 10 năm, đơn vị đã tăng cường lực lượng kiểm tra an toàn PCCC tại 9.319 lượt cơ sở, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, sơ hở trong công tác phòng chống cháy, nổ tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Không chỉ đã đạt được những kết quả nhất định trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về PCCC, đơn vị còn tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, kịp thời bảo vệ an toàn tài sản của Nhà nước và nhân dân trị giá hàng chục tỷ đồng. Tuy nhiên, để công tác PCCC thực sự đạt được hiệu quả cao, ngoài phát triển lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, lãnh đạo đơn vị luôn trăn trở làm sao để công tác PCCC thực sự đi vào cuộc sống nhân dân. Lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Tuyên Quang đã không ngừng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, tăng cường kiểm soát xử lý vi phạm, thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm như: Dịp kỷ niệm "Ngày toàn dân PCCC - 4/10", Tuần lễ quốc gia an toàn VSLĐ- PCCN... từ đó góp phần làm giảm những vụ cháy. Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông xây dựng hàng trăm tin bài, phóng sự, tuyên truyền về công tác PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bên cạnh đó, đơn vị còn cử cán bộ trực tiếp xuống từng cơ sở, tổ dân phố, thôn, ấp, bản, làng, các nông lâm trường để tổ chức các buổi tuyên truyền miệng, mở các lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC, tổ chức cho bà con ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC, không tàng trữ sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, xây dựng được một phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC lớn mạnh. Qua các hoạt động này, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác chấp hành nghiêm luật PCCC của mỗi người dân Tuyên Quang ngày càng được nâng cao và sự phối hợp giữa lực lượng PCCC chuyên nghiệp và lực lượng cơ sở ngày càng chặt chẽ. Lực lượng PCCC quần chúng thực sự trở thành nòng cốt trong kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành quy định PCCC, quản lý vật liệu nổ tại cơ sở và trực tiếp cứu chữa nhiều vụ cháy ngay từ khi mới phát sinh. Ngoài ra, đơn vị còn phối hợp với các ngành liên quan như: xăng dầu, Ban chỉ huy các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCC rừng kiểm tra các cơ sở kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng, vật liệu nổ và kiểm tra công tác đảm bảo an toàn PCCC rừng trên địa bàn toàn tỉnh. Đặc biệt, nhằm phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn có thể xảy ra trong dịp tết Nguyên đán, các ngày lễ lớn, Phòng đều bố trí lực lượng đảm bảo thường trực tại các chốt trọng điểm trong thành phố, kịp thời giải quyết các sự cố.

Trong công việc, tất cả cán bộ, chiến sỹ đều chấp hành đúng kỷ luật của ngành, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Với mục tiêu phục vụ nhân dân là trên hết, đơn vị thường xuyên duy trì phòng trực ban tiếp dân, hòm thư góp ý, niêm yết các thủ tục hành chính công khai và rút ngắn thời gian thẩm duyệt PCCC. Đơn vị còn bố trí cán bộ thường trực chủ động giải quyết công việc vào tất cả các ngày trong tuần kể cả thứ 7, chủ nhật và ngày lễ tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp, nhân dân và các cơ quan đơn vị.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Tuyên Quang cũng thường xuyên làm tốt công tác giáo dục rèn luyện tư tưởng cán bộ, đảng viên; tổ chức thực hiện tốt các phòng trào như: cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ", triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ". Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị này, toàn thể Đảng viên, cán bộ, chiến sỹ đã nâng cao được nhận thức và hiểu sâu sắc hơn về tấm gương đạo đức sáng ngời của Bác để từ đó mỗi chiến sỹ xây dựng cho mình một thái độ nghiêm túc trước công việc, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Với một đội ngũ cán bộ, chiến sỹ trách nhiệm và tâm huyết với nghề nên trong các đợt tổng kết thi đua hàng năm, đơn vị đều đạt được danh hiệu đơn vị tiên tiến trở lên, hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ được các cấp tặng Bằng khen, Giấy khen.

Một mùa xuân nữa đang tràn về trên khắp các con đường, khu phố của TP Tuyên Quang. Sắc xuân làm cho vùng đất thiêng liêng này như vừa khoác thêm một tấm áo mới vừa lung linh, vừa huyền ảo. Lẫn vào trong dòng người đang náo nức chuẩn bị đón tết, chúng tôi bắt gặp nụ cười hạnh phúc của những cô gái xứ Tuyên, đâu đó là hình ảnh người lính PCCC đang mãi miết luyện tập trên thao trường, tháp tập, vẫn thường trực chiến đấu trong những ngày Tết cận kề để cho Tuyên Quang vào xuân bình yên và hạnh phúc.■

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thừa Thiên Huế:

TÍCH CỰC, CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ LUẬT PCCC

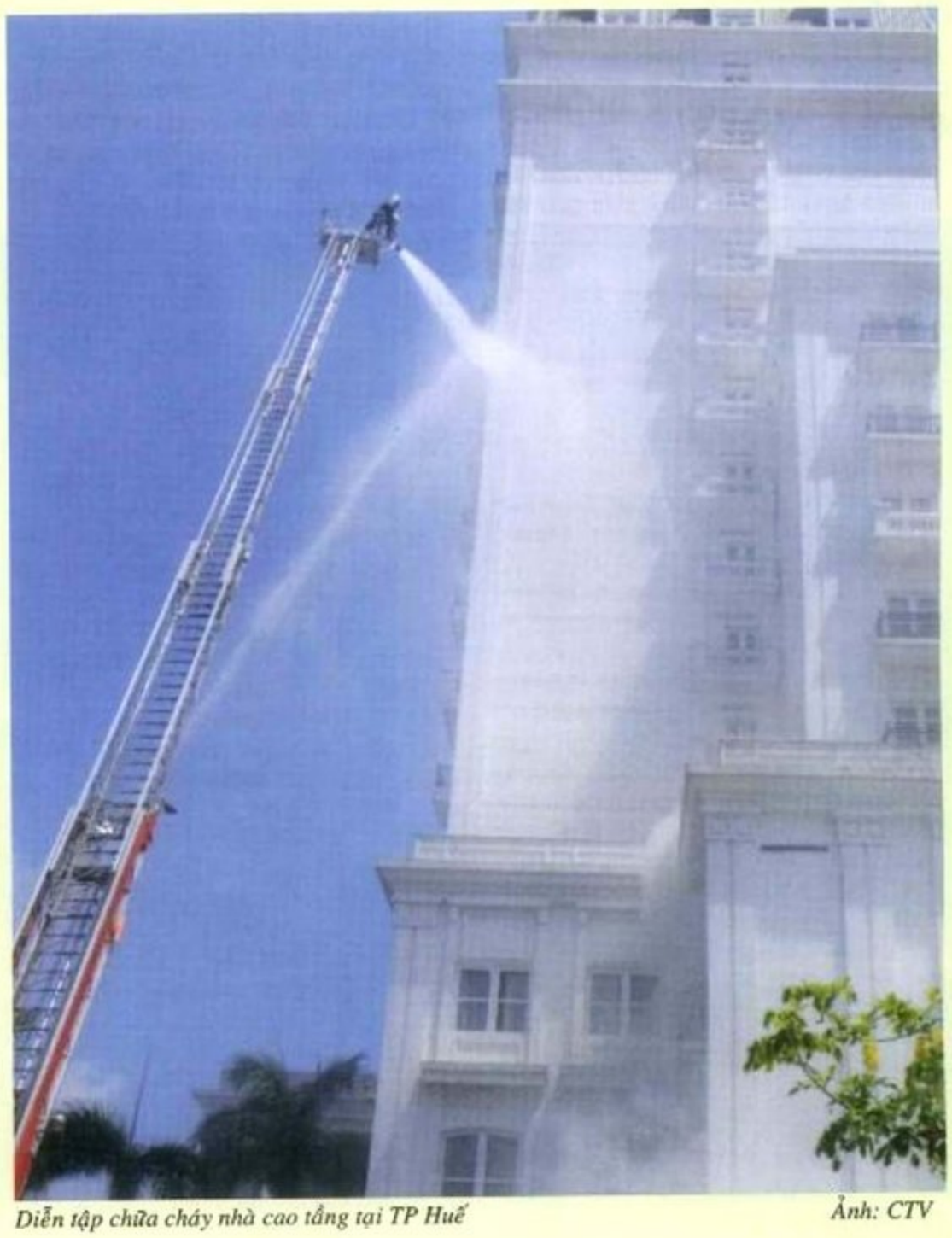
VÕ XUÂN TƯ

Xác định việc nâng cao ý thức, nhận thức cũng như trách nhiệm của người đứng đầu là yếu tố quan trọng, quyết định trong việc nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC cũng như triển khai có hiệu quả các nội dung của Luật PCCC nên trong nhiều năm qua, Đảng ủy, Ban Chỉ huy đơn vị đã luôn tích cực, chủ động làm tốt công tác tham mưu về PCCC. Đã giúp Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCCC cho toàn bộ các cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; người đứng đầu UBND các cấp và lãnh đạo các cơ quan, xí nghiệp, doanh nghiệp trọng điểm trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời phối hợp với công an các địa phương tham mưu UBND cùng cấp tổ chức triển khai, quán triệt Luật PCCC đến tận cơ sở. Định kỳ các năm đều chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các chỉ thị, văn bản để lãnh chỉ đạo các cấp tăng cường công tác đảm bảo an toàn về PCCC. Trong 10 năm (2001 - 2011), UBND tỉnh đã ban hành 7 Chỉ thị về tăng cường công tác PCCC, 9 kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp PCCC và 15 văn bản chỉ đạo thực hiện công tác PCCC. Ngoài ra, trong các dịp diễn ra lễ hội (Festival) Huế đơn vị đã tham mưu UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo các cấp thực hiện nghiêm túc công tác PCCC. Vì vậy qua các lần diễn ra Festival đã không để xảy ra các sự cố cháy, nổ, góp phần đưa địa phương trở thành Thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam. Mặt khác, đơn vị thường xuyên phối hợp và tham mưu UBND các địa phương có các văn bản tổ chức quản lý có hiệu quả công tác PCCC trong địa bàn quản lý. Chính nhờ làm tốt công tác này nên trong những năm gần đây hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC không ngừng được nâng cao; vai trò trách nhiệm của lãnh đạo các cơ sở trong công tác PCCC thường xuyên được củng cố, duy trì và ngày càng có chất lượng hơn; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã ngày càng quan tâm, chú trọng hơn đến việc thực hiện Luật PCCC và các quy định về công tác PCCC của Chính phủ, của Bộ Công an và của UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, thực hiện phương châm "*Huy động sức mạnh tổng hợp toàn dân tham gia hoạt động PCCC*" nhằm phát huy được sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, tiến tới xã hội hóa công tác PCCC; Đảng ủy, Ban Chỉ huy đơn vị đã thường xuyên chỉ đạo tổ chức tốt công tác tuyên truyền về PCCC, xây dựng phong trào quần chúng PCCC. Tích cực tham mưu cho UBND các cấp tuyên truyền và tổ chức các hoạt động về PCCC với hình thức, nội dung phong phú, đa dạng, thiết thực. Thường xuyên chủ động cùng với các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh truyền hình tiến hành các đợt tuyên truyền việc thực hiện luật PCCC, cảnh báo các nguy cơ có thể dẫn đến cháy, nổ và những kiến thức, biện pháp tự đảm bảo an toàn PCCC. Cụ thể đã viết và đăng, phát hành được 635 tin bài, hình ảnh, tin tức; xây dựng được 117 phóng sự, khuyến cáo trên truyền hình về đề tài PCCC; tổ chức được 32 cuộc tuyên truyền lưu động về PCCC, phát hành 15253 bản khuyến cáo về PCCC; tổ chức cho 12780 cơ sở, hộ kinh doanh, hộ gia đình ở địa bàn trọng điểm ký và thực hiện cam kết đảm bảo an toàn PCCC; tổ chức 448 buổi nói chuyện chuyên đề về PCCC cho gần 20000 lượt người nghe. So với 10 năm trước (1991-2000), số lượng và chất lượng tin, bài, phóng sự được đăng phát tăng hơn 150%; số buổi tuyên truyền tăng 120%; số lớp huấn luyện tăng 70%. Ngoài ra để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác này, đơn vị đã cùng với các sở, ngành có liên quan, công an các địa phương kết hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào PCCC với việc thực hiện Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ hàng năm, Tháng an toàn PCCC, Ngày Toàn dân PCCC cũng như một số phong trào khác như: phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, lồng ghép với việc thực hiện Nghị quyết 09/CP, chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, xây dựng gia đình văn hoá, khu phố văn hoá...để qua đó đưa các nội dung về PCCC đến tận các cơ sở, doanh nghiệp cũng như các xã, phường, tổ dân phố và mỗi một người dân. Từ đó nhận thức cũng như kiến thức về an toàn PCCC của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao, điều này thể hiện rõ qua số liệu thống kê nguyên nhân gây cháy trong 10 năm (2001 - 2011). Trong đó, nguyên nhân vi phạm quy định an toàn chỉ chiếm 20 trong tổng số 142 vụ (chiếm tỷ lệ 14,1%).

Với quan điểm "*Trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính, mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện, giải quyết bằng lực lượng phương tiện tại chỗ*" đơn vị đã thực hiện tốt công tác kiểm tra, hướng dẫn về PCCC, trong 10 năm qua đơn vị đã tiến hành kiểm tra, phúc tra 6.358 lượt, lập 5.732 biên bản kiểm tra, phát hiện 15.366 thiếu sót về an toàn PCCC; ra 548 công văn kiến nghị về PCCC qua đó giúp khắc phục các sơ hở, góp phần hạn chế nguyên nhân có thể dẫn đến cháy, nổ; cảnh cáo 69 trường hợp, đình chỉ hoạt động 12 cơ sở, tạm đình chỉ hoạt động 5 cơ sở vi phạm quy định về PCCC. Đặc biệt thường xuyên quan tâm, chỉ đạo việc xây dựng, củng cố hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, xem đây là nhân tố quyết định, ảnh hưởng đến hiệu quả trong công tác cứu chữa ban đầu khi có cháy, nổ xảy ra. Tiến hành kiểm tra, củng cố, xây dựng mới 1.474 đội dân phòng và đội PCCC cơ sở với 52.390 đội viên; tổ chức 367 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 44.820 lượt đội viên dân phòng và PCCC cơ sở tham gia. Cho đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh tại các cơ sở, chuyên ngành trọng điểm về cháy, nổ và hầu hết các cơ quan, doanh nghiệp...đều đã xây dựng đội PCCC cơ sở, dân phòng được huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Cùng với đó việc xây dựng, bổ sung phương án chữa cháy và thực tập phương án chữa cháy định kỳ đã được đơn vị phối hợp với cơ sở thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ. Đặc biệt đã tham mưu tổ chức thực tập các phương án có quy mô lớn, huy động nhiều lực lượng như tại các cơ sở trọng điểm, tập trung đông người và có nguy cơ cao về cháy, nổ như: Phương án chữa cháy Chợ Đông Ba, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Cảng Hàng không quốc tế Phú Bài; Cảng Chân Mây, Kho cảng xăng dầu Chân Mây cũng như các trung tâm thương mại, khách sạn cao tầng trên địa bàn Thành phố Huế. Chính điều này là cơ sở qua đó có thể kiểm tra hoạt động của các phương tiện, dụng cụ chữa cháy được trang bị tại cơ sở; tăng khả năng cũng như hiệu quả trong thao tác, xử lý của lực lượng tại chỗ đồng thời qua đánh giá được năng lực của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp. Vì vậy, trong 10 năm qua, mặc dù số vụ cháy có tăng so với cùng kỳ (142/103 vụ) nhưng chủ yếu tập trung tại khu vực dân cư; hơn 80% các sự cố cháy xảy ra tại cơ sở công nghiệp, chợ, trung tâm thương mại...đều được lực lượng chữa cháy cơ sở tự dập tắt, số vụ còn lại đã kịp thời phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp cứu chữa đạt kết quả tốt; toàn tỉnh không để xảy ra cháy lan và các vụ cháy lớn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Ngoài ra đơn vị đã chú trọng đến việc tham mưu lãnh đạo các cấp cũng như kiến nghị người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở trong việc đảm bảo các điều kiện phục vụ công tác chữa cháy. Nhờ vậy đến nay trên địa bàn toàn tỉnh đã lắp đặt mới được 172 trụ nước chữa cháy, 34 giếng khoan cấp nước chữa cháy và 22 bến, bãi lấy nước; tại khu vực Thành phố Huế cũng như các huyện, các khu công nghiệp, khu Kinh tế thương mại, khu đô thị, khu dân cư... đều đã được lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy đô thị. Cùng với đó lãnh đạo các cấp cùng với các ban ngành có liên quan đã có nhiều biện pháp kiên quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm đường giao thông phục vụ chữa cháy của các khu dân cư, giải tỏa các hộ dân tự lấn chiếm, tự cơi nới, lấn chiếm các đường hẻm, đường giao thông phục vụ chữa cháy. Nhiều chủ đầu tư, doanh nghiệp, cơ sở đã có sự chuyển biến rõ hơn về trách nhiệm PCCC trong việc tự đầu tư, trang bị các thiết bị, dụng cụ chữa cháy ở cơ sở của mình. Cùng với đó đơn vị đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt đề án thành lập 2 Đội Cảnh sát PCCC khu vực và đặc biệt là đề án "*Quy hoạch hệ thống cơ sở PCCC tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2015, định hướng đến năm 2020*". Đây chính là cơ sở vững chắc và là tiền đề để xây dựng các tiểu đề án về xây dựng lực lượng PCCC cũng như cơ sở hệ thống phục vụ có hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn toàn tỉnh trong thời gian tới.■



Diễn tập chữa cháy nhà cao tầng tại TP Huế — *Ảnh: CTV*



Khi những màn pháo hoa bừng sáng trên bầu trời thành phố mang tên Bác, người xem được chiêm ngưỡng vẻ đẹp rực rỡ với sự háo hức, ngạc nhiên thú vị. Nhưng ít ai biết được rằng, để có được những giây phút bình yên ấy, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang ngày đêm lặng thầm "giữ lửa", vì sự bình yên cho những phút giao thừa.

PHÍA SAU NHỮNG

MÀN PHÁO HOA RỰC RỠ

UYÊN TRANG

Năm nào cũng vậy, khi hàng tấn pháo đã được tập kết tại Thành phố Hồ Chí Minh chuẩn bị cho đêm giao thừa, hứa hẹn hội tụ của sắc màu, ánh sáng và âm nhạc thì các chiến sỹ Cảnh sát PCCC lại âm thầm đối mặt với công việc tiềm ẩn đầy bất trắc để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho những phút giao thừa thiêng liêng ấy.

Trung tá Huỳnh Quang Tâm - Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 kể rằng: lần đầu tiên, khi anh nhận nhiệm vụ áp tải pháo thì rất tự hào nhưng cũng hối hộp lắm. Mặc dầu anh đã được đào tạo bài bản các thao tác kỹ thuật về vận chuyển vật liệu nổ, nhưng khi cùng các đồng chí trong đơn vị làm nhiệm vụ áp tải pháo hoa thì căng thẳng vô cùng... "Đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra bất cứ sự cố nào trên đường vận chuyển pháo về đến Thành phố Hồ Chí Minh là nhiệm vụ và trách nhiệm nặng nề đang chờ tôi ở phía trước. Rất may những lần ấy, chặng đường áp tải pháo về đến kho tập kết pháo đều thông suốt, an toàn, chúng tôi ai nấy đều thở phào nhẹ nhõm".

Anh cho biết, anh có thâm niên tham gia áp tải pháo về thành phố chuẩn bị cho đêm giao thừa từ năm 2003 đến nay. Mỗi năm anh lại bổ sung thêm nhiều kinh nghiệm trong vận chuyển áp tải pháo hơn. Mặc dầu từ khâu chuẩn bị đến khâu tiễn trạm, hay bảo vệ an toàn cho pháo trong các xe chờ đều được kiểm tra chặt chẽ và kỹ lưỡng. Nhưng khó khăn và nguy hiểm nhất là việc vận chuyển pháo vào thành phố. Đây là nơi giao thông "quá tải" thường xuyên ùn tắc. Chỉ một sự sơ suất nhỏ có thể gây hậu quả khó lường...

Pháo hoa là loại vật liệu nổ dễ bắt cháy, lại thường xảy ra nổ cộng hưởng nếu xảy ra sự cố và mức độ sát thương cao. Bởi vậy, xe chở pháo phải tuân thủ nghiêm ngặt về khối lượng vận chuyển và trang bị đầy đủ các phương tiện PCCC, lái xe phải là người dũng cảm, bình tĩnh và mưu trí trong xử lý các tình huống cũng như chuyên nghiệp về kỹ năng điều khiển phương tiện vận chuyển. Lực lượng PCCC tham gia áp tải phải tinh nhuệ, có bản lĩnh và ứng phó nhanh khi xảy ra các tình huống. Mỗi lần đi áp tải pháo hoa về vị trí tập kết, các anh vừa giám sát trên thùng xe, vừa đôn đốc chỉ đạo cách khuân vác, cách xếp đặt làm sao cho an toàn nhất.

Trên đường xe chở pháo về thành phố phải đi chặng đường rất dài, xe lại không được dừng đỗ mà chạy suốt đêm. Các anh phải thay phiên nhau luôn ở tư thế "sẵn sàng ứng phó nếu có tình huống xảy ra". Vừa áp tải, các anh lại phải làm công việc kiểm tra mức độ an toàn, nhiệt lượng trên xe hoặc trong các thùng đựng pháo đã được niêm phong...

Đại tá Nguyễn Quang Nhật - Trưởng Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về chữa cháy, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đã 22 năm lặng thầm giữ bình yên cho những phút giao thừa bồi hồi nhớ lại những đêm giao thừa trước khi có quyết định cấm đốt pháo của Thủ tướng Chính phủ: "Đó là những ngày Tết vô cùng gian khổ của lực lượng Cảnh sát PCCC vì tình trạng đốt pháo tràn lan của người dân trên địa bàn thành phố, tiềm ẩn bao nguy cơ hỏa hoạn khó lường. Nghe tiếng pháo Tết thì vui vì Tết đến, Xuân về nhưng trong lòng lính Cảnh sát PCCC lại chất chứa đầy những lo âu, chỉ lo người dân vô ý, bất cẩn biến "hỷ" thành "bi" sẽ làm mất đi sự bình yên của mùa Xuân thành phố". Từ sau khi có quyết định cấm đốt pháo của Thủ tướng Chính phủ, người dân vẫn được đón giao thừa, được chiêm ngưỡng những màn biểu diễn pháo hoa nghệ thuật tại những điểm bắn pháo hoa đã được quy định trong khoảng cách an toàn, nhưng những người lính PCCC vẫn không thể chủ quan trước những hiểm họa khó lường từ pháo. Anh Nhật kể: "Năm 1998, tại điểm bắn pháo hoa ở Công viên Đầm Sen, một số "trái pháo" đã ra ngoài tầm kiểm soát và bắn sang nhà dân gây cháy. Do điểm bắn pháo tập trung đông người dẫn đến giao thông ùn tắc nghiêm trọng, lực lượng Cảnh sát PCCC phải rất vất vả mới khắc phục được sự cố, không xảy ra thiệt hại đối với người dân".

Anh Nhật cho biết: Để giữ an toàn về PCCC đối với các điểm bắn pháo hoa trên địa bàn thành phố vào đêm giao thừa, lực lượng Cảnh sát PCCC cũng rất căng thẳng và áp lực. Pháo hoa thường được quy định bắn ở cả tầm thấp và tầm cao, nhưng không ai có thể khẳng định về sự an toàn tuyệt đối trước những hiểm họa cháy, nổ. Bởi đây thường là tụ điểm đông người, với nhiều thành phần, nhiều tầng lớp khác nhau. Nếu xảy ra sự cố, thì "tâm lý đám đông" sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới việc thoát nạn, thoát hiểm. Chính vì vậy, ngay sau khi áp tải, vận chuyển pháo về thành phố, Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về chữa cháy của Sở đã bố trí xe chữa cháy, phân công cán bộ, chiến sỹ bảo vệ và khảo sát lập phương án xử lý các tình huống cháy, nổ.

Thiếu tướng Trần Triều Dương - Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh cho biết: Đến thời điểm này, công tác chuẩn bị cho lễ hội pháo hoa đêm giao thừa Nhâm Thìn đã hoàn tất, trong đó công tác PCCC được UBND Thành phố và Ban Giám đốc Công an Thành phố đặc biệt quan tâm. Rút kinh nghiệm từ những sự cố đáng tiếc xảy ra tại các sự kiện lớn ở nhiều nước trên thế giới và khu vực trong thời gian qua, Sở đã đưa ra dự báo, dự kiến các tình huống có thể xảy ra để có giải pháp ngăn ngừa, phòng cháy từ xa; kịp thời phát hiện, xử lý triệt để những nguy cơ cháy, nổ. Riêng công tác đảm bảo an toàn PCCC trong đêm giao thừa, Sở bố trí hàng trăm quân số ứng trực và các phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Sở cũng đã cho tiến hành khảo sát điều chỉnh phương án xử lý các tình huống cháy tại khu vực bắn, khu vực khán đài; bố trí xe chữa cháy tại các ngã đường và cán bộ, chiến sỹ trực tại khu vực bắn pháo hoa để sẵn sàng xử lý các tình huống xảy ra. Bên cạnh đó, Sở đã bố trí quân số ứng trực tại các điểm quanh khu vực bắn pháo hoa, bố trí các xe chữa cháy cùng cán bộ, chiến sỹ trực sẵn sàng chiến đấu ở các điểm quan trọng, dễ xảy ra cháy, nổ tại các điểm bắn pháo hoa. Lực lượng và phương tiện bảo vệ sẽ được triển khai trước 17h đến khi màn pháo hoa giao thừa kết thúc. Ngoài ra, để đề phòng các sự cố tắc nghẽn giao thông trong đêm giao thừa, Sở đã bố trí xe chữa cháy, xe thang tại các địa điểm và cán bộ, chiến sỹ trực sẵn sàng xử lý các tình huống cháy ở khu vực trung tâm thành phố.

"Lửa thử vàng, gian nan thử sức"! Xác định đây là nhiệm vụ nặng nề nhưng cũng rất cao cả, vì vậy, toàn lực lượng PCCC thành phố đã vào cuộc với tinh thần xung kích, tự nguyện, lấy bình yên và hạnh phúc của nhân dân làm niềm vui cho mình. Thành phố đang chờ đón đêm hội của sắc màu, chờ giây phút giao thừa Xuân Nhâm Thìn tỏa sáng. Trong không khí đang nóng lên từng ngày của đêm giao thừa ấy, những chiến sỹ Cảnh sát PCCC trên thành phố mang tên Bác vẫn thầm lặng "giữ lửa" cho thành phố, cho đêm pháo hoa được tỏa sáng bình yên...■

NIỀM TIN NƠI BIỂN KHƠI

THÀNH NAM

Thành lập năm 1998, Cảnh sát Biển Việt Nam là lực lượng còn rất rất non trẻ. Không chỉ đảm nhiệm tuần tra bảo vệ chủ quyền trên vùng biển rộng bao la, Cảnh sát Biển còn tìm kiếm cứu nạn, chống cướp biển, xử lý vi phạm về an ninh trật tự, buôn lậu, ma túy...Những chiến công bước đầu của lực lượng Cảnh sát Biển đã và đang làm nên những niềm tin giữa muôn trùng biển khơi của Tổ quốc thân yêu.



Là lực lượng chuyên trách thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự, an toàn và bảo đảm việc chấp hành pháp luật của Việt Nam và điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên trên các vùng biển và thềm lục địa của nước nhà, Cảnh sát Biển Việt Nam có nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để bảo vệ chủ quyền; giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn; bảo vệ tài nguyên, phòng, chống ô nhiễm môi trường; phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh chống các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép và mua bán người, vận chuyển, mua bán trái phép hàng hoá, vũ khí, chất nổ, chất ma tuý, tiền chất và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong nội thủy, lãnh hải và vùng nước cảng biển của Việt Nam. Trong vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước ta, lực lượng Cảnh sát Biển Việt Nam có nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để bảo vệ quyền chủ quyền, quyền tài phán; bảo vệ tài nguyên, phòng, chống ô nhiễm môi trường; phát hiện, ngăn chặn và đấu tranh chống các hành vi buôn lậu, cướp biển, cướp có vũ trang chống lại tàu thuyền, vận chuyển trái phép và buôn bán người, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma tuý, tiền chất.

Những chiến công thầm lặng

Vụ đánh sập "động lắc" Friendly Club đêm 22/8/2008, bắt giữ hàng chục đối tượng sử dụng thuốc lắc làm nức lòng người dân thành phố Cảng Hải Phòng là chiến công chung của nhiều lực lượng, nhưng ít ai biết về chuyên án có sự đóng góp rất lớn của các trinh sát và đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma tuý Cục Cảnh sát Biển Việt Nam. Sau một thời gian dài trinh sát, thu thập chứng cứ, lực lượng Cảnh sát Biển đã phối hợp với Phòng 4, Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an và CATP Hải Phòng lên kế hoạch phá án, kết thúc thành công một chuyên án ma tuý lớn.

Đặc biệt, vào tháng 5/2008, các phương tiện thông tin đại chúng rầm rộ đưa tin các cơ quan bảo vệ pháp luật khám phá thành công vụ án 5 đối tượng người nước ngoài vận chuyển ma tuý qua đường biển, thu giữ 8,8 tấn nhựa cần sa và trên 3,3 tỷ đồng tiền mặt. Đây là chuyên án có số lượng ma tuý bị bắt giữ lớn nhất từ trước đến nay tại khu vực châu Á. Lực lượng đặc nhiệm Cảnh sát Biển đã âm thầm trinh sát, nắm vững thông tin về vụ án rồi chủ động cùng các lực lượng Công an, Hải quan phối hợp phá án, dù sau đó, các thông tin công khai ít nhắc đến sự tham gia của Cảnh sát Biển. Là lực lượng mới, non trẻ, các hải đội đầu tiên chỉ có tàu lôi cải hoán, cơ sở vật chất thiếu thốn, song những năm qua, cán bộ, chiến sỹ Cục Cảnh sát Biển Việt Nam đã lặng lẽ lập nên rất nhiều chiến công trong công tác phòng chống tội phạm ma tuý. Chỉ tính riêng 3 năm đầu mới thành lập, Cảnh sát Biển đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác điều tra, khám phá thành công 65 chuyên án, vụ án về ma tuý, bắt giữ 163 đối tượng phạm tội, thu hơn 12 bánh heroin cùng nhiều tang vật, tài sản giá trị liên quan.

Nhiều người còn nhớ cuộc bắt tàu "kỳ lạ" hồi tháng 5/1999. Khi ấy, Cảnh sát Biển bắt giữ 6 tàu đánh cá cùng 78 người, bàn giao cho Bộ đội Biên phòng Thanh Hóa theo đúng thủ tục pháp luật. Các tàu bị bắt giữ trên thuộc tổ hợp đánh cá Diêm Điền, khi mới bị bắt giữ nhiều người không rõ các tàu trên có điều gì vi phạm. Tuy nhiên, khi sự việc được công khai, hóa ra các tàu trên thực chất là tàu nước ngoài, mang biển đăng ký Việt Nam, khai thác trái phép trên vùng biển Việt Nam. Đây là một liên doanh bất hợp pháp, một tổ hợp "ma" gồm 60 tàu hoạt động cách Hòn Mê 20 hải lý. Chuyên án trên góp phần đấu tranh có hiệu quả hiện tượng "bán biển" của một số cá nhân, tổ chức làm ăn phi pháp. Lần khác, ngày 24/8/2006, 4 chiếc tàu cá của ta đang hoạt động trên biển bị tàu nước ngoài dùng vũ khí nóng khống chế. Nhận được tin, lập tức tàu CSB 2001 và tàu CSB 2002 khẩn cấp tiếp cận, áp dụng các biện pháp tuyên truyền giáo dục, thu phục được các đối tượng vi phạm hạ vũ khí. Ta giải thoát an toàn 4 tàu, 41 ngư dân cùng toàn bộ phương tiện tài sản, bắt giữ 4 đối tượng vi phạm cùng các vũ khí như: súng AK, B41 và tàu thuyền, phương tiện vi phạm.

Tìm kiếm, cứu nạn trên biển

Xác định được tính cấp thiết, tầm quan trọng của công tác tìm kiếm cứu nạn (TKCN), nhất là công tác TKCN trên biển có rất nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, lực lượng Cảnh sát Biển luôn đặc biệt quan tâm chú trọng đến công tác này, hàng năm đều tổ chức các khoá huấn luyện, tham gia tập huấn công tác TKCN đảm bảo cho cán bộ, chiến sỹ nắm vững kiến thức và xử lý thành thục các tình huống TKCN. Công tác thường trực TKCN được duy trì 24/24 giờ trong ngày với tinh thần sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ trong bất kỳ tình huống nào. Từ năm 2000 đến nay, lực lượng Cảnh sát Biển Việt Nam đã phối hợp cùng các lực lượng khác tổ chức thành công nhiều cuộc TKCN lớn trên biển, góp phần đem lại sự bình yên trên vùng biển của Tổ quốc. Điển hình là vụ cấp cứu kịp thời tàu chở dầu HQ 902 bị cháy ở Cảng Vũng Rô ngày 15/10/2002. Ngay khi nhận được tin... *(Xem tiếp trang 42)*



Diễn tập Cứu nạn, cứu hộ trên biển *Ảnh: PV*



Ngày 13/7/2011, Bộ Công an phối hợp cùng UBND TP Cần Thơ tổ chức lễ công bố quyết định thành lập Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) TP Cần Thơ. Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp - Phó Giám đốc Công an TP Cần Thơ, được bổ nhiệm làm Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC. Đây là dấu ấn đặc biệt của lực lượng Cảnh sát PC&CC Việt Nam vì lần đầu tiên đã có một nữ chỉ huy chữa cháy trên mặt trận chống giặc lửa - công việc xưa nay vốn được quan niệm là dành cho nam giới. Nhân dịp Xuân về, chúng tôi có dịp gặp gỡ và trò chuyện với chị, lắng nghe những tâm sự về nghề và đời.

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp:

"Phụ nữ cũng có thể vào tuyến lửa"

THẢO NGUYÊN *(Thực hiện)*

PV: *Thưa Đại tá! Là một phụ nữ nhưng lý do nào khiến Đại tá lại đến với ngành Công an, một nghề vốn xưa nay được coi là khô cứng mà không phải là một nghề khác?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Khi lớn lên ai cũng lựa chọn cho mình một hướng đi, một ngành nghề phù hợp mà mình yêu thích để cống hiến và phát triển. Tôi cũng vậy! Ngay từ những ngày còn cắp sách đến trường, tôi đã yêu ngành Công an. Bởi trong suy nghĩ của tôi, hình ảnh người chiến sĩ CAND luôn toát lên một vẻ đẹp gần gũi, bình dị nhưng vô cùng mạnh mẽ trên mọi mặt trận đấu tranh vì sự bình yên và hạnh phúc của nhân dân. Tôi luôn tự hào về sự lựa chọn của mình khi đến với ngành. Nhiều người nghĩ rằng nghề Công an khô cứng nhưng không phải hoàn toàn như vậy. Ngành Công an cũng bình thường như bao ngành nghề khác, cũng tình người, tình bạn, tình đồng chí và sự bao dung, chia sẻ, cảm thông. Có khác chăng chỉ là ngành Công an thực hiện pháp luật một cách nghiêm minh mà thôi. Trong thời đại ngày nay, việc thực hiện pháp luật nghiêm, chẳng những hết sức cần thiết mà còn là thể hiện sự tiến bộ văn minh của cả xã hội chúng ta.

PV: *Đại tá có thể chia sẻ về quá trình phấn đấu, rèn luyện để trở thành một nữ lãnh đạo như ngày hôm nay?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Tôi sinh ra và lớn lên ở một vùng quê nghèo lại ảnh hưởng của cuộc chiến tranh, nên cuộc sống gia đình vô cùng khó khăn. Được sự giúp đỡ của cô, chú đi trước, tôi được tuyển vào Công an xã năm 1975, khi vừa tròn 15 tuổi, tôi luôn ý thức rằng, chỉ có cố gắng học tập, rèn luyện và tích cực chịu khó trong công việc mới hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Do đó, tôi phấn đấu học tập một cách miệt mài, khi được lãnh đạo tạo điều kiện cho đi học, từ sơ học, trung học, đại học, thạc sỹ, rồi nghiên cứu sinh (tiến sỹ) như hiện nay, tôi phải vượt qua biết bao nhiêu khó khăn, vất vả trong cuộc sống và nghề của mình, để đạt được kết quả tốt nhất. Trong công tác chuyên môn, tôi luôn học tập từ đồng nghiệp những kinh nghiệm thực tế để kết hợp với kiến thức học được vận dụng vào công tác sao cho đạt hiệu quả cao nhất. Tôi nghĩ, bất kỳ ai nếu có lòng yêu ngành, yêu nghề và chịu khó trong học tập và trong công tác thì chắc chắn sẽ đạt kết quả tốt đẹp chứ không phải chỉ riêng tôi.

PV: *Khi được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Cần Thơ, cảm xúc của Đại tá lúc đó?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Nói thật, lúc ấy, tôi cảm thấy rất lo nhưng cũng thấy đây là niềm vinh dự, tự hào vì thật xúc động khi được lãnh đạo Bộ Công an (BCA), Thành ủy, UBND và Ban Giám đốc Công an Thành phố Cần Thơ tin tưởng giao trọng trách cho mình. Khi nhận Quyết định bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở do Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Thứ trưởng Thường trực BCA trao trong ngày thành lập Sở, tôi phải cố nén những dòng nước mắt của mình khi đón nhận trọng trách, trở thành người lãnh đạo cao nhất đầu tiên của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Cần Thơ nói riêng và là người đứng đầu của một đơn vị địa phương thuộc lực lượng Cảnh sát PC&CC nói chung. Tôi cũng hết sức lo lắng với trách nhiệm nặng nề mà lãnh đạo cấp trên đã giao cho vì chuyên ngành tôi được đào tạo khác rất nhiều với nhiệm vụ mà cấp trên giao phó. Tuy nhiên, nhờ có sự động viên của các cấp lãnh đạo, đồng chí, đồng đội và người thân đã giúp tôi luôn tự tin vượt qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua.

PV: *Thuận lợi và khó khăn đối với chị cùng lực lượng Cảnh sát PC&CC Cần Thơ từ khi thành lập Sở đến nay là gì?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Khi Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Cần Thơ thành lập, chúng tôi có nhiều thuận lợi. Trước hết là được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của lãnh đạo BCA, các Tổng cục, Cục, Vụ nghiệp vụ thuộc Bộ và sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy, UBND Thành phố Cần Thơ đã tạo điều kiện cho Sở thuận lợi từ nguồn nhân lực đến cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện phục vụ chiến đấu. Đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ sâu sắc của Đảng ủy- Ban Giám đốc CATP đã luôn động viên, chia sẻ kịp thời những khó khăn trong những ngày đầu thành lập cả về vật chất lẫn tinh thần. Đó là nguồn động viên to lớn đã giúp cho chúng tôi vượt qua mọi khó khăn và đi vào hoạt động ổn định như hôm nay. Bên cạnh đó, Sở Cảnh sát PC&CC Cần Thơ thành lập khi đã có mô hình thí điểm thành công là Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, vì vậy, chúng tôi có cơ sở và điều kiện để tham khảo, học hỏi, rút kinh nghiệm được nhiều từ mô hình đó.

Là một Sở mới thành lập nên chúng tôi còn không ít những khó khăn trước mắt. Đa số cán bộ, chiến sỹ được điều động về Sở chưa có nghiệp vụ về PCCC. Nhiều đồng chí chưa quen với môi trường công tác mới vì trước đó công tác ở nhiều đơn vị khác nhau của CATP, đời sống còn nhiều khó khăn. Nhiều đồng chí còn gặp bỡ ngỡ, lúng túng khi xử lý các tình huống nghiệp vụ do năng lực chuyên môn còn hạn chế. Biên chế quá ít so với yêu cầu công tác và địa bàn dân cư; trụ sở làm việc của Sở tạm bợ và quá chật chội, phương tiện kỹ thuật, kinh phí thiếu thốn. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng, với sự quan tâm của lãnh đạo các cấp và sự đoàn kết, nhất trí của tập thể cán bộ, chiến sỹ, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Cần Thơ sẽ vượt qua những khó khăn trong thời gian sớm nhất.

PV: *Phương hướng, những nhiệm vụ trọng tâm của Sở Cảnh sát PC&CC Cần Thơ trong thời gian tới?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: *Một là,* tranh thủ sự lãnh đạo thường xuyên của các Cấp ủy Đảng đối với lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy; chủ động nắm tình hình, triển khai thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản; trực tiếp tổ chức thực hiện công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn hàng ngày theo quy định của pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố; tổ chức xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Hai là, phối hợp chặt chẽ với Công an Thành phố Cần Thơ, nhân dân và các ban ngành, đoàn thể phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân tham gia hoạt động PCCC; tổ chức đào tạo bồi dưỡng kiến thức cơ bản cho những người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở, cho lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng dân phòng và các đối tượng khác trên địa bàn.

Ba là, tập trung xây dựng tổ chức Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh. Nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ. Sắp xếp tổ chức theo hướng tăng cường cho các đơn vị mũi nhọn chiến đấu và các đơn vị cơ sở. Thực hiện tốt phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc", phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND, phát động có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân vì dân phục vụ"; Cuộc vận động: CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ". Kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng. Từng bước xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Cần Thơ trong sạch, vững mạnh, cách mạng; chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại để đủ sức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

PV: *Là một trong số ít nữ lãnh đạo của ngành Công an và lại là một nữ lãnh đạo đứng đầu một đơn vị PCCC địa phương, Đại tá suy nghĩ gì về vai trò của người phụ nữ đối với công tác Công an nói chung và công tác PCCC nói riêng, cũng như việc giữ gìn và phát huy "thiên chức" với gia đình?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Tôi nghĩ, trong giai đoạn phát triển như hiện nay, xã hội đã có cái nhìn rất "thoáng" và cũng rất đề cao... *(Xem tiếp trang 45)*

GẶP NGƯỜI CHIẾN SỸ CHỮA CHÁY

THAM GIA TIẾP QUẢN SÀI GÒN



HỒNG MINH

Giản dị, gần gũi và sôi nổi đầy "chất lính", ông thường xuất hiện trong những buổi lễ mít tinh kỷ niệm hoặc sự kiện quan trọng của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) và để lại một ấn tượng khó phai. Dấu ấn về ông là những "trận đánh" để đời và sự tài tình của người chỉ huy chữa cháy mà những người yêu ngành, mến nghề không thể không biết đến tên ông - Đoàn Văn Vinh - người lính chữa cháy tham gia tiếp quản Sài Gòn trong mùa Xuân lịch sử.

Ông xuất thân từ một gia đình công nhân ở tỉnh Nam Định, cha làm nghề lái xe Bắc - Nam từ những năm Pháp thuộc. Cuộc sống gian khổ, mẹ ông dắt con tha phương từ nơi này đến nơi khác, từ Nam Định đến Thái Bình rồi tới Quảng Ninh làm công nhân. Năm 1960, ông phục vụ trong quân ngũ và tham gia nghĩa vụ quốc tế ở chiến trường C. Sau đó, ông được cử đi học nhưng vì điều kiện gia đình nên ông ở lại và trực tiếp được tham gia chữa cháy ở Đội PCCC Hòn Gai - Quảng Ninh. Âu đó cũng là duyên nợ với nghề chữa cháy mà suốt đời ông gắn bó.

Với ý thức dù công việc nào cũng phải phấn đấu hết mình lại được rèn luyện trong quân ngũ nên ông nắm chắc được những điều lệnh đội ngũ, kỹ chiến thuật tác chiến cũng như ý thức chấp hành kỷ luật hết sức nghiêm minh. Tiếp nhận công tác PCCC, ông luôn trăn trở sao cho để làm tốt nhiệm vụ được giao. Bởi chữa cháy không chỉ đơn giản là cầm lăng, vòi mà phải nắm được những thao tác kỹ thuật chữa cháy...

Những ngày gắn bó với đơn vị PCCC Hòn Gai, Quảng Ninh, ông đã cùng đồng đội lập nên bao thành tích trên mặt trận chống giặc lửa. Ông nhớ lại: Ngày 1/8/1966, nhiều tốp máy bay Mỹ đánh phá thị xã Hòn Gai. 4 chiếc sà lan lớn chở xăng dầu của Công ty 202 Hải Phòng đang đậu tại cửa Dứa trên Vịnh Hạ Long bị trúng đạn Rocket bốc cháy. Tối hôm đó, Đội PCCC Hòn Gai được lệnh của UBND và Công an thị xã lên đường đường dập lửa trong điều kiện phương tiện chữa cháy hết sức thô sơ, thiếu thốn. Bằng tinh thần dũng cảm, sau 1 đêm, ông cùng đồng đội đã dập tắt đám cháy. Hôm sau, máy bay địch lại tiếp tục đánh phá làm 2 sà lan bốc cháy. Ông cùng đồng đội lại được lệnh lên đường chiến đấu. Một khoang sà lan dầu bị nổ làm khói lửa dữ dội lan trên mặt nước và chiếc lăng chữa cháy cũng tụt rơi xuống đáy biển. Các chiến sỹ PCCC khuấy xuống mặt nước làm lửa dãn ra và ông nhảy xuống biển mò được chiếc lăng rồi tiếp tục lên tàu chữa cháy. Sau trận này, ông được phong hàm vượt cấp, được Nhà nước tặng Huân chương chiến công Hạng Ba và được Trung ương Đoàn tặng Huy hiệu anh hùng liệt sỹ Nguyễn Văn Trỗi - danh hiệu cao quý nhất của Trung ương Đoàn lúc bấy giờ (khi đó ông tròn 27 tuổi). Nhưng niềm tự hào và vinh dự lớn nhất đối với ông là qua trận chiến này, ông đã góp công sức xây dựng đơn vị PCCC Hòn Gai anh hùng và được Bác Hồ tuyên dương, khen ngợi...

Câu chuyện của người lính chữa cháy đã ở tuổi "thất thập cổ lai hy" về nghề và đời, đặc biệt là những ngày tiếp quản Sài Gòn sau giải phóng miền Nam thì thoảng ngắt quãng vì những xúc cảm bất chợt ập về. Đôi lúc, ông kín đáo lau đôi khóe mắt. Ông chậm rãi kể lại: "Đầu năm 1975, khi tôi đang là Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ninh - Đơn vị Anh hùng mà tôi đã gắn bó máu thịt ngay từ khi "chân ướt chân ráo" đến với nghề thì nhận được tin của cấp trên: "Sẵn sàng Nam tiến". Lúc ấy tôi nghe tin mà tỉnh cả người. Với thế hệ chúng tôi, đấy là niềm ao ước không dễ có. Bởi vậy, chỉ cần có lệnh, tôi sẵn sàng lên đường".

Đoàn chi viện của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) cho miền Nam khi ấy do đồng chí Đinh Mười làm trưởng đoàn. Ông được giao nhiệm vụ làm phó đoàn trực tiếp dẫn quân Nam tiến. Ông bồi hồi nhớ lại: "Trong khí thế của toàn quân, toàn dân ta "thẳng như trẻ tre", "ào ào như thác đổ" bằng nhiệt huyết của tuổi trẻ và niềm phấn khởi vì non sông đất nước đã thu về một mối, với lời thề thiêng liêng "đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc và nhân dân cần đến", chúng tôi tiến về Sài Gòn với kỷ luật hết sức nghiêm minh".

Khi đoàn tiếp quản tiến vào gần đến cửa ngõ Sài Gòn (cách Sài Gòn chừng 13 cây số), phát hiện một xưởng sửa chữa xe của Mỹ - Ngụy để lại, ông lập tức lệnh cho đoàn tiến vào đóng quân tại đó, sau đó báo cáo đồng chí Đinh Mười - Trưởng đoàn để xin ý kiến chỉ đạo. Nơi đóng quân đầu tiên ấy của đoàn tiếp quản giờ đây đã trở thành nơi đóng quân của Phòng Cảnh sát PCCC Quận Thủ Đức và Trung tâm đào tạo Huấn luyện PCCC&CNCH của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh.

Những ngày đầu giải phóng, tình hình trị an có nhiều bất ổn, vì vậy, công tác giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn thành phố có ý nghĩa rất quan trọng. Quá trình ổn định tổ chức và thành lập các đơn vị mới cũng gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là địa bàn đóng quân. Với vai trò là Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh, ông cùng đồng đội đã phải trải qua một thời kỳ hết sức cam go. Ông kể: "Bên cạnh việc ổn định công tác tổ chức và cơ sở vật chất, chúng tôi rất chú trọng đến việc xây dựng phong trào quần chúng trong công tác PCCC. Tất cả các phường, xã trọng điểm và thị trấn, các huyện đều được thành lập Đội PCCC cơ sở và dân phòng. Chúng tôi thường xuyên tổ chức huấn luyện cho lực lượng này theo nội dung thống nhất với hàng vạn cán bộ, hội viên, trang thiết bị PCCC cũng hết sức đa dạng và phong phú, vừa có phương án riêng, vừa có phương án phối hợp với lực lượng PCCC chuyên nghiệp khi cần thiết. Vì thế, việc phát huy sức mạnh của lực lượng PCCC tại chỗ đã đạt được kết quả tốt, kịp thời dập tắt các đám cháy ngay từ khi mới phát sinh và hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra".

Nếu những... *(Xem tiếp trang 43)*

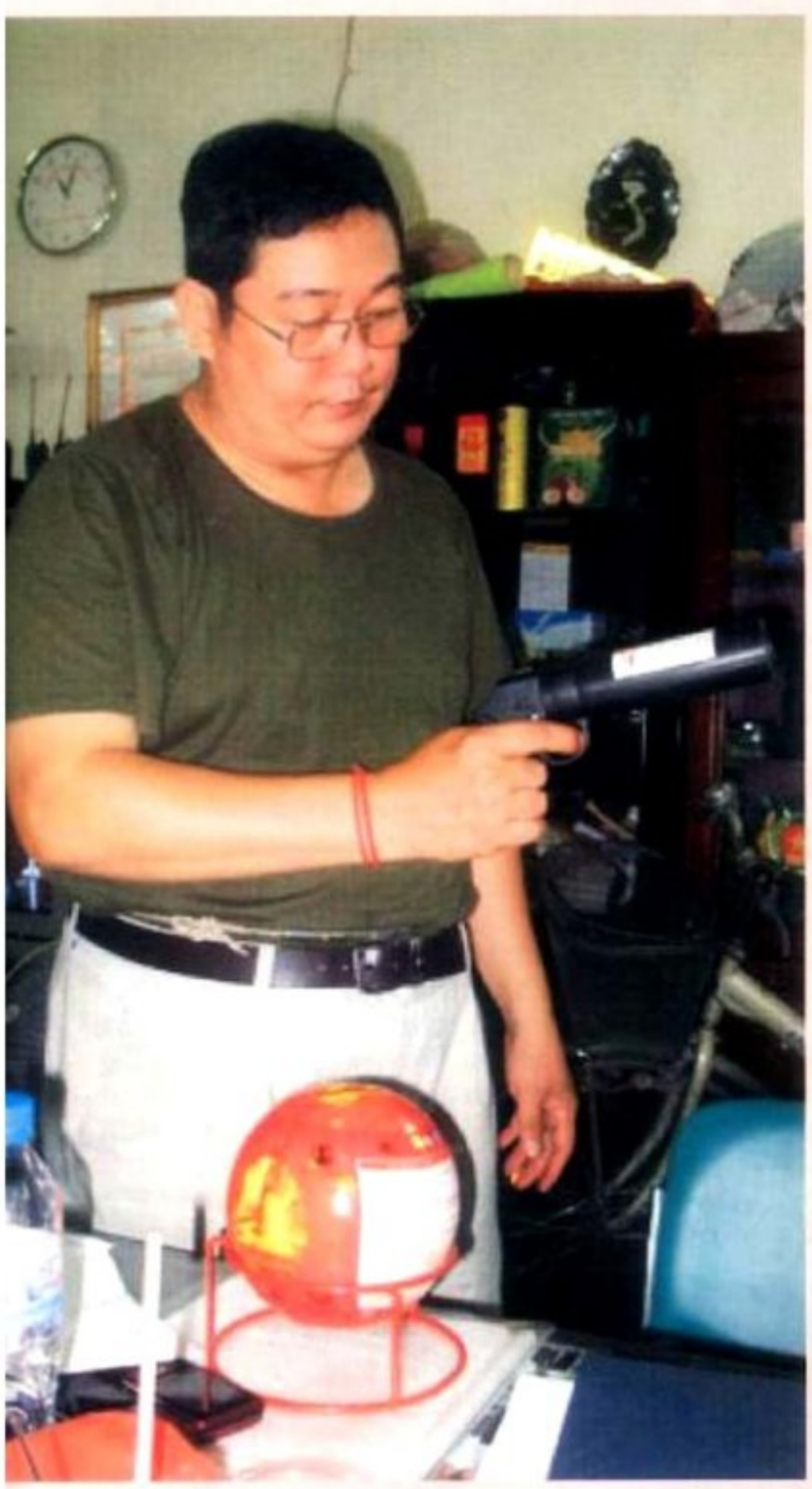


Một buổi Chào cờ của Lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh những năm đầu sau Giải phóng *Ảnh: TL*

NHÀ KHOA HỌC "CHÂN ĐẤT"
ĐAM MÊ NGHỀ CHỮA CHÁY

PHẠM THỊ THOAN

"Thằng nhỏ thiệt nhanh", "chú Chì", "anh Chì", "hiệp sỹ đường phố", "khắc tinh của giặc lửa" là những tên gọi quen thuộc mà người dân Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cũng như chương trình "người đương thời" năm 2009 dành tặng cho anh Lý Nhơn Thành - Phó ban Bảo vệ dân phố. Nhưng chỉ đến khi anh xuất hiện trong Lễ Mít tinh Kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) với vai trò là tấm gương điển hình của lực lượng PCCC cơ sở thì mọi người mới ngỡ ngàng, hóa ra, anh còn là một nhà khoa học "chân đất".



"Khắc tinh" của giặc lửa

Khi chúng tôi đến Ban Bảo vệ dân phố phường Nguyễn Thái Bình, anh Thành đang say sưa nghiên cứu hàng loạt thiết bị, máy móc chuẩn bị cho sự ra đời của một chiếc xe chữa cháy mini. Gương mặt lấm tấm mồ hôi, đỏ gay vì nắng nóng, anh cười hồn nhiên và bằng chất giọng "đặc sệt" của người Nam Bộ, anh kể về duyên nợ với nghề.

Ngày đó, cậu bé Thành mới 14 tuổi, mặc quần "xà lỏn" đá banh ngoài đường Hàm Nghi thì phát hiện đuôi xe buýt bị cháy dữ dội nhưng tài xế, hành khách trên xe không hề hay biết. Thành cố chạy theo "la" lớn báo cháy nhưng chiếc xe buýt vẫn cứ lao đi vù vù. Cậu chạy vào trụ sở Công an phường gần đó cầu cứu. Chú trưởng phường chạy ra rút súng bắn chỉ thiên, nghe tiếng súng nổ, tài xế mới chịu dừng lại. Chợt nhớ lại những thao tác của những người lính chữa cháy qua các lần diễn tập trên địa bàn mà mình có dịp được xem, Thành chạy vào cây xăng gần đó "chộp" bình chữa cháy xông vào dập lửa. Lần đó, báo chí đã ca ngợi, chính quyền địa phương khen thưởng cậu học trò chữa cháy dũng cảm, Thành đoàn thành phố tặng cậu biệt danh là "thằng nhỏ thiệt nhanh", cái tên "chú Chì" cũng ra đời từ đó.

Học hết phổ thông trung học, chàng thanh niên Lý Nhơn Thành vào quân ngũ. 19 năm gắn bó với công tác an ninh chính trị và trật tự xã hội, niềm đam mê với công tác PCCC luôn thường trực trong anh. Dù được phân công nhiệm vụ là trinh sát điệp báo của Ban Chỉ huy Quân sự trên địa bàn Quận 1 của thành phố nhưng bất cứ ở đâu, bất cứ khi nào thấy có cháy là anh lại "nhào vô". Cái "máu" đam mê và duyên nợ với nghề PCCC đã không ít lần khiến anh bị chỉ huy đơn vị phê bình và nhắc nhở.

Người dân trên địa bàn thành phố còn nhớ, trong lần cháy Trung tâm thương mại ITC, có một cán bộ dân phòng đã "bỏ của cứu người". Đó chính là "anh Chì" dũng cảm. Khi vụ cháy xảy ra, vợ anh là tiểu thương bán đồng hồ ở ngay cửa ra vào tầng trệt của tòa nhà này. "Chì" cũng có mặt từ đầu nhưng anh chỉ giúp vợ chạy được ít hàng và kéo chị ra đường bỏ hết hàng hóa của mình rồi quay lại lao thẳng vào tâm lửa hướng dẫn mọi người thoát nạn. Anh cùng các nhân viên bảo vệ mở máy bơm xịt chặn không cho lửa lan xuống tầng trệt và giữ an toàn cho 200 hộ tiểu thương không bị thiệt hại về tài sản. Bằng những biện pháp quyết liệt ngăn không cho người dân vì tiếc của mà "nhào vô" đám cháy, trực tiếp cứu 3 người thoát khỏi hỏa hoạn, anh đã góp phần làm giảm thiệt hại về người trong vụ cháy nhưng gia đình anh thì thiệt hại số tài sản không nhỏ (tới 300 triệu đồng). Khi được hỏi: Vì sao Chì lại bỏ của để cứu người? Anh cho biết: "Để cứu được một mạng người là quan trọng hơn cả, của cải của tôi mất sau này có thể làm lại được, tôi chỉ tiếc là không đủ phương tiện để cứu thêm được nhiều người nữa, thấy người ta chết mà không cứu được ân hận lắm". Nhưng có một điều anh vui mừng hơn tất cả là qua vụ hỏa hoạn lần ấy, vợ anh hiểu hơn về công việc anh làm, không còn "cự nự" với chồng mà hết lòng giúp đỡ, tạo điều kiện cho anh gắn bó với công tác PCCC.

"Máu say nghề" chữa cháy luôn thường trực trong anh, không chỉ trên đất nước Việt Nam mà ngay cả khi anh đến các nước bạn trên thế giới. Năm 2009, trên đường tới Vương quốc Campuchia, anh gặp vụ cháy xảy ra tại khu Việt kiều trên đường Sài Gòn ở nước bạn. Anh dừng xe lại tham gia chữa cháy và "vô tình" lại trở thành người chỉ huy chữa cháy. Anh còn nhớ như in, khi vụ cháy xảy ra, người dân vô cùng hoảng loạn tìm cách thoát khỏi đám cháy. Không nói được tiếng nước bạn, anh dùng chiếc khăn trên cổ mình nhúng nước và trùm lên mặt, bịt mũi chống ngạt khói. Sau đó, anh đưa tay ra hiệu cho mọi người làm theo để thoát ra ngoài một cách an toàn, vì thế vụ cháy không có thiệt hại về người. Ngọn lửa ngày càng bùng phát mạnh, lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp của nước bạn chưa kịp tới, anh "chộp" lấy chai nước suối ở những quầy hàng gần đó ném vào lửa. Người dân hưởng ứng làm theo, huy động rất nhiều những thùng nước suối từ các quầy hàng gần đó ném vào lửa để ngăn chặn đám cháy. Được sự hỗ trợ của lực lượng PCCC từ một công ty xăng dầu gần đó, sau 2 giờ đồng hồ, đám cháy giảm dần và sau 4 giờ thì đám cháy tắt hẳn. Lần đó, anh được Bộ Tư lệnh Cảnh sát Hoàng gia Campuchia tặng Huân chương Quân công.

Nhà khoa học "chân đất"

Chống giặc lửa thì "thiện xạ", dũng cảm phi thường nhưng trong cuộc sống đời thường, anh lại là một người hết sức cẩn trọng và tỷ mỷ với những tố chất của một nhà khoa học. Rời trụ sở Ban Bảo vệ dân phố, chúng tôi tới thăm nhà anh. Anh lấy từ ban thờ xuống một quả cầu màu đỏ, thoạt đầu nhìn, không ai ngờ rằng đó là quả cầu chữa cháy. Anh chia sẻ: "Đây cũng là ý tưởng của tôi được một người bạn thân ở Thái Lan sản xuất. Quả cầu lửa này chứa chất chữa cháy. Người dân có thể mua để trong nhà, nếu đám cháy xảy ra ở bếp có gas thì bạn có thể đứng ở xa ném vào. Nhiệt độ sẽ làm quả cầu lửa phun chất chữa cháy ra dập tắt lửa. Bạn tôi cho mấy chục quả cầu lửa, tôi đặt ở bếp, ở ban thờ. Nếu nhà đi vắng mà xảy ra cháy, quả cầu lửa có thể giúp chữa cháy".

Cách đây 1 năm, anh được chính quyền địa phương bầu làm Phó ban Bảo vệ dân phố phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Ban Bảo vệ dân phố có 26 người. Để thực hiện hoài bão và thoả mãn niềm đam mê, anh tự bỏ tiền túi ra mua máy phát điện, mặt nạ chống khói, ủng, kìm cộng lực; cặm cụi chế từng bao tay, bóng đèn pha, dây cứu hộ, cứu nạn trang bị cho anh em Bảo vệ dân phố kiêm thêm nhiệm vụ PCCC&CNCH. Lực lượng PCCC - Bảo vệ dân phố của anh đã tham gia nhiều vụ cháy lớn nhỏ, gần đây nhất là tham gia chữa cháy cứu người tại nhà hàng ở Quận 1.

Trong một lần tham gia chữa cháy ở Quận 1, anh tốn khá nhiều thời gian mới tìm được trụ nước chữa cháy. Anh suy nghĩ phải làm ký hiệu gì cho dễ nhận ra trụ nước, bởi vì khi cháy sự sống và cái chết được tính bằng giây, bằng phút. Anh tâm sự: "Tôi phải xin ý kiến Sở Cảnh sát PCCC mới dám sơn. Sau khi được Sở đồng ý, tôi đi vay tiền mua sơn phản quang, tự đi sơn các trụ chữa cháy trên đường Nguyễn Huệ, Lê Lợi, Lê Quý Đôn... Tính trung bình chi phí cho mỗi trụ khoảng 100.000 đồng".

Chứng kiến không biết bao nhiêu vụ cháy, người dân phải tự mò mẫm trong bóng đêm tìm lối thoát nạn và lực lượng PCCC không thấy đường để tiếp cận đám cháy dập lửa, nên anh nghiên cứu chế đèn pha. Những lúc rảnh, anh tranh thủ chạy đi mua dây điện, bóng đèn, phích cắm tự "chế" đèn pha. Bộ đèn pha của anh được làm rất công phu với cả ngàn bóng đèn nhỏ li ti nhưng sáng vô cùng. Anh đã tự tay làm cho lực lượng PCCC - Bảo vệ dân phố của mình 3 đèn pha cực sáng và tiện lợi, chỉ cần nối vào bình ắc-quy là sáng rực cả vùng. Sau đó, anh đi vay tiền làm tặng đèn cho Sở Cảnh sát PCCC thành phố và 2 đèn cho Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 4, trị giá hàng chục triệu đồng. Tính đến nay, anh đã chế tạo được 18 bộ đèn lớn nhỏ. Đèn có giá thành thấp nhất là 4 triệu đồng và cao nhất là 1000USD. Chưa hài lòng với những bộ đèn mình tự chế vì khi sử dụng phải có một người hỗ trợ cầm đèn, anh lại mày mò chế tạo loại đèn nhỏ gắn lên mũ để những người tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thể độc lập sử dụng tiện lợi.

Để thuận lợi trong công tác chữa cháy, anh mày mò chế tạo bình chữa cháy và máy bơm. Bình chữa cháy đeo lưng là sự sáng tạo, cải tiến từ những chiếc bình phun thuốc trừ sâu. Máy bơm nước mini được anh chế tạo thành máy bơm chữa cháy. Đặc điểm của máy bơm chữa cháy do anh cải tiến là ngoài việc sử dụng nguồn nước từ các bồn inox, ao, hồ máy còn sử dụng được nguồn nước từ vòi nước sinh hoạt của hộ gia đình, có thể hoạt động từ 3 đến 5 giờ. Ước mơ và quyết tâm của anh là sẽ chế tạo thành công một chiếc xe chữa cháy mini vào một ngày không xa.

Về mục đích chế tạo các thiết bị PCCC, anh chia sẻ: "Tôi chỉ muốn được sử dụng những thiết bị này trong công tác PCCC sao cho hiệu quả và giảm thiệt hại do cháy gây ra chứ không vì mục đích trục lợi. Nhiều lần, mấy anh lãnh đạo bên thành phố có nói tôi đăng ký bản quyền công nghệ và mở xưởng sản xuất để nhân rộng những loại hình thiết bị này nhưng tôi đã từ chối". Khi hỏi về mức lương hỗ trợ của lực lượng Bảo vệ dân phòng chỉ có 1,2 triệu đồng/tháng, anh lấy đâu ra kinh phí để chế tạo các thiết bị PCCC? Anh cười hồn nhiên: "Tôi thường "chôm" tiền của bà xã, lúc đầu bà ấy "cự" dữ lắm. Nhưng sau vụ cháy ITC, bà ấy hiểu công việc tôi làm và hỗ trợ nhiều hơn".

Không chỉ đam mê chế tạo các thiết bị chữa cháy, anh còn không ngừng tìm tòi, nghiên cứu những ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trên thế giới và đề xuất ý kiến tham mưu giúp Sở Cảnh sát PC&CC thành phố. Anh chia sẻ: "Điều tôi mừng nhất là các anh bên Sở Cảnh sát PC&CC, đặc biệt là Ban Giám đốc Sở luôn trân trọng, lắng nghe ý kiến... *(Xem tiếp trang 42)*

CẦN NÂNG CAO CẢNH GIÁC, CHỦ ĐỘNG PHÒNG NGỪA CHÁY, NỔ TRONG DỊP TẾT

LƯƠNG KHẮC VỌNG

Trong những năm qua, công tác đảm bảo an toàn PCCC luôn được các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm tổ chức thực hiện nhất là từ khi Luật PCCC được Quốc hội khóa X kỳ họp thứ 9 thông qua. Do các đơn vị chức năng đã và đang triển khai đồng bộ nhiều biện pháp PCCC nên phần nào kiềm chế được tốc độ gia tăng số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, góp phần quan trọng trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, hàng năm, cứ mỗi dịp Tết đến, Xuân về, tình hình cháy nổ tăng lên đột biến, trong đó có xảy ra những vụ cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng như đốt trả thù mâu thuẫn, do vi phạm quy định về PCCC, do sơ suất bất cẩn... trở thành vấn đề bức xúc của xã hội.

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên song nguyên nhân chủ yếu là do việc quản lý và tổ chức thực hiện công tác PCCC ở nhiều nơi chưa tốt như công tác tổ chức các hoạt động PCCC còn nhiều bất cập, sơ hở và thiếu sót; nhiều cấp, ngành, đơn vị, cơ sở chưa thực sự quan tâm, đầu tư đúng mức cho công tác này; ý thức về PCCC, việc chấp hành pháp luật về PCCC của một bộ phận người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức còn chưa cao. Bên cạnh đó, trong dịp này, các vụ cháy xảy ra thường gây hậu quả nghiêm trọng hơn vì lượng hàng hóa tập kết nhiều song số lượng người thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC giảm đi một nửa theo chế độ nghỉ tết, và thực tế do mải vui xuân, đón tết nên công tác đảm bảo an toàn PCCC cũng có phần lơ là hơn.

Địa bàn được xác định tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy cao là khu vực đông dân cư, phố cổ, nhà tập thể, chợ, trung tâm thương mại, kho chứa hàng... Tại các khu vực này, do hạ tầng lưới điện cũ hỏng, xuống cấp chưa được thay thế hoặc do sự chủ quan, bất cẩn trong quản lý, sinh hoạt nên nguy cơ xảy ra cháy ở mức cao. Điều nguy hiểm hơn đó chính là người dân tại các khu phố cổ, khu tập thể cũ thường sống trong không gian chật hẹp, cách bố trí, sắp xếp đồ đạc sinh hoạt thiếu ngăn nắp, không đảm bảo các quy định về an toàn PCCC... Do vậy, khi có cháy xảy ra, ngọn lửa nhanh chóng lan truyền trên diện rộng gây cháy lớn, khó khăn trong việc cứu chữa. Bên cạnh đó, ở những khu vực này việc tiếp cận đám cháy gặp trở ngại nhất định do hạ tầng giao thông bất cập, do nguồn nước chữa cháy hạn chế... Để tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới, lực lượng Cảnh sát PCCC cần chủ động thực hiện những nội dung cơ bản sau:

- Chủ động tham mưu, trình lãnh đạo cấp trên cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp về xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC; tham mưu cho các Bộ, Ngành ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC. Với lực lượng Cảnh sát PCCC, đồng thời với việc tham mưu ban hành các văn bản pháp luật quy định công tác đảm bảo an toàn PCCC phải là đơn vị nòng cốt trong việc triển khai tổ chức thực hiện, đảm bảo đưa các văn bản này đi vào cuộc sống.

- Tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC thông qua việc kiểm tra PCCC tại các cơ sở theo chuyên đề và đột xuất. Mục đích hoạt động này trước hết nhằm rà soát lại công tác đảm bảo an toàn PCCC của cơ sở, phát hiện những thiếu sót, kiến nghị khắc phục kịp thời nhằm ngăn chặn không để cháy, nổ xảy ra; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về công tác đảm bảo an toàn PCCC. Bên cạnh đó, cần chú trọng kiểm tra an toàn các hệ thống (điện bảo vệ, điện sinh hoạt kinh doanh, điện phục vụ thoát nạn và chữa cháy...), đặc biệt chú ý tình trạng đấu nối thêm thiết bị phụ tải của hệ thống điện trong các cơ sở vì đây có thể là nơi tập trung phát sinh nguồn nhiệt gây cháy lớn. Việc tổ chức hoạt động kiểm tra an toàn PCCC của các đơn vị chức năng phải có sơ kết, tổng kết, đánh giá những việc đã làm được, việc chưa làm được để từ đó kịp thời khắc phục.

- Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ trong công tác đảm bảo an toàn PCCC như tổ chức việc điều tra phân loại cơ sở nguy hiểm cháy, nổ; tăng cường công tác quản lý địa bàn, rà soát chặt chẽ các điểm dễ xảy ra cháy nổ từ đó phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an các huyện, thị, các ngành chức năng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát thi công, nghiệm thu PCCC các công trình cải tạo, xây dựng mới trên địa bàn có liên quan đến công tác PCCC như hệ thống cấp nước, khoảng cách PCCC... Quá trình kiểm tra, giám sát tập trung đi sâu vào việc thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn... *(Xem tiếp trang 42)*





NGHỆ SỸ ƯU TÚ PHẠM HỒNG LINH

VỚI BỘ PHIM "CHIẾN SỸ CHỮA CHÁY TRÊN ĐẤT CẢNG"

PHẠM THỊ THOAN
(Thực hiện)

40 năm gắn bó với Truyền hình và Điện ảnh Công an nhân dân (CAND), phần lớn những bộ phim tiêu biểu của Điện ảnh CAND do nghệ sỹ Phạm Hồng Linh trực tiếp bấm máy. Mỗi bộ phim với ông là một chuyến đi dài, là sự trăn trở với nghệ thuật và để lại những kỷ niệm khó quên. Nhưng có lẽ, ấn tượng khó phai nhất là những kỷ niệm về thước phim đầu tiên phát sóng trên Truyền hình CAND - Bộ phim Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng. Nhân dịp Xuân về, chúng tôi có cuộc trò chuyện với Nghệ sỹ Ưu tú Phạm Hồng Linh về bộ phim này.

Phóng viên (PV): *Xin chào nghệ sỹ Phạm Hồng Linh, lời đầu tiên xin chúc ông cùng gia đình năm mới an khang và hạnh phúc!*

Nghệ sỹ ưu tú (NSƯT) Phạm Hồng Linh: Xin cảm ơn đồng chí, chúc đồng chí và gia đình năm mới sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt.

PV: *Nghệ sỹ có thể cho biết cơ duyên nào đưa ông đến với Điện ảnh CAND?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Từ một vận động viên thể thao của tỉnh Hải Dương, tôi trở thành cầu thủ bóng đá của trường Thể dục - Thể thao Hà Nội, sau đó là cầu thủ đội tuyển Bóng đá CAND. Trong những năm Đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh phá hoại, tôi được Bộ Công an cử đi học và sau đó về công tác tại Ban Biên tập chương trình phát thanh Vì An ninh Tổ quốc. Ở đây, tôi được cử đi học lớp quay phim "Mặt trận" khóa II tại Trường Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội nhằm đào tạo gấp đội ngũ quay phim chiến tranh, phục vụ chiến trường. Năm 1972, tôi tốt nghiệp loại ưu khóa học quay phim "Mặt trận" cũng là lúc cuộc chiến tranh phá hoại đang diễn ra khốc liệt ở miền Bắc, tôi cùng với 2 nghệ sỹ khác là Đào Quang Thép và Mai Thanh làm thành Ban Biên tập Truyền hình Vì an ninh Tổ quốc.

Tuổi trẻ sôi nổi, lại được trang bị chuyên môn, kiến thức về quay phim, chúng tôi háo hức muốn được băng mình vào những chiến trường khốc liệt nhất để ghi lại những thước phim quý báu. Khó một nỗi khi ấy, cả đơn vị còn chưa có máy ảnh, nói gì tới máy quay phim. Cuối cùng, Mai Thanh mượn được của bạn bè máy quay phim 16 ly hiệu PAILLARD Bôlex sản xuất từ những năm 50 của thế kỷ trước, chạy bằng dây cót, ống kính đã mốc, thân máy han gỉ phải nhờ cán bộ kỹ thuật sửa giúp. Tổ làm phim khi ấy vẻn vẹn có 3 người do Mai Thanh phụ trách, Đào Quang Thép biên tập và tôi quay phim quyết định chọn Hải Phòng làm điểm tác nghiệp đầu tiên.

PV: *Lý do ông cùng nhóm làm phim lúc đó lựa chọn đơn vị PCCC trên đất Cảng để xây dựng thước phim đầu tiên của Điện ảnh CAND?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Tình hình chiến tranh lúc đó rất ác liệt. Nhiều vấn đề nóng nổi lên như: an ninh trật tự, giao thông... nhưng nóng bỏng nhất là vấn đề chữa cháy vì Mỹ tập trung đánh phá ác liệt vào các kho tàng, vũ khí, xăng dầu... nhằm mục đích phá hoại miền Bắc - hậu phương vững chắc của tiền tuyến miền Nam. Cháy xảy ra liên tục và bất cứ ở đâu, bất cứ khi nào cũng có mặt lính chữa cháy. Vì thế chúng tôi chọn đề tài này. Đơn vị chúng tôi chọn là Hải Phòng, vì khi ấy, Hải Phòng đang bị không quân Mỹ đánh phá dữ dội, nhằm triệt tiêu, cắt đứt đầu mối viện trợ của bạn bè quốc tế đối với đất nước ta. Lực lượng PCCC Hải Phòng phải rất vất vả để chữa cháy, cứu dân, cứu tài sản.

PV: *Chắc hẳn khi xây dựng bộ phim "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng", nghệ sỹ có rất nhiều kỷ niệm?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Đúng vậy! Lúc đó làm phóng viên vất vả lắm chứ không đơn giản như bây giờ. Ở đơn vị PCCC Hải Phòng, đoàn làm phim của chúng tôi được lãnh đạo Công an Hải Phòng bố trí cùng ăn, cùng ở, cùng trực chiến như anh em đơn vị "lính lửa" (cách gọi anh em Cảnh sát PCCC một cách thân mật của chúng tôi). Chúng tôi tâm niệm làm sao phải có được những thước phim chân thực nhất chứ không dàn dựng. Hơn 3 tháng ăn, ngủ cùng các chiến sỹ Cảnh sát PCCC đất Cảng, cứ nghe còi báo động, anh em chiến sỹ lao ra chữa cháy thì chúng tôi cũng đội mũ sắt, vác máy quay lên xe đi cùng. Ngày đầu tiên theo anh em "lính lửa" ra trận, chúng tôi đã quay được hàng trăm mét phim về những trận chiến đấu ngoan cường, dũng cảm của họ tại khu vực Thượng Lý, ở bến Sáu Kho và nhiều trọng điểm khác.

Cho đến bây giờ, 40 năm trôi qua, nhưng mỗi khi nhớ lại ngày hôm ấy trước mắt tôi, bên tai tôi vẫn còn rừng rực hình ảnh và âm thanh tại Kho xăng Thượng Lý Hải Phòng khi không quân Mỹ vừa ném bom rải thảm. Nhớ nhất là lúc ghi hình ở kho xăng Hải Phòng khi địch vừa đánh bom, khói lửa mù mịt, bom đạn chưa nổ còn dày đặc thì đã thấy anh em Công an Hải Phòng len lỏi qua các hố bom để khắc phục hậu quả. Mấy phút sau, máy bay địch tiếp tục quay lại bắn phá và ném bom dữ dội. Nhóm làm phim chúng tôi nằm ngay giữa vòng lửa đạn, bom hất tung mỗi người một nơi. Tôi ôm máy quay phim, anh Đào Quang Thép đeo túi phim và tài liệu cùng bị ném xuống hố bom, cũng may là máy chạy bằng cót nên không bị hỏng...

Chúng tôi đã quay được những cảnh khói lửa mịt mùng, bom câm dày đặc, người chết rải rác khắp nơi và cả những người bị thương được anh em "lính lửa" đưa đi cấp cứu. Nhờ vậy, sau này dựng hình, những thước phim của chúng tôi vẫn còn giữ nguyên được không khí của trận chiến đấu mà nhân vật trung tâm là anh em "lính lửa" đội mũ sắt băng mình trong lửa đạn, len lỏi giữa những đống đổ nát dập lửa, cứu dân, cứu tài sản...

PV: *Khi "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng" ra đời đánh dấu một sự kiện trọng đại của Điện ảnh CAND (là chương trình phát sóng đầu tiên của Truyền hình CAND) và nằm trong thời điểm quan trọng của lịch sử dân tộc đó là cuộc chiến đấu chống Đế quốc Mỹ bắt đầu bước vào giai đoạn cam go, ác liệt, cảm xúc của ông khi đó?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Bộ phim "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng" đã được chọn trình chiếu đúng ngày Truyền hình CAND phát sóng buổi đầu tiên trên Truyền hình Việt Nam. Đó là ngày không thể nào quên đối với anh em chúng tôi. Khó mà diễn tả hết được những nỗi mừng vui, niềm hạnh phúc của chúng tôi khi đó. Hình ảnh chân thực của bộ phim "Chiến sĩ chữa cháy trên đất Cảng" không chỉ là niềm vui với những người làm phim như chúng tôi, là niềm hạnh phúc của anh em lính lửa vì đã nói lên được những công việc và sự hy sinh thầm lặng của họ mà còn làm xúc động hàng vạn khán giả màn ảnh nhỏ.

Là tác phẩm đầu tay nên có thể mặt này hay mặt khác còn chưa đạt được như ý nhưng với nhóm làm phim chúng tôi thì đó là sinh mệnh, là những khoảnh khắc sinh tử giữa sự sống và cái chết mà chúng tôi sẵn sàng đánh đổi để có được những thước phim chân thực và sống động nhất mà nhiều người chưa biết, chưa nhìn thấy, chỉ có những người lính chữa cháy và nhóm làm phim lúc đó mới thực sự được trải nghiệm. Với riêng tôi, "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng" còn là niềm hạnh phúc vì đó là khởi đầu cho sự nghiệp gắn bó với Điện ảnh CAND. Với Truyền hình CAND thì đó là sự khởi đầu, là nền móng vững chắc cho dòng phim tài liệu.

PV: *Thế giới có rất nhiều những bộ phim hay vinh danh công việc của những người lính chữa cháy như: Đội cứu hỏa anh hùng, Bức tường lửa..., nhưng ở Việt Nam, ngoài "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng" thì rất hiếm có những bộ phim như vậy. Nghệ sỹ có suy nghĩ gì về sự quan tâm, khai thác đề tài PCCC của Điện ảnh CAND nói riêng và Điện ảnh Việt Nam nói chung?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Khi bắt đầu xây dựng chương trình điện ảnh đầu tiên, chúng tôi đã nghĩ ngay đến đề tài về PCCC. Đó là sự đánh giá cao công tác PCCC và sự quan tâm đặc biệt của Điện ảnh CAND nói riêng và Điện ảnh Việt Nam nói chung về lĩnh vực này. Đến giờ phút này tôi vẫn nghĩ đó là sự lựa chọn đúng đắn. Bởi vì, khi đó, chúng tôi hoàn toàn có thể chọn một đề tài khác an toàn hơn, nhàn hạ hơn mà vẫn đạt được hiệu quả. Nhưng với lực lượng Cảnh sát PCCC thì khi đó là thời điểm nóng bỏng nhất. Sau này, điện ảnh quan tâm xây dựng đến các đề tài khác nhưng "Chiến sỹ chữa cháy trên đất Cảng" đã có mặt với vai trò là nền móng của Điện ảnh CAND rồi.

PV: *Suy nghĩ của ông về công việc của những người lính chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện nay?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Nếu so sánh lực lượng PCCC ngày nay với ngày xưa thì là một trời một vực. Ngày xưa, lực lượng Cảnh sát PCCC được trang bị phương tiện thô sơ lắm, mỗi đơn vị lớn như: Sài Gòn, Hà Nội, Hải Phòng chỉ đơn giản có vài chiếc xe nhỏ, cũ kỹ. Lực lượng PCCC thì chủ yếu là làm nhiệm vụ rồi tự học và rút kinh nghiệm chứ đâu có được đào tạo bài bản. Còn bây giờ, phương tiện chữa cháy được trang bị hiện đại, có xe thang tới 72m và những trang thiết bị chữa cháy tiên tiến trên thế giới đã có mặt tại Việt Nam. Bên cạnh đó, phần lớn lính chữa cháy lại được đào tạo bài bản về chuyên môn từ Trường Đại học PCCC. Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế đất nước, tình hình cháy, nổ diễn biến phức tạp và cháy lớn thường xuyên, thiệt hại không nhỏ. Điều đó đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC ngày càng phải không ngừng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

PV: *Hơn 40 năm gắn bó với điện ảnh CAND, phần lớn những bộ phim tiêu biểu đều do ông trực tiếp bấm máy và để lại những ấn tượng khó phai. Ông có thể chia sẻ những kinh nghiệm về nghề?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Trong quá trình gắn bó với nghề, phần lớn kiến thức tôi có được nhờ tự học. Tôi không ngại học hỏi anh em, bè bạn dù có vất vả đến mấy. Chẳng hạn, khi biết tin đạo diễn, Nghệ sỹ Nhân dân Trần Vũ quay "Đến hẹn lại lên" ở Bắc Ninh, tôi đã "bắt" xe sang đó âm thầm theo dõi suốt quá trình làm phim để học hỏi kinh nghiệm. Mỗi một thế hệ có một góc nhìn khác nhau nhưng có một điều không khác được đó là cái Tâm gắn bó với nghề. Làm bất cứ nghề gì trước hết phải có niềm đam mê và ý thức, trách nhiệm, sự nghiêm túc với nghề mà mình đã lựa chọn. Với tôi, nghệ thuật đi lên từ sự nghiêm túc, nếu mình có tâm thì nghề không phụ, sự cẩu thả trong nghề là điều không thể chấp nhận. Máy móc có thể trang bị được nhưng sự tâm huyết và ý thức, trách nhiệm với nghề thì không thể có máy móc nào thay thế được.

PV: *Được biết, khi đã là Phó Giám đốc Điện ảnh CAND, ông vẫn trung thành với ống kính máy quay, lý do ông lựa chọn điều đó?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Khi được đề bạt lên... *(Xem tiếp trang 43)*



"Bát Đế hiển linh" *Ảnh: Đức Thìn*

Ai có dịp về Đền Đô sẽ bắt gặp hình ảnh một hướng dẫn viên già, dáng người nhỏ nhắn, đôi bàn tay khòng khèo, giọng nói thanh nhưng sâu lắng, nụ cười vẫn rạng rỡ dẫu khuôn mặt đã nhuốm màu thời gian. Trải qua bao biến cố thăng trầm của cuộc đời, ông sống một cuộc sống thực như bao người khác...Nhưng người đàn ông bình thường và giản dị ấy đã làm nên bao điều rất đỗi phi thường. Ông là Nguyễn Đức Thìn - Nhiếp ảnh gia "làng" đã nhanh tay chớp được những khoảng khắc thiêng liêng và bí ẩn trên bầu trời Đền Đô, làm nên những bức ảnh nghệ thuật độc đáo về Rồng..

NHIẾP ẢNH GIA "LÀNG"

VÀ NHỮNG KHOẢNG KHẮC GẶP

Rồng

TRẦN HỒNG MINH

Chúng tôi đến Đền Đô đúng vào ngày giỗ Vua Lý Cao Tông, ông đang dẫn chương trình cho buổi lễ, đôi bàn tay không lành lặn của ông thỉnh thoảng lại hươ hươ trong không khí - di chứng của căn bệnh phong mà mấy chục năm trước ông mắc phải. Thế nhưng, cũng từ đôi bàn tay không bình thường ấy, ông đã làm được những công việc phi thường: miệt mài chép sử làng gần 20 năm ròng để cho ra đời ấn phẩm "Di tích lịch sử văn hóa Đền Đô" dày 214 trang; người đầu tiên khởi xướng phong trào "Nghìn việc tốt"; và đặc biệt là từ đôi bàn tay ấy, người đội viên của đội thiếu niên du kích Đình Bảng nổi tiếng một thời đã nhanh tay chụp lại những bức ảnh ghi dấu tội ác của thực dân Pháp xâm lược; chụp được những bức ảnh hiếm hoi về những đám mây lạ xuất hiện trên đỉnh Đền Đô trong ngày giỗ tổ làm nên những bức ảnh nghệ thuật hiếm có trong làng nhiếp ảnh.

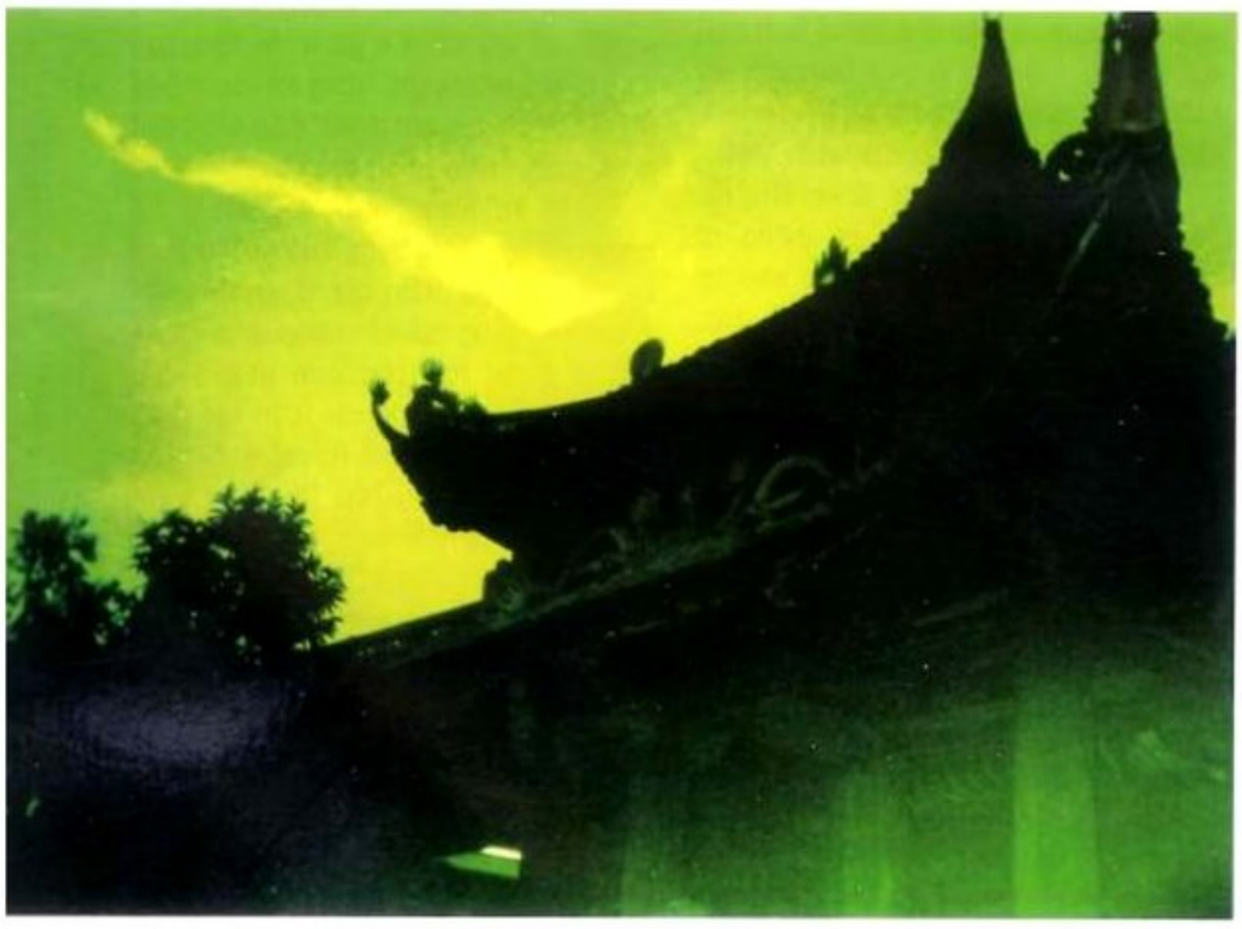
Ông bồi hồi nhớ lại những năm tháng đã qua trong cuộc đời. Ấu đó cũng là duyên nợ với nghề nhiếp ảnh mà ông gắn bó. Tuổi thơ, ông đã chứng kiến cảnh máy bay của thực dân Pháp ném bom xuống làng, biết bao người đã chết, bao nhiêu máu đổ xuống dòng sông Tiêu Tương vốn yên ả, thanh bình. Mười hai tuổi, ông tham gia Đội thiếu niên du kích Đình Bảng, cùng người dân bí mật hoạt động trong lòng địch. Với tiếng kèn ắc-mô-ni-ca và những bản nhạc đồng dao trong trẻo, ông dễ dàng lọt vào hang ổ quân địch. Lúc đó, nhiệm vụ của ông là chụp những bức ảnh để tố cáo tội ác của giặc Pháp. Cái máy ảnh ROC nhỏ, không chỉnh được cự ly, mỗi lần chụp, ông phải dí sát ống ngắm và bò lom khom để chụp. Cũng với chiếc máy ảnh đó, ông đã thừa cơ chụp những tấm ảnh tố cáo tội ác của kẻ thù.

Rồi khi yên bình, gác súng, ông trở thành thầy giáo làng, tiếp tục truyền tình yêu thương cho thế hệ trẻ quê mình. Một lần, Mỹ ném bom vào trường Tam Sơn đánh sập phòng truyền thống, trong đó có cái máy ảnh Fetdo của Liên Xô - "vật bất ly thân", ông "tiếc của" quay ngược trở lại lấy nhưng không kịp. Ngay sáng hôm sau, ông vội vã sang thôn bên cạnh để mượn máy ảnh của đội viên đội bạn. Thế mới biết, niềm đam mê cầm máy đã day dứt ông như duyên nghiệp....

Ông Thìn dẫn tôi miên man tìm về lịch sử thiêng liêng của Đền Đô gắn với chiều dài lịch sử của đất nước, của nhân dân Đại Việt, bằng tất cả niềm tự hào về Thăng Long nghìn năm tuổi. Khi đến sự kiện "rồng giáng" trên quê hương 8 vị vua Lý, ông cười, nụ cười sảng khoái không giấu niềm tự hào và niềm hạnh phúc ngập tràn: "Cái diễm phúc ấy trong đời hiếm có lắm. Tôi may mắn được sinh ra trong cõi đời này, được gặp rồng thiêng cũng mãn nguyện lắm rồi!".

Ông bồi hồi nhớ lại những khoảng khắc gặp rồng thiêng. Rạng sáng ngày 1/9/1998, lần đầu tiên có một lễ rước từ Đền Đô ra Thủ đô tham gia ngày hội non sông hướng tới nghìn năm Thăng Long Hà Nội. Đoàn rước có 300 đại biểu tập trung tại sân đền theo nghi lễ truyền thống. Trong đêm tối, dưới ánh đèn nê-ông, mọi người tập trung ở sân rồng. Tiếng trống chiêng vang lên, mọi người bắt đầu lễ để hành tiến về Thăng Long Hà Nội, trời bỗng vàng lên, ông bất chợt nhìn thấy một áng mây rồng vàng từ phía Hà Nội bay từ từ về Đền Đô. Chiếc máy ảnh Pratica với cuộn phim âm bản màu từ thời chống Mỹ được ông để phản ứng nhanh ở chế độ vô cực, ống kính 4, tốc độ 30 chỉ chớp được duy nhất một bức ảnh thì vầng mây bay lên đỉnh đền rồi tản ngay. Hàng chục phóng viên đứng bên cạnh không kịp phản ứng.

Bức ảnh "Hoàng long linh hiện" đã được ra đời như thế. Rồi ông nhẩm tính:... *(Xem tiếp trang 47)*



"Hoàng Long linh hiện" *Ảnh: Đức Thìn*



"Tiếng vọng cội nguồn" *Ảnh: Đức Thìn*



TẢN MẠN TRỐNG LÀNG



BÙI YÊN THƯ

Trong kiệt tác Truyện Kiều, Đại thi hào Nguyễn Du đã khiêm tốn kết thúc tác phẩm của mình bằng câu thơ:

"Lời quê chắp nhặt dông dài,
Mua vui cũng được một vài trống canh"

Đến nay, chưa có ai xác định được trống xuất hiện ở nước ta từ khi nào, nhưng rõ ràng tiếng trống canh điểm thời gian đã gắn bó với đời sống của người dân Việt dưới luỹ tre làng từ rất xa xưa. Theo cách tính thời gian của ông cha ta xưa, một ngày được chia thành 12 canh giờ (mỗi canh giờ tương đương 2 tiếng đồng hồ), ứng với 12 con giáp. Một ngày mới được bắt đầu từ giờ Tý (tức 23h-1h đêm). Một đêm có năm canh và được điểm từng canh bằng tiếng trống làng. Ở chốn lao tù của chính quyền Tưởng Giới Thạch, nhà cách mạng lỗi lạc Nguyễn Ái Quốc vẫn khôn nguôi nhớ về Tổ quốc, mà đếm từng canh thâu: *"Một canh, hai canh, lại ba canh/Trằn trọc băn khoăn giấc chẳng thành/Canh bốn, canh năm vừa chợp mắt/Sao vàng năm cánh mộng hồn quanh"*. Vậy là tiếng trống canh đã từng một thời in đậm trong tâm thức của mỗi người dân Việt.

Trên thế giới, từ xưa đến nay cũng chưa có tài liệu nào ghi lại một cách đầy đủ về lịch sử của Chuông, Trống, Mõ. Nhưng người ta dựa theo những chi tiết còn khắc ghi lại trên các tranh ảnh điêu khắc vào thời kỳ đầu tiên của Phật giáo, tại Ấn Độ và các quốc gia có nền văn hóa Phật học như : Miến Điện, Thái lan, Lào, Campuchia, Việt Nam, Trung Hoa, Nhật Bản, Triều Tiên để tiếp tục chế tạo ra những loại Chuông, Trống, Mõ mới để thích nghi theo nhu cầu của thời đại và đặc điểm từng dân tộc. Cùng với Chuông, Mõ, Trống là những nhạc cụ phổ biến và không thể thiếu trong các nghi lễ Phật giáo, tại mỗi chùa trước khi cử hành nghi lễ và sau khi chấm dứt buổi lễ. Chuông, Trống, Mõ là những âm thanh mang năng lượng sáng tạo, để trợ giúp người con Phật biểu hiện lòng thành tán tụng, tôn kính Đức Phật một cách trang nghiêm. Riêng trống của Việt Nam có một số điểm đặc biệt hơn ở các nước khác, với sự đa dạng về hình thức, độc đáo về màu âm và phong phú về chức năng mà trên thế giới ít nơi nào sánh bằng. Trống không chỉ là một công cụ làm hiệu lệnh trong sinh hoạt đời thường, mà còn là một loại nhạc cụ không thể thiếu trong đời sống văn hoá, tâm linh ở mỗi làng quê của người Việt.

Ở quê tôi, trống đã có từ lâu lắm rồi, hầu như không làng nào là không có trống. Trống làng thường được treo tại một vị trí trang trọng ngay cửa đình làng. Vào những ngày hội làng, trống được hạ xuống phục vụ cho lễ hội. Những năm được mùa, đời sống sung túc, làng tôi tổ chức hội thật linh đình với lễ rước kiệu, múa sư tử, thi bơi chải Tiếng trống vui nhộn như thôi thúc lòng người làm rạo rực cả một vùng. Đêm Ba mươi Tết, vào thời khắc thiêng liêng của đất trời chuẩn bị chuyển giao từ năm cũ bước sang năm mới, nghe tiếng trống hiệu dân làng tập trung đông đủ trước sân đình dự lễ tế Giao Thừa. Đúng lúc kim đồng hồ chỉ 12 giờ đêm, một cụ ông đức cao vọng trọng được cử làm chủ tế trong bộ đồ lễ nghiêm trang cầm chiếc dùi trống khoan thai đánh ba hồi chín tiếng, báo hiệu một năm mới đã về. Tiếp đó cụ châm lửa từ chiếc đèn dầu trên bàn thờ cho dân làng lấy lửa mang về nhà theo nghi lễ rước lửa truyền thống, cầu mong một năm mới no đủ, an lành.

Ngày còn sống ma ông tôi, mỗi lần nghe tiếng trống làng vang lên, ông lại "ôn nghèo, kể khổ" về cái cảnh nước mất, nhà tan dưới thời phong kiến. Tiếng trống khi ấy là lành ít, dữ nhiều. Khi là tiếng trống thúc thuế, bắt lính. Khi là tiếng trống báo nguy trong làng có cháy. Rồi mùa mưa bão đến là tiếng trống liên hồi hộ đê mỗi khi sóng to gió cả, đê làng trong tình thế nguy cấp Tiếng trống thình thịch khiến cả làng nháo nhác. Cái làng nhỏ bé quê tôi ngày ấy vốn đã nghèo lại càng xơ xác. Không hiểu vì sao, mỗi lần như vậy tôi lại nhớ đến đoạn văn trong tác phẩm "Sống chết mặc bay" của Phạm Duy Tốn miêu tả sao giống làng tôi đến thế: *"Tuy trống đánh liên thanh, ốc thổi vô hồi, tiếng người xao xác gọi nhau sang hộ, nhưng xem chừng ai ai cũng mệt lử cả rồi. Ấy vậy mà trên trời thời vẫn mưa tầm tã trút xuống, dưới sông thời nước cứ cuồn cuộn bốc lên. Than ôi! Sức người khó lòng địch nổi với sức trời! Thế đê không sao cự lại được với thế nước! Lo thay! Nguy thay! Khúc đê này hỏng mất"... "So với cái cảnh trăm họ đang vất vả lấm láp, gội gió tắm mưa, như đàn sâu lũ kiến ở trên đê, thời ở trong đình rất là nhàn nhã, đường bệ, nguy nga: nào quan ngồi trên, nào nha ngồi dưới, người nhà, lính lệ khoanh tay sắp hàng, nghi vệ tôn nghiêm, như thần như thánh. Thỉnh thoảng nghe tiếng quan phụ mẫu gọi: "Điếu, mày"*...Mới hay cảnh lầm than, cơ cực, sống kiếp nô lệ của ông cha ta ngày trước thì ở nơi nào cũng thế. Chế độ phong kiến mục ruỗng, bộ máy cai trị thối nát, cuộc sống người dân trăm bề gian khó.

Khi vào lớp vỡ lòng, tôi được học ngay tại đình làng. Ngày ấy quê tôi còn nghèo, không có trường lớp riêng. Tiếng trống trường đầu tiên trong tôi cũng chính là tiếng trống làng. Cô giáo vỡ lòng của tôi là một người bà trong họ, bà vừa dạy học vừa kiêm luôn cả việc đánh trống. Vào giờ tập thể dục giữa giờ, lũ trẻ chúng tôi xếp thành hàng thực hiện bài thể dục theo nhịp cắc, cắc tùng. Giờ vào lớp là một hồi trống báo, chúng tôi dừng ngay việc nô đùa để vào lớp, ê a đánh vần từng con chữ . Đến tận bây giờ, trong tôi vẫn không thể nào quên cái âm thanh thân thiết đến lạ lùng của tiếng trống ngày ấy.

Có lẽ ấn tượng nhất đối với lũ trẻ chúng tôi là tiếng trống của những đêm rằm Trung Thu. Năm nào cũng vậy, dưới ánh trăng vàng rực cả đường làng, lũ trẻ chúng tôi lại háo hức xem múa sư tử, chơi trò rước đèn ông sao, đèn kéo quân Trống làng được làm lễ hạ xuống từ trước đó cả tuần, các anh chị thanh niên cắt giấy màu trang trí trông thật đẹp mắt. Rồi trống làng được đặt vào kiệu quấn vòng xanh, đỏ có bốn người khiêng. Người đánh trống mặc bộ đồ lính Tốt, chân quấn xà cạp, đầu chít khăn xanh vừa đánh trống vừa nhảy múa điệu nghệ. Tiếng trống thật vui nhộn, tưng bừng. Dân làng đứng vây quanh xem múa sư tử vỗ tay...

(Xem tiếp trang 47)

Cổng làng

"Chiều hôm đón mát cổng làng
Gió hiu hiu đẩy mây vàng êm trôi
Đồng quê vờn lượn chân trời
Đường quê quanh quất bao người về thôn"
("Cổng làng" - Bàng Bá Lân)

Cùng với cây đa, bến nước, sân đình, cổng làng đã trở thành một phần hồn cốt của quê hương, để mỗi khi Tết đến, Xuân về, cổng làng hiện ra trong nỗi nhớ hoang hoải của những người con xa xứ...

Từ bao đời nay, chiếc cổng làng đã trở nên thân thuộc, một phần không thể thiếu của làng quê cổ truyền vùng Bắc Bộ. Làng nào cũng có một cái cổng làng. Dù giàu hay nghèo, làng khoa bảng hay làng nghề, cái cổng làng luôn chiếm một địa vị quan trọng, thiêng liêng, thường trực trong lòng tất cả mọi người dân trong làng. Cổng làng là nơi những người mẹ, người vợ tiễn chân chồng, con mình lên đường ra chiến trận trong những năm tháng chiến tranh, để rồi hàng ngày chứng kiến giọt nước mắt lặng thầm của họ khi mòn mỏi ngóng trông tin người ở chiến trận. Cổng làng là cũng là nơi đón người đi xa về, để khi nhìn thấy tán cây đa, nóc mái đình, về đến cái cổng làng thân thương là biết mình đã về đến nhà. Cổng làng là nơi chào đón cô dâu mới về nhà chồng, để từ đây cô bước vào một cuộc sống mới, trở thành người của một cộng đồng mới. Hay khi những người con trong làng khi trở về với đất mẹ phải được khiêng tay, hạ thấp xuống để chào vĩnh biệt cái cổng làng thiêng liêng mà tha thiết. Cổng làng trở thành người lính canh cần mẫn chứng kiến sự đến và ra đi của biết bao thế hệ người dân làng, cứ như thế mãi...

Mỗi làng xây cổng làng theo một kiểu dáng và phong cách, thể hiện văn hóa, tập quán của chính làng mình trên cái cổng. Có nhiều làng dựng cổng đơn giản mà ưu nhìn, có làng lại dựng cổng hoành tráng có ba cổng tò vò liền nhau, với hai cổng hai bên nhỏ hơn cổng giữa như kiểu tam tòa quan đình. Nhưng thông thường, kiến trúc cổng làng xưa không cầu kỳ, phô trương mà hài hòa với không gian của con đường làng, lũy tre xanh, cây đa, giếng nước và để khẳng định chỗ đứng của làng trong khoảng không gian làng quê vùng Bắc Bộ. Đất lề, quê thói, cửa nhà trong làng có thể sơ sài, nhưng cổng làng thì phải đàng hoàng, chững chạc bởi cổng làng là bộ mặt của làng quê. Chính vì thế, chưa cần bước sâu vào làng, chỉ đứng trước cổng làng, một người khách lạ cũng có thể cảm được phần nào cốt cách của làng.

Thời phong kiến, làng có nhiều người đỗ đạt, làm quan to, thậm chí có cả những tướng quân công trạng hiển hách, bên cạnh cổng làng được dựng một bia "hạ mã" để ai đi ngựa tới đây phải xuống ngựa. Quan Trạng về làng cũng phải vái chào cái cổng làng rồi mới được đi qua. Xưa, Lương Văn Can, người sáng lập ra phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục (1907), quê ở làng Nhị Khê, Thường Tín (Hà Nội), mỗi khi về quê, qua cổng làng là cổng Quốc đều xuống xe, đi bộ về nhà. Mặc dù theo lệ làng ông phải đến gần đến thờ Nguyễn Trãi, có tấm bia "hạ mã", người đi xe mới phải xuống xe đi bộ qua đến. Làng mà có nhiều quan văn thì cổng làng thường có nhiều câu đối hay, những bức hoành để ca ngợi và khuyến học. Có những cổng làng lại đắp quả bầu trên nóc để thu hút và chứa đựng tinh hoa của cả vũ trụ. Có cổng lại xây dựng cả điếm canh nhô cao để các tuần phu đứng gác, quan sát xung quanh bảo vệ làng khi có giặc cướp hay cháy nhà. Nhưng dù to dù nhỏ, dù xây bằng gạch hay ghép đá, chiếc cổng làng luôn được đặt ở vị trí trang trọng nhất và dễ nhìn nhất, để những người con của làng dù có tha phương cầu thực nơi đất khách quê người, khi trở về chỉ cần nhìn từ xa cũng biết mình đã về tới mái nhà thân yêu.

Tất cả mọi hoạt động của làng từ to đến nhỏ đều được đưa đến cái cổng làng. Những tin tức được niêm yết lên cổng làng và được mọi người bàn bạc, truyền bá thành những câu chuyện kể không bao giờ hết. Ngay sau cái cổng làng, người ta thường dựng một vài hàng quán để dân làng đến đây dừng chân nghỉ ngơi sau những buổi làm đồng với bát nước chè, điếu thuốc lào và trò chuyện tán gẫu với nhau. Cạnh cái cổng làng cũng là nơi trai gái hò hẹn, mà nhìn lên cái cổng làng để thề thốt, hứa hẹn một cuộc sống đến đầu bạc răng long. Trong những ngày lễ tết, hội hè đình đám, cái cổng làng lại nhộn nhịp người qua, kẻ lại với những lời chúc phúc, tiếng cười nói rộn ràng không ngớt. Và có ai mỗi khi xa quê không ngoái nhìn lại, nhìn lần cuối cái cổng làng mình, nơi có người thân đang đứng tiễn chân. Những người con xa xứ, khi về lại quê nhà, bước qua cổng làng là biết mình đã về tới mảnh đất chôn rau cắt rốn, chợt thấy lòng ấm lại. Với vẻ trầm mặc, rêu phong ghi dấu ấn thời gian, cổng làng đã trở thành hồn quê, mang sức sống và bản lĩnh của làng quê.

Một trong những cổng làng cổ nổi tiếng ở Bắc Bộ được bảo tồn đến ngày nay là cổng làng gốm Thổ Hà (xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang). Cổng nằm ở ngay đầu làng phía trước đình, được xây dựng từ năm 1692, bên tả là hồ nước rộng, bên hữu có cây đa hàng trăm năm tuổi. Cổng làng được xây dựng khá đồ sộ bởi chính bàn tay của các nghệ nhân trong làng với vọng lâu thể hiện cái hồn và sự thịnh vượng của nghề gốm xưa kia. Có lẽ từ xa xưa, thời mới lập làng, lập xóm, vọng gác được xây dựng như là một tiền tiêu để bảo vệ làng, ngăn ngừa trộm cướp, giặc giã. Trên cánh cổng được chạm nổi đôi câu đối: "Nhất thiên phong thổ huy hoàng cảnh/ Vạn cổ sơn hà tráng lệ cư" tạm dịch là: "Một cõi trời phong tục đất đai cảnh huy hoàng/ Nghìn xưa sông núi ở chốn tráng lệ". Vẻ đẹp của cổng làng gắn với nền văn minh lúa nước khi trên cổng chạm đôi rồng đang bay lượn. Hình tượng rồng mang tính phác họa đã gợi lên ước vọng của cộng đồng về một cuộc sống ấm no, sung túc.

Khác với cổng làng Thổ Hà có gác ở trên mái với mái vòm cuốn tò vò, cổng làng cổ Mông Phụ (Đường Lâm, Sơn Tây) chỉ là một ngôi nhà hai mái đốc nằm ngay trên đường vào làng. Nhưng cổng làng Mông Phụ độc đáo ngay từ việc chọn hướng đặt cổng làng. Hướng Đông, nơi bắt nguồn ánh sáng của sự sống, nơi bắt đầu cho cái mới, nơi bắt nhiều nguồn sinh lực nhất đã được ấn định làm vị trí cho cổng làng. Cổng làng Mông Phụ được xây dựng vào thời gian đời vua Lê Thần Tông (1553), nó mở lối cho trục đường chính dẫn vào làng. Cổng được làm theo kiểu "Thượng gia hạ môn" có nghĩa là trên là nhà, dưới là cổng. Cổng được xây bít đốc, có trụ đỡ mái và đầu nóc, bên trong có khung gỗ, kèo, hoành, rui, trên mái lợp ngói. Thượng lương còn rõ dòng chữ khắc: "Thế hữu hưng nghi đại", nghĩa là "Cuộc đời muốn được hưng thịnh cần phải thích nghi". Tường của cổng làng



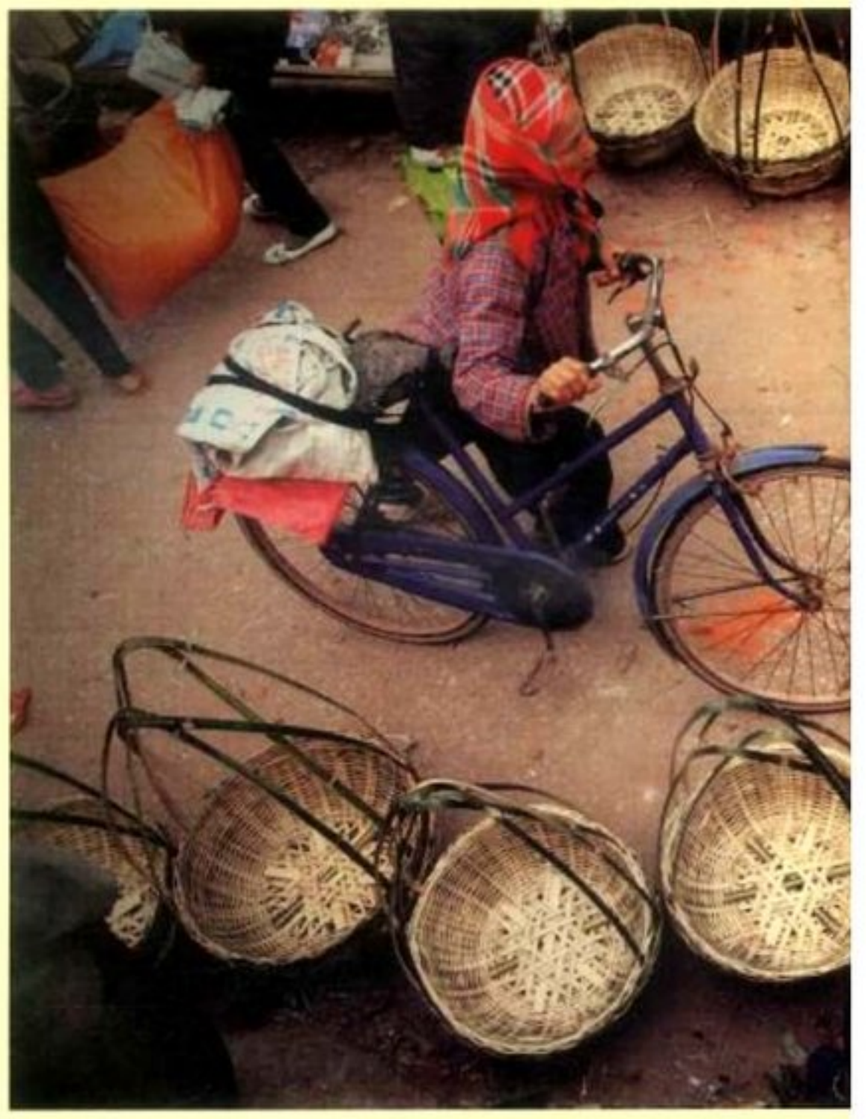
được làm bằng đá ong đào từ lòng đất, cát thì lấy trên gò trong vùng rồi trộn vôi với mật, tạo thành hỗn hợp kết dính để xây cổng. Cổng chỉ đủ cho vài người gánh lúa nghỉ ngơi, là chỗ trú cho vài người đi tuần làng. Có thể khẳng định, về mặt kiến trúc và trang trí, những chiếc cổng làng xưa lưu giữ cả một kho báu vô giá. Những đường nét, hoa văn chạm trổ trên cổng làng mang lại cho chúng ta nhiều tín hiệu từ xa xưa cũng như những mật mã về cái đẹp và tư duy truyền thống, đòi hỏi người đời sau giải mã. Chính vì thế, có vô vàn những chiếc cổng làng Việt đã đi vào thi ca, nhạc họa như: cổng làng Ước Lễ (xã Tân Ước, Thanh Oai, Hà Nội), cổng làng Cựu (xã Vân Từ, Phú Xuyên, Hà Nội)... để cho các nhà văn hóa, lịch sử, khách nước ngoài tìm đến nghiên cứu, tìm hiểu và hết lời ca ngợi, trầm trồ.

Trải qua thăng trầm của thời gian, ngày nay cổng làng vẫn đang tồn tại như một biểu tượng thân thương và đặc trưng của mỗi làng quê truyền thống bất chấp tốc độ chóng mặt của sự đô thị hóa. Nhiều làng cổng làng xưa giờ đã vào giữa làng. Tuy nhiên, làng quê đang thay đổi từng ngày. Hình ảnh những căn nhà với các tiện nghi hiện đại như: bếp ga, đồ điện nằm xen kẽ những ngôi nhà gỗ ba gian bếp rơm, bếp rạ là điều dễ bắt gặp ở bất kỳ làng quê nào hiện nay. Rồi các làng quê với nghề thủ công truyền thống phát triển khiến cho trong làng tồn tại bao nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ. Đường làng ngày càng được mở rộng để phục vụ cho nhu cầu đi lại và phát triển của người dân trong khi cổng làng thấp bé, nhỏ hẹp khiến cho ô tô đặc biệt là những loại ô tô tải, xe chữa cháy... không qua cổng vào làng được. Cổng làng từ một người lính canh bảo vệ làng giờ đây lại trở thành một trong những vấn đề ngăn trở xe chữa cháy, các phương tiện hiện đại có trọng tải lớn đi vào làng. Chính vì vậy, vừa mở rộng không gian của làng theo nhịp sống đô thị hóa, vừa bảo tồn những di sản văn hoá cổ mà tiền nhân đã gây dựng hàng nghìn năm và đảm bảo phát triển bền vững đang là một bài toán khó dành cho các nhà quy hoạch. Niềm vui sẽ trọn vẹn hơn nếu sau mỗi cái cổng làng đẹp đẽ là cuộc sống người dân luôn no ấm, yên bình và an toàn...■



Chợ Quê

ÁNH HỒNG



Trong văn hóa làng xã Việt Nam, chợ là một phần đời sống không thể thiếu của những người dân quê. Người xưa có câu: "Chợ tàn thì làng mạt". Chợ là một trong những thiết chế thương mại phản ánh rõ nét nhất đời sống kinh tế - xã hội của địa phương. Muốn biết đời sống nhân dân có khá giả, ăn nên làm ra hay không thì nhìn vào chợ. Không chỉ vậy, chợ lưu giữ nhiều nét văn hoá cũng như tục lệ của người dân nơi đó. Ở chợ quê, người dân trao đổi hàng hóa, những sản vật được thu hoạch từ chính mảnh vườn, khoảng ao của gia đình. Nhưng dân ta đi chợ không chỉ dừng lại ở việc bán mua còn là để gặp gỡ, hỏi thăm nhau, biết người này, người kia còn mạnh khỏe để rồi cùng nhau trò chuyện, tâm tình, chia sẻ những câu chuyện đồng áng, mùa vụ. Với những người con của làng quê, không ai khi đi xa mà không mang trong mình nỗi nhớ nhung, hoài niệm về quê hương, nơi có ngôi nhà thân thuộc, bến nước, cây đa đầu làng và dáng mẹ gầy tất tưởi gánh hàng bước thấp bước cao trên triền đê hun hút để đi kịp cho buổi chợ sớm: "Ôi quê ta dầu sương dãi nắng/ Phiên chợ nghèo lều tranh mái xiêu/ Kìa dáng ai như dáng chị, dáng mẹ tôi".

Chợ ở làng nào, xã nào thường lấy tên của làng, xã ấy mà gọi, nói nôm na là chợ quê. Chợ quê thường được đặt trong khoảng không gian thông thoáng, có nhiều hướng vào, có nhiều cây cổ thụ, thế đất cao và gần đình, chùa với dăm cái lều thấp lợp rạ mỏng, vài dãy quán ngói... còn hầu hết kẻ mua người bán đều đứng ngồi giữa trời. Có lẽ, các cụ ta xưa không phải vô tình đặt chợ ở thế ấy cho tiện mua bán mà cố ý sắp đặt để cảnh bán mua huyên náo kia được gần sát gần chốn thanh tịnh, thanh cao để con người ta khi bước chân vào chốn cửa Phật tạm quên đi những toan tính đời thường mà tu thân. Và cũng là để thuận tiện cho việc đảm bảo an toàn cho chợ vì nếu có cháy xảy ra, người dân có thể tận dụng nguồn nước từ giếng nước của đình, chùa cho kịp chữa cháy.

Người ở quê có thói quen đi chợ sớm vì vậy chợ quê thường chỉ họp từ sáng sớm tinh sương đến lúc mặt trời đứng bóng thì vãn. Đi chợ sớm để bán mua rồi về kịp đi đồng áng, đi chợ sớm cho khỏi mất ngày, mất buổi và đi chợ sớm cũng là để ăn quà. Dường như quà bánh là những món không thể thiếu trong chợ phiên quê. Quà quê thì đủ thứ, nào bánh đúc, bánh đa, cái bánh tẻ, bánh nếp, kẹo bột, tò he Người làng này, làng khác mang ra chợ toàn những thứ được chế biến từ nông sản quê mình. Có lẽ, vì vậy mà đối với nhiều người Việt, ký ức về những buổi đợi bà, đợi mẹ đi chợ về trở thành những kỷ niệm đặc biệt hạnh phúc. Cái hạnh phúc vì được đón nhận từ bàn tay thân yêu, chai sạn vì sương gió những cái kẹo, cái bánh nồng ấm tình thương.

Chợ quê cái gì cũng sẵn. Bữa ăn tươi là con cua, con cá, mớ tép, mớ tôm tươi rói vừa được người ta đi đánh giậm từ tinh mơ về để kịp cho buổi chợ hay mớ rau ngót, rau muống, vài mớ rau thơm được hái lên khi sương còn chưa tan trên chính góc vườn nhà. Đức tính hay làm hay làm đã khiến cho người nông dân gắn bó với quê mình, gắn bó với mảnh đất, bờ ao cho họ luống rau, khóm chuối để rồi mùa nào thứ ấy, mỗi nhà một tay cấy, tay trồng cứ đến hẹn lại lên chợ. Khung cảnh chợ náo nhiệt cùng với âm thanh rất đỗi đời thường, tiếng mời chào của cô hàng nón, các bác bán giang, chẻ lạt, anh bán nong nia, chổi rễ hay những ánh mắt trẻ thơ rạng rỡ khi được theo bà, theo mẹ đi chợ. Và có lẽ không ở đâu ta còn bắt gặp hình ảnh những người bà, người mẹ nâng niu từng đồng tiền lẻ như ở chợ quê bởi trong đó gói ghém bao chắt chiu, lo toan đời sống. Rồi lúc chợ gần tàn, vài người bán vẫn cố ngồi nán lại bán cho hết gánh hàng và để những người vì bận việc đồng áng, hay vì lý do nào đó đến muộn vẫn còn chút gì đó để mua. Những lúc như thế, người bán thường bán rẻ hơn lúc trước, người mua cũng chẳng câu nệ vì mớ rau con cá không còn tươi, ai cũng vui vì may còn vớt vát được cái gì đó. Và thay vì những lời mặc cả, cò kè bớt một thêm hai, mọi người đều dành cho nhau những lời hỏi thăm, những lời động viên thân tình, ấm áp.

Có thể khẳng định, đi chợ với người dân quê là chuyện mưu sinh. Những gánh hàng chợ đem đến cho người dân cuộc sống yên ổn vì ngoài việc đồng ruộng ra, họ có việc làm quanh năm và có thu nhập cao. Những gánh hàng ra chợ là mang theo niềm hy vọng của cả gia đình. Nhưng không vì thế tình làng nghĩa xóm nhạt đi. Người ta đến chợ, đi chợ để gặp nhau, để tếu táo với nhau những câu chuyện nghe được ở đâu đó, hay để cùng sẻ chia với nhau những khó khăn vất vả trong công việc ruộng đồng. Nếu ai đó nghĩ chợ là y như rằng có người hỏi, người tìm. Và từ bao giờ đi chợ đã trở thành thói quen khiến người ta không đi sẽ nhớ. Nhiều khi đi chợ chỉ là để gặp bạn chợ, để chị em còn trông thấy nhau, thấy rằng người kia vẫn khỏe mạnh đủ để gánh gánh hàng, bưng rổ rau ra chợ bán.

Mỗi con người, mỗi cuộc đời, mỗi số phận đều có những câu chuyện gắn bó với cái chợ của làng quê mình. Có khi chỉ là kỷ niệm thuở ấu thơ được bám theo bà, theo mẹ, được ăn bát bánh đúc lạc chan canh cua nóng hổi, thơm lừng nhưng cũng có khi chợ lại là nơi gắn bó với số phận và cuộc đời của người dân thôn dã. Chẳng vậy mà trong ca dao xưa đã có câu: "Chợ huyện một tháng sáu phiên/ Gặp cô hàng xén kết duyên Châu Trần". Hay có một câu chuyện về cô gái gánh hàng đi chợ, bị chàng trai giữ lại tỏ tình đã trả lời rất chân thành và tha thiết: "Chàng ơi bỏ áo em ra/ Để em đi chợ, kẻo mà chợ trưa/ Chợ trưa hàng bán hết đi/ Lấy gì nuôi mẹ, lấy gì nuôi em". Có người gắn bó cả đời với gánh hàng bánh đúc, bánh đa để rồi trở thành một điều gì đó thân thương, gắn bó với làng đến mức mỗi một thế hệ già đi là dân làng lại lo không được gặp lại, thưởng thức cái hương vị đặc biệt chỉ riêng có của gánh hàng đó nữa. Dường như ở chợ quê, mỗi một thức quà đều chứa đựng tâm huyết, tình cảm của người làm nghề, có như thế mới níu giữ được chân khách trong mấy chục năm, để mỗi người khi xa quê đều nhớ đến hương vị đặc trưng đó...



Chợ quê xưa thường nổi bật với hình ảnh đẹp của: "Những cô hàng xén răng đen/ Cười như mùa thu tỏa nắng" ("Bên kia sông Đuống" - Hoàng Cầm), những bà cụ môi cần chỉ quết trầu nơi gốc đa đầu chợ, những ông đồ già miết mực tàu trên giấy đỏ, lũ trẻ con mải mê ngắm nghía những con tò he đầy màu sắc bằng bột nếp, trầm trồ với đôi bàn tay khéo léo của ông lão nặn tò he thoắt cái đã ra chú gà trống oai phong, ông quan trạng áo mũ xúng xính... Góc này có người hát xẩm cò cưa chiếc đàn nhị nỉ non giữa chốn đông người, góc kia là ông thầy bói, thày tướng số chuyên xem quẻ cho mọi người. Ngoài những dãy hàng thịt, hàng quà, trầu cau... ra còn có những lò nhuộm với cái chảo lớn đun nước màu nhuộm áo, yếm, khăn, cạp váy... Chợ ngày xưa còn có nhân vật anh mõ chợ, là người thông báo, đi rao mọi tin tức về việc mua bán, trong chợ. Anh còn làm đủ mọi việc như: giúp mọi người ổn định chỗ ngồi, sửa lều lán... Hay mỗi khi có cháy xảy ra trong chợ, anh mõ có thể được coi như trạm thông tin 114 đi thông báo, huy động tất cả mọi người tập trung lại cùng nhau cứu chữa, dập tắt đám cháy. Những nhân vật của chợ xưa đó trở thành một phần của hồn quê, gợi bao thi hứng trong thơ ca: "Anh hàng tranh kĩu kịt quảy đôi bổ/ Tìm đến chỗ đông người ngồi dọn bán/ Một thày khóa gò lưng trên cánh phản/ Tay mài nghiên hý hoáy viết thơ xuân/ Cụ đồ nho dừng lại vuốt râu cằm/ Miệng nhẩm đọc vài hàng câu đối đỏ..." ("Chợ Tết" - Đoàn Văn Cừ). Cảnh sắc nay không hoàn toàn như trong dĩ vãng về một phiên chợ Tết của miền quê Bắc Bộ xưa nhưng về với chợ quê người ta vẫn cảm nhận được một phần của chợ tết ngày xưa ấy thật gần gũi, thân quen.

Chợ quê giờ cũng khác xưa nhiều. Bên cạnh những sản vật quê nhà giờ đây không thiếu hàng của thành phố, bên Tây, bên Tàu mang về với bao bì bắt mắt, đủ loại. Và nhiều khu chợ đã được xây dựng lại kiên cố, khang trang cho bà con đi chợ có chỗ che mưa, che nắng. Nhưng dường như với người quê, cái chợ với vài cái lán tiêu điều vẫn là một điều gì đó thân thương, gắn bó. Còn với người đã ra thành phố sống nhiều năm như tôi, giờ đã quen với sự chật chội, ồn ã của phố xá, sự tiện lợi của cửa hàng, siêu thị nhưng thẳm sâu trong tâm trí vẫn da diết nhớ cái mùi thơm ngọt của lúa làm đòng trên những cánh đồng quê, muốn tìm về với một buổi chợ sớm, tìm lại cái cảm giác háo hức khi bám vạt áo bà đi bộ trên những triền cỏ còn ướt mềm sương sớm để thưởng thức chiếc bánh tẻ, bánh khoái nóng hổi, thảo thơm như ngày còn bé thơ...■





Tạm xa cái ngột ngạt, ồn ã của phố xá đông đúc, ta tìm về màu xanh của lúa ngô, về với những cánh đồng thơm ngát, trải dài ấm no, thanh bình bao quanh từng xóm thôn, làng xã, ghé thăm một phiên chợ quê để tìm lại chút tuổi thơ của chính mình trong những đồng quà, tấm bánh mộc mạc, thảo thơm, để trong tâm khảm mỗi chúng ta khắc sâu những hình ảnh êm đềm, thân thuộc về một làng quê với những phiên chợ mà có lẽ đến một thời điểm nào đó sẽ chỉ còn trong cổ tích...



BIỂU TƯỢNG LỬA TRONG THƠ CA VIỆT NAM

UYÊN TRANG

Tiếng Việt có một trường từ vựng về lửa rất phong phú: Từ ngữ chỉ dạng thức của lửa: *ngọn (ngọn lửa), ánh, đám, tia, đốm, chấm, luồng, khói lửa, bình lửa, hương lửa...*; từ ngữ chỉ dạng thức cuối cùng của lửa: *tro bụi, than, tàn, khói, muội*; từ ngữ chỉ hoạt động của lửa, hoạt động dùng lửa: *cháy, đốt, bén, bốc, bùng, lan tỏa, soi, phun, bắn, lóe...*; từ ngữ chỉ hoạt động dùng lửa để tạo tác: *đun, nấu, nướng, thổi, nung, hun, sưởi* ; từ ngữ chỉ tác động, tác hại của lửa: *cháy, rát, rộp, bỏng, hóa (vàng)...*; từ ngữ chỉ tính chất, trạng thái của lửa: *đượm, to, rực, ngùn ngụt, bùng bùng, bập bùng, âm ỉ, leo lét, vạc, tắt, nóng, ấm, nguội, quá lửa, non lửa; lập lòe, le lói, chập chờn* ; từ ngữ chỉ màu sắc của lửa: *đỏ/đỏ rực, hồng, vàng...*; từ ngữ chỉ hành động tạo lửa: *thắp, nhóm/nhen, nổi lửa, châm, đánh lửa, đốt, phát hỏa, phóng hỏa, mồi...*; từ ngữ chỉ hoạt động giữ lửa: *gẩy lửa, ủ lửa, vun lửa, cời* ; từ ngữ chỉ sự chấm dứt hoạt động của lửa: *tắt, dập, tưới, chữa cháy, gạt* ;từ ngữ chỉ nguyên liệu phát ra lửa, giữ lửa: *củi, đóm, rơm, bấc, diêm, đèn, nến* ; từ ngữ chỉ nguyên, nhiên liệu tạo ra lửa: *than, khí than, dầu khí, xăng, ga...* Không phải là tất cả, nhưng khi được sử dụng vào trong thơ ca, hầu hết các từ trong hệ thống từ ngữ trên sẽ trở thành các từ - biểu tượng. Những từ - biểu tượng này không phải mang trong nó tất cả ý nghĩa của biểu tượng văn hoá (mẫu gốc) của một nền văn hoá mà tùy theo sự tri nhận, tuỳ theo tuy duy nghệ thuật của người nghệ sĩ mà chúng được tổ chức, sắp xếp trong những sự kết hợp theo những quan hệ hoặc tương tác bổ sung hoặc tương phản để làm nổi bật hình tượng. Cũng theo đó mà chỉ một số ý nghĩa biểu tượng của mẫu gốc được hiện thực hoá ở các từ - biểu tượng. Chính điều này tạo một sự khác biệt có thể gọi là về cấp độ trong sự chuyển hoá của các mẫu gốc (biểu tượng văn hóa) thành các biểu tượng ngôn từ.

Từ quan niệm: *Lửa là nguồn tỏa sáng và phát nhiệt*, một đặc tính bản nguyên của lửa, không khó để có thể tìm và dẫn ra những câu thơ viết về lửa như là biểu tượng của nguồn sáng, nguồn ấm trong thơ ca. Bắt đầu từ những vần thơ về lửa của Lưu Quang Vũ thể hiện một sự nhận thức và biểu hiện khá trọn vẹn về ý nghĩa nguồn tỏa ra ánh sáng, phát ra nhiệt của lửa trong cuộc sống: *"Hãy cho tôi chút lửa/Trong ngôi nhà mùa đông/Để tôi nướng sắn ăn/Để tôi sưởi ấm/Để tôi đốt rừng gai đen rậm/Chống lũ rắn thiêu bầy muỗi độc/Để tôi soi tỏ mặt người yêu/Đôi mắt nhiều bóng tối/Giá buốt cào vầng trán sớm nhăn nheo/Lửa hãy cho em gương mặt sáng"*.

Người Việt Nam nói đến lửa thường nhắc nhiều đến *lửa bếp, lửa đèn*. Cũng bởi với mỗi người Việt Nam, lửa bếp, lửa đèn gần gũi lắm, thân thương lắm! Và trong thơ ca cũng vậy, các nhà thơ, khi muốn diễn tả một hình ảnh thân thương nhất, gần gũi nhất, cũng thường mượn ánh sáng của lửa bếp, lửa đèn... Bởi vậy mà mới xuất hiện Chế Lan Viên với *"Con nhớ mế lửa hồng soi tóc bạc"*; Bằng Việt với *"Một bếp lửa chờn vờn sương sớm/Một bếp lửa ấp iu nồng đượm/Cháu thương bà biết mấy nắng mưa"*; Tố Hữu với *"Sớm khuya bếp lửa người thương đi về"*...Và sâu hơn trong ý nghĩa của biểu tượng lửa, nhà thơ Nguyễn Quang Thiều thấy lửa (*lửa đèn*) còn là biểu tượng cho những giá trị văn hóa làng quê. *Lửa đèn* như có trong nó cả hình ảnh của lịch sử cuộc sống cha ông, lịch sử dân tộc: *"Gió thổi tắt đèn, bom rơi máu ứa/Trên đất nước đêm đêm/Sáng những ngọn đèn/Mang lửa từ nghìn năm về trước/Lấy từ thuở hoang sơ/Giữ qua đời này đời khác/Vùi trong tro trấu nhà ta/Ôi ngọn lửa đèn/Có nửa cuộc đời ta trong ấy" (Lửa đèn)*. Đến khi "hát về cố hương", nhà thơ vẫn thấy lung linh, hiện hữu hình ảnh của ngọn lửa đèn gần gũi và quen thuộc: *"Tôi hát bài hát về cố hương tôi/Trong ánh sáng đèn dầu/Ngọn đèn đó ông bà tôi để lại/Đẹp và buồn hơn tất cả các ngọn đèn/Thuở tôi vừa sinh ra/Mẹ đã đặt ngọn đèn trước mặt tôi/Để tôi nhìn mặt đèn mà biết buồn,biết yêu và biết khóc" (Bài hát về cố hương)*. Với hình ảnh của ngọn lửa đèn, Nguyễn Quang Thiều đã làm giàu thêm cho lửa một ý nghĩa, chứa chất trong lửa nét riêng của văn hóa Việt.

Phát triển từ ý nghĩa của mẫu gốc lửa mang đến hơi ấm và sự hồi sinh, biểu tượng lửa trong thơ ca cũng có ý nghĩa: lửa là sự sống, thắp lên lửa là thắp lên sự sống, thắp lên tình yêu, thắp lên niềm tin, sự lạc quan vào tương lai tươi sáng. Đọc bài thơ "Bếp lửa" của Bằng Việt, ta dễ nhận ra lửa "cháy" từ đầu đến cuối. Ngay cả khi cuộc sống khó khăn *"Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi"* thì ngọn lửa vẫn luôn được ủ, được nhóm, dấu hiệu của lửa - khói hay cũng chính là dấu hiệu của sự sống vẫn hun nhèm mắt cháu. Và đến tận câu thơ cuối cùng của bài thơ, lửa vẫn xuất hiện trong câu hỏi - câu hỏi duy trì, câu hỏi khẳng định lửa vẫn cháy, lửa vẫn được bà nhóm lên - *"Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa?"*. Biểu đạt được điều này chính là bởi Bằng Việt đã sử dụng một loạt các từ ngữ thuộc trường nghĩa lửa và "đốt" chúng khắp bài thơ. Sự xuất hiện của lửa và dấu ấn của sự duy trì, sự tồn tại bền bỉ còn được biểu hiện bằng các yếu tố ngôn ngữ là các mệnh đề thời gian và các trạng ngữ chỉ thời gian như: *Lên bốn tuổi cháu đã quen mùi khói; Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa; Rồi sớm chiều lại bếp lửa bà nhen; Một bếp lửa lòng bà luôn ủ sẵn; Một bếp lửa chứa niềm tin dai dẳng; Mấy chục năm rồi đến tận bây giờ*... Sự hiện diện không tắt của lửa trong bài thơ như minh chứng cho sức sống Việt Nam bền bỉ dù phải trải qua thăng trầm biến cố, trải qua nhọc nhằn của dãi dầu nắng mưa. Chúng ta cũng nhận ra ở đây tồn tại mối quan hệ giữa vẻ đẹp tinh thần, sức sống bền bỉ, mãnh liệt đầy sức toả lan, ảnh hưởng của "bà" (có thể gọi đó là ngọn lửa kỳ diệu của cuộc sống này) và ngọn lửa chờn vờn, ấp iu nồng đượm được bà nhen, bà nhóm bao năm. Mối quan hệ này làm sáng thêm hình tượng người bà trong bài thơ. Cũng qua đó mà thể hiện được tình yêu thương và sự ngợi ca người bà như đấng tạo sinh của tác giả. Sử dụng biểu tượng lửa để góp phần thể hiện hình tượng người bà trong bài thơ là một thành công của Bằng Việt.

Trong *"Lửa đèn"* của Nguyễn Quang Thiều, sức sống Việt Nam, nhịp sống Việt Nam vẫn luôn hiện diện như ngọn lửa đèn vẫn được thắp lên dẫu đêm ngày giặc đến cuồng bắn phá: *"Nơi đêm ngày giặc đến cuồng bắn phá /Những ngọn đèn vẫn cứ thắp lên /Chiếc đèn chui vào ống nứa /Cho em thơ đi học ban đêm,/Chiếc đèn chui vào lòng trái núi /Cho xưởng máy thay ca vời vợi, /Chiếc đèn chui vào chiếu vào chăn /Cho những tốp trai làng đọc lá thư thăm./Ngọn đèn được thắp lên"*.

Trong thơ ca, đặc biệt là thơ ca thời kỳ chiến tranh, không khó để chỉ ra những thí dụ về lửa với ý nghĩa lửa là lửa trái tim, trái tim rực lửa. Nét nghĩa này bắt nguồn từ ý nghĩa lửa - bản thể của biểu tượng văn hóa lửa (Theo Kinh Dịch, lửa ứng với phương Nam, màu đỏ, mùa hè, trái tim).

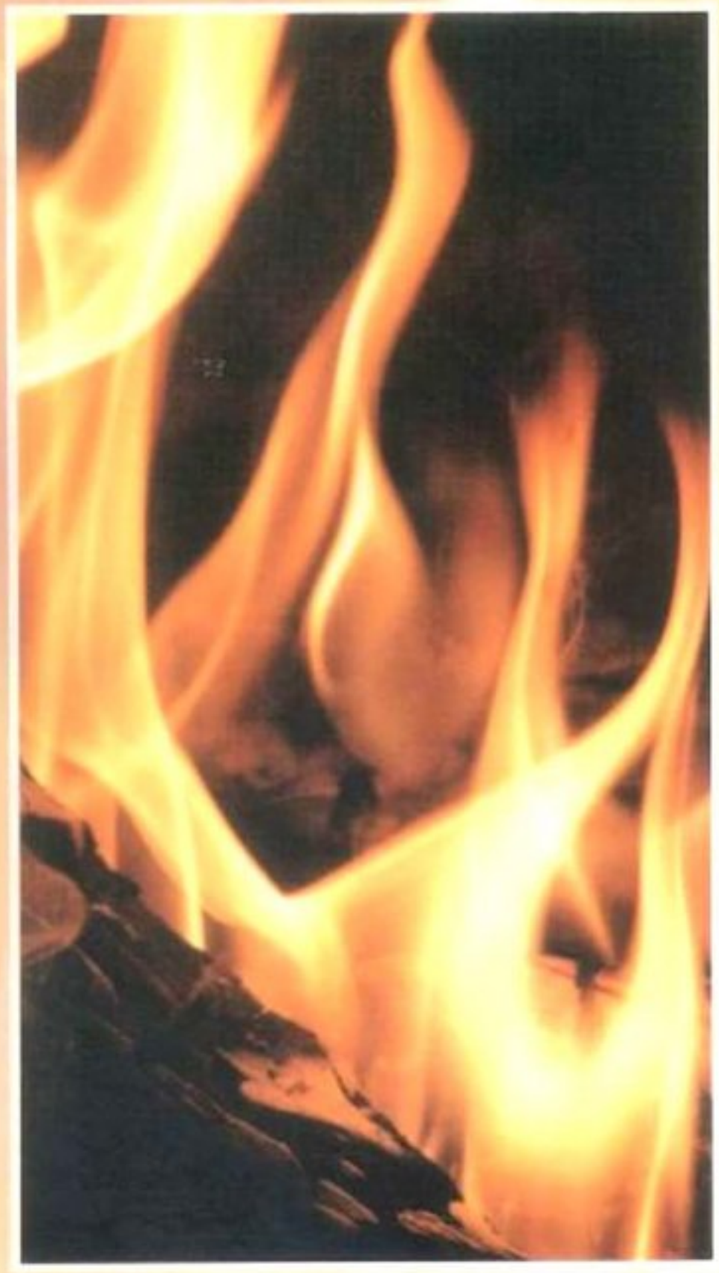
Với Tố Hữu, lửa là trái tim người cộng sản, lửa có trong tim của người cộng sản tràn đầy nhiệt huyết yêu nước: *"Anh đã chết. Anh chẳng còn thấy nữa/Lửa kêu lửa giữa miền Nam rực lửa/Như trái tim Anh, ôi lửa nào bằng!/Phút cuối cùng, chói lọi khối sao băng..."* (Hãy nhớ lấy lời tôi) và *"Nếu lịch sử chọn ta làm điểm tựa/Vui gì hơn bằng người lính đi đầu/Trong đêm tối tim ta thành ngọn lửa"*. (Nhớ lời Di chúc, theo chân Bác)

Từ ý nghĩa lửa-trái tim, nhà thơ Trần Nhuận Minh đã nâng lên thành lửa - con người Việt Nam trong chiến tranh trong *Ánh sáng vùng hủy diệt*: *"Thị xã bỗng bật lên/Bừng bừng hàng ngàn ngọn đuốc/Lồi ra khỏi bóng tối/Những bức tường vỡ toác, cháy thui/Những khung sắt cong queo in lên nền trời"*. Và phút thăng hoa của cảm xúc người nghệ sỹ hay cảm hứng lãng mạn dạt dào trong trái tim những chàng lính lái xe thời chiến đã tạo dựng lên những cảm nhận: *"Trong ánh lửa hào hùng như thuở hồng hoang /Những chiến sĩ lái xe nhìn qua ô cửa/Thấy mình đi trong đùm bọc chở che của lửa"*. Mỗi người đã hóa thành một ngọn đuốc cháy trong đêm, chở che, bảo vệ cho đoàn xe an toàn vào chiến trường. Đó là những cảm nhận và thể hiện thật độc đáo, thật riêng về lửa, về con người vùng mỏ trong chiến tranh của Trần Nhuận Minh! Có thể nói từ ý nghĩa lửa - trái tim đến lửa - con người là một sự phát triển về nghĩa, một sự phát triển không nằm ngoài quy luật sáng tạo nghệ thuật. Và ở một mức độ nào đó, nó vẫn giữ được mối liên hệ với ý nghĩa của mẫu gốc (lửa - trái tim).

Ý nghĩa giác ngộ và soi sáng của lửa ban đầu thường dùng trong những giáo lý nhà Phật. Đi vào cuộc sống, vào thơ ca, lửa và ánh sáng của nó còn được thể hiện như sự giác ngộ của người cộng sản trước ánh sáng của lí tưởng: *"Êmily con ơi/Trời sắp tối rồi /Cha không thể bế con về được nữa/Khi đã sáng bùng lên ngọn lửa"* (Êmily con!, Tố Hữu); ánh sáng của lãnh tụ: *"Ai hay ngọn lửa trong hang núi/Mà sáng muôn lòng, vạn kiếp sau"* hay ánh sáng của tình yêu thương thiêng liêng, cao cả: *"Mẹ nằm dưới đất, hay chăng hỡi/Xin sáng lòng con ngọn lửa thiêng"* (Nhớ lời Di chúc, theo chân Bác, Tố Hữu).

Một trong những ý nghĩa của biểu tượng văn hóa lửa là lửa biểu thị mối quan hệ về giới tính, tình cảm con người, tình yêu lứa đôi. Khi được tiếp nhận vào trong thơ ca, trở thành biểu tượng ngôn từ, lửa cũng được dùng nhiều với ý nghĩa là biểu thị cho những sắc thái, cung bậc khác nhau của tình yêu đôi lứa, tình cảm vợ chồng.

Ý nghĩa lửa thu được bằng cọ xát từ mối quan hệ giới tính, được nhà thơ Trần Nhuận Minh sử dụng hơn một lần trong bài thơ "*Đá cháy*" của mình: *"Mẹ đã sinh ra con như sinh một Ngọn Lửa/Một Ngọn Lửa làm sôi*



Maud Bodkin cho rằng: Các biểu tượng văn hóa là "các mẫu gốc của thơ ca". Và với nghệ thuật ngôn từ, ngôn ngữ chính là một hệ thống trung gian chuyển hoá các biểu tượng văn hóa, văn học dưới hình thức âm thanh ngôn ngữ, tức là sự chuyển hoá các biểu tượng vào hệ thống từ ngữ, cú pháp của văn bản nghệ thuật. Biểu tượng Lửa trong thơ ca Việt Nam là một hiện tượng như thế.

cơm trong bếp người lao động/Tỏa sáng ngọn đèn chai cho em bé đi trong đêm". Và ở một chỗ khác trong bài thơ này nhà thơ lại viết: "*Anh chạm vào em/Đá chạm vào đá /Từ em, những đốm lửa ra đời/ Mang sức cháy của anh trong cốt tủy*". Không sáng tạo thêm, sử dụng nguyên nét nghĩa của mẫu gốc vào thơ ca, Trần Nhuận Minh đã khắc tạo được ấn tượng sâu đậm ý nghĩa "phồn thực" của lửa: con cái là kết quả của sự chung đụng giới tính. Cũng qua đó, nhấn mạnh thiên chức của người phụ nữ - đấng sinh thành.

Lửa là biểu tượng cho tình yêu. Trong bài thơ "*Tàn lửa*", nhà thơ Hữu Vi đã sử dụng biểu tượng lửa như chính tình yêu của chàng trai đốt đuốc đi tìm người yêu. Khi đến nơi, người yêu đã đi ngủ, chàng trai chỉ còn biết: "*Gửi bên bậc cửa/Chút tàn đuốc vương*" và "*Gửi vào vạt cỏ/ Chút tàn lửa vương*".

Lửa còn là nỗi buồn nhớ khôn nguôi. Trong truyện Kiều, diễn tả nỗi muộn phiền của Kim Trọng khi nghe tin đoạn trường của người "*Chưa chung chăn gối cũng duyên vợ chồng*", Nguyễn Du viết: "*Lửa phiền càng dập càng khêu mối phiền/ Đau đòi đoạn ngắt đòi thôi/Tỉnh ra lại khóc khóc rồi lại mê*"; hay là nỗi đau của Thúc Sinh khi trở lại sau bao tháng ngày xa cách nhớ nhung thì than ôi: "*Tro than một đống nắng mưa bốn tường*". Và tưởng rằng người yêu đã cháy trong tro tàn, Thúc Sinh: "*Tơ tình đứt ruột lửa phiền cháy gan*".

Jean Chevalier và Alain Gheerbrant trong "Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới" viết: "*Như mặt trời bằng những tia sáng của nó, lửa bằng những ngọn lửa tượng trưng cho hoạt động đem lại sự sinh sản dồi dào, tẩy uế và soi sáng. Nhưng lửa cũng thể hiện một mặt tiêu cực: nó làm tối và chết ngạt bởi khói của nó; nó đốt cháy, tàn phá, thiêu hủy: lửa của những dục vọng, của sự trừng phạt, của chiến tranh*".

Trong nhiều bài thơ, những ấn tượng kinh hoàng, ám ảnh về tội ác của kẻ thù, về sức hủy diệt tàn khốc của chiến tranh được gợi từ những từ - biểu tượng lửa. Đó là hình ảnh quê hương khi giặc kéo đến trong bài thơ "*Bên kia sông Đuống*" của Hoàng Cầm: "*Quê hương ta từ ngày khủng khiếp/Giặc kéo lên ngùn ngụt lửa hung tàn/Ruộng ta khô, nhà ta cháy/Chó ngộ một đàn/Lưỡi dài lê sắc máu*". Hay trong miêu tả của Nguyễn Quang Thiều: "*Chúng nó đến từ bên kia biển/Rủ nhau bay như lũ ma trơi/Chúng lao xuống nơi nao/Lóe ánh lửa/Gió thổi tắt đèn, bom rơi máu ứa*". Và khi lửa trong tay kẻ ác, lửa là phương tiện của lũ ác độc, gây ra chết chóc thương tâm: "*Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn/Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ*" (Nguyễn Trãi); "*Rào thép gai giam em bé đỏ/Và quanh em lửa đỏ bừng bừng*" (Tố Hữu).

Bên cạnh đó, biểu tượng lửa trong thơ ca còn có những nét nghĩa: lửa - chiến tranh, lửa: lòng căm thù giặc, lửa - tình cảm vợ chồng mặn nồng, lửa - hận thù, ghen tuông trong tình yêu...

Khi đi vào nghệ thuật ngôn từ thơ ca, trở thành biểu tượng thơ ca, ý nghĩa của biểu tượng văn hóa lửa đã được làm phong phú hơn, giàu có hơn để rồi đến một lúc nào đó, những ý nghĩa của biểu tượng thơ ca lại hội nhập vào ý nghĩa của biểu tượng văn hóa, làm phong phú hơn ý nghĩa của biểu tượng lửa và cũng qua đó mà thể hiện sự tri nhận ngày một sâu sắc hơn về một biểu tượng trong đời sống văn hóa, văn học của dân tộc. Biểu tượng lửa trong thơ ca đã làm phát lộ những bí ẩn của vô thức, của hành động, khai mở trí tuệ về cái chưa biết và cái vô tận trong văn hóa và trong thơ ca Việt Nam.■

Mùa Xuân trong thơ Sóng Hồng

LƯƠNG SƠN



Cố Tổng Bí thư Trường Chinh, người chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhà văn hóa lớn, người đã thay mặt Đảng soạn thảo bản "Đề cương về văn hóa Việt Nam" (1943) nổi tiếng. Với bút danh Sóng Hồng, ông còn là một nhà thơ lớn với những bài thơ Xuân tràn đầy nhiệt huyết cách mạng của người chiến sỹ Cộng sản kiên trung.

Những năm đầu thập niên bốn mươi của thế kỷ hai mươi, nhân dân ta phải sống trong cảnh lầm than dưới ách áp bức bóc lột của thực dân, phong kiến. Tết đến, Xuân về đối với văn nghệ sĩ lại càng thêm bế tắc. Nguyễn Bính thở than trong bài "*Xuân tha hương*" gửi chị Trúc, viết ở Huế tháng chạp năm Nhâm Ngọ 1942: "*Sương muối gió may rầu rĩ lắm/ còn vài hôm nữa cuối mùa đông*". Chế Lan Viên cũng chìm trong khổ đau, tưởng chừng không lối thoát: *"Tôi có chờ đâu, có đợi đâu/ đem chi xuân đến gợi thêm sầu"*.

Đối với người chiến sỹ cộng sản, mặc dù phải nằm gai nếm mật, sống trong tù đầy, mỗi lần Xuân về ,Tết đến lại vững thêm niềm tin và hy vọng vào tương lai của dân tộc. Nhà thơ Sóng Hồng đã viết trong bài "*Đan áo*" viết ở Phúc Yên năm 1942 những câu thơ đầy cảm xúc:

"Bầu nhiệt huyết nổi sôi trào nhựa mạnh
muốn chan ra tưới ấm khắp nhân quần
để rồi mai căng nở những mầm xuân
vườn nhân loại hoa cười trong nắng mới".

Người chiến sỹ cộng sản làm thơ khác với một số văn nghệ sĩ lúc bấy giờ là sống có lý tưởng, có mục tiêu đấu tranh giải phóng giai cấp, giành độc lập tự do cho dân tộc. Vì vậy, dù phải hy sinh gian khổ vẫn yêu đời. Một lộc non mới nhú, hạt mưa bụi rơi trên lá, tiếng chim hót sớm mai... cũng rung động trái tim:

"Sáng nay xuân đã về
gieo mầm non hoa thắm khắp sơn khê
và gió thổi ấm vào tâm hồn chiến sỹ...
Hỡi chiến sỹ
hãy tạm ngừng gót giang hồ
cho nàng xuân phủi tuyết sương trên áo
và dâng cả bầu trời xuân tạnh ráo
ngát mùi hương và tràn ngập ý thơ."
(Xuân đã về, ngoại thành Hà Nội tháng 2/1943).

Lúc ấy cách mạng đang giai đoạn cao trào. Ở chiến khu trên núi cao hay ở các thành phố, vùng đồng bằng châu thổ, khí thế quần chúng đang lên, thơ ca cách mạng đơm hoa kết trái. Nhà thơ chiến sỹ - người tràn ngập nhiệt huyết đã lấy lợi ích của nhân dân làm lẽ sống, làm thơ để gắn kết sợi dây tình cảm giữa Đảng với dân. Nhà thơ tự bạch: "*Tôi thích thơ và biết làm thơ đã lâu. Những bài thơ tôi làm cốt để tuyên truyền cách mạng, hoặc để ghi lại một số tình cảm sâu sắc nhất của đời mình*". (Sóng Hồng - Thơ, Nxb Văn Học, 1966).

Thơ Sóng Hồng khơi dậy hào khí non sông, thức tỉnh con tim người đọc:

"Hôm nay Trưng Vương, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung/ mừng rơi nước mắt/ bởi giống nòi dũng cảm, con cháu anh hùng.
Hôm nay Trương Công Định, Nguyễn Hữu Huân, Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám/ đang vì xuân đại thắng nâng cốc rượu nồng:
Xoá sạch bất công, tan niềm cay đắng
cho ngày mai rực ánh xuân hồng.
Đêm giao thừa
quanh Hồ Gươm nườm nượp người xuôi ngược
quần áo chen nhau thắm sắc màu."
(Xuân đại thắng, Hà Nội tháng 2/1973)

Sóng Hồng - Người chiến sỹ Cộng sản lỗi lạc, học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà cách mạng lão thành, nhà thơ lãng mạng cách mạng mãi mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Những vần thơ Xuân của ông phản ánh "những ước mơ của nhân dân, vẽ lên những nhịp đập của trái tim quần chúng và xu thế chung của lịch sử loài người" sẽ mãi còn đọng lại với những mùa Xuân đất nước.■





Làm câu đối, thách họa đối, chơi câu đối... vốn là hình thức sinh hoạt độc đáo và tao nhã của người Việt Nam. Nó thể hiện trí thông minh sắc sảo, cách xử sự linh động và cao thượng, thế giới quan lành mạnh cũng như những mong ước tốt đẹp về cuộc sống thường ngày. Tết đến, câu đối lại càng khó thể thiếu trong niềm vui đón chào năm mới của mỗi gia đình.

Ngày xưa, câu đối thường treo lên cột, khắc trên khung mái, hoặc viết lên cổng, cửa, tường nhà, đền miếu, đình chùa... Đặc biệt, hai hàng cột gỗ hai bên bàn thờ phải treo câu đối, còn phía trên bàn thờ là hoành phi, cuốn thư - tất cả làm cho không gian thờ cúng trở nên cân bằng vuông vức như có khuôn phép, tạo cảm giác hài hòa, trang trọng và linh thiêng.

Câu đối được làm từ nhiều chất liệu: có loại sơn son thiếp vàng để dùng lâu dài, có loại làm bằng giấy bồi (gọi là *liễn*) hoặc cắt bằng giấy màu, viết bằng mực nho... để dễ thay đổi theo từng năm, từng mùa cho mới, cho hợp hoàn cảnh. Ngày thường, câu đối chỉ treo trên bàn thờ. Ngày Tết thì treo ở nhiều nơi, thậm chí những người ham mê và muốn giữ tục lệ cũ còn chơi câu đối giấy, dán suốt từ ngoài cổng vào trong nhà! Câu đối có thể mua sẵn hoặc nhờ, thuê người viết, nhưng hay nhất vẫn là do tự chủ nhân làm ra.

Mỗi câu đối gồm hai vế có số chữ bằng nhau, ý nghĩa và luật bằng trắc đối chọi hoặc tương hợp nhau. Câu đối thể hiện những cảm nhận sâu sắc về thiên nhiên và cuộc sống trần thế, về năm mới và mùa xuân, đề cao đạo lý cùng những quan niệm đẹp, cầu mong mọi việc tốt lành... Mơ ước năm mới vui vẻ, hạnh phúc, làm ăn phát đạt và có nhiều bạn bè, ngày Tết người ta thường dán ở hai trụ cổng câu đối:

Môn đa khách đáo thiên tài đáo
Gia hữu nhân lai vạn vật lai
(Cửa nhiều khách đến, nhiều tiền đến
Nhà có người vào, lắm vật vào)

Còn trên hàng cột ở hiên nhà thì lại thường dán câu đối ca ngợi cảnh sắc mùa xuân và niềm vui năm mới, như:

Sơn thủy thanh cao xuân bất tận
Thần tiên lạc thú cảnh trường sinh
(Non nước thanh cao - xuân mãi mãi
Thần tiên vui thú - cảnh đời đời)





Câu đối dán, treo trong nhà mang nội dung thiết thực, gần gũi hơn (dù vẫn thể hiện ước vọng chung). Có thể là câu đối cầu thọ cầu phúc, như:

Thiên tăng tuế nguyệt niên tăng thọ
Xuân mãn càn khôn phúc mãn đường
(Trời thêm năm tháng, tuổi thêm thọ
Xuân khắp thế giới, phúc khắp nhà)

hoặc câu đối cầu đức, như:

Tổ tông công đức thiên niên thịnh
Tôn tử hiếu hiền vạn đại vương
(Công đức tổ tiên ngàn năm thịnh
Hiếu hiền con cháu vạn đời lưu)

hay câu đối cầu toàn (phúc - an - vinh - phú), như:

Tân niên hạnh phúc bình an tiến
Xuân nhật vinh hoa phú quý lai
(Năm mới - hạnh phúc, bình an đến
Ngày xuân - vinh hoa, phú quý về)

Dịp Tết, thường phải có câu đối *đỏ* - màu đỏ vốn được coi là màu rực rỡ nhất và theo quan niệm dân gian, là biểu tượng của sức sống mãnh liệt (máu, lửa). Nó vừa nổi trội, vừa hài hòa với màu xanh của bánh chưng, màu hồng của hoa đào, màu vàng của hoa mai... làm tươi sáng thêm không khí Tết, tạo cảm giác ấm áp trong mùa xuân mới.■

VĂN HIẾN

Nét Xuân tranh Đông Hồ

THÁI THỤY

Làng tranh Đông Hồ xưa còn gọi là làng Mái, thuộc xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh – nơi vẫn được ca tụng là vùng đất văn hiến, có lịch sử lâu đời, vùng đất của các làng nghề truyền thống. Làng Đông Hồ nằm trên bờ Nam sông Đuống, cạnh bến đò Hồ, nay là cầu Hồ đã từ lâu đi vào cuộc sống của mỗi người dân Việt bằng những bức tranh dân gian nổi tiếng, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong làng vẫn còn truyền nhau mấy câu ca: "Hỡi cô thắt lưng bao xanh/ Có về làng mái với anh thì về/ Làng Mái có lịch có lề/ Có ao tắm mát có nghề làm tranh". Câu ca như một lời khẳng định về nghề làm tranh độc đáo ở nơi đây. Không một tài liệu lịch sử nào nói về sự xuất hiện của tranh Đông Hồ, nó xuất hiện một cách tự nhiên và đi vào tiềm thức của mỗi người dân Việt Nam mà mỗi khi nhắc đến tranh Đông Hồ, ai trong chúng ta đều nghĩ về cái Tết cổ truyền dân tộc.

Ngày xưa có tục lệ cứ đến ngày Tết Nguyên đán là phải có tranh Tết, dán từ ngoài cửa vào đến tận trong nhà, trông tranh biết Tết... tranh tết Đông Hồ ra đời về mẫu mã, màu sắc thuần khiết dân gian, nội dung lại khôi hài dí dỏm, phản ảnh được cuộc sống bình dân theo dòng lịch sử dân tộc nên tranh Đông Hồ chiếm vị thế hàng đầu tranh Tết. Để khi viết về cái tết đầy màu sắc, nhà thơ nổi tiếng Tú Xương đã thể hiện gói gọn trong hai câu thơ sau: "Đì đạch ngoài sân tràng pháo chuột/ Đỏ lòm trên vách bức tranh gà". Vì thế người dân không thể thiếu được tranh Đông Hồ trong ba ngày Tết. Vào những ngày giáp Tết, bà con, du khách thập phương đổ về mua tranh đông vui, tấp nập. Hàng nghìn bức tranh các loại được mang ra xếp gọn cho những lái buôn hoặc bán lẻ cho các gia đình mua về làm tranh treo để mang về vinh hoa, phú quý. Thời kỳ cực thịnh của Tranh Đông Hồ vào khoảng cuối thế kỷ XIX đến nửa đầu thế kỷ XX. Lúc ấy, trong làng có 17 dòng họ thì tất cả đều theo nghề làm tranh. Cứ đến hẹn lại lên, khoảng tháng 7, tháng 8 hàng năm là tất cả làng tất bật cho mùa tranh Tết. Khắp làng rực rỡ màu giấy điệp, không một mảnh đất trống nào không được tận dụng để phơi, từ sân đình, sân nhà, ven các xóm, đường làng, dọc triền đê cho đến những nóc nhà, nóc bếp. Nội dung trên tranh Đông Hồ được thể hiện hết sức đa dạng, không ai có thể thống kê hết có bao nhiêu tranh mà chỉ biết rằng tranh Đông Hồ được chia làm 5 loại: tranh thờ, tranh lịch sử, tranh chúc tụng, tranh sinh hoạt và truyện tranh. Tranh chúc tụng: thể hiện ước mơ của người lao động, nhân dân ta yêu tranh Tết dân gian có lẽ cung một phần là do để tài này. Đây là những lời chúc tụng bằng những đường nét, sắc màu tươi sáng, giản dị hồn nhiên và gợi cảm, gần gũi với vẻ đẹp tự nhiên, nhiều màu sắc của quê hương đất nước và cuộc sống hàng ngày. Đời sống văn hóa dân gian Việt Nam đã được bao nhiêu màu sắc tạo hình và trang trí thì tranh Đông Hồ cũng tiếp thu và phản ánh ngần ấy màu sắc. Tranh lịch sử: ca ngợi những anh hùng dân tộc, phản ánh những chiến công hiển hách trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Tranh thờ: được vẽ theo lễ giáo, phong tục và các kiểu thờ cúng. Tranh truyện: Mô phỏng các truyện dân gian, truyện nôm khuyết danh, ca ngợi chính nghĩa, giáo dục đạo đức, phê phán cái xấu, đề cao cái thiện. Tranh sinh hoạt: Nói lên lòng yêu quê hương đất nước, yêu cuộc sống, ước mơ về một cuộc đời hạnh phúc thông qua những cảnh, vật cụ thể và tượng trưng. Loại tranh này đạt mức nghệ thuật cao và có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc. Tuy tranh Đông Hồ không có tên tác giả, thoải mái nhưng vẫn đi vào nội dung của nó, đi sâu vào tâm linh, phản ánh nguyện vọng, tâm tư của người nông dân. Nếu đánh giá ở góc độ mỹ thuật, thì có thể coi đây là sự sáng tạo tột bậc của cha ông ta, sự hòa hợp về màu sắc, từng đường nét trong tranh Đông Hồ đã thổi bừng lên sức sống mộc mạc, cũng như cách nghĩ đơn giản mà sâu sắc.

Thú chơi tranh Tết ngày ấy cũng thật tao nhã, người mua tranh muốn gửi gắm những mong muốn, ước vọng của mình vào bức tranh. Mỗi bức tranh đều mang một ý nghĩa nhân sinh riêng, từ những ước mong giản dị cho tới những điều cao quý. Nó luôn đề cao cái đẹp, đề cao đạo lý làm người, giáo dục những phẩm chất tốt và cầu mong những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Ở một đất nước mà nền nông nghiệp là chủ yếu, con người dễ hòa mình vào thiên nhiên và sùng bái các thế lực tự nhiên. Nhân cách hóa thiên nhiên dễ thành một sở trường. Cho nên cùng với hình vẽ cung tên bằng vôi ở giữa sân, bức tranh vẽ các thần Chung Quỳ, Tâm Thư và Uất Luật cũng ra đời. Không rõ bức tranh "Ông tướng canh cửa" có sự hài hòa gì với các tranh Tiến Tài, Tiến Lộc, Ông Công, Ông Táo không, nhưng nó đã cùng nhau giúp ông chủ một niềm hy vọng, một chút tin tưởng rằng năm sau sẽ làm ăn phát đạt. Trong đề tài tranh Tết còn có những bức tranh nổi tiếng như: tranh gà, tranh lợn, tướng quân, tiến sĩ, Phúc-Lộc-Thọ...Mỗi bức biểu đạt cho những lời chúc: bình an, hạnh phúc, giàu có, sung túc, thăng tiến hoặc đông con. Đặc sắc nhất là nhóm tranh Gà, với những bức như: "Đại cát-Nghinh xuân", "Gà đàn"; "Gà thư hùng", "Gà trống". Bức tranh gà "Nghinh Xuân": phần trên viết hai chữ nho "Đại cát" có nghĩa là đón xuân tốt lành, phần dưới là một con gà trống đang chân co, giương cánh oai vệ sung sức nhưng phần lông đuôi mềm mại như múa... biểu trưng cho sự thịnh vượng, vì người xưa cho rằng: tiếng gà gáy vang động đến đỉnh núi cao, rừng sâu xua tan đêm tối khiến ma quỷ phải kinh động, lánh xa. Tranh "Gà đàn", lại phản ánh ý nghĩa khác, gà mái mẹ với đàn gà con tượng trưng cho sự phúc đức và tình "mẫu tử", gà mái mẹ ấp ủ đàn con, sẵn sàng vì con mà chống lại mọi kẻ thù rình rập. Trong tranh Tết, các nghệ nhân không chỉ vẽ tranh gà đơn thuần, bộ tranh "Vinh hoa-phú quý" đã trở thành biểu tượng đẹp về sự phát triển phồn thịnh, hạnh phúc gia đình. Hình ảnh em bé trai bụ bẫm ôm gà trống-gọi là tranh "Vinh hoa" biểu hiện lời cầu chúc cho mọi người có con trai khoẻ đẹp, ý chí kiên cường bất khuất của đấng nam nhi, lớn lên cuộc đời sẽ vinh hiển thành đạt, có đủ các đức tính: văn (vẻ đẹp – mào gà), vũ (cứng rắn – cựa gà), nhân (lòng thương yêu đồng loại – chia mồi khi kiếm được), dũng (sức mạnh – kiên quyết chống lại kẻ thù), tín (gáy rất đúng giờ)... Đi đôi với tranh "Vinh hoa" là tranh em bé gái ôm vịt, còn gọi là tranh "Phú quý". Con vịt trong tranh là con vật biểu hiện đức tính của nữ giới về sự phong lưu, hiền dịu, đông con. Nếu ai mong muốn được dồi dào sức khỏe để làm việc quanh năm, người ta thích tranh "Con gà trống gáy sáng" hay tranh "người nông phu" ngồi nghỉ ở dưới gốc cây trâu nằm... Để khuyến khích con cháu chăm chỉ học hành, nhiều gia đình chọn tranh "Lý Ngư vọng tuyệt" (tức cá chép trông trăng) với ý nói người học trò sau quá trình gian khổ luyện rèn sẽ thi đỗ ví như "cá chép vượt vũ môn" hóa thành rồng. Không chỉ là những bức tranh chúc tụng, tranh Đông Hồ còn như một cuốn sử sống, ghi chép lại những trò chơi dân gian mang đậm bản sắc dân tộc tại các lễ hội ngày tết xưa kia như tranh: "Đô vật", "Kéo co", "Rồng rắn lên mây", "Bịt mắt bắt dê", "Múa rồng"... Và tất cả đều cầu mong cho một năm mới hạnh phúc, no đủ.



"Tranh Đông Hồ gà, lợn nét tươi trong/ Màu dân tộc sáng bừng trên giấy Điệp". Câu thơ trong bài thơ "Bên kia sông Đuống" của nhà thơ Hoàng Cầm gợi cho ta tìm về một làng nghề truyền thống mà gần như gắn liền với ngày tết cổ truyền dân tộc – Làng Tranh Đông Hồ.

Cái tết trên tranh tết, không những được thể hiện trên tranh mà còn được thể hiện chính trong các màu sắc, chất liệu tự nhiên của tranh. Từ cái sắc đỏ trên những tờ tranh đến sắc hồng trên những bông hoa đào, sắc đỏ trên những đôi câu đối, khiến cho cảm giác Tết trở nên rộn ràng. Nét độc đáo của tranh Đông Hồ chính là ở chất liệu của tranh. Các nghệ nhân đã biết sử dụng và khai thác kho nguyên liệu vô tận của thiên nhiên, vừa dễ kiếm, vừa rẻ tiền. Công việc tưởng là đơn giản nhưng quả thật hết sức công phu. Giấy được sử dụng phải là loại giấy mịn mặt làm từ vỏ cây dó, sau đó được bôi một lớp điệp lên giấy và được gọi là giấy điệp. Để có được màu trắng của điệp, người Đông Hồ chỉ sử dụng một loại điệp lấy từ Quảng Ninh. Lấy được điệp rồi phải chọn lại rồi xay giã, rây mịn. Nấu điệp sao cho vừa phải. Điệp non, giấy ẩm, khi in sẽ nổi lên từng mảng, nếu hồ già quá, giấy sẽ bị cong, mặt đanh lại, khi in điệp sẽ rụng dần khỏi giấy. Màu sử dụng trong tranh cũng là màu tự nhiên: màu vàng hòe, đó là mầu tượng trưng cho sự no đủ, lấy từ hoa hòe, để rút chất vàng từ hoa ra, người ta lấy hoa hòe bỏ vào ấm sắc như sắc thuốc, khi sắc, cho thêm lá chua, màu này ngoài tác dụng làm nền và vẽ, còn có thể trộn điệp vào phơi khô vài lần để có được điệp màu vàng hòe; Màu đỏ vang được lấy từ rễ cây vang, thứ màu này nhân dân ta trước kia vẫn hay dùng để nhuộm vải. Người ta lấy cây vang chẻ nhỏ, cho vào nồi đun, rồi gạn lấy nước đặc, khi lấy được nước rồi, có thể pha với chất liệu khác để thành màu khác; hay như màu đen từ lấy từ than lá tre; màu xanh từ vỏ lá chàm; màu sơn lấy từ sỏi núi. Mỗi một màu sắc là cả một công trình sáng tạo, tìm tòi không ngừng của ông cha ta. Không kể khắc tranh trên bản gỗ (bản khắc thương có hai loại: bản nét thì dùng gỗ thị, gỗ mít, bản màu thì dùng vàng tâm, mỗi màu in là một ván khắc), người làm tranh phải rất công phu, cẩn thận trong từng công đoạn: sơn hồ lên giấy, phơi giấy khô, quét điệp rồi lại phơi giấy cho khô lớp điệp, khi in tranh phải in từng màu, lần lượt, nếu có 5 mầu thì in 5 lần, mỗi lần in là một lần phơi... Cứ thế dưới ánh sáng mặt trời lấp lánh, từng hình ảnh, đường nét của cảnh sắc thiên nhiên, nếp sinh hoạt của người dân, những hình ảnh của cuộc sống xưa kia như "bừng" sáng lên.

Tuy trải qua nhiều thăng trầm, lệ mua tranh Đông Hồ treo ngày tết đã mai một, làng tranh cũng thay đổi nhiều nhưng cùng với thời gian, dù có thăng trầm, thú chơi tranh Tết đã và sẽ luôn là thú thẩm mỹ giản dị mà sâu lắng đầy ý nghĩa trong kho tàng văn hóa đậm đà và độc đáo của Việt Nam.■

Danh nhân Việt Nam tuổi Thìn



Rồng là con vật hùng mạnh và được kính trọng nhất trong số 12 con giáp, tượng trưng cho uy quyền và sức mạnh, nhưng đồng thời nó cũng là con vật linh thiêng và mang màu sắc thần thánh. Có lẽ vì thế, những người sinh vào năm Rồng thường khoan dung, độ lượng, tràn đầy năng lượng và sức mạnh tỏa sáng. Trong số những danh nhân ảnh hưởng lớn tới tiến trình lịch sử Việt Nam, có khá nhiều vị tuổi Thìn.

1. Chu Văn An (1292 - 1370)

Chu Văn An sinh năm Nhâm Thìn (1292), tên thật là Chu An, hiệu Tiều Ẩn, người làng Văn Thôn, xã Quang Liệt, huyện Thanh Đàm (nay là huyện Thanh Trì, Hà Nội). Ông là một nhà giáo, một thầy thuốc và cũng là một đại quan nhà Trần. Ông có công lớn trong việc truyền bá, giáo dục tư tưởng đạo đức Khổng giáo vào Việt Nam. Ông cùng với Mạc Đĩnh Chi, Phạm Sư Mạnh, Nguyễn Trung Ngạn tham gia vào công việc củng cố triều đình lúc đó đang đi dần vào con đường suy thoái. Đến đời Trần Dụ Tông (1341-1369), do vua mải mê chơi bời, bỏ bê việc nước để bọn quyền thần lộng quyền, tham nhũng, Chu Văn An đã dâng "*Thất trảm sớ*" xin chém bảy tên nịnh thần và trở thành biểu tượng chói sáng của thái độ trí thức trước thời cuộc. "Thất trảm sớ" không được thực hiện, ông từ quan về ở ẩn tại núi Phượng Hoàng, làng Kiệt Đặc, huyện Chí Linh, lấy hiệu là Tiều Ẩn. Ông dạy học và viết sách cho tới khi qua đời tại đây. Chu Văn An đã để lại cho đời sau những tác phẩm như: hai tập thơ "*Quốc ngữ thi tập*" bằng chữ Nôm và "*Tiều ẩn thi tập*" bằng chữ Hán, một cuốn sách biện luận giản ước về Tứ thư nhan đề "*Tứ thư thuyết ước*" và quyển "*Y học yếu giải tập chu di biên*" gồm những lý luận cơ bản về chữa trị bệnh bằng Đông y. Trong lịch sử giáo dục nước nhà, ông xứng đáng ở địa vị cao quí bậc nhất, đứng đầu các nhà giáo từ xưa tới nay. Cuộc đời thanh bạch và sự nghiệp cao quý của ông được ghi lại trong văn bia ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

2. Nguyễn Quang Bích (1832 - 1890)

Nguyễn Quang Bích sinh năm 1832 (Nhâm Thìn), vốn gốc họ Ngô, tự là Hàm Huy, hiệu Ngư Phong, tại làng Trình Phố, huyện Trực Định, phủ Kiến Xương, tỉnh Nam Định (nay là làng Trình Nhất, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình). Năm 1861, ông đỗ cử nhân và được bổ làm Giáo thụ phủ Trường Khánh, tỉnh Ninh Bình. Năm 1869, ông đỗ Đình nguyên Hoàng giáp và được cử làm Tri phủ tại phủ Lâm Thao (tỉnh Phú Thọ ngày nay), rồi Tri phủ Diên Khánh (tỉnh Khánh Hòa) và lần lượt làm Án sát tỉnh Sơn Tây, Tế tửu Quốc tử giám Huế, Án sát tỉnh Bình Định. Khi thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ (1882), ông trở thành lãnh tụ khởi nghĩa chống Pháp tại vùng Tây Bắc. Nghĩa quân của ông đã gây cho Pháp nhiều tổn thất nặng nề. Đầu năm 1890, Nguyễn Quang Bích bị bệnh rồi từ trần tại căn cứ mới của nghĩa quân thuộc xã Mộ Xuân (cùng huyện Yên Lập). Ngoài là một danh tướng, Nguyễn Quang Bích còn để lại nhiều thơ văn, tập hợp thành "Ngự Phong thi văn tập". Ngày nay, tên của Nguyễn Quang Bích được đặt cho một con phố ở quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để ghi nhớ công lao của ông.

3. Phạm Quỳnh (1892 - 1945)

Phạm Quỳnh sinh năm Nhâm Thìn (1892), quê gốc ở làng Lương Ngọc, thuộc phủ Bình Giang, tỉnh Hải Dương nhưng sinh ra tại Hà Nội. Ông có tên hiệu là Thượng Chi, bút danh: Hoa Đường, Hồng Nhân. Phạm Quỳnh làm quan đại thần dưới triều Nguyễn và là một nhà văn hóa, nhà báo, nhà văn. Ông làm chủ bút Nam Phong tạp chí từ năm 1917 đến năm 1932 và là giảng viên Trường Cao đẳng Hà Nội. Ông còn là Tổng Thư ký Hội Khai trí Tiến đức mà ông tham gia sáng lập và Hội trưởng Hội Trí tri Bắc Kỳ. Cuối năm 1932, ông vào Huế tham gia chính quyền Bảo Đại, thời gian đầu làm Ngự tiền Văn phòng, sau đó làm Thượng thư Bộ Học và cuối cùng giữ chức vụ Thượng thư Bộ Lại (1944 - 1945). Phạm Quỳnh được coi là người đi tiên phong trong việc quảng bá chữ Quốc ngữ và dùng tiếng Việt thay vì chữ Nho hay tiếng Pháp để viết lý luận, nghiên cứu. Từ điển Văn học (2004) coi ông là người có tinh thần dân tộc, ôm ấp một chủ nghĩa quốc gia theo xu hướng ôn hòa, lấy việc canh tân văn hóa để làm sống lại hồn nước. Kể từ năm 2000, nhiều tác phẩm của Phạm Quỳnh đã được xuất bản như: Mười ngày ở Huế, Mục lục Nam Phong, Luận giải Văn học và Triết học, Pháp du hành trình nhật ký, Thượng Chi văn tập, Du ký Việt Nam... Ông là tác giả và dịch giả nhiều bài viết và sách văn học, triết học và tùy bút. Phạm Quỳnh còn nổi tiếng với câu nói: "Truyện Kiều còn, tiếng ta còn, tiếng ta còn, nước ta còn".

4. Xuân Diệu (1916 - 1985)

Xuân Diệu tên thật là Ngô Xuân Diệu, còn có bút danh là Trảo Nha, sinh năm Bính Thìn (1916) tại Tuy Phước, tỉnh Bình Định cũ. Sau khi tốt nghiệp tú tài, ông đi dạy học tư và làm viên chức ở Mĩ Tho (nay là Tiền Giang) rồi ra Hà Nội sống bằng nghề viết văn, là thành viên của Tự Lực Văn Đoàn (1938 - 1940). Xuân Diệu là một trong những nhà thơ tiêu biểu nhất của phong trào Thơ Mới, được mệnh danh là "nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới", "ông hoàng của thơ tình" với các tác phẩm: "Thơ thơ" (1938), "Gửi hương cho gió" (1945), truyện ngắn "Phấn thông vàng" (1939). Bên cạnh sáng tác thơ, ông còn tham gia viết báo cho các tờ "Ngày nay" và "Tiên phong". Ông là một trong những người sáng lập Đoàn báo chí Việt Nam, nay là Hội Nhà báo Việt Nam. Năm 1944, Xuân Diệu tham gia phong trào Việt Minh. Sau Cách mạng Tháng Tám, ông hoạt động trong Hội Văn hóa cứu quốc, làm thư ký tạp chí Tiền phong của Hội. Sau đó, ông công tác trong Hội văn nghệ Việt Nam, làm thư ký tòa soạn tạp chí Văn nghệ ở Việt Bắc và nhiều năm là Ủy viên Thường vụ Hội Nhà văn Việt Nam. Từ đó, Xuân Diệu trở thành một trong những nhà thơ hàng đầu ca ngợi cách mạng với các tập thơ: "Ngọn quốc kỳ" (1945), "Một khối hồng" (1964), "Thanh ca" (1982), "Tuyển tập Xuân Diệu" (1983). Là cây đại thụ của nền thi ca hiện đại Việt Nam, Xuân Diệu đã để lại khoảng 450 bài thơ, một số truyện ngắn, và nhiều bút ký, tiểu luận, phê bình văn học. Xuân Diệu từng là đại biểu Quốc hội Việt Nam khóa I. Ông còn được bầu là Viện sĩ thông tấn Viện Hàn lâm nghệ thuật nước Cộng hòa Dân chủ Đức năm 1983. Năm 1996, Xuân Diệu được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh.

5. Nguyễn Khánh (1928)

Đồng chí Nguyễn Khánh sinh năm Mậu Thìn (1928), quê tại Hạ Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội. Ông là một chính trị gia và là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Ông từng giữ các chức vụ Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội đồng Bộ trưởng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trong 10 năm, từ tháng 2/1987 đến tháng 9/1997; đại biểu Quốc hội khoá VIII, IX, X; nguyên Phó Trưởng ban Cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ; nguyên Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đồng chí Nguyễn Khánh được đánh giá cao vì những đóng góp của mình đối cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của đất nước, sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và Chính phủ. Ngày 22/11/2005, ông được Nhà nước trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh.

LỆ HOA *(Sưu tầm)*

BẮC NINH
Đất học xưa và nay

Bắc Ninh - Kinh Bắc, là một vùng quê nổi tiếng không chỉ bởi là đất của Đế Vương, vùng đất của những làn điệu dân ca quan họ, những làng nghề truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc mà nơi đây còn là vùng đất của những ông nghè, ông cống, của các tiếng sỹ Trạng Nguyện, vùng đất có truyền thống hiếu học ngàn đời.

Là một trong 13 tỉnh được vua Minh Mạng thành lập đầu tiên ở Bắc Kỳ vào năm 1831, Bắc Ninh nguyên là xứ Kinh Bắc xưa kia năm Hồng Đức 21 (1940). Vào thời vua Gia Long (1802 – 1819) đã đổi thành Kinh Bắc trấn rồi trở thành Bắc Ninh vào năm 1822 và hiện diện vị thế của mình bằng cột cờ cao 17m. Dưới thời Pháp thuộc vào năm1931, thị trấn Bắc Ninh được đổi thành tỉnh Bắc Ninh. Đến năm 1938, thị xã Bắc Ninh được xếp vào thành phố thứ 5 của xứ Bắc Kỳ sau các đô thị: Hà Nội, Hải Phòng, Năm Định, Hải Dương. Năm 1963 tỉnh Bắc Ninh sáp nhập với tỉnh Bắc Giang thành tỉnh Hà Bắc. Đến năm 1996, tỉnh Hà Bắc lại được chia cắt thành 2 tỉnh: Bắc Ninh và Bắc Giang. Năm 2006, thị xã Bắc Ninh được nâng cấp thành Thành Phố Bắc Ninh.

Nhắc đến Bắc Ninh là nói đến quê hương của nhà Lý – Triều đại khai mở nền văn minh Đại Việt, nhắc đến Bắc Ninh là nhắc đến con người Bắc Ninh giàu tình, giàu nghĩa, luôn chuyên cần thành thạo trong làm ăn buôn bán và rất nhiều tài năng trong hoạt động sáng tạo văn hóa nghệ thuật. Sử sách và dân gian còn mãi truyền tụng về "Thánh Gióng", người con của quê hương Bắc Ninh, người anh hùng đầu tiên của dân tộc đánh giặc cứu nước; nơi đây có hàng trăm danh nhân lịch sử văn hóa tiêu biểu cho nền văn minh Đại Việt như: Lý Công Uẩn; Vặn Hạnh thiền sư; Nguyên Phi Ỷ Lan; Nguyễn Đăng Đại; Nguyễn Gia Thiều... Người Bắc Ninh luôn hiếu học, thông minh và thành đạt trong khoa cử; đất Bắc Ninh vẫn nổi tiếng là đất khoa bảng của cả nước, được ca ngợi như vùng đất của "một giỏ ông Đồ, một bồ ông Cống, một đống Trạng nguyên, một thuyền Bảng nhãn". Gần nghìn năm khoa bảng phong kiến (1075-1919), Kinh Bắc có gần 700 vị đỗ đại khoa, chiếm 2/3 cả nước, trong đó 43 vị đỗ Tam khôi (Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa). Truyền thống khoa bảng của Kinh Bắc với nhiều đặc điểm tiêu biểu như: Người đỗ thủ khoa kỳ thi đầu tiên (Lê Văn Thịnh), vị Trạng Nguyên đầu tiên (Nguyễn Quán Quang), đoạt hết thứ hạng Tam khôi (làng Tam Sơn), người đậu Tiến sĩ trẻ nhất nước 15 tuổi (Nguyễn Nhân Thiếp), 2 cha con cùng đỗ một khoa, 2 anh em ruột cùng đỗ một khoa, 5 anh em ruột cùng đỗ Tiến sĩ, 13 đời liền đỗ Tiến sĩ, 9 Tiến sĩ trong một họ làm quan cùng triều. Các làng và dòng họ khoa bảng như: họ Nguyễn, Phạm làng Kim Đôi (Kim Chân), họ Đàm (Hương Mạc), họ Ngô và Nguyễn (Tam Sơn), họ Ngô (Tam Giang). Các vị sứ thần tài hoa lỗi lạc: Thám hoa Nguyễn Đăng Cảo, Lưỡng quốc Trạng nguyên Nguyễn Đăng Đạo, Tiến sĩ Nguyễn Đăng; các vị Thượng thư chính trực như Đàm Văn Lễ, Nguyễn Quang Bật...Nhắc đến Tao Đàn, hội thơ văn đầu tiên, duy nhất trong thời phong kiến, do Lê Thánh Tông thành lập, đã tuyển chọn danh nhân cả nước lấy 28 người, gọi là nhị thập bát tú (28 vì sao sáng), để xướng hoạ thi ca, thì gần nửa là người Kinh Bắc, trong đó có Phó nguyên suý và Sái-phu Tao Đàn là người Kinh Bắc, có nhà 2 người như họ Nguyễn ở Kim Lôi, họ Ngô ở Tam Sơn...

Và cũng ít ai biết rằng, trên vùng đất Bắc Ninh – Kinh Bắc xưa kia có một Văn Miếu với kiến trúc và quy mô bề thế, nơi ghi danh những tên tuổi của những vị tiến sỹ từ thời Lý đến hết thời Nguyễn được sinh ra trên mảnh đất văn hiến này. Theo tài liệu sử sách ghi lại đến ngày nay, Văn Miếu Bắc vốn được khởi dựng tại vùng sơn phận Thị Cầu thuộc tổng Đỗ Xá huyện Võ Giàng, phủ Từ Sơn, xứ Kinh Bắc vào thời Lê Sơ, cách đây hàng trăm năm trước. Cùng với sự thăng trầm phát triển của đất nước, văn miếu Bắc Ninh cũng trải qua rất nhiều lần tu bổ, tôn tạo và chuyển đổi vị trí. Năm 1893, văn miếu được xây dựng trên đỉnh núi Phúc Sơn thuộc xóm 10 (Phường Đại Phúc – TP Bắc Ninh). Kiến trúc văn miếu Bắc Ninh có quy mô khá bề thế, uy nghi, toát lên vẻ uy nghi, bề thế. Tổng thể công trình văn miếu gồm: Tiền Tế (5 gian), Hậu Đường (5 gian) hai bên hồi Hậu Đường là Bi Đình (3 gian 2 dĩ), hai bên hồi Tiền Đường là Hội Đồng trị sự và Tạo Soạn; hai bên sân trước Tiền Tế là nhà Tả Vu, Hữu Vu. Tại đây có thờ Khổng Tử, Tứ Phối và 12 bia "Kim bảng lưu phương" lưu danh 677 vị đại khoa quê hương Kinh Bắc (bao gồm cả Bắc Ninh, Bắc Giang và một số xã sau này nhập về huyện Gia Lâm, Đông Anh thuộc Hà Nội và Văn Lâm, Văn Giang thuộc Hưng Yên). Nhìn vào số vị đại khoa được lưu danh ở đây chúng ta không khỏi hết đỗi tự hào về tinh thần, truyền thống hiếu học của mảnh đất Kinh Bắc xưa. Văn miếu Bắc Ninh cũng là Văn miếu duy nhất còn lại đến nay ở miền Bắc không có lầu chuông, lầu trống hay khánh nhưng nó đã phản ánh một cách rõ nét truyền thống khoa bảng vẻ vang của vùng đất "Địa linh nhân kiệt" này.

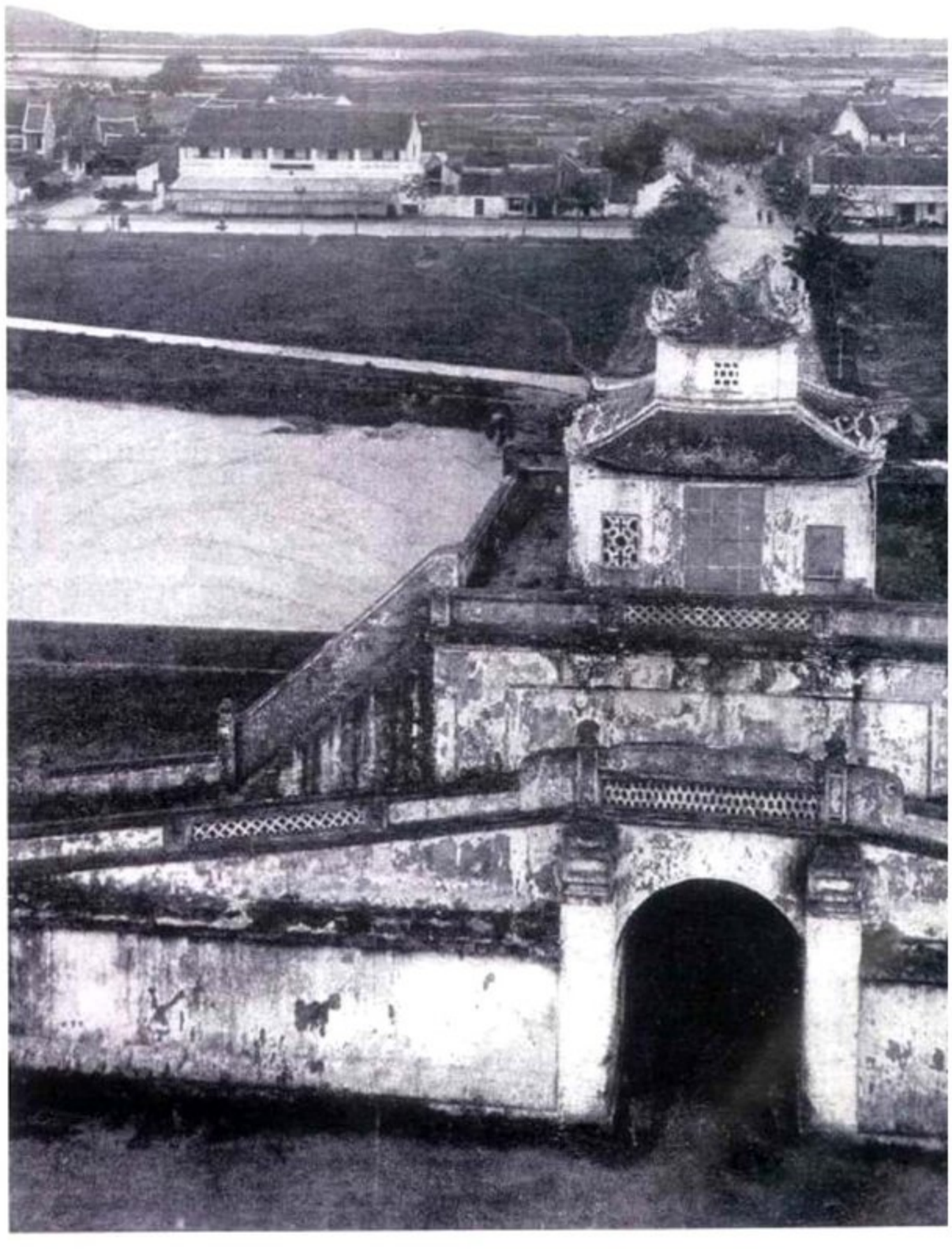
Phát huy tinh thần hiếu học, truyền thống khoa bảng vẻ vang, ngày nay tỉnh Bắc Ninh luôn quan niệm sự nghiệp giáo dục là của toàn Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh vì vậy đầu tư cho giáo dục luôn được ưu tiên. Đón mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2010-2015, cũng là thời điểm đầu năm học 2010-2011, ngành GD-ĐT Bắc Ninh tự tin với những kết quả nổi bật đang là niềm ước mơ vươn tới của nhiều địa phương trên phạm vi toàn quốc. Năm học 2009-2010, ngành GD-ĐT Bắc Ninh tiếp tục được Bộ GD-ĐT tặng cờ Đơn vị xuất sắc, là một trong những tỉnh dẫn đầu toàn quốc về giáo dục. Tại kỳ thi tốt nghiệp THPT, Bắc Ninh xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố toàn quốc về tỷ lệ đỗ tốt nghiệp. Tại kỳ thi tuyển sinh Đại học, Bắc Ninh xếp thứ 8/63 tỉnh, thành phố về điểm bình quân 3 môn thi; có 6 trường trong tốp 200 trường THPT chất lượng cao toàn quốc năm 2010.

Thực hiện Quyết định 700/QĐ-TTg ngày 02/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc *"Phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng Hệ thống các trường đại học, cao đẳng tại vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050"*, Bắc Ninh là một trong những tỉnh được Chính phủ xác định là nơi phù hợp với các nguyên tắc lập quy hoạch xây dựng Hệ thống trường đại học và cao đẳng tại vùng Thủ đô Hà Nội. Lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh luôn nhiệt tình ủng hộ, rộng mở đón chào các trường Đại học chuyển về địa phận của tỉnh. Và hiện nay, trong xu thế phát triển, mở rộng quy mô đào tạo, quy hoạch trường Đại học, đã có một số trường đã bước đầu xây dựng, chuyển cơ sở về nơi đây như trường Đại học Kỹ thuật – Hậu cần Bộ Công An, trường Đại học Hà Bắc, Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC)...

Theo Quyết định số 121/2007/QĐ-TTg, ngày 27/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006 – 2010, ngày 7/10/2010, Bộ Công an đã có Quyết định số 3994/QĐ-BCA về quy mô đào tạo và địa điểm của các học viện, các trường CAND đến năm 2020 trong đó, trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) có quy mô đào tạo đến năm 2020 là 5000 học viên (phía Bắc: 3000 học viên, phía Nam: 2000 học viên).

Với những bằng chứng sinh động đó, ngày nay nhắc đến Bắc Ninh người ta nghĩ ngay đến một vùng đất học nức tiếng. Với truyền thống khoa bảng vốn có, được sự chăm lo xây dựng của cấp uỷ, chính quyền các cấp và toàn xã hội chắc chắn tiếng thơm về một vùng đất học Bắc Ninh-Kinh Bắc còn mãi vang xa.

THÁI THỤY



CÂU CHUYỆN CUỐI NĂM

TÙNG HƯƠNG

Đêm Giao thừa,
11h32phút...

Mèo: Meo meo... Chào anh Rồng.

Rồng (tức giận): Chị Mèo, chị đến muộn.

Mèo: Ôi ôi xin lỗi anh Rồng, do điều kiện khách quan cả.

Rồng: Chị lại định nói với tôi là tắc đường đúng không.

Mèo: Đúng nhưng vẫn chưa đủ. Tôi tắc đường thật. Tôi cũng đã lường trước rằng sẽ khó mà đến gặp anh đúng giờ, nên tôi đã cố gắng đi từ sớm.

Rồng: Vậy mà sao chị vẫn đến muộn.

Mèo: Vâng, sau đó thì đúng là lỗi chủ quan thật. Tôi lên... nhầm xe buýt.

Rồng: Xe buýt? Chị dùng phương tiện giao thông công cộng từ bao giờ thế?

Mèo: Mới đây thôi. Từ khi bác Thăng dọa cấm xe máy vào giờ cao điểm anh Rồng ạ.

Rồng: Tôi tưởng đó mới chỉ là đề xuất?

Mèo: Chính vì thế mà tôi phải tập đi từ bây giờ.

Rồng: Chị thấy sao?

Mèo: Kết quả lớn nhất là tôi đã giảm được vài cân

Rồng: Đó cũng là một cái tốt. Vụ lên nhầm xe buýt của chị là như thế nào?

Mèo: Vâng, vội đến chỗ anh. Tôi lên nhầm xe buýt. Giữa đường tôi phát hiện ra và xin xuống thì anh phụ xe không cho, lại còn quát tôi một chặp. Tôi đành ngồi yên.

Rồng: Sao lại có chuyện đấy?

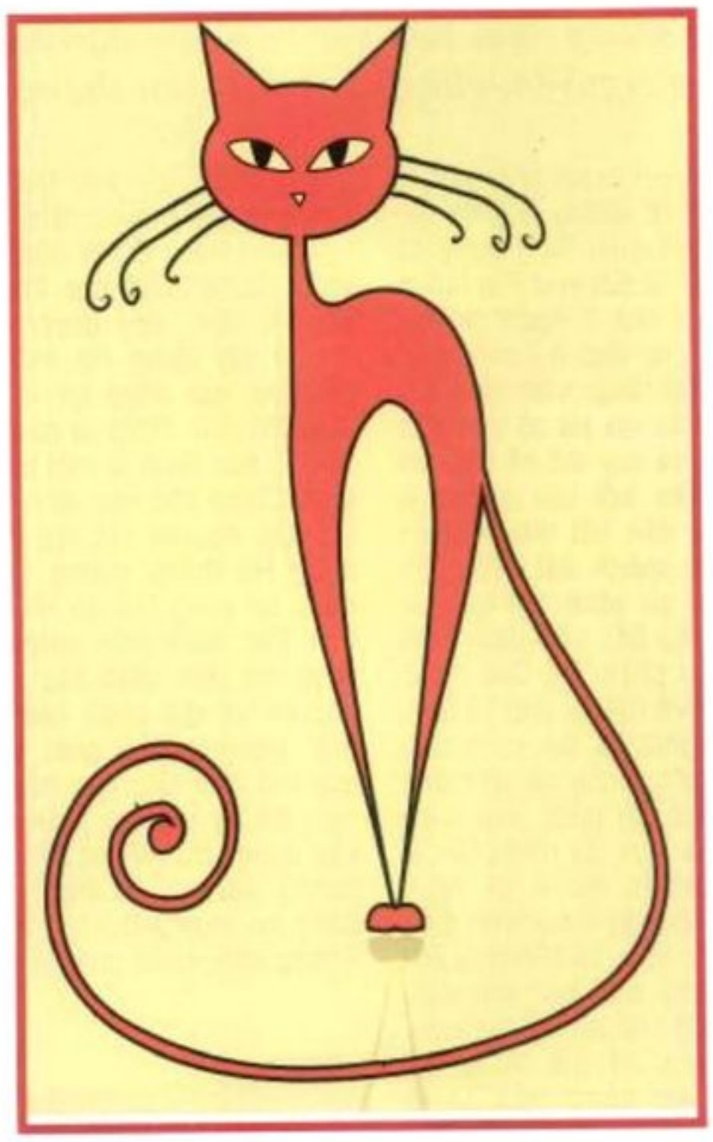
Mèo: Thế anh chưa nghe vụ phải quỳ thì mới được xuống xe à?

Rồng: Nhưng đấy chỉ là một trường hợp đơn lẻ.

Mèo: Đúng, một trường hợp được đưa lên báo thôi. Còn nhiều vấn đề khác mà người ta lờ đi hoặc tặc lưỡi "thôi kệ" hay "phương tiện công cộng là thế mà"...

Rồng: Phiền toái vậy sao chị không đi xe máy cho tiện, từ đề xuất đến thi hành còn cả một quãng thời gian dài.

Mèo: Anh chưa biết đó thôi, đợt này xe máy chết cháy lại đến nổ, liên miên, từ chiếc Super Dream đời cũ cho đến AirBlade, SH đời mới, đang đi trên đường thì khói mù mịt, đang đỗ trong gara phút



chốc cũng chỉ còn khung sắt, ô tô bốn chỗ cũng cháy, xe tải cũng nổ... xem ra, chỉ có xe buýt là chưa "phát hỏa".

Rồng: Người ta không tìm ra nguyên nhân để khắc phục sao?

Mèo: Người thì bảo có kẻ phá hoại, các chuyên gia thì nói là do xăng không đạt yêu cầu, do máy móc trục trặc, do chập điện, có cả ý kiến đổ lỗi cho họ hàng nhà Chuột... Ngẫm ra, xe buýt vẫn an toàn nhất anh Rồng ạ!

Rồng: Đến phải trang bị bình chữa cháy cá nhân đặt trên xe máy chị Mèo nhỉ, như với ô tô ấy.

Mèo: Anh thì sướng rồi có phải đi xe máy hay ô tô bao giờ đâu. Anh toàn đi đường hàng không với đường thủy. Làm sao biết được cảnh khổ sở như loài bốn chân chúng tôi.

Rồng: Chị nói tôi mới nhớ. Hồi cuối năm hai lẻ tám anh Chuột cũng có gọi cho tôi để nhờ tôi dạy bơi. Đã sống giữa Thủ đô Hà Nội rồi mà còn không tránh được lũ. Sau vụ đấy, tôi có khuyên anh Chuột là thôi cố gắng dành dụm mua căn hộ chung cư cao tầng, vừa tiện mà vẫn tránh được lũ. Không biết giờ thế nào.

Mèo: Anh Chuột vừa chuyển xuống ở mặt đất rồi. Ở chung cư cao tầng đến là khiếp vía.

Rồng: Khiếp vía? Ở nước ngoài nhà càng cao là càng xịn đấy!

Mèo: Vâng, nhưng ở nước ta thì càng cao càng... nguy hiểm. Bình thường thì không sao chứ đến lúc cháy, nổ chả biết chạy đi đâu.

Rồng: Nhà cao tầng phải có hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động chứ.

Mèo: Có nhưng hoạt động tốt hay không thì còn phải bàn nhiều. Như vụ cháy tòa nhà EVN kia kìa, không biết anh có nghe tới?

Rồng: Cháy thì... chữa cháy.

Mèo: Vâng, có cái xe thang cao nhất 72 m nhưng không sử dụng được vì điều kiện đường sá, hạ tầng... không cho phép.

Rồng: Đến phải mua trực thăng cứu hộ ấy chị mèo nhỉ!

Mèo: Các bác lính chữa cháy cũng đang tính đến nước đấy. Chứ cháy nổ liên tục thế này thì ai còn dám ở chung cư cao tầng nữa.

Rồng: Ở giữa Thủ đô mà lắm chuyện khổ sở thế!

Mèo: Ăn thua gì hả anh Rồng. Làm sao khổ bằng các em học sinh ở xã miền núi Trọng Hóa, huyện Minh Hóa, Quảng Bình, hàng ngày đi học phải bơi qua sông. Muốn đi học thì phải học bơi trước đã.

Rồng: Lại có chuyện đó cơ à?

Mèo: Nhiều chứ anh. Giờ này năm ngoái tôi còn nghe anh Hổ tâm sự chuyện các em học sinh ở Kon Tum phải đu người bằng cáp treo để vượt sông Pôkô nữa cơ mà!

Rồng: Trời, quả có nhiều chuyện tôi không biết. Chị



hỏi giá vàng hôm nay bao nhiêu tôi còn biết chứ mấy chuyện vùng sâu vùng xa thì ...

Mèo: Người ta nói anh là rồng vàng quả không sai...

Rồng: Ấy chị đừng giận. Tôi đang nghe chị đây.

Mèo: Không dám giận anh, thời kỳ lạm phát mà. Học sinh cấp 3 còn đang nhịn ăn sáng để chia sẻ gánh nặng tiền bạc cho gia đình kia kìa.

Rồng: Chị Mèo muốn nhắc tới lá thư của em Hiếu?

Mèo: Vâng, mèo con nhà tôi sau khi đọc bài văn đấy cũng đòi nhịn ăn sáng thật. Tôi phải gào lên: "*Trời ơi là trời ! chị ăn đi cho tôi nhờ. Đừng có dở hơi đi tiết kiệm mấy đồng bạc lẻ thế...*" thì cháu nó mới thôi.

Rồng: Đi học bây giờ đúng là một cái khổ nạn. Còn chuyện các bậc phụ huynh vạ vật thâu đêm suốt sáng chỉ để xin cho con được đi học mẫu giáo. Tôi chẳng hiểu ra làm sao nữa.

Mèo: Anh biết chuyện đó ư?

Rồng: Vâng, có hôm tôi đi qua cổng trường mầm non lúc sáng sớm, tôi thấy có người trải chiếu ra nằm trước cổng trường.

Mèo: Anh ơi, phải xếp hàng sớm không thì mất chỗ, con khỏi đi học luôn...

Rồng: Trong khi có những trường đại học phải hủy ngành học vì chỉ có một thí sinh thi đỗ. Nhiều trường để thu hút học sinh còn nghĩ ra nhiều chiêu khuyến mãi. Đúng là người ăn không hết kẻ lần chẳng ra.

Mèo: Đấy là còn chưa kể 5 điểm cũng đủ đỗ cao đẳng và 8 điểm cũng đủ để đỗ đại học anh Rồng ạ.

Rồng: Giá trị thật là đảo lộn hết cả.

Mèo: Không biết phải chúc mừng hay chia buồn với anh, câu lạc bộ huyền thoại của anh vừa gia nhập thêm một thành viên mới đấy, anh biết chưa?

Rồng: Chị muốn nói tới ông tê giác một sừng.

Mèo: Vâng, theo tính toán của các nhà nghiên cứu thì chừng ba chục năm nữa đến bác voi cũng thành huyền thoại cả.

Rồng: Lúc đấy thì chả con Chú voi con ở Bản Đôn cho trẻ con hát nữa.

Mèo: Thì chuyện cụ Rùa Hồ Gươm, cũng suýt nữa thì...

Rồng: Cũng may mà các nhà nghiên cứu "Rùa" ra tay kịp thời.

Mèo: Vâng, hôm trước đi thể dục gặp, cụ phấn khởi kể mấy vết "hoa gấm" đã bớt ngứa ngáy. Nhưng mà mấy thằng rùa con tai đỏ, bé tẹo mà hung hãn quá, toàn bắt nạt cụ.

Rồng: Kể ra vụ vây bắt cụ Rùa, cứ như phim hành động Mỹ ấy chị Mèo nhỉ?

Mèo: Suỵt, anh nói nhỏ thôi, cụ mà biết tự ái... (thở dài)... cụ cứ trách con cháu tại sao lại để cho cái hồ nhà cụ ô nhiễm thế... Mà công nhận, giờ người ta vứt rác, xả thải bừa bãi thật, đến cái Hồ Gươm đẹp như thế cũng không tha.

Rồng: Chúng ta vẫn đang ra sức bảo vệ bảo vệ môi trường đấy chứ.

Mèo: Không xuể anh ơi, nhiều người vẫn vô tâm và bàn quan lắm, coi đó là việc của người khác chứ không phải là của mình. Họa chăng, anh có khỏa thân bảo vệ môi trường thì may ra người ta còn chú ý tới.

Rồng: Cám ơn chị, tôi đã đủ nổi tiếng rồi không cần gây thêm sự chú ý nào nữa.

Mèo: Vịnh Hạ Long trở thành kỳ quan thiên nhiên thế giới mới rồi, anh lại càng nổi tiếng hơn.

Rồng: Tôi lại thấy hơi sờ sợ, không biết khi người ta đến gặp tôi phỏng vấn, tôi có vô tình phát ngôn ra một "thảm họa" nào không.

Mèo: Anh lo xa quá. Năm mới đến rồi, chúc anh luôn lạc quan, bay cao, bay xa hơn nữa.

Rồng: Không dám, tôi chỉ mong bay cao vừa vừa thôi, để hiểu được cái khổ, cái vất vả của nhân dân. Bay cao quá lại chẳng thấy hết được... Năm rồi, vất vả cho chị.

Mèo: Không có chi, nhiệm vụ cả. Cơ mà anh Rồng ạ, tý nữa anh cho tôi quá giang về nhà nhé... cái khu Hồ Gươm ấy... đi bộ cũng chẳng qua được...

Cứ mỗi độ xuân về, sắc xuân luôn gợi trong tôi một cảm xúc kì lạ, một rung động lãng mạn về quê hương, về thiên nhiên, về tình đời, tình người...đẹp như những sắc hoa mùa xuân, khi ta cùng nâng ly nhâm nhi chén rượu xuân, đón một mùa xuân mới. Với chất liệu âm nhạc dân gian, đậm chất ca trù, Trần Tựa xin trân trọng chia sẻ cảm xúc về mùa xuân cùng bạn đọc. Chúc Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy cùng bạn đọc đón một mùa xuân với nhiều cảm xúc dâng trào, với nhiều khát khao, hoài bão trong trẻo như hạt mưa xuân, rực rỡ như sắc xuân!

Trần Tựa



Nồng nàn xuân!

Sáng tác: Trần Tựa



Chiều xuân mới 1/1/2011

NIỀM TIN NƠI... *(Tiếp theo trang 23)*

xảy ra sự cố, lực lượng Cảnh sát Biển đã nhanh chóng phối hợp với đồn biên phòng 354 và bộ đội tỉnh Phú Yên đã nhanh chóng tiếp cận và tổ chức ứng cứu không để xảy ra thiệt hại về người và sự cố tràn dầu gây ô nhiễm môi trường.

Ngày 18/12/2006, tàu CSB 2002 của lực lượng Cảnh sát Biển đã cứu được tàu cá mang ký hiệu CM 9501 của tỉnh Cà Mau, đưa 17 thuyền viên của tàu vào đảo Phú Quốc an toàn. Đặc biệt, trong 2 cơn bão số 6 và số 9 năm 2006, lực lượng Cảnh sát Biển đã tổ chức kêu gọi, dẫn dắt 130 tàu đánh cá của ngư dân ngoài khơi vào bờ an toàn; tiếp nhận 32 hộ dân thị trấn An Thới, Phú Quốc (Kiên Giang) vào bờ tạm trú tránh bão an toàn. Ngoài ra đã giúp ngư dân kéo hàng trăm ghe gỗ, thuyền thúng lên bờ, tránh được thiệt hại do bão gây ra.

Từ năm 1998 đến 2008, Cảnh sát Biển Việt Nam đã tổ chức trên 700 đợt tàu hoạt động với trên 1.300 lượt chiếc làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra kiểm soát trên biển; kiểm tra 6.000 tàu thuyền các loại của Việt Nam và nước ngoài, xử lý hơn 2.500 tàu, xử phạt vi phạm hành chính thu nộp ngân sách trên 12 tỷ đồng; bắt và bàn giao trên 100 tàu thuyền buôn lậu và tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền...

Với những thành tích đạt được, lực lượng Cảnh sát Biển Việt Nam đã có 3 tập thể đơn vị đã được Thủ tướng tặng Bằng khen; 1 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng III; 13 tập thể, 8 cá nhân được Bộ Quốc phòng, Ban Chỉ đạo 127 Chính phủ, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm, cứu nạn, Ban Chỉ đạo 138-BQP, Tổng cục Hải quan tặng Bằng khen...

Mười ba năm là một chặng đường chưa dài, song Cảnh sát Biển Việt Nam đã và đang có bước trưởng thành lớn mạnh, xây đắp nên truyền thống "Kiên quyết dũng cảm, khắc phục khó khăn, đoàn kết hiệp đồng, giữ nghiêm pháp luật", góp phần quan trọng trong chiến lược biển đảo, cùng các lực lượng khác giữ vững an ninh, trật tự an toàn và ổn định trên các vùng biển và thềm lục địa của Tổ quốc.■

NHÀ KHOA HỌC... *(Tiếp theo trang 26)*

của chúng tôi. Sau khi nhận được thông tin của chúng tôi, nhiều lần, đồng chí Giám đốc Sở - Thiếu tướng Trần Triều Dương trực tiếp điện thoại cho tôi bằng tình cảm rất thân tình và lắng nghe, cùng trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm về công tác PCCC. Thậm chí các anh còn mở những cuộc hội thảo để chúng tôi có thể chia sẻ mọi kinh nghiệm trong công tác PCCC. Đó cũng là động lực để tôi có thêm nhiệt huyết và đam mê gắn bó với nghề".

Nhiều người không thể biết rằng, người "hiệp sỹ đường phố" từng làm cho tội phạm khiếp sợ, "khắc tinh" của giặc lửa đã bao lần làm giặc lửa "chùn bước" lại là một người rất mực nhân ái, bao dung. Anh tự cho mình cái nguyên tắc sống khổ hạnh như nhà tu hành để thử thách và nhắc nhở mình luôn làm điều "thiện" trong cuộc sống, sẵn sàng "nhường cơm sẻ áo" cho những người khốn khó và tích cực làm công tác từ thiện trên địa bàn thành phố. Không chỉ vậy, vòng tay anh luôn rộng mở để dẫn đường cho những thanh niên "lầm đường lạc lối" hướng thiện và trở thành những công dân có ích cho xã hội. Anh còn là tấm gương tự học không ngừng nghỉ, đặc biệt là việc học ngoại ngữ bởi anh luôn thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ: nếu giao tiếp với bạn bè trên thế giới mà không hiểu được họ nói gì thì khó mà nắm bắt được hết những kiến thức và điều mình muốn nói, muốn làm. Bởi vậy mà anh không ngừng học tập, trau dồi tri thức, 11 nước trên thế giới anh từng đặt chân đến thì có tới 5 nước anh nghe và nói được ngôn ngữ của nước bạn. Không chỉ vậy, anh còn là một người có tâm hồn rất nghệ sỹ, bài thơ "Phường Nguyễn Thái Bình của tôi hôm nay" đã được phổ nhạc thành bài hát như sự gửi gắm tất cả tình yêu thương của anh cho mảnh đất quê hương mà anh gắn bó.

47 tuổi đời, anh đã sở hữu tới 26 Bằng khen, 181 Giấy khen và nhiều phần thưởng cao quý khác từ Trung ương tới địa phương và bạn bè quốc tế trao tặng về những thành tích trong việc giữ gìn an ninh Tổ quốc cũng như trong công tác PCCC. Gắn bó gần trọn cuộc đời với công tác PCCC, không quân hàm, quân hiệu, chẳng học vị, học hàm, người cán bộ dân phòng ấy vẫn đang ngày đêm trăn trở cống hiến cho đời những chiến công thầm lặng, góp phần giữ bình yên trên thành phố mang tên Bác.■

CẦN NÂNG CAO... *(Tiếp theo trang 27)*

PCCC đối với cơ sở như việc bố trí mặt bằng, hạng mục công trình liên quan đến khoảng cách an toàn PCCC; các điều kiện an toàn đối với hệ thống điện, chống sét; các giải pháp ngăn cháy...

- Tăng cường tuyên truyền, huấn luyện, nâng cao nhận thức của người dân về việc đảm bảo an toàn PCCC với các nội dung cơ bản về kiến thức pháp luật PCCC, các tiêu chuẩn quy phạm của Nhà nước về PCCC, tổ chức hoạt động chữa cháy tại cơ sở để có thể huy động được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào hoạt động PCCC, nhất là việc chủ động chữa cháy khi có cháy xảy ra. Việc tuyên truyền, hướng dẫn PCCC đến đông đảo quần chúng nhân dân luôn được quan tâm, chú trọng chắc chắn sẽ tạo được sự chuyển biến tích cực trong phong trào quần chúng nhân dân tham gia PCCC, từng bước hạn chế hiểm họa cháy, nổ xảy ra, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Thực tế cho thấy với bản tính và đặc trưng văn hóa của người Việt Nam cần thiết phải tính đến việc thành lập đội PCCC tình nguyện bởi việc thành lập đội PCCC này chi phí ít nhưng hiệu quả cao, đặc biệt ngoài việc đảm bảo an toàn PCCC, đội PCCC tình nguyện còn góp phần đảm bảo an ninh trật tự xã hội.

- Thường xuyên huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy theo định kỳ cho tất cả cán bộ, chiến sỹ gắn với phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ", "6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân", "4 điều Bác Hồ dạy lực lượng PCCC" nhằm nâng cao khả năng chiến đấu và giải quyết các tình huống phức tạp. Tổ chức tốt lực lượng, phương tiện đảm bảo quân số thường trực sẵn sàng chiến đấu 24/24 giờ trong ngày, xử lý các thông tin và kịp thời giải quyết khi có vụ cháy xảy ra, từ đó, đã tạo được sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, hành động của cán bộ, chiến sỹ sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức lực lượng tiến hành các hoạt động điều tra, kết luận nguyên nhân vụ cháy. Vấn đề này cần đặc biệt chú ý thực hiện nhanh, đảm bảo xác định rõ nguyên nhân phục vụ việc xử lý nghiêm hành vi vi phạm đồng thời đề ra các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn. Có thể chọn một số vụ điển hình như đốt phá hoại, đốt phi tang, thiếu trách nhiệm trong công tác PCCC gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng... để đưa ra truy tố trước pháp luật.

- Tham mưu cho các cơ sở thành lập, xây dựng và củng cố đội dân phòng, đội PCCC cơ sở, đội PCCC chuyên ngành tại các cơ quan, xí nghiệp và việc tổ chức các hoạt động đảm bảo an toàn PCCC với quan điểm phòng cháy hơn chữa cháy, đảm bảo an toàn PCCC là đảm bảo an toàn cho chính mình... Phối hợp với các cơ sở tổ chức diễn tập phương án PCCC theo tình huống cháy giả định nhằm làm quen với các tình huống xảy ra cháy và việc huy động, tổng hợp lực lượng tại chỗ, dụng cụ tại chỗ để dập tắt đám cháy. Việc diễn tập phương án PCCC được thực hiện thường xuyên chắc chắn nâng cao hiệu quả công tác PCCC, khả năng chiến đấu, khả năng tư duy chiến thuật chữa cháy trong những tình huống cháy khác nhau, từ đó củng cố xây dựng lực lượng, thực hiện phối kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng PCCC chuyên nghiệp và lực lượng PCCC cơ sở trong công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Công tác PCCC do nhiều đơn vị, cá nhân cùng thực hiện trong đó vai trò trung tâm thuộc về Cảnh sát PCCC. Những giải pháp cơ bản nêu trên được tổ chức thực hiện đồng bộ chắc chắn góp phần thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn PCCC, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán đang đến gần.■



Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh Tiền Giang luyện tập sẵn sàng chiến đấu *Ảnh: Bùi Danh Tuấn*

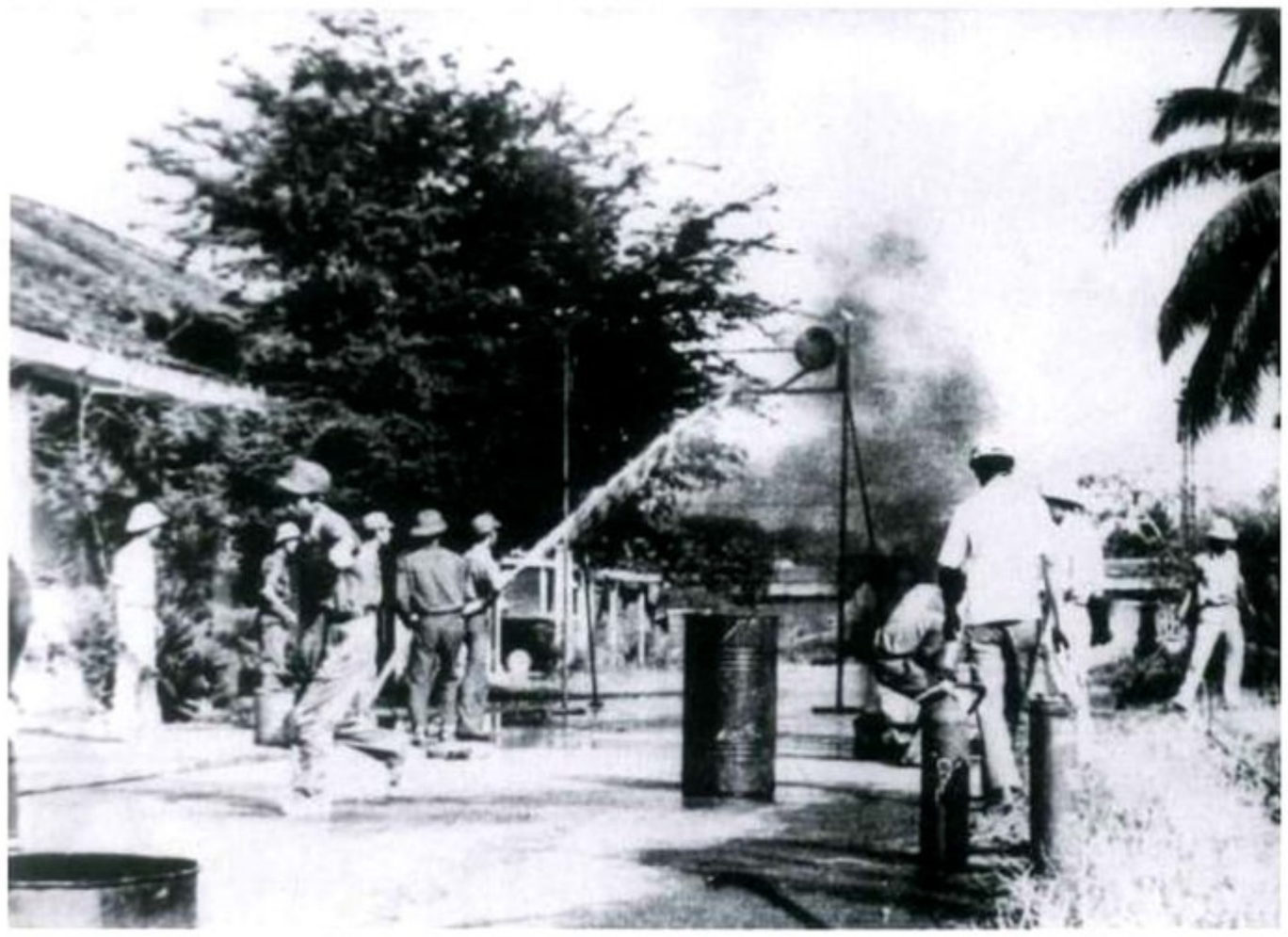
NGHỆ SỸ ƯU TÚ... *(Tiếp theo trang 28)*

Phó Giám đốc Điện ảnh Công an nhân dân (1982) thì lúc đó là lúc mà tôi đang sung sức với nghề, và tay nghề bắt đầu bước vào độ chín, vì thế tôi không muốn thay đổi. Đã trót đam mê với chiếc máy quay nên những thứ khác với tôi đều không quan trọng. Suy nghĩ của tôi đơn giản là: nghề gì mà mình đã thông thạo rồi thì cố gắng rèn luyện để nâng cao chuyên môn. Thà biết một thứ mà biết trọn vẹn còn hơn biết nhiều thứ mà thứ nào cũng chỉ nửa vời.

PV: *Nhân dịp Xuân về, ông có điều gì gửi gắm tới công tác PCCC nói chung và những người làm công tác PCCC nói riêng?*

NSƯT Phạm Hồng Linh: Nếu cháy trong thời kỳ chiến tranh chủ yếu là do địch gây ra thì cháy ngày nay lại chủ yếu là do sự vô ý, bất cẩn và thiếu trách nhiệm của con người. Vì thế, điều tôi mong muốn đầu tiên là làm sao để mỗi người dân hãy nâng cao ý thức về PCCC để những người lính PCCC bớt đi những gian khổ, hy sinh trong khi làm nhiệm vụ. Thế hệ lính PCCC ngày nay thì tôi không được tiếp xúc nhiều nhưng thế hệ lính PCCC thời chống Mỹ thì đó là những con người tuyệt vời về lòng dũng cảm và sự hy sinh, sống chết với nghề để góp phần gìn giữ, bảo vệ thành quả của cách mạng. Còn thế hệ lính PCCC ngày nay, được trang bị phương tiện hiện đại, được đào tạo bài bản hơn thế hệ cha anh, có nhiều điều kiện học tập, nâng cao trình độ trong công tác PCCC. Nhân dịp Xuân về, tôi mong rằng, những chiến sỹ PCCC ngày hôm nay sẽ phát huy tinh thần, trách nhiệm của thế hệ cha anh và làm tốt công tác PCCC, chúc các đồng chí luôn phòng cháy tốt, chữa cháy giỏi, để mang lại bình yên, hạnh phúc cho mọi người.

Xin cảm ơn nghệ sỹ!



Lực lượng Dân phòng TP Hồ Chí Minh luyện tập chữa cháy *Ảnh: TL*

GẶP NGƯỜI CHIẾN SỸ... *(Tiếp theo trang 25)*



Kiểm tra hiện trường 1 vụ cháy tại TP Hồ Chí Minh những năm 1980 *Ảnh: TL*

chiến công ở đơn vị PCCC Hòn Gai đã một thời vinh danh tên tuổi của ông là "cá kình của biển" thì những trận chiến đấu chống giặc lửa ở thành phố mang tên Bác do ông trực tiếp chỉ huy là những "trận đánh" để đời. Điển hình và oanh liệt nhất là trận chữa cháy kho quân sự Long Bình - Đồng Nai. Đây là tổng kho quân sự của Mỹ - Ngụy chứa trang thiết bị, vũ khí, bom đạn không chỉ phục vụ chiến tranh ở Việt Nam mà còn phục vụ chiến tranh Đông Dương. Tổng kho rộng 10km², nhà kho nhiều tài sản lớn, kho đạn lộ thiên nửa nổi, nửa chìm, vào mùa khô, cỏ cây thành rừng cao nên dễ cháy, khi cháy phát triển rất nhanh biến thành rừng lửa. Đám cháy xảy ra vào khoảng 10 giờ sáng, do một đơn vị kho quân trang đốt cỏ tạo khoảng cách an toàn phòng cháy nên đã gây ra vụ cháy lớn. Lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và lực lượng tại chỗ không đủ sức chữa cháy nên đã yêu cầu Bộ và PCCC TP Hồ Chí Minh chi viện 3 đơn vị (Thủ Đức, Bình Thạnh và Trung tâm) do ông làm lãnh đạo chỉ huy. Sau khi quan sát đám cháy, ông thống nhất phương án cùng các chỉ huy khác phân công các mũi tiến công và quyết tâm cứu chữa vụ cháy. Vụ cháy ngày càng diễn biến phức tạp, ông triển khai đội quân chạy dọc theo quốc lộ 1 bọc xuống Hố Nai 4 bảo vệ các kho bom đạn, ngăn chặn không cho đám cháy phát triển trên diện rộng, chiếm lĩnh được hồ nước lớn ở trung tâm tổng kho, ông chỉ đạo dùng xe bơm công suất lớn tiếp nước cho tất cả các xe chữa cháy mà trước đó phải đi lấy nước từ xa, chủ yếu là ở Sông Đồng Nai và kênh cá sấu đường đi Long Thành. Sau 10 giờ chiến đấu quyết liệt với giặc lửa, lực lượng PCCC đã dập tắt được biển lửa khổng lồ tại kho Long Bình. Trong trận chiến này, ông cùng đồng đội đã góp phần vinh danh tên tuổi và chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động Hạng Nhì.

Vào năm 1978, tàu chở bông của Liên Xô ngoài phao số 0 bốc cháy. Nhận lệnh của cấp trên, ông cùng đồng chí Nguyễn Minh Sơn - Trưởng Ban tham mưu dẫn quân lên đường ứng cứu. Tàu chở bông với trọng tải 5 vạn tấn bốc cháy và không còn khả năng cứu chữa. Bằng những kinh nghiệm chữa cháy trên biển từ đơn vị Hạ Long năm xưa, ông đã trực tiếp trao đổi với thuyền trưởng nước bạn những biện pháp cứu chữa như: mở khoang tàu cháy và cẩu lên boong tàu hoặc xuống sà lan cứu chữa. Ấy vậy mà thuyền trưởng nước bạn không nhất trí vì không tin tưởng vào phương án đó. Ông phải dùng cả một bài lập luận về phương án chữa cháy để thuyết phục, cuối cùng thuyền trưởng nước bạn mới tin và cho tiến hành cứu chữa. Lúc đó, ông đã tính toán đủ lực lượng áp đảo không cho đám cháy phát triển mà chủ yếu là dùng bọt hòa không khí bội số cao; ra lệnh mở nắp boong nơi nóng nhất tức là trung tâm của đám cháy, cẩu từng bánh bông xuống sà lan và cứu chữa. Mỗi bánh bông được ép khoảng 500kg, cẩu đến bánh thứ 25 thì đám cháy tắt hẳn. Ông cho kiểm tra lại toàn bộ toa tàu còn lại, mở nắp cho hết khói rồi đóng lại an toàn. Con tàu 5 vạn tấn bông không bị một giọt nước và ám khói. 25 tấn bị cháy dở được bàn giao cho cảng vụ Sài Gòn. Với trận chiến đấu đầy sáng tạo và mưu trí đó, ông cùng đồng đội được thuyền viên nước bạn và lãnh đạo cảng vụ Sài Gòn khen ngợi, được UBND TP Hồ Chí Minh và Ban Giám đốc Công an thành phố biểu dương...

Ở tuổi 72, niềm đam mê với nghề chữa cháy vẫn luôn thường trực trong ông. Lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh có lẽ đã quá quen thuộc với hình ảnh một người lính chữa cháy đã nghỉ hưu vẫn ngày ngày đi thăm các trụ sở đóng quân của lực lượng trên địa bàn thành phố. Tới những nơi này, ông luôn ân cần căn dặn thế hệ kế tiếp những kinh nghiệm về nghề và đời, ông lặng lẽ ngắm nhìn từng sự thay đổi của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố với tất cả niềm tự hào rạng ngời trong ánh mắt.

Dường như, sự gắn bó máu thịt và những thói quen cũng như niềm đam mê với nghề chữa cháy trong ông khó mà dứt bỏ. Ông kể: "Có lần, tôi đi chữa bệnh ở bệnh viện. Khói bốc lên từ một phòng thí nghiệm trong bệnh viện. Mọi người (kể cả bác sỹ, y tá) đều bỏ chạy hết. Họ kéo tôi chạy ra ngoài. Tôi đứng, ngồi chẳng yên, bất chấp sự ngăn cản của mọi người và lao vào nơi có khói. Tới nơi, tôi phát hiện ra rằng, đó chỉ là khói bốc lên do sự phản ứng trong quá trình thí nghiệm mà thôi".

Tại lễ báo công dâng Bác mừng kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, có một người lính chữa cháy lão thành khiến nhiều người chú ý và khó quên. Ông đã phát biểu tại buổi lễ và rưng rưng xúc động khi nhớ về những tháng năm gắn bó với nghề theo suốt chiều dài lịch sử của dân tộc với những biến cố trọng đại nhất qua 2 cuộc chiến tranh. Trong mỗi lời nói, mỗi cử chỉ, ánh mắt của ông như nói lên tất cả niềm tự hào và niềm tin gửi gắm vào thế hệ trẻ đang tiếp bước theo nghề.

Bây giờ, ai có dịp tới Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú hẳn sẽ ấn tượng khó quên về một cán bộ dân phố dùng còi chữa cháy đi tuyên truyền công tác chữa cháy ở địa phương. Dáng người khỏe khoắn, nhanh nhẹn, miệng luôn nở nụ cười hồ hởi, ông là người "truyền lửa" yêu nghề và ý thức trách nhiệm về công tác PCCC tới mỗi người dân, tới từng ngôi nhà, con phố nơi địa bàn sinh sống. Bất cứ ở đâu, nơi nào ông có mặt, nơi đó có "tiếng thơm" và những thành tích không chỉ trong công tác chữa cháy mà ngay cả những lối sống, nếp sinh hoạt văn hóa, phong trào văn nghệ, thể thao, góp phần xây dựng một thành phố bình yên.

Trong câu chuyện kể về cuộc đời mình, ông không dành "đất" cho sự phàn nàn hay tiếc nuối về những gian khổ, vất vả, hy sinh khi gắn bó với nghề. Tất cả trong ông vẫn vẹn nguyên niềm đam mê với nghề chữa cháy. Ông vẫn âm thầm dõi theo từng bước đi của lực lượng PCCC bằng tất cả niềm tin yêu, tự hào và vẫn ngày đêm góp sức mình vào sự phát triển ngày càng vững mạnh đó.■

Thơ Xuân

LƯƠNG SƠN

Rồng thiêng cất cánh

Bên Hồ Gươm
những nụ cười thân thiện
cành liễu rủ đón mùa vàng xuất hiện
Thăng Long - Hà Nội nghìn năm.

Thành phố vì hoà bình
Rồng thiêng cất cánh
nước hồ xanh in hào quang lấp lánh
ta tự hào Tổ quốc ta

TRỊNH MINH THUYẾT

Lối rẽ vào Xuân

Đào mai chỉ lối vào xuân
Lá dong xanh gấp mấy lần nắng mưa
Ngoài đồng quê đã chuyển mùa
Vắng chiều ve gọi, vắng trưa chim chuyền
Vào xuân xây tổ khắp miền
Má hồng nhờ miếng trầu têm mặn mà
Ven sông nở tím hoa cà
Thêm lần yêu để lòng ta bồi hồi
Chốn quê đã quá xa xôi
Có vườn hồng níu cuộc đời tươi xanh
Trống chèo rạn ngói mái đình
Đường xuân đã mở chùng chình mưa rơi.

DUY HIẾU

Lộc Xuân

Ngày xuân đi hái lộc
Tóc em vương gió chiều
Những chồi non lộc biếc
Giành để tặng người yêu

Lộc xuân em vừa hái
Thơm trái ngọt đầu mùa
Những ngày Đông tê tái
Dấu mình trong cơn mưa

Xuân sang trời đẹp quá!
Lá xanh màu mắt em
Những chồi non mới lạ
Đã nhú mầm lên men

Em nâng niu cành lộc
Gió xuân về trên tay
Đôi hàm răng ngà ngọc
Cứ làm anh ngất ngây

Tay em cầm ly rượu
Để lộc tràn lên môi
Bây giờ anh chợt hiểu
Em đi tìm lộc xuân.

Xuân Nhâm Thìn 2012

VŨ TÁ THỊNH

Một thoáng sông Tô

Dòng sông có tự bao giờ
Bao đời đắp đập be bờ sông Tô
Đầy vơi trẻ mãi Tây Hồ
Ngàn năm in dấu ven đô Hà Thành.

Trời xanh sông nước cũng xanh
Thiên thu lập địa vang danh đất trời
Sông như dòng sữa người ơi!
Thuyền rồng bến Ngự đẹp nơi Hà Thành.
Sông ơi! Gạn đục khơi trong
Đi cùng lịch sử giữ dòng nước xanh.

BÙI KHẮC KHUYÊN

Xuân mới vùng biên

Biên cương rừng núi điệp trùng
Sắc xuân mới đến trên từng nụ hoa
Nhịp nhàng vó ngựa tuần tra
Suối reo róc rách như là nhạc rung
Tiếng khèn réo rắt xa ngân
Hội mừng xuân mới rượu cần ngọt môi
Vùng biên xuân mới đến rồi
Nhà nhà có Tết, đất trời đầy hoa

HỒNG MINH

Xuân chờ đợi

Anh đến, khơi hồn thơ thức dậy
Trước dòng đời sóng vỗ mênh mông
Xua bão giông, rải nắng vàng trên lá
Xuân đến rồi và em biết đợi, mong.

Anh đến, mặn nồng như biển cả
Những ân tình ào ạt sóng triều lên
Thao thức ùa về trong nỗi nhớ không tên
Như khói sương tím một trời thương nhớ.

Anh đến, mặn nồng em hơi thở
Khơi suối nguồn hy vọng, yêu thương
Xóa hết trong em cơ cực đời thường
Giữ buồn vui bốn mùa trong sắc lá.

Anh đến, và tình anh êm ả
Trong lời yêu, vòng tay mở đón em
Ngoài hiên gió nhẹ lướt qua thềm
Như âu yếm nụ hôn nồng trao tặng.

BÙI VŨ LIÊM

Xuân về

Bên em xuân đến thật êm
Sóng lòng vỗ nhịp nỗi niềm đắm say
Con tim xao động vui vầy
Hồn xanh trẻ lại cho ngày chồi non
Nụ chồi bật nảy dập dồn
Long lanh như giọt sương tròn cành mai
Thoảng làn gió lộc nghênh trời
Mắt em thu cả hình hài mùa xuân.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH... *(Tiếp theo trang 07)*

sự đồng thuận trong nhân dân, số khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao đã giảm từ 926 điểm (năm 2003) xuống còn 13 điểm (năm 2011); đã xuất hiện nhiều tấm gương sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong công tác PCCC, nhiều cá nhân dũng cảm trong việc chữa cháy, cứu người, cứu tài sản trên địa bàn thành phố.

Về trang bị phương tiện và đảm bảo điều kiện phục vụ chữa cháy, UBND thành phố đã ban hành Chỉ thị số 21/2002/CT-UBND ngày 06/11/2002 để ra yêu cầu thực hiện công tác chữa cháy 4 tại chỗ, trong đó có "phương tiện tại chỗ và vật tư tại chỗ". Trên cơ sở đó, các Sở, Ban, Ngành tự trang bị phương tiện tại chỗ, lắp đặt các hệ thống PCCC phù hợp yêu cầu và tính chất nguy hiểm cháy, nổ tại các cơ sở. UBND các quận, huyện, xã, phường hàng năm đều đầu tư kinh phí để trang bị phương tiện chữa cháy cho các đội dân phòng, chủ yếu là các loại bình chữa cháy, máy bơm chữa cháy, xe mô-tô chữa cháy. UBND thành phố đã quan tâm đầu tư lắp đặt hệ thống PCCC cho các công trình thuộc Nhà nước quản lý, trang bị phương tiện chữa cháy hiện đại cho lực lượng phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp để phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Việc quản lý, sử dụng các phương tiện chữa cháy luôn đảm bảo đúng quy định, chế độ kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng được duy trì, do đó các loại phương tiện luôn thường trực sẵn sàng chiến đấu. Bên cạnh đó, công tác đảm bảo hậu cần, y tế phục vụ chữa cháy cũng được đầu tư đúng mức, chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sỹ và những người tham gia chữa cháy được quan tâm.

Để thực hiện tốt công tác chữa cháy, UBND thành phố đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị, cơ sở trang bị đầy đủ lực lượng, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ, thường xuyên luyện tập phương án, huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy, đáp ứng kịp thời khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Trong 10 năm qua, lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố đã trực tiếp cứu chữa 6.266 vụ cháy, xuất 28.525 lượt xe, 5 ca-nô chữa cháy với 186.939 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia; tham gia cứu chữa nhiều vụ cháy cho các tỉnh như: Đồng Nai, Bình Dương, đặc biệt là vụ cháy rừng U Minh trong thời gian dài. Ngoài ra, lực lượng tại chỗ và quần chúng nhân dân đã kịp thời xử lý 8.333 sự cố cháy (70% vụ cháy) ngay từ khi mới phát sinh.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an và các Bộ, Ngành có liên quan, UBND thành phố đã mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều quốc gia và nhiều lãnh thổ trong công tác PCCC và cứu nạn cứu hộ như: Pháp, Mỹ, Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản, ; mua sắm các phương tiện hiện đại trang bị cho công tác PCCC và cứu nạn cứu hộ như: các phương tiện, thiết bị tìm kiếm cứu nạn cứu hộ, xe chữa cháy công nghệ 1.7; cử cán bộ đi học tập và nghiên cứu về PCCC và cứu nạn cứu hộ ở các nước bạn; đón tiếp hơn 30 đoàn khách nước ngoài đến tham quan và làm việc tại các đơn vị PCCC thành phố. Đặc biệt từ khi thành lập Sở Cảnh sát PC&CC đến nay, hiệu quả của công tác hợp tác quốc tế về PCCC đã góp phần hiện đại hóa một bước lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố lên một tầm cao mới.

Để Luật PC&CC tiếp tục phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của một đô thị lớn nhất nước, góp phần đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, trong thời gian tới, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục triển khai thực hiện một số biện pháp sau:

Một là, các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Luật PC&CC một cách hiệu quả và đi vào chiều sâu; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên lĩnh vực PCCC để Luật PC&CC thực sự đi vào cuộc sống của người dân trên địa bàn thành phố.

Hai là, tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng PCCC chuyên nghiệp, chuyên ngành và cơ sở. Đối với lực lượng PCCC chuyên nghiệp, tiếp tục xây dựng mô hình chính quy và từng bước hiện đại, thực hiện nghiêm điều lệnh chiến đấu, điều lệnh nội vụ, quan tâm đầu tư trang thiết bị PCCC hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Đối với lực lượng PCCC chuyên ngành và cơ sở, cần củng cố và xây dựng mới các đội dân phòng, đội PCCC cơ sở, đẩy mạnh phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC, xây dựng "thế trận toàn dân" trong công tác PCCC, nhất là những nơi có nguy cơ cháy, nổ cao.

Ba là, việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch thiết kế đô thị phải đảm bảo yêu cầu cao về PCCC: phương án, hệ thống, đường thoát nạn, nguồn nước, giao thông. Đối với những nơi có nguy hiểm cao như: khu chế xuất, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, chợ, trung tâm thương mại cần thường xuyên tổ chức diễn tập các phương án chữa cháy để rút kinh nghiệm và rèn luyện kỹ năng, kịp thời ứng phó khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Bán kính các đội PCCC chuyên nghiệp cần được phân bố đồng đều trên địa bàn thành phố sao cho việc chữa cháy được thuận lợi, kịp thời hạn chế thấp nhất về thiệt hại do cháy gây ra.

Bốn là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của Nhà nước đối với công tác PCCC, thủ trưởng các đơn vị phải tự kiểm tra thường xuyên, liên tục về công tác PCCC của các đơn vị, cơ sở mình, kịp thời biểu dương những cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về PCCC.

Năm là, tăng cường hợp tác quốc tế với các nước trong khu vực và trên thế giới về công tác đào tạo, trao đổi kinh nghiệm, trang bị phương tiện trên lĩnh vực PCCC và cứu nạn cứu hộ. Ứng dụng khoa học, kỹ thuật, khoa học, công nghệ mới, hiện đại, tập trung ưu tiên công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC, công tác thông tin, chỉ huy chữa cháy, điều tra và xử lý về cháy, nổ.

Sáu là, hàng năm, các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Luật PC&CC để kịp thời điều chỉnh những hạn chế, thiếu sót, khó khăn, bất cập để kiến nghị, bổ sung, điều chỉnh; đồng thời khen thưởng những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong công tác PCCC trên địa bàn thành phố.■

PHỤ NỮ CŨNG CÓ THỂ... *(Tiếp theo trang 24)*

vai trò của người người phụ nữ trong việc tham gia công tác xã hội. Người nào đủ tài, đức sẽ được cất nhắc vào những vị trí tương xứng và được xã hội chấp nhận, không phân biệt đó là nam hay nữ. Trong công tác Công an nói chung và công tác PCCC nói riêng, vai trò của phụ nữ càng cần được phát huy nhiều hơn vì đòi hỏi phải có sự kết hợp hài hòa giữa mềm dẻo và cứng rắn, quyết đoán trên mọi mặt trận mới đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, tôi nghĩ phụ nữ càng giữ vị trí cao càng phải biết giữ gìn nét đẹp nữ tính mà tạo hóa đã dành riêng, ban tặng cho mình, đồng thời cũng không được phép quên "thiên chức" thiêng liêng đối với gia đình. Bởi "gia đình là tế bào của xã hội". Làm tốt "thiên chức" ở gia đình là hoàn thành một phần trách nhiệm, nghĩa vụ với xã hội rồi.

PV: *Thưa Đại tá, vừa đảm nhiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyên môn về trật tự an toàn giao thông và quản lý hành chính về trật tự xã hội, nay lại đảm nhiệm thêm nhiệm vụ mới là lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCCC tại một địa bàn có nhiều đặc thù về PCCC, đặc biệt là mô hình tổ chức của một đơn vị mới thành lập; vừa không ngừng học tập, nghiên cứu khoa học; vừa là một phụ nữ đảm đang của gia đình, làm thế nào Đại tá có thể dung hòa tất cả các công việc và hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm của mình?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Đơn giản vì tôi yêu công việc mình đang làm nhưng cũng đồng thời hết sức quý trọng gia đình nhỏ bé của mình. Tôi luôn có sự chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phù hợp và tổ chức thực hiện một cách khoa học. Khi hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Ngành giao phó, tôi luôn dành thời gian để quan tâm, chăm sóc cho gia đình như: tổ chức nấu ăn, dạy con làm bài. May mắn của tôi là có người chồng rất hiểu, cảm thông và chia sẻ công việc của tôi. Trước đây, anh cũng từng công tác trong ngành Công an và hiện nay vẫn đang công tác trong ngành Pháp luật của Thành phố Cần Thơ. Anh tạo cho tôi nhiều thuận lợi trong công tác và chính anh cùng với con gái tôi là chỗ dựa vững chắc giúp tôi luôn vượt qua mọi khó khăn, thử thách để hoàn thành mọi nhiệm vụ của mình dù ở vị trí công tác nào.

PV: *Người ta thường nói, những người phụ nữ làm lãnh đạo, đặc biệt là lãnh đạo trong lực lượng vũ trang thì rất bản lĩnh, cứng rắn, thậm chí tâm hồn "khô cứng" nhưng ở chị, người ta lại bắt gặp những khoảnh khắc rất đời thường và nữ tính. (Chẳng hạn như: trong Lễ báo công dâng Bác, chị đã khóc rất lâu bên khung cửi - kỷ vật mà thân mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại, hay bắt gặp chị với những lời ân cần, nhẹ nhàng căn dặn con trẻ khi đi công tác vắng nhà...). Chị có thể chia sẻ những tâm sự về nghề và đời?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Cho dù tôi ở bất cứ vị trí nào trong xã hội thì trước hết tôi vẫn là một người phụ nữ. Có thể trong công việc, tôi mạnh mẽ, quyết đoán nhưng trong sinh hoạt đời thường tôi cũng chỉ là một người phụ nữ bình thường, cũng có những giây phút buồn vui, xúc động. Trong lần dự lễ báo công dâng Bác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tại quê hương Người, tôi thực sự đã không kìm nén được lòng mình và đã khóc thật lâu như đứa trẻ khi nhìn thấy kỷ vật mà thân mẫu của Người để lại. Hay những lần đi thăm cơ sở nuôi trẻ bị ảnh hưởng chất độc màu da cam tại Cần Thơ, nhìn thấy các cháu oằn mình đau đớn tôi cũng đã khóc thật nhiều. Có thể người ta cho rằng tôi là người mềm yếu nhưng tôi cho rằng đó là những tình cảm chân thật nhất, con người nhất không chỉ của những người phụ nữ Việt Nam như tôi mà của bất cứ ai có trái tim biết yêu thương con người. Đời thường tôi là một người dễ xúc động nhưng trong công việc tôi luôn mạnh mẽ và nghiêm khắc với bản thân, không để tình cảm chi phối.

PV: *Nhân dịp Xuân về, Đại tá có điều gì nhắn gửi những người làm công tác PCCC nói chung và chị em phụ nữ trong công tác PCCC nói riêng?*

Đại tá Trần Thị Ngọc Đẹp: Trước thềm năm mới, tôi xin gửi đến toàn thể những người làm công tác PCCC lời chúc mừng năm mới: sức khỏe, hạnh phúc và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Riêng chị em phụ nữ làm công tác PCCC, tôi chúc chị em tích cực, chủ động học tập, rèn luyện, nâng cao nghiệp vụ về PCCC, lập nhiều thành tích trên mặt trận chống giặc lửa. Vì phụ nữ cũng có thể vào tuyến lửa.

PV: *Xin cảm ơn Đại tá!*





TÌM HIỂU LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT VƯƠNG QUỐC ANH

PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM

1. Vương quốc Anh (UK)

Vương quốc Anh là quốc gia và Nhà nước có chủ quyền nằm ở Tây Bắc Châu Âu. Có diện tích 244.820km² và dân số trên 61,1 triệu người. Vương quốc Anh được thành lập từ bốn quốc gia thành viên gồm: Anh, Scotland, Wales và Bắc Ireland. Ngoài ra còn có nhiều vùng hải ngoại trực thuộc như: Bermuda, Gibraltar, Montserrat, đảo Manta, đảo Chanel...

Vương quốc Anh là nhà nước quân chủ lập hiến trong đó đứng đầu là Nữ hoàng Elizabeth II và Thủ tướng đảm nhận vị trí đứng đầu Chính phủ thực hiện quyền hành pháp. Quyền lập pháp được trao cho cả Chính phủ và lưỡng viện Quốc hội gồm: Viện thứ dân (Hạ viện) và Viện quý tộc (Thượng viện). Nhánh tư pháp độc lập với hành pháp và lập pháp. Thủ tướng phải là thành viên của Viện thứ dân. Viện quý tộc gồm các thành viên có quyền thế tập, các giám mục của Giáo hội Anh quốc và các thành viên được bổ nhiệm từ những người thuộc dòng dõi quý tộc trọn đời nhưng không truyền chức cho hậu duệ để những người này có thể ra nhập Viện quý tộc. Quan Chưởng ấn là người đứng đầu nhánh tư pháp, đảm nhiệm các chức trách trong cả ba nhánh chính quyền, đến năm 2005 sau cải cách Hiến pháp, một số chức năng giao cho Bộ trưởng Hiến pháp sự vụ và Chủ tịch Viện quý tộc.

Vương quốc Anh được phân chia theo mô hình hành chính gồm: Hội đồng và chính quyền quận, phường ở thành phố, còn ở vùng nông thôn gồm: Hội đồng và chính quyền hạt, xã. Theo đó, quyền lực được chia sẻ giữa Hội đồng và chính quyền dưới sự lãnh đạo của một thị trưởng do dân cử.

2. Trường Đại học Chichester

Đại học Chichester nằm ở bờ biển phía Nam nước Anh cách London 87km, thuộc quận Chichester gồm hai khu là: một khu đặt tại Bognor Regis và khu còn lại đặt tại Thành phố Chichester cách nhau 11km (7 dặm Anh). Thành phố Chichester có diện tích 1.067km² và dân số 23.730 người.

Đại học Chichester đã tạo lập được danh tiếng trên thế giới trong lĩnh vực giáo dục quốc tế, quản lý giáo dục và quản lý giáo viên. Trong 28 năm qua, trường đã tổ chức rất nhiều chương trình đào tạo và giáo dục ngắn hạn cho các chuyên gia từ các cơ quan, bộ, ngành thuộc Chính phủ các nước như: Trung Quốc, Braxin, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ý, Tây Ban Nha, Mehico, Malaixia, Oman, Sudan, Pakistan, Thái Lan, Việt Nam và nhiều nước khác.

Trường cung cấp các chương trình bồi dưỡng thuộc các lĩnh vực: Công an, an ninh sân bay, an ninh quốc phòng, đào tạo cảnh sát và lãnh đạo, đào tạo giáo viên, nghiên cứu văn hóa, công nghệ thông tin, thiết kế giảng dạy, đào tạo lãnh đạo và quản lý, quản lý trường học, kiểm tra và đánh giá, phát triển và quản lý chương trình...Việc dạy và học của trường thông qua tiếng Anh. Trường Đại học Chichester là thành viên của hệ thống các trường đại học Vương quốc Anh, tất cả các khóa học đều được kiểm định bởi Hội đồng Kiểm định Vương quốc Anh.

3. Cảnh sát Vương quốc Anh

Về hệ thống tổ chức: Cảnh sát Vương quốc Anh được tổ chức chặt chẽ từ Trung ương xuống địa phương bao gồm: 43 Sở Cảnh sát được thành lập ở các thành phố lớn và các vùng nông thôn. Cấp dưới Sở là quận, dưới quận là các đơn vị cảnh sát được bố trí ở trung tâm các đơn vị hành chính tương ứng. Biên chế và tổ chức của mỗi Sở phụ thuộc vào mức độ quan trọng của công tác đảm bảo an ninh, trật tự mà đơn vị đó đảm nhiệm. Toàn Vương quốc Anh hiện khoảng 150.000 nhân viên. Riêng thành phố London có 35.000 nhân viên. Đứng đầu lực lượng Cảnh sát Vương quốc Anh là Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia, là đại biểu Viện thứ dân, giúp việc có một Phó Tư lệnh và 3 sỹ quan trợ lý. Đứng đầu mỗi Sở là Cảnh sát trưởng có từ 1 đến 2 Phó Cảnh sát trưởng. Đứng đầu quận Cảnh sát là Chánh Thanh tra Cảnh sát có 2 Phó Cảnh sát trưởng giúp việc. Cảnh sát ở các quận được tổ chức như ở nước ta. Hiện nay có các đội công tác thuộc các lĩnh vực công tác công an ở cơ sở.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát được thực hiện theo nguyên tắc làm gì học nấy, học đi đôi với thực hành cụ thể:

Đối với chiến sỹ Cảnh sát: Thời gian đào tạo là 38 tuần, chia làm 4 đợt như sau:

Đợt 1: học 9 tuần trong đó lý thuyết tại trường 5 tuần và 4 tuần thực tế tại đơn vị cảnh sát. Nội dung học tập là những kiến thức chung về vấn đề xã hội, ứng xử, giao tiếp khi đi làm nhiệm vụ.

Đợt 2: học 8 tuần (lý thuyết 5 thực hành 3)

Đợt 3: học 8 tuần (lý thuyết 3 thực hành 5)

Đợt 4: học 7 tuần (lý thuyết 3 thực hành 4)

Nội dung mỗi đợt là những kiến thức cụ thể về một số chuyên ngành công tác Cảnh sát như: hình sự, giao thông, điều tra...

Đợt 5 gồm 2 tuần trong đó 1 tuần học viên trả nợ các môn học về lý thuyết, còn 1 tuần trả nợ các vấn đề về thực hành thực tế tại đơn vị cơ sở. Khi hoàn thành toàn bộ chương trình đào tạo, học viên được phân công về các đơn vị Cảnh sát công tác. Đối tượng đầu vào là những công dân được quyền cư trú và làm việc tại Anh, có sức khỏe và phải qua một Hội đồng tuyển dụng, có kiểm tra kiến thức tiếng Anh, một số kiến thức cơ bản về luật pháp và kiểm tra năng khiếu thông qua phỏng vấn và các bài kiểm tra. Khi được phân công công tác, hưởng lương tối thiểu là 25.000 bảng/năm, sau 10 năm công tác tăng lên 35.000 bảng/năm.

Đối với sỹ quan: Đối tượng đào tạo sỹ quan là những người ưu tú, có năng lực được lựa chọn từ số chiến sỹ cảnh sát đang công tác tại các đơn vị. Thời gian đào tạo là 2 năm. Nếu là thanh tra cảnh sát thì lương khởi điểm là 41.000 bảng/năm sau 5 năm là 51.000 bảng/năm và cứ mỗi năm công tác được tăng thêm 1.000 bảng.

Những vấn đề Cảnh sát Anh phải đối phó hiện nay: Người dân Anh hiểu Cảnh sát là người của Chính phủ, đại diện cho Chính phủ - đó là những người quen trấn áp, nên họ không có tình cảm thậm chí thiếu hợp tác. Vì thế Cảnh sát Anh phải nỗ lực để tuyên truyền và bằng hoạt động thực tế của mình làm cho người Anh hiểu rằng họ là những người bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền và nghĩa vụ chính đáng của người dân, bảo vệ sự an toàn cho người dân Anh trong cuộc sống và các hoạt động của họ. Cảnh sát Anh đang phải đối phó với các tệ nạn của sự phân biệt chủng tộc và các khuynh hướng không lành mạnh trong đời sống xã hội như: vấn đề giới tính, sự đa dạng về văn hóa của các cư dân sống và làm việc trên đất nước Anh. Sự thay đổi về văn hóa của chính Cảnh sát Anh. Vì Cảnh sát Anh không phải là người Anh chính thống, mà theo luật pháp, Cảnh sát Anh còn có thể là người của các nước khác, nếu đủ thời gian sinh sống dài hạn tại nước Anh đều có quyền thi vào làm cảnh sát. Đây không phải là vấn đề lớn nhưng cũng cần phải xem xét để xử lý cho có lý, có tình trong quá trình thực thi nhiệm vụ.■







TẢN MẠN... *(Tiếp theo trang 30)*

tán thường liên hồi. Ngày ấy, múa sư tử thực sự là một trò chơi dân gian trong sáng chứ không có chuyện "Sư tử ăn tiền, ăn cả giày, dép" như bây giờ mà đám trẻ thành phố vẫn thường tụ tập. Trung Thu kết thúc, trống làng lại được lau chùi sạch sẽ và treo lên vị trí cũ.

Thời nào cũng vậy, dù nghèo đến mấy làng tôi cũng phải sắm cho được một bộ trống thửa gồm một trống cái và bốn quả trống con. Gọi là trống thửa vì trống làng tôi được làm từ đôi bàn tay khéo léo của thợ trống lừng danh làng Đọi Tam. Mỗi khi cần sắm một bộ trống mới, các cụ trong làng cử người lên tận Đọi Tam mời thợ trống mang đồ nghề về tận làng, thết đãi cơm rượu đàng hoàng để làm trống. Làng Đọi Tam thuộc xã Đọi Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (cách Hà Nội 45 km) có nghề làm trống từ rất lâu đời. Tương truyền vào năm 986, được tin vua Lê Đại Hành sửa soạn về làng cày ruộng tịch điền khuyến nông, hai anh em nhà nọ là Nguyễn Đức Năng và Nguyễn Đức Bản đã tự tay làm một cái trống to để đón vua. Tiếng trống vang như sấm rền nên về sau hai ông được dân làng tôn là Trạng Sấm, tổ nghề của làng.

Để làm một chiếc trống phải qua ba bước: làm da, làm tang và bưng trống. Muốn có được quả trống như ý thì việc chọn da trâu để làm trống là khâu quan trọng hàng đầu. Da làm trống phải là da trâu cái, được đem bào hết lớp màng, sau đó ngâm nước, khử mùi, chống thối rồi phơi khô 3 nắng. Khi bào da cũng phải chú ý không để da quá dày vì tiếng trống sẽ bị bì, ngược lại nếu da mỏng thì trống sẽ mau thủng.

Gỗ làm tang trống chủ yếu là gỗ mít do loại gỗ này dẻo, mềm, không bị cong vênh, nứt vỡ; hơn nữa "gỗ mít đánh ít kêu nhiều". Gỗ được cắt thành nhiều khúc sau đó pha thành từng "dăm". Tuỳ theo kích cỡ của trống mới định ra bao nhiêu "dăm", cũng như độ cong và độ dẻo của dăm để khi khép với thân trống vừa khít, không có kẽ hở. Để cho trống thật kín, thợ làm trống dùng sơn ta miết vào các khe, cứ một lớp sơn lại có một lớp vải màn.

Cuối cùng là bưng trống. Da trâu được quây tròn căng hết cỡ trên mặt trống, rồi đóng cố định vào thân trống bằng đinh chốt. Đinh chốt được làm từ vầu hoặc tre già. Người thợ bưng trống phải có đôi tai rất nhạy cảm. Vừa căng mặt trống, vừa đánh thử khi nào tiếng trống đạt tiêu chuẩn mới thôi nhưng không được quá căng, mặt trống sẽ rạn.

Tôi nghe nói chiếc trống sấm lớn nhất Việt Nam với đường kính 2,05m, cao 2,75m cũng do chính những nghệ nhân ở làng Đọi Tam làm ra. Chiếc trống đã được các nghệ sĩ biểu diễn vào đêm đón Giao thừa năm cuối cùng của Thiên niên kỷ trước và lễ kỷ niệm 1000 Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội.

Trải qua bao đời, không biết đã bao lần làng tôi thay trống. Nhưng có một điều không thay đổi là vị trí treo trống làng vẫn nguyên chỗ cũ. Hình dáng và chất liệu của trống làng tôi cũng không mấy thay đổi. Mỗi khi Tết đến, Xuân về, tiếng trống quen thuộc của làng tôi cũng như nhiều miền quê khác lại vang lên báo mừng năm mới, như giục giã lòng người hướng về phía trước với bao hoài bão, ước mơ và ngập tràn niềm hy vọng.■

NHIẾP ẢNH GIA... *(Tiếp theo trang 29)*

Giờ Dần, rồng bay về, thế là long - hổ tương phùng. Sau khi bấm máy xong, ông quay sang ông Trần Văn Dần, trước kia là Bí thư Đảng ủy Đài Phát thanh - Truyền hình Trung ương để hỏi giờ thì mới biết lúc đó đúng giờ Dần. Ông cười: Mình tên Thìn - thìn là rồng, cũng nhằm giờ Dần ngày 1/9/1940 chào đời, có lẽ mơ ước rồng - hổ tương phùng nên cha mẹ đặt tên mình là Thìn. Ông bạn bên cạnh tên Dần, ảnh rồng chụp giờ Dần, do Thìn đứng cạnh Dần chụp! Thế có thiêng không cơ chứ!. Ông cười mãn nguyện: có lẽ đó là điềm báo tốt đẹp về một thời vận mới đến với chúng ta nên tôi đã xuất khẩu ngay mấy câu thơ: "*Một thoáng Đền Đô rồng vàng hiện/Ân tình trời đất tụ khí thiêng/Người về Đình Bảng tâm đức thiện/Rồng hổ tương phùng thoả tâm linh*".

Đó không phải là lần đầu tiên ông có duyên may gặp rồng. Trước đó ít ngày, 8 giờ sáng (giờ Thìn) ngày 26/8/1998 (ngày 5 tháng bảy âm lịch) là ngày giỗ vua Lý Anh Tông - Vị vua thứ 6 của vương triều nhà Lý. Giữa lúc trống giong, cờ mở và lễ hội rực rỡ sắc màu, khi các bô lão đang tiến hành lễ tế thì trên trời bỗng nhiên xuất hiện 11 vầng mây trắng bay từ phía "Thọ lăng Thiên Đức" - nơi đặt 11 lăng của các đức vua nhà Lý cách Đền Đô khoảng 1km bay về. Qua hổ bán nguyệt, 3 đám tự nhiên tản ra và 8 vầng mây tụ lại trên trời xanh thăm thẳm, ứng với 8 đời vua nhà Lý. Sự kỳ diệu của tạo hóa chẳng biết có phải là ngẫu nhiên hay không, song nó đã làm nức lòng bao người có mặt.

Không bỏ lỡ cơ hội, ông nhanh tay chụp được khoảng khắc ấy từ nhiều góc độ khác nhau. Bức ảnh đầu tiên khi cụ Ngô Văn Lục bắt đầu nổi trống, ông đặt tên là "Tiếng vọng cội nguồn". Cùng cảm hứng với bức ảnh đó, ông đề vào những vần thơ: "*Âm vang tiếng vọng cội nguồn/Trong Nam ngoài Bắc tình dồn về đây/Đền Đô một khoảng trời mây/Khí thiêng hội tụ người ngây ngất hồn*". Chạy ngược lại sân rồng, ông chụp chéo lên được 8 vầng mây trên khoảng trời Đền Đô, khí thiêng hội tụ mà ông gọi là "Bát đế hiển linh", có người gọi là "Cổ pháp điện linh". Ông kể: Thực ra, lúc đầu bức ảnh tôi chụp dọc và ở đó xuất hiện 11 vầng mây. Nhưng lạ là 11 vầng mây bay đến hổ bán nguyệt thì 3 vầng tản ra, chỉ còn lại 8 vầng mây cứ tụ như thế trên đỉnh Đền Đô - nơi thờ 8 vị vua Lý tới 45 phút. Chỉ khi trong đền tế xong lễ thập bái thì mới tản tại chỗ. Lúc đó có rất nhiều phóng viên ảnh cũng chụp được 8 vầng mây nhưng góc chụp thì khác bức ảnh của tôi. Chụp xong bức ảnh này, ông đã đề vào đó những vần thơ: "*Cổ pháp điện linh - Bát Đế ru/Long - Vân hội tụ sáng trời thu/Hương lan tỏa ngát chào người tới/Uống nước nhớ nguồn vọng tiếng ru*".

Về chuyện hiện tượng xuất hiện 11 vầng mây và sau đó 3 vầng tản ra, chỉ còn lại 8 vầng, ông lý giải: Trong Thọ lăng Thiên Đức, ngoài 8 vị vua triều Lý còn có thờ 3 vị gồm: Lý Chiêu Hoàng, Lý Thánh Mẫu và Nguyên Phi Ỷ Lan. Nhưng có lẽ Đền Đô chỉ thờ có 8 vua nên 8 vua mới về ngự trong ngày giỗ vua mà thôi. Ông tâm sự: Điều lạ là trong 8 vầng mây ấy, nếu nhìn theo không gian 3 chiều sẽ thấy như hiện hình một đức vua. Phải chăng, các tiên vương đã hiện về với con cháu? Đó là sự giao cảm của trời và đất, giữa thiên nhiên và con người, giữa xưa và nay. Như vậy, cuộc sống có tâm linh..."

Chia sẻ về duyên nợ và những kinh nghiệm về nghề, ông cho biết: Tôi gắn bó với chiếc máy ảnh từ tuổi thơ (năm tôi 10 tuổi). Về kỹ thuật chụp ảnh, ông không hề được đào tạo qua một trường lớp nghệ thuật nào mà hoàn toàn bằng kinh nghiệm thực tế. Thời đi dạy học, ông tự mình bằng những kinh nghiệm thực tế làm một đề tài nhiếp ảnh về giáo dục. Đề tài này của ông đã được tặng Bằng Lao động sáng tạo. Ông kể: "Ngày xưa chưa có điều kiện để chụp ảnh nhiều vì máy ảnh không hiện đại như bây giờ, máy ảnh chất lượng kém, phim ảnh thì quý như vàng. Tôi phải tự tráng phim rồi cho vào lọ dòng dây thả xuống giếng để giữ lạnh cho phim khỏi chảy. Lúc rảnh rỗi, tôi thường dạy cho các học trò chụp ảnh, thầy trò chui vào bể nước dùng ống kính máy ảnh để lấy ánh sáng trời được những bức ảnh bằng bàn tay là sướng lắm..."

Cùng với nhân dân xây dựng Đền Đô 22 năm qua, lúc nào ông cũng mang theo bên mình chiếc máy ảnh và không ngừng quan sát, tìm cảm hứng, không chỉ để chụp ảnh mà còn làm thơ, viết nhạc. Những bức ảnh ông chụp là sự thể hiện dưới góc độ tâm linh và cảm hứng thơ, cảm hứng đời. Nhiều khi, nếu không kịp thì chụp xong, ông lại làm thơ họa theo. Tập thơ "Tiếng vọng cội nguồn" là sự sáng tạo nghệ thuật với những bức ảnh đẹp về hình ảnh Đền Đô và những bài thơ thể hiện tâm hồn của người nghệ sỹ.

Gắn bó với Đền Đô đã nhiều năm, ông là người luôn có duyên may gặp được những khoảng khắc kỳ diệu và có được những tác phẩm độc đáo ở nơi này. Ông nói rằng, khi chụp ảnh, ông thường cất cúp ngay trên máy vì ông sợ sự can thiệp của những kỹ thuật vi tính sẽ làm bức ảnh mất đi sự thiêng liêng. Vì thế, những bức ảnh của ông thường là nguyên bản với cảm hứng đời. Vì theo ông: "chụp ảnh là lọc lấy chất thơ trong bài văn xuôi cuộc sống". Ông tâm sự: "*Cuộc sống mới phong phú/Sâu rộng khắp đất trời/Bạn giơ tay bấm máy/Hiểu đâu là con người?*" Chỉ tay về phía bức ảnh "Bát Đế hiển linh", ông lý giải bố cục bức ảnh đó bằng một bài thơ: "*Sau nhành cây tiền cảnh/Cả khoảng trời mở ra/Rất gần và rất xa/Là bài ca cuộc sống...*"

Bằng tâm huyết của một người thầy, ông dạy cho chúng tôi cách nhìn đời để chụp: "*Cụ già chụp chân dung/Suốt cuộc đời vất vả/Để lại cho cháu con/Niềm tin và tất cả/Bạn thanh niên rôm rả/Yêu đời say hát ca/Tình trong sáng bao la/Chụp tấm hình hạnh phúc/Tươi lên bạn đời ơi/Chụp tấm hình kỷ niệm/Trong niềm vui hôm nay/Mãi mãi cho đời sau...*" Ông căn dặn: chụp ảnh là chụp cái đẹp để yêu đời, yêu cuộc sống nhưng cũng phải chụp cái xấu để căn dặn: cái tốt nghìn lần thương, cái xấu phải loại bỏ. Phép tính số học cuộc đời ông cũng là sự hội tụ, đúc kết từ những quan điểm về cuộc đời như vậy: "*Làm nghìn việc tốt, trừ việc xấu, cộng- nhân yêu thương, chia niềm thông cảm*". Suốt cuộc đời, ông đã, đang và sẽ sống theo tinh thần từ phép tính đó.

Bây giờ, du khách đến Đền Đô được ngắm nhìn bức ảnh nghệ thuật về rồng được treo trên chính điện đặt trang trọng trong khung kính. Chẳng ai có thể ngờ rằng, ông già với đôi bàn tay không còn lành lặn vẫn đạp chiếc xe cà tàng ra Đền Đô để làm hướng dẫn viên cho du khách lại chính là chủ nhân của những bức ảnh nghệ thuật để đời. Không những thế, ông còn vừa nghiên cứu lịch sử triều Lý, vừa viết báo, chụp ảnh, làm thơ. Mỗi ngày đi qua, vô tình xếp thêm những nếp nhăn trên khuôn mặt người đàn ông đã ở cái tuổi thất thập cổ lai hy. Nhưng tin chắc rằng, nụ cười rạng rỡ đó sẽ vẫn còn mãi, như những khí thiêng trên đất Kinh Bắc nghìn năm hội tụ.■



CHI CỤC KIỂM LÂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HẠT KIỂM LÂM MỸ ĐỨC

Địa chỉ: Thị trấn Đại Nghĩa – Huyện Mỹ Đức – TP Hà Nội
Điện thoại: 04.33847256



Bể PCCC được lắp đặt tại động Hương Tích



Trụ sở chính



NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CHI NHÁNH BA ĐÌNH

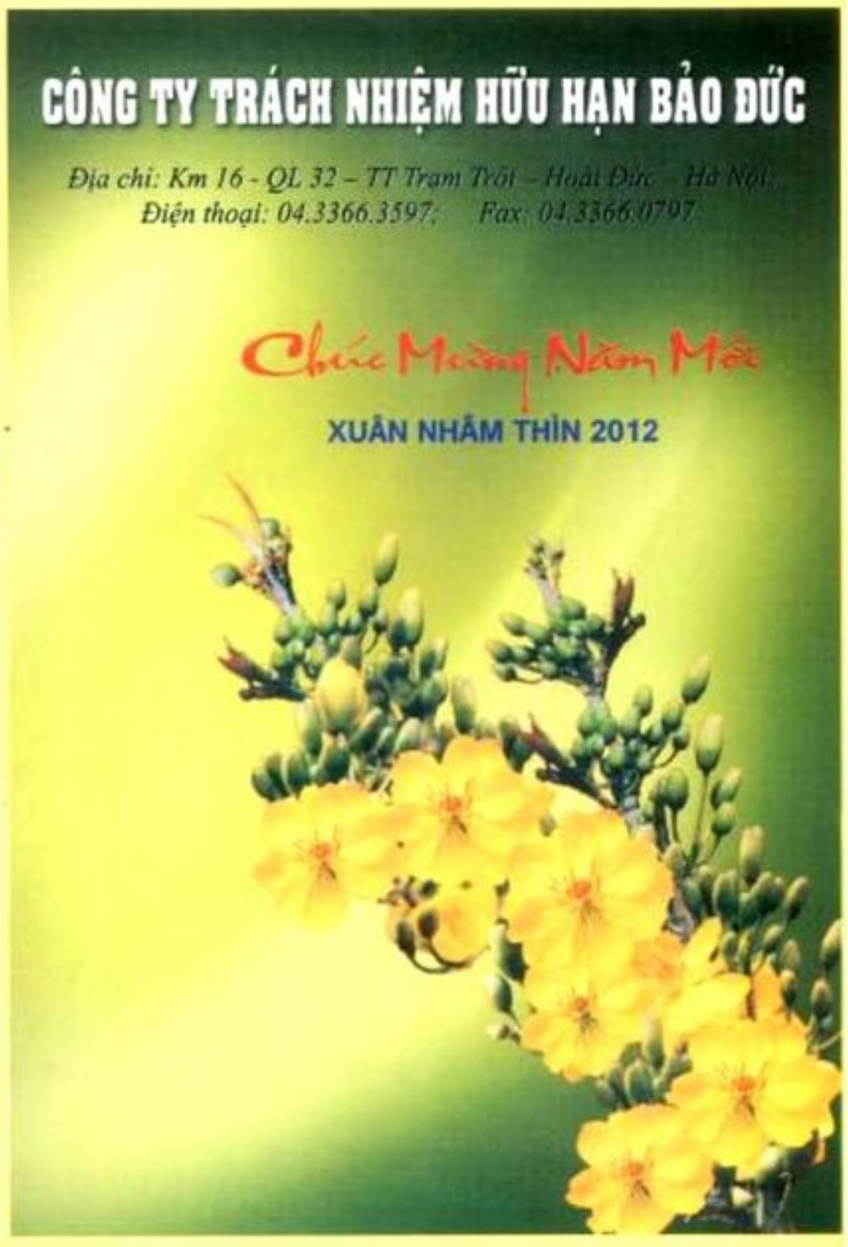
BA DINH BRANCH

Địa chỉ: Địa chỉ: 18 Núi Trúc – Ba Đình – Hà Nội
Điện thoại: 04.37264212 * Fax: 04.3726.4211
www.bidv.com.vn



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BẢO ĐỨC

Địa chỉ: Km 16 - QL 32 – TT Trạm Trôi – Hoài Đức – Hà Nội
Điện thoại: 04.3366.3597; Fax: 04.3366.0797



www.trangan.com.vn

2012
NHÂM THÌN

TràngAn®

.....Tinh hoa Bánh kẹo Việt!

Chúc Mừng Năm Mới

NHỮNG SẢN PHẨM BÁNH KẸO HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

HACCP

ISO 9001 : 2008

Belgi · PANDA · Belgi · COFFEE · TYTI · Kori · Cúc Cu

Hương Cốm · Tyti · KemQué · TIPPY · Lolly Fruit · TYTI

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀNG AN - HÀ NỘI - VIỆT NAM
TRANG AN JOINT STOCK COMPANY - HANOI - VIETNAM
Tel: 84 (0)4 62678999 * Fax: 84 (0)4 37564138
Email: ...@trangan.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO TRÀNG AN 2 - VIỆT NAM (TA2)
TRANG AN 2 CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY - VIETNAM
Tel: 84 (0)38 866686 * Fax: 84 (0)38 866767
Email: ta2@trangan.com.vn

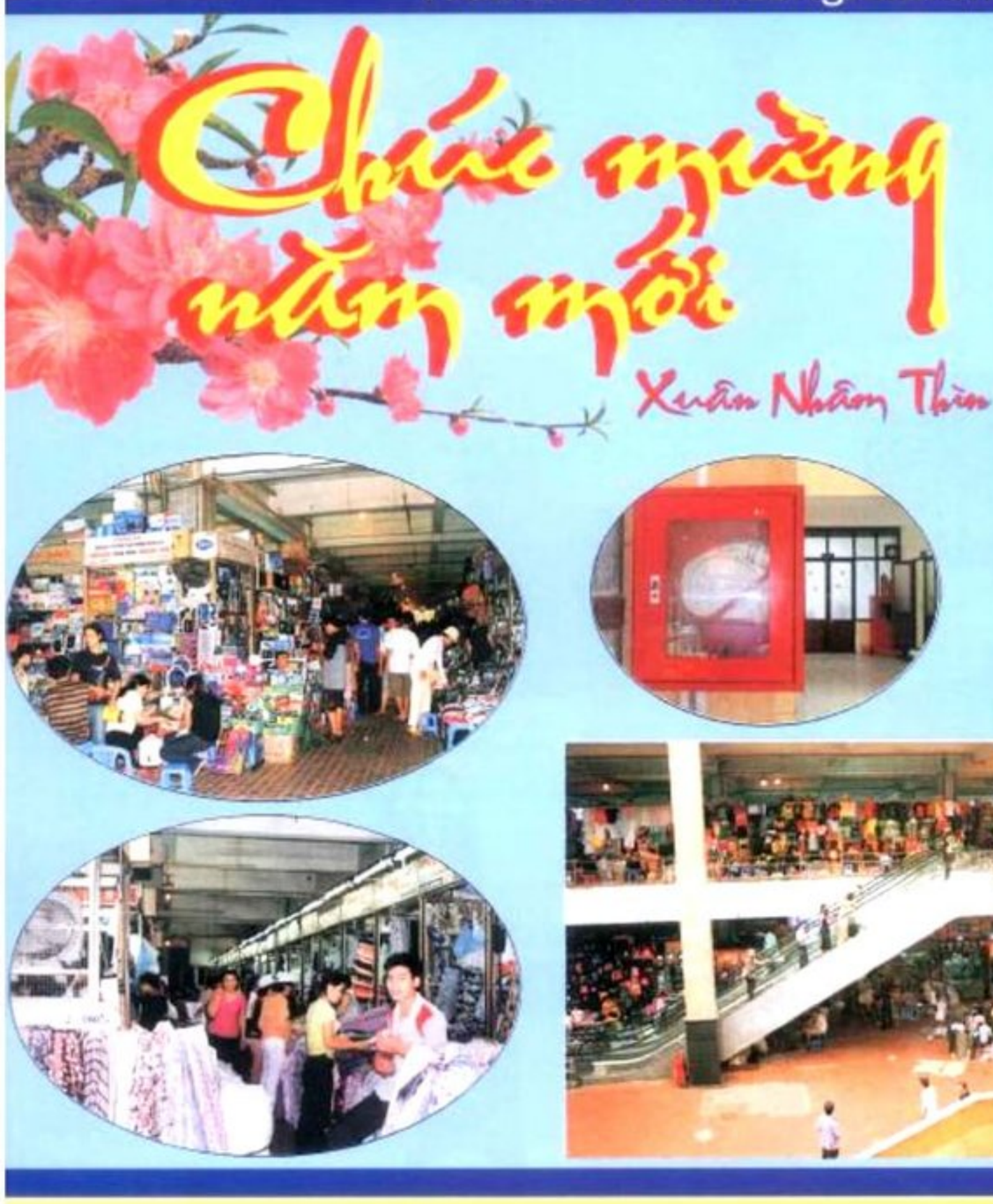
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO TRÀNG AN 3 - VIỆT NAM (TA3)
TRANG AN 3 CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY - VIETNAM
Tel: 84 (037) 880505 * Fax: 84 (037) 870995
Email: ta3@trangan.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TRÀNG AN
TRANG AN INVESTMENT & TRADING JOINT STOCK COMPANY
Tel: 84 (0)4 62678888 - 37918871 * Fax: 84 (0)4 37564322
Email: ...@trangan.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG XUÂN

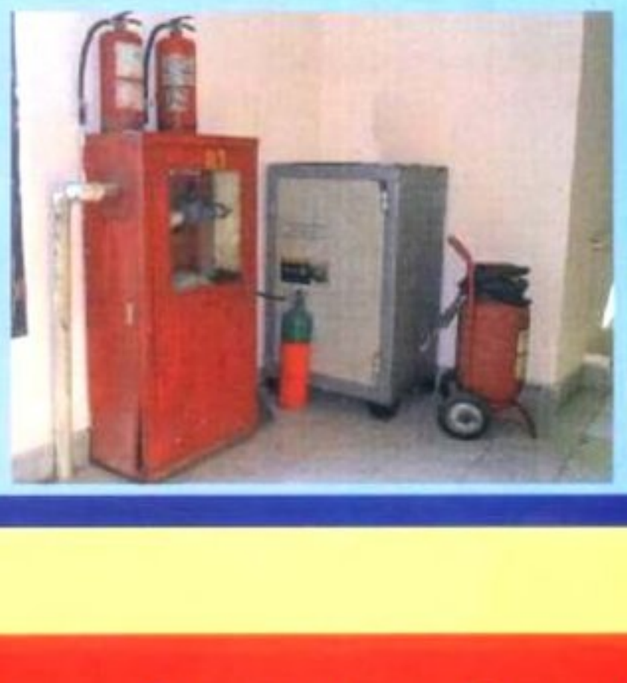
DONG XUAN

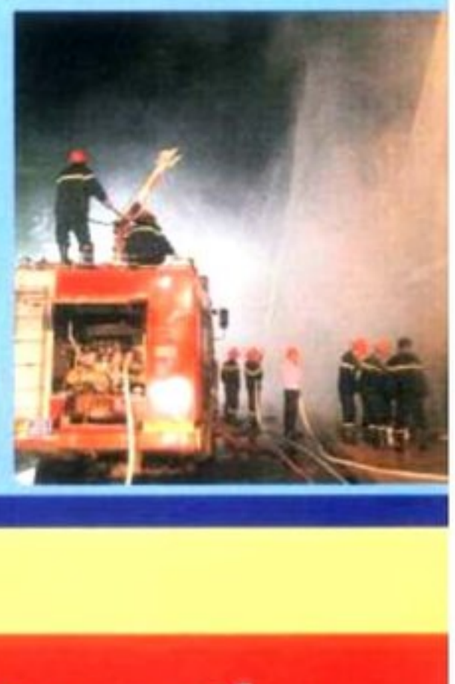
Địa chỉ: Tầng 3 chợ Đồng Xuân - Phường Đồng Xuân - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại: 04.38295006/ 39280678 * Fax: 04.39282773
Website: www.dongxuanmarket.com.vn / Email: dongxuantour@gmail.com











CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƠ KHÍ - HÓA CHẤT 13

ĐƠN VỊ HAI LẦN ANH HÙNG
ANH HÙNG LLVT NHÂN DÂN - ANH HÙNG LAO ĐỘNG

Trụ sở chính: Thị trấn Tân Bình, Yên Sơn, Tuyên Quang - Điện thoại: 0273 878 103/ 0273 878 104 - Fax: 0273 878 102.
Văn phòng đại diện: Số 9 Hàng Bún, quận Ba Đình, TP Hà Nội - Điện thoại/Fax: 043 927 3469. Mã số doanh nghiệp: 5000127580.



Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc Công ty.
Đại tá Vũ Kiến Thiết

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

- Sản xuất thuốc nổ công nghiệp.
- Sản xuất bao bì bằng gỗ, giấy caston.
- Sản xuất các sản phẩm bằng bê tông ly tâm.
- Rèn, dập, ép và cán kim loại, luyện kim bột.
- Gia công cơ khí, ản xuất các loại mũi khoan địa chất, mũi khoan khai thác.
- Sản xuất máy công cụ, máy tạo hình im loại.
- Sửa chữa máy móc và thiết bị.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Lắp đặt hệ thống điện.
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.
- Bán lẻ xăng, dầu.
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.

Những thành tích tiêu biểu của đơn vị:

- Anh hùng LLVT nhân dân năm 1990
- Anh hùng lao động năm 2008
- Huân chương quân công hạng nhì 1984, hạng ba 1997
- Huân chương lao động hạng ba năm 1997, hạng nhì năm 2006
- Cờ Thủ tướng Chính phủ năm 1996, 2006.
- Cờ Bộ Quốc phòng năm 1992, 1993, 1998, 2007.
- Nhiều sản phẩm kinh tế được tặng giải thưởng Nhà nước, giải thưởng VIFOTEX và WIPO; năm 2010 được tặng giải thưởng Sao vàng đất Việt.





Công ty Cổ Phần Lạc Long

Lac Long
Happy Dragon Joint Stock Company

ĐC: 590 Lũy Bán Bích, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM
ĐT: 08-39737986, 08-38472475 Fax: 08-38470060
Website: http://www.laclong.vn Email: info@mitsuky.vn

Hotline
0902606468





Cửa Hàng Cá Cảnh *Thanh Hoa*

Địa chỉ: Số 36-37 đường Phạm Ngọc Thảo, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước



Chuyên:

- Cung cấp các loại cá cảnh, thức ăn cho cá nội và ngoại nhập,...
- **Thiết kế, lắp ráp:** Hồ cá cảnh, hồ nước mặn, hồ thủy sinh, thác nước, hồ hải sản, (nhận bảo trì hồ cá),...

Chủ doanh nghiệp cá cảnh **Thanh Hoa**







Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC













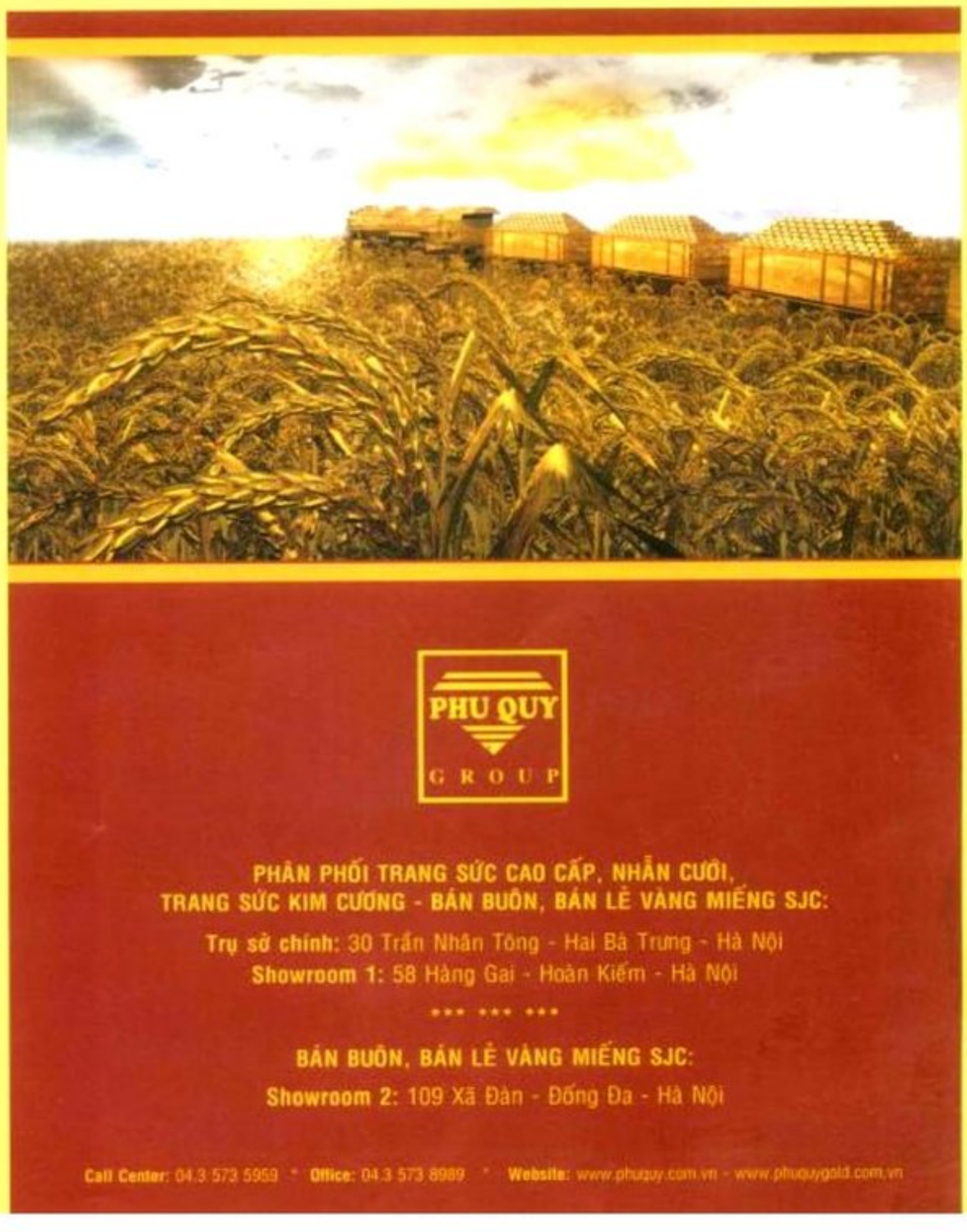






Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...





Chúc Mừng Năm Mới

FIREXPRESS

TRUNG TÂM THIẾT BỊ PCCC 4/10

Địa chỉ: 288A Trần Hưng Đạo - Q.1 - TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 3920 0215 * Fax: (08) 3920 1256

Giới thiệu:

Xe chữa cháy phản ứng nhanh công nghệ cao Firexpress-410

* Sau một thời gian nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao phục vụ công tác chữa cháy, cụ thể là cải tạo nền xe tải nhỏ hiệu Suzuki, lắp đặt máy bơm công nghệ cao hiệu Firexpress của Đan Mạch.
* Trung tâm thiết bị PCCC 4/10 kết hợp Công ty Ôtô Hướng Đinh đã hoàn thiện công tác cải tạo và đã được Trung tâm kiểm định công nghiệp II-Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp thực nghiệm bằng máy đo hiệu điện thế (3000Volt) cho các chế độ chữa cháy phun bọt và phun sương và đã cấp biên bản thử nghiệm, đã được Cục đăng kiểm Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn.



Sự cần thiết phải có xe chữa cháy ứng nhanh:

* Ngày nay với tốc độ đô thị hóa nhanh ở các thành phố trong nước nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, Nhưng sự phát triển cơ sở hạ tầng chưa theo kịp nhịp độ phát triển đô thị, vẫn còn rất nhiều hẻm nhỏ len lỏi trong đô thị, thiếu nước chữa cháy trầm trọng.
* Trong khi đó, nếu sử dụng xe chữa cháy bằng nước thông thường thì mức độ tiêu hao nước rất lớn, chỉ khoảng 25% nước phun ra tham gia trực tiếp chữa cháy. Do đó, thời gian dập tắt đám cháy kéo dài, gây hư hỏng cho công trình, hàng hóa, vật liệu, nhiên liệu….
* Để khắc phục các yếu điểm trên, Trung tâm Thiết bị PCCC 4/10 nghiên cứu ứng dụng công nghệ chữa cháy mới vào việc đóng xe chữa cháy loại nhỏ, hiệu quả cao, phản ứng nhanh.

Những ưu điểm của xe phản ứng nhanh

* Xe gọn, nhẹ, chiều rộng toàn thân xe 1,435 mét; chiều dài 4,2 mét nên có thể tiếp cận các đám cháy



trong hẻm nhỏ từ 2m trở lên. Trọng lượng toàn thân (có nước 500 lit) 1,950 tấn.

* Lượng nước chữa cháy rất ít nhờ hệ thống tạo ra những hạt sương cực nhỏ phần lớn lượng nước phun ra đều hữu ích trực tiếp làm tắt đám cháy. Ta biết rằng 1lit nước bay hơi hoàn toàn tiêu hao một nhiệt lượng 2.636.000J , lượng nước này kết hợp foam dung dịch AFFF có thể dập tắt hoàn toàn 722,2 lit xăng (nhiệt lượng 1 lit xăng cháy hoàn toàn là 3.600J)
* Xe chữa cháy Firexpress 4/10 có bồn chứa 500 lit nước và 20 lit foam với lượng chất chữa cháy trên, thời gian chữa cháy gần 30 phút.
* Lưu lượng phun là 19 lit/phút, áp lực phun là 37 bar.
* Firexpress 4/10 dùng để chữa tất cả đám cháy (trừ cháy các kim loại kiềm- loại này có chất chữa cháy riêng) trong đó nhà sản xuất khuyến cáo chữa các đám cháy đang còn có điện dưới 3.000V, Trung tâm kiểm định khu vực II khuyến cáo chữa cháy điện dưới 1.000V

Lời khuyên của nhà sản xuất

* Xe chữa cháy phản ứng nhanh có thể chữa cháy đa dạng các đám cháy với thời gian ngắn nhất, dùng ít chất chữa cháy nhất, với những trang bị kèm theo có thể đưa chất chữa cháy đến mọi ngóc ngách của đám cháy, kể cả cháy trong container, cháy âm ỷ trong các đống than, mùn cưa, kiện bông … Xe có thể trang bị cho tất cả các cơ quan, đơn vị, nhà máy, xí nghiệp, sân bay, nhà ga, các tổng kho lớn, khu công nghiệp, khu dân cư…
* Với giá thành rẻ, hiệu quả cao, thời gian sử dụng lâu dài (trên 20 năm) Trung tâm thiết bị PCCC4/10 sẽ tiếp tục cập nhật nghiên cứu ứng dụng cộng nghệ chữa cháy hiện đại nhất trên thế giới để phục vụ cho công tác bảo vệ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

của đất nước ta.

Tuy nhiên, hiện nay tình hình thế giới và khu vực thường xuyên có những diễn biến khó lường; tình hình cháy, nổ vẫn đang diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng cả về số vụ và mức độ thiệt hại. Đối với nước ta, cùng với quá trình đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tốc độ đô thị hóa tiếp tục diễn ra mạnh mẽ; nhiều khu đô thị mới hiện đại, tập trung đông dân cư được hình thành; nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mở được xây dựng và đi vào hoạt động; hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại không ngừng phát triển; nhu cầu sử dụng xăng dầu, khí đốt, điện trong nhân dân ngày càng tăng. Mặt khác, còn là những biến đổi khôn lường về thời tiết, khí hậu tất yếu dẫn đến nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ ngày càng gia tăng.

Ngày 31/8/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 1634 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH. Trong đó có nội dung xây dựng Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC&CNCH đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2030 và Dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đây là những nhiệm vụ mới hết sức nặng nề đòi hỏi phải đầu tư nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng cùng với trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chuyên dụng, hiện đại mới đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong khi đó, lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên ngành hiện còn rất mỏng và yếu, trang bị phương tiện kỹ thuật còn thiếu. Do vậy, công tác xây dựng lực lượng PCCC nói chung và công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH nói riêng phải có sự nỗ lực phấn đấu cao của toàn ngành, trong đó có Trường Đại học PCCC; Tổng cục XDLL CAND đã chỉ đạo Trường Đại học PCCC khẩn trương xây dựng Đề án đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành "Tổ chức Phòng cháy chữa cháy" báo cáo Bộ GD&ĐT phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo trong tình hình mới. Đồng thời, chủ động và tích cực chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo cho việc chiêu sinh khóa cao học đầu tiên ngay khi Đề án được phê duyệt. Ngày 27/10/2010, Bộ GD&ĐT đã có Quyết định số 4854/QĐ-BGDĐT cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành "Tổ chức phòng cháy chữa cháy". Đây là nhiệm vụ quan trọng nhưng cũng vô cùng nặng nề; là vinh dự và cũng chính là cơ hội phát triển của Trường Đại học PCCC nhằm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực PCCC, CNCH có chất lượng cao của đất nước, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong thời kỳ mới.

Nhân dịp công bố Quyết định của Bộ GD&ĐT cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" và khai giảng khóa cao học đầu tiên của trường, tôi xin nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau:

Thứ nhất, nhà trường cần thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả chương trình đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" khóa I. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện và ban hành chính thức hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học, hồ sơ bài giảng hệ cao học theo chương trình đào tạo đã được phê duyệt. Cần nghiên cứu phân định rõ mục tiêu đào tạo, đặc biệt là việc chuyển đổi phương thức đào tạo niên chế đại học trước đây sang đào tạo theo tín chỉ để nội dung kiến thức đảm bảo tính ổn định và liên thông với hệ cao học. Nội dung đào tạo và phương pháp đào tạo phải theo hướng chuyên sâu để có một đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao đáp ứng được những đòi hỏi của thực tiễn chiến đấu của lực lượng PCCC và toàn xã hội; đặc biệt phải gắn đào tạo sau đại học với nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn của chính mỗi học viên.

Thứ hai, tập trung xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên đảm bảo tiêu chuẩn chức danh quy định đối với đào tạo trình độ Thạc sĩ. Tăng cường đầu tư đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn giỏi, thực sự là những chuyên gia đầu ngành trong từng lĩnh vực chuyên môn, tiên phong trong hoạt động nghiên cứu khoa học, đóng vai trò là người định hướng cho các học viên cao học trong hoạt động này, có khả năng gợi mở, phát huy tư duy sáng tạo và năng lực tự nghiên cứu của học viên cao học.

Thứ ba, có vinh dự tự hào là học viên khóa Cao học PCCC đầu tiên, mỗi học viên phải xác định học tập và nghiên cứu là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cần nỗ lực cố gắng hết sức để đạt kết quả tốt nhất. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân và tập thể trong học tập và nghiên cứu; thực sự là những "sản phẩm" được đào tạo trình độ Thạc sĩ đầu tiên của Trường Đại học PCCC có chất lượng cao để tiếp tục phấn đấu trở thành đội ngũ cán bộ có năng lực và trình độ chuyên môn giỏi, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa lực lượng PCCC trong tình hình mới.

Thứ tư, cùng với công tác dạy và học, trường cần chủ động có kế hoạch phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đào tạo trình độ Thạc sĩ; tiếp tục nghiên cứu, báo cáo lãnh đạo Bộ đầu tư các phương tiện kỹ thuật hiện đại, các phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn. Trong đó, phải tính toán kỹ nhu cầu, kết hợp giữa đầu tư trang bị phương tiện mới với tận dụng cơ sở vật chất hiện có để phục vụ tốt nhất cho công tác dạy và học, đặc biệt là quá trình nhà trường xây dựng cơ sở mới tại tỉnh Bắc Ninh.

Thứ năm, tăng cường và mở rộng các hình thức hợp tác, phối hợp giữa nhà trường với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Sở Cảnh sát PC&CC và Phòng Cảnh sát PCCC thuộc Công an các địa phương; với các học viện, trường đại học trong và ngoài ngành đã có nhiều kinh nghiệm đào tạo sau đại học để nâng cao chất lượng đào tạo. Đồng thời, chủ động đề xuất mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các học viện, các trường đào tạo nghiệp vụ PCCC&CNCH trong khu vực và trên thế giới để trao đổi, học tập kinh nghiệm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ PCCC và cứu nạn, cứu hộ của các nước phát triển như: Học viện PCCC Quốc gia Liên bang Nga, Tổng cục PCCC và cứu nạn Nhật Bản, Tổ chức JICA Nhật Bản, Học viện Cảnh sát vũ trang Trung Quốc, Học viện Phòng vệ dân sự Singapore Chủ động tìm kiếm các đối tác có kinh nghiệm và tiềm năng trong lĩnh vực PCCC&CNCH để báo cáo lãnh đạo Bộ cho phép ký kết hợp tác đào tạo sau đại học, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực PCCC nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực cao.

Để thực hiện những nội dung nêu trên, nhân lễ công bố Quyết định và khai giảng Khóa I đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" hôm nay, tôi xin cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với công tác giáo dục đào tạo của lực lượng CAND nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ có hiệu quả của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tôi đề nghị các đơn vị chức năng của Tổng cục XDLL CAND, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công an, đặc biệt là Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, cứu hộ, các Sở Cảnh sát PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC Công an các tỉnh, thành phố trong cả nước thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học PCCC trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, trang bị phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ và tham gia vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực PCCC và Cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt là đào tạo trình độ Thạc sỹ và tiến tới đào tạo Tiến sỹ của Trường Đại học PCCC.

Với trách nhiệm của mình, Đảng ủy và lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND sẽ luôn quan tâm chỉ đạo đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC và Cứu nạn, cứu hộ, bồi dưỡng cán bộ, trong đó có công tác đào tạo trình độ Thạc sỹ của Trường Đại học PCCC.

Một lần nữa, xin chúc các đồng chí đại biểu sức khỏe, thành đạt, chúc toàn thể cán bộ, giảng viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC mạnh khỏe, đoàn kết phấn đấu đạt được những thắng lợi mới ngay từ khóa đào tạo trình độ Thạc sỹ đầu tiên.

Xin cảm ơn các đồng chí!



Các Đại biểu dự Lễ công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT chụp ảnh lưu niệm cùng 25 học viên khóa 1 Đào tạo trình độ Thạc sỹ PCCC *Ảnh: PV*